John Perkins

New York Times Bestseller

Lời thú tội của Một sát thủ kinh tế

Confessions of an Economic Hit Man

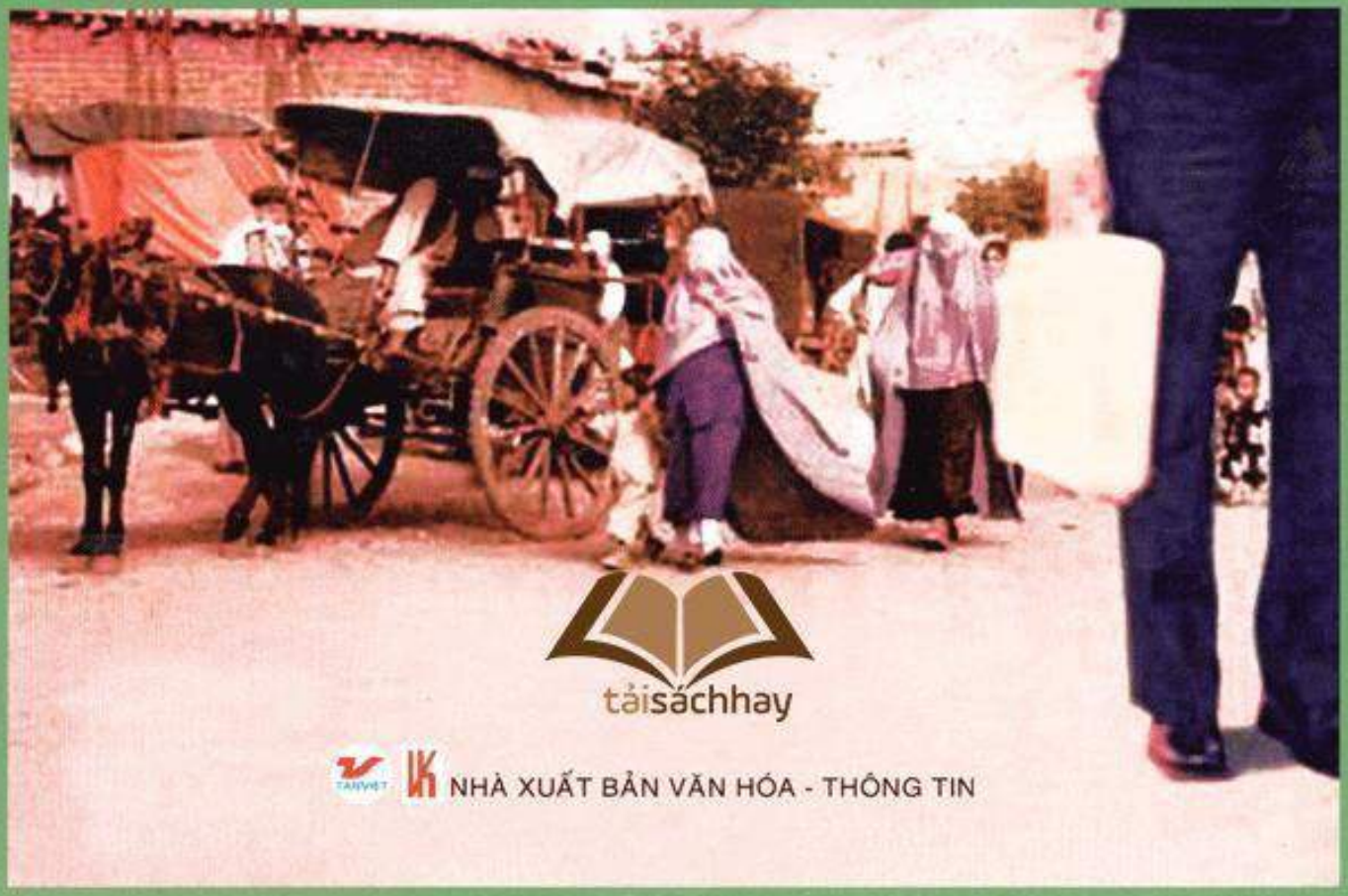

taisachhay

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN

Lời thú tội của một sát thủ kinh tế

- Confessions of an Economic Hit Man -

John Perkins

Tác giả: John Perkins

Biên dịch: Lê Đồng Tâm

Thể loại: Kinh tế

NXB: NXB Văn hóa-Thông tin

Năm xuất bản: 2007

Số trang: 342

Kích thước: 14x26

Giá bìa: 75.000đ

Biên tập Ebook: http://www.taisachhay.com

Ebook thực hiện dành cho những bạn chưa có điều kiện mua sách.

Nếu bạn có khả năng hãy mua sách gốc để ủng hộ tác giả, người dịch và Nhà Xuất Bản

https://thuviensach.vn

NỘI DUNG

Lời thú tội của một sát thủ kinh tế 2

LỜI TỰA 6

PHẦN MỞ ĐẦU 16

PHẦN I: 1963-1971 25

Chương 1: Sát thủ ra đời 25

Chương 2: "Không đường lui" 37

Chương 3: Những bài học cho một EHM 48

Chương 4: Giải thoát một đất nước 51

Chương 5: Bán linh hồn cho quỷ 57

PHẦN II: 1971-1975 66

Chương 6: Vai trò điều tra của tôi 66

Chương 7: Nền văn minh trước vành móng ngựa 71

Chương 8: Jesus, một cách nhìn khác 78

Chương 9: Cơ hội ngàn năm có một 83

Chương 10: Vị tổng thống, người anh hùng của Panama 91

Chương 11: Những tên cướp biển ở vùng kênh đào 98

Chương 12: Những người lính và gái điếm 102

Chương 13: Nói chuyện với tướng toàn quyền 108

https://thuviensach.vn

Chương 14: Một chặng đường mới đầy nguy hiểm của lịch sử kinh tế 115

Chương 15: Vụ rửa tiền của Ảrập Xêút.....121

Chương 16: Dẫn khách và đổ tiền cho Osama bin Laden 137

PHẦN III: 1975-1981 145

Chương 17: Các cuộc đàm phán về kênh đào Panama và Graham Greene 145

Chương 18: Vua của những vị vua.....155

Chương 19: Lời xưng tội của một người chịu nhục hình.....161

Chương 20: Sự sụp đổ của một vị vua 167

Chương 21: Côlômbia- hòn đá tảng của Châu Mỹ Latinh 171

Chương 22: Nền cộng hòa Mỹ và đế chế toàn cầu 176

Chương 23: Bản lý lịch dối trá.....186

Chương 24: Tổng thống Êcuađo đấu tranh với các công ty dầu lửa202

Chương 25: Tôi ra đi.....208

PHẦN IV: 1981- HIỆN TẠI.....216

Chương 26: Cái chết của Tổng thống Êcuađo.....216

Chương 27: Panama - Lại một vị Tổng thống nữa bị ám sát.....222

Chương 28: Công ty của tôi, Enron, và George W. Bush.....226

Chương 29: Tôi nhận hối lộ 232

taisachhay https://thuviensach.vn

Chương 30: Hợp chủng quốc Hoa Kỳ xâm lược Panama.....240

Chương 31: Một thất bại của EHM tại Iraq.....251

Chương 32: Sự kiện 11/9 và những ảnh hưởng xấu tới riêng cá nhân tôi.....260

Chương 33: Vênêzuêla được Saddam cứu giúp.....271

Chương 34: Thăm lại Êcuađo.....279

Chương 35: Phá vỡ lớp vỏ bọc.....290

LỜI KẾT.....304

TIỂU SỬ JOHN PERKINS.....312

GHI CHÚ.....317

VỀ TÁC GIẢ.....329

taisachhay https://thuviensach.vn

LỜI TỰA

Những sát thủ kinh tế (EHMs) là những chuyên gia được trả lương hậu hĩnh để đi lừa các nước trên khắp thế giới lấy hàng nghìn tỷ đôla. Họ đổ tiền từ Ngân hàng Thế giới, Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) và các tổ chức "viện trợ" nước ngoài khác vào két sắt của các tập đoàn khổng lồ và vào túi của một số ít các gia đình giàu có – những người đang nắm quyền kiểm soát các nguồn tài nguyên thiên nhiên của hành tinh này. Công cụ của họ là các báo cáo tài chính gian lận, những vụ bầu cử gian trá, các khoản hối lộ, tống tiền, tình dục và giết người. Họ diễn một trò cũ của chủ nghĩa đế quốc, song đã biến đổi theo những chiều hướng mới đáng ghê sợ hơn trong thời đại toàn cầu hóa.

Tôi biết điều này; tôi đã từng là một EHM.

Tôi viết những dòng đó vào năm 1982 để mở đầu cho cuốn sách có tiêu đề là Lương tâm của một sát thủ kinh tế. Cuốn sách này dành tặng cho hai vị tổng thống của hai nước đã từng là khách hàng của tôi, những người mà tôi đã kính trọng và luôn coi như ruột thịt – Jaime Roldós (Tổng thống Êcuađo) và Omar Torijos (Tổng thống Panama). Cả hai đã mất trong những vụ tai nạn khủng khiếp. Cái chết của họ không phải là ngẫu nhiên. Họ bị ám sát vì họ đã đứng lên chống lại phe phái các công ty, chính phủ và các trùm ngân hàng, những người có chung mục tiêu là thống trị toàn cầu. Những sát thủ kinh tế chúng tôi đã không thể mua chuộc được Roldós và Torrijos, và vì thế một loại sát thủ khác, những tên giết người thực sự của CIA, những kẻ luôn đi sau chúng tôi, đã vào cuộc.

Người ta đã thuyết phục tôi không viết cuốn sách đó nữa. Trong 20 năm tiếp sau đó, tôi đã bốn lần bắt tay vào viết tiếp. Lần nào cũng là do tôi bị

taisachhay https://thuviensach.vn

chứng kiến những sự kiện đang xảy ra trên thế giới: đó là cuộc xâm lược Panama của Mỹ năm 1989, chiến tranh vùng vịnh lần thứ nhất, sự kiện ở Somalia, sự xuất hiện của Osama bin Laden. Nhưng rồi những lời đe dọa hay những khoản đút lót lại níu chân tôi.

Năm 2003, Chủ tịch một nhà xuất bản lớn thuộc một tập đoàn quốc tế hùng mạnh đã đọc bản thảo của cuốn sách mà giờ đây có tên là Lời thú tội của một kẻ sát thủ kinh tế. Ông ta đã mô tả nó như "Một câu chuyện mê ly và cần phải được kể lại". Nhưng rồi ông ta cười buồn bã, gật đầu và nói với tôi rằng, vì các nhà quản lý tại những cơ quan đầu sỏ thế giới có thể sẽ phản đối nên ông ta không dám mạo hiểm xuất bản nó. Ông ta gợi ý tôi viết nó lại dưới dạng một tiểu thuyết. "Chúng tôi có thể quảng bá ông như một tiểu thuyết gia kiểu John Le Carré hoặc Graham Greene."

Nhưng đây không phải là một cuốn tiểu thuyết. Nó là một câu chuyện thực về cuộc đời tôi. Một nhà xuất bản khác dũng cảm hơn, chẳng thuộc một tập đoàn quốc tế nào, đã đồng ý giúp tôi kể lại nó.

Câu chuyện này phải được kể ra. Chúng ta đang sống trong thời đại của những cuộc khủng hoảng trầm trọng - và cả của những cơ hội vô cùng lớn lao. Câu chuyện về sát thủ kinh tế này kể lại công việc chúng tôi đã vươn tới vị trí hiện tại như thế nào và tại sao giờ đây chúng tôi phải đối mặt với những cuộc khủng hoảng tưởng chừng không thể vượt qua. Cần phải kể ra câu chuyện này bởi vì chỉ khi chúng ta hiểu ra những sai lầm trong quá khứ, chúng ta mới có thể tận dụng những được những cơ hội trong tương lai; bởi sự kiện 11/9 đã xảy ra, và chiến tranh Iraq lần thứ 2 cũng đã xảy ra; bởi vì ngoài 3000 người đã chết vào ngày 11/9/2001, mỗi ngày còn có thêm 24000 người chết đói, vì họ không thể kiếm nổi thức ăn[1]. Quan trọng nhất là, câu chuyện này cần phải được kể ra vì đây là lần đầu tiên trong lịch sử, một quốc gia có đủ khả năng, tiền bạc và quyền lực để thay

taisachhay https://thuviensach.vn

đổi tất cả những điều này. Đó là quốc gia đã sinh ra tôi và tôi đã từng phụng sự với vai trò là một EHM : Hợp chủng quốc Hoa Kỳ.

Vậy cuối cùng cái gì đã khiến tôi lờ đi mọi mối đe dọa và những khoản hối lộ?

Câu trả lời ngắn gọn là con gái duy nhất của tôi, Jessica, đã tốt nghiệp đại học và đang bước vào thế giới bằng chính đôi chân của nó. Gần đây khi tôi nói với nó rằng tôi đang cân nhắc có nên xuất bản cuốn sách này không và nói cho nó về nỗi sợ của tôi, nó đã nói "Đừng sợ, cha à. Nếu như họ bắt cha, con sẽ tiếp tục những gì cha để lại. Chúng ta cần phải làm điều này cho những đứa cháu mà con hy vọng sẽ sinh cho cha sau này!". Đó là một câu trả lời ngắn gọn.

Câu trả lời dài hơn liên quan đến sự cống hiến của tôi cho đất nước tôi lớn lên, liên quan đến tình yêu của tôi với những lý tưởng mà ông cha tôi, những người khai quốc đã tuyên bố từ ngày thành lập nước, liên quan đến lời cam kết chắc chắn của tôi với một nước Mỹ mà hiện đang hứa hẹn những điều về "cuộc sống, quyền tự do và quyền được mưu cầu hạnh phúc" cho tất cả mọi người, ở mọi nơi và liên quan đến cả quyết tâm sẽ không chịu ngồi yên nữa sau khi xảy ra sự kiện 11/9, khi mà các EHMs đang biến nền Cộng hòa đó thành một đế chế toàn cầu. Đó là những nét phác họa về nội dung của câu trả lời dài hơn; chi tiết cụ thể sẽ được trình bày ở những chương tiếp theo.

Đây là một câu chuyện thực. Tôi đã trải qua từng giây phút của câu chuyện này. Cảnh vật, con người, những cuộc đối thoại và những cảm giác mà tôi miêu tả đều là một phần trong cuộc sống của tôi. Mặc dù đó là câu chuyện về cuộc đời riêng của tôi, nhưng được đặt dưới bối cảnh của các sự kiện thế giới lớn lao đã làm nên lịch sử của chúng ta, đã đưa chúng ta

tảisáchhay https://thuviensach.vn

đến vị trí hiện tại và xây dựng nên nền tảng cho tương lai của con cháu chúng ta. Tôi đã hết sức cố gắng truyền đạt lại những gì tôi đã trải qua, những con người, những cuộc hội thoại đó một cách chính xác. Mỗi khi bàn về một sự kiện lịch sử hoặc tái tạo lại các cuộc đối thoại với người khác, tôi đều dùng đến nhiều công cụ như: những tài liệu đã xuất bản; những hồ sơ và ghi chép cá nhân; các sưu tập - của tôi và của những người đã từng tham gia; 5 bản thảo tôi đã bắt đầu trước đó; những tài liệu lịch sẻ của các tác giả khác, trong đó đáng chú ý nhất là những tài liệu xuất bản gần đây, có tiết lộ các thông tin mà trước đó được coi là mật hoặc không tồn tại. Các tài liệu tham khảo được liệt kê ở phần cuối để giúp những độc giả quan tâm có thể tìm hiểu sâu hơn về những đề tài này.

Nhà xuất bản hỏi tôi liệu chúng tôi có thực sự coi mình là những sát thủ kinh tế không. Và tôi cam đoan với họ rằng chúng tôi thực sự nghĩ như vậy, mặc dù thường chỉ qua những từ viết tắt. Thực tế, vào cái ngày của năm 1971 khi tôi bắt đầu làm việc với "cô giáo" tôi, Claudine, cô đã cho tôi biết "Nhiệm vụ của tôi là huấn luyện anh trở thành một sát thủ kinh tế. Không ai được biết về công việc thật sự của anh – thậm chí cả vợ anh". Rồi cô ấy nghiêm giọng: "Một khi anh đã dấn thân vào con đường này, anh sẽ không còn đường lui." Từ đó trở đi, ít khi cô ta dùng tên đầy đủ; chúng tôi chỉ đơn giản là những EHMs.

Vai trò của Claudine là một ví dụ hấp dẫn về những mánh khóe thao túng đã làm nên nghề nghiệp của tôi. Đẹp và thông minh, cô thực sự có ảnh hưởng sâu sắc; cô ấy biết các điểm yếu của tôi và tận dụng chúng một cách tôi đa. Nghề nghiệp của cô và cách thức cô thực hiện nó là một thí dụ về sự khôn ngoan của những con người đằng sau hệ thống này.

Claudine chưa nói thẳng hết về những gì mà tôi phải làm. Cô ấy nói, công việc của tôi: "khích lệ các nhà lãnh đạo trên thế giới trở thành một phần

taisachhay https://thuviensach.vn

của cái mạng lưới khổng lồ được dựng nên để củng cố các lợi ích thương mại của Mỹ. Rút cục, những nhà lãnh đạo này sẽ rơi vào gánh nặng của nợ nần và điều này sẽ đảm bảo cho lòng trung thành của họ với Mỹ. Chúng tôi có thể nhờ đến họ bất cứ khi nào chúng tôi cần_để đạt được những nhu cầu về quân sự, chính trị hay kinh tế. Đổi lại, họ củng cố địa vị chính trị của mình bằng việc xây dựng những khu công nghiệp, các nhà máy điện và sân bay cho nhân dân của họ. Những ông chủ của các công ty kỹ thuật_xây dựng sẽ trở nên giàu có một cách khó tin".

Ngày nay chúng ta có thể thấy những kết quả mà cái hệ thống này sản sinh ra bắt đầu quay cuồng. Các vị lãnh đạo ở những công ty được kính trọng nhất đang thuê nhân công với mức lương gần như cho nô lệ để làm quần quật trong những điều kiện làm việc phi nhân đạo tại những xí nghiệp chuyên bóc lột công nhân hết sức tàn tệ ở Châu Á. Các công ty dầu lửa cố tình đổ các chất độc hại xuống các dòng sông trong vùng rừng rậm nhiệt đới, giết chết con người, động vật và thực vật một cách có chủ ý và hủy diệt các nền văn hóa cổ xưa. Ngành công nghiệp dược từ chối cung cấp thuốc men để cứu sống hàng triệu người Châu Phi nhiễm HIV. 12000000 gia đình ở ngay chính nước Mỹ cũng đang phải lo kiếm ăn hàng ngày[2]. Ngành năng lượng thì sản sinh ra Eron. Ngành kế toán lại sản sinh ra Adersen. Nhớ năm 1960, thu nhập của 1/5 dân số các nước giàu nhất thế giới chỉ gấp 30 lần thu nhập của 1/5 các nước nghèo nhất thế giới, thì đến năm 1995 khoảng cách này đã tăng lên 74 lần[3]. Nước Mỹ đã tiêu tốn 87 tỷ USD cho cuộc chiến ở Iraq, trong khi đó Liên Hợp Quốc ước tính chỉ cần chưa đến một nửa số tiền đó là chúng ta có thể mang lại nước sạch, khẩu phần ăn đầy đủ, dịch vụ y tế và giáo dục cơ bản cho tất cả mọi người trên hành tinh này[4].

Và chúng tôi tự hỏi, tại sao những kẻ khủng bố lại tấn công chúng tôi?

taisachhay https://thuviensach.vn

Một số người đổ lỗi cho việc chúng tôi mắc phải những vấn đề như hiện nay là do một âm mưu có tổ chức. Tôi ước gì nó chỉ đơn giản như vậy. Các thành viên của một âm mưu có thể bị phanh phui và đưa ra xét xử. Song, những gì thực sự đang nuôi dưỡng hệ thống này còn nguy hiểm hơn cả âm mưu. Nó không do một nhóm người nhỏ lẻ nào điều khiển mà nó chịu sự chi phối của một khái niệm đã được coi là chân lý: đó là ý tưởng cho rằng mọi sự tăng trưởng kinh tế đều có lợi cho mọi người và rằng càng tăng trưởng thì lợi ích càng lớn. Đức tin cũng dẫn tới một hệ quả cho rằng, những người có khả năng tạo ra tăng trưởng phải được khen ngợi và trả công, còn những kẻ khốn cùng sinh ra là để bị bóc lột.

Tất nhiên khái niệm này là hoàn toàn sai lầm. Chúng ta biết rằng ở rất nhiều nước, tăng trưởng kinh tế chỉ đem lại lợi ích cho một bộ phận nhỏ người dân và thực ra đẩy đa số những người còn lại đến bờ tuyệt vọng. Ảnh hưởng này còn sâu sắc hơn bởi một niềm tin tất yếu rằng những người lãnh đạo dẫn dắt toàn bộ hệ thống phải có một vị trí đặc biệt. Chính niềm tin này là gốc rễ của nhiều vấn đề mà chúng ta đang phải đối mặt và có lẽ cũng là lý do tại sao lại có đầy rẫy các lý thuyết về âm mưu. Khi con người được thưởng vì lòng tham thì sự tham lam sẽ trở thành một động lực tồi tệ. Khi chúng ta coi việc tiêu dùng vô độ các tài nguyên thiên nhiên trên Trái đất là thánh thiện, khi chúng ta dạy con trẻ bắt chước những người đang sống những cuộc sống thiếu lành mạnh, và khi chúng ta định rõ rằng, một phần đông dân số phải quy lụy, phụ thuộc vào một số ít kẻ thuộc tầng lớp cao quý, chúng ta đã tự rước lấy tai họa. Và chúng ta đã gặp tai họa.

Trong quá trình tiến tới nền đế chế toàn cầu, các tập đoàn, ngân hàng và chính phủ (gọi chung là tập đoàn trị) đã dùng tiềm lực tài chính và chính trị của họ để đảm bảo rằng, các trường học, giới doanh nhân và các

https://thuviensach.vn

phương tiện truyền thông đều phải ủng hộ khái niệm sai lầm này và hậu quả tất yếu của nó. Họ đẩy chúng ta tới một tình trạng mà ở đó nền văng minh toàn cầu của chúng ta trở thành một cỗ máy quái dị. Lượng nhiên liệu và chi phí bảo dưỡng mà hàng ngày nó đòi hỏi tăng theo cấp số nhân, cuối cùng sẽ ngốn hết những gì có trong tầm mắt và chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài việc tự hủy diệt mình.

Chế độ tập đoàn trị không phải là một âm mưu nhưng các thành viên của nó đã thống nhất theo đuổi những mục tiêu và giá trị chung. Một trong những chức năng quan trọng nhất của chế độ tập đoàn trị là duy trì, không ngừng mở rộng và củng cố hệ thống này. Cuộc sống của những người "tạo ra nó" và gia tài của họ – biệt thự, thuyền buồm, máy bay riêng- được phô bày như những hình mẫu nhằm kích thích tất cả chúng ta tiêu dùng, tiêu dùng và tiêu dùng. Người ta lợi dụng mọi cơ hội để thuyết phục chúng ta rằng mua sắm đồ đạc là trách nhiệm công dân, rằng cướp phá Trái đất là có lợi cho nền kinh tế và do đó sẽ phụng sự cho những lợi ích cao cả. Những người như tôi được trả lương cao đến kỳ quặc để phục tùng hệ thống. Nếu chúng tôi chùn bước, sẽ có một hạng sát thủ còn tàn nhẫn hơn, những tên chó săn giết người, sẽ lại bước lên vũ đài. Và nếu chúng cũng thất bại, thì quân đội sẽ phải làm việc đó.

Cuốn sách này là lời thú tôi của người từng là thành viên của một nhóm không nhiều người, từ thời tôi còn là một EHM. Ngày nay, những người có vai trò tương tự như vậy rất nhiều. Họ mang nhiều chức danh ẩn hơn. Có thể tìm thấy họ tại hành lang của các tập đoàn Monsanto, General Electric, Nike, General Motors, Wal-Mart, và hầu hết các tập đoàn lớn khác trên thế giới. Thực chất thì Lời thú tội của một sát thủ kinh tế chính là câu chuyện của họ cũng như của tôi.

https://thuviensach.vn

Đó là câu chuyện của các bạn, câu chuyện về thế giới của bạn và của tôi, câu chuyện về một vấn đề toàn cầu thực sự đầu tiên trong lịch sử. Lịch sử cho chúng ta biết, nếu chúng ta không sửa chữa câu chuyện này, chắc chắn nó sẽ có một kết cục bi thảm. Các đế chế không bao giờ trường tồn. Các đế chế đều đã thất bại thảm hại. Chúng phá hủy rất nhiều nền văn hóa, trong khi chạy đua để có được quyền thống trị lớn hơn và rồi sụp đổ. Không một quốc gia nào hoặc một nhóm quốc gia nào có thể phát triển lâu dài dựa vào việc bóc lột quốc gia khác.

Cuốn sách này được viết ra để chúng ta nhận ra vấn đề và sửa chữa lại câu chuyện của chúng ta. Tôi chắc rằng, khi nhiều người trong chúng ta nhận thức được rằng, chúng ta đang bị cỗ máy kinh tế bóc lột- cỗ máy đó đang khơi gợi lòng tham vô độ đối với các tài nguyên trên thế giới và thúc đẩy chế độ nô lệ- chúng ta sẽ không bao giờ tha thứ cho nó. Chúng ta sẽ đánh giá lại vai trò của chúng ta trong một thế giới mà ở đó, chỉ có một số ít người đang bơi trong sự giàu sang, số đông còn lại bị nhấn chìm trong nghèo đói, ô nhiễm và bạo lực. Tự chúng ta sẽ không thể không hướng tới lòng bác ái, nền dân chủ, và công bằng xã hội cho tất cả mọi người.

Thừa nhận vấn đề là bước đầu tiên để tìm ra giải pháp. Thú nhận tội lỗi là bước đầu tiên của sự hối cải. Do vậy, hãy để cuốn sách này là khởi đầu cho việc cứu vớt linh hồn của chúng ta. Hãy để nó truyền cho chúng ta nghị lực để có được những cống hiến mới và giúp chúng ta biến giấc mơ của mình về một xã hội công bằng và cao thượng thành hiện thực.

Nếu như không có những người mà tôi đã cùng sống và chia sẻ, và những người mà những trang tiếp theo của cuốn sách này sẽ mô tả, thì có lẽ sẽ không bao giờ có được cuốn sách này. Tôi biết ơn những kinh nghiệm và bài học mà tôi có được từ họ.

taisachhay https://thuviensach.vn

Hơn nữa, tôi xin cảm ơn những người đã khuyến khích tôi vượt qua tất cả và kể ra câu chuyện này, đó là: Stephan Rechtchaffen, Bill và Lynne Twist, Ann Kemp, Art Roffey, và còn rất nhiều người nữa đã từng tham gia các cuộc hành trình "Thay đổi giấc mơ" và các hội thảo đặc biệt là những người đã cùng tạo điều kiện cho tôi, Ever Bruce, Lyn Roberts- Herrick, Mary Tendall, người vợ tuyệt vời của tôi, người bạn đời của tôi trong suốt 25 năm- Winifred, và con gái Jessica của tôi.

Tôi biết ơn những người đã truyền cho tôi những thông tin và hiểu biết riêng về các ngân hàng đa quốc gia, các tập đoàn quốc tế và những ẩn ý chính trị của nhiều quốc gia; tôi đặc biệt cảm ơn Michael Ben-Eli, Sabrina Bologni, Juan Gabriel Carrasco, Jamie Grant, Paul Shaw và rất nhiều người khác, những người tuy không nêu danh tính song họ biết họ là ai.

Khi tôi viết xong bản thảo, Steven Piersanti, người sáng lập Berrett-Koehler, không những đã dũng cảm đón nhận tôi mà còn dành rất nhiều thời gian để biên tập lại cuốn sách, giúp tôi chấp nối cuốn sách và hoàn thiện nó. Tôi đặc biết cảm kích Steven, Richard Perl, những người đã giới thiệu tôi với Steven Piersanti, đồng thời tôi cũng cảm ơn Nova Brown, Randi Fiat, Allen Jones, Chris Lee, Jennifer Liss, Laurie Pelloushoud, Jenny Williams, những người đã đọc và cho nhận xét về bản thảo của tôi; tôi cảm ơn David Korten người không chỉ đọc bản thảo và nhận xét giúp tôi mà còn giúp tôi vượt qua khó khăn để đáp ứng cho được những tiêu chuẩn tuyệt vời của ông; tôi cảm ơn Paul Fedorko, người quản lý của tôi; cảm ơn Valerie Brewster đã thiết kế cuốn sách này; cảm ơn Todd Manza, người biên tập, sửa bản in, một tác gia và triết gia tài năng.

Tôi đặc biệt tỏ lòng biết ơn Jeevan Sivasubramanian, nhà biên tập Berrett-Koeler, Ken Lupoff, Rick Wilson, María Jesús Aguiló, Pat Anderson, Marina Cook, Michael Crowley, Robin Donovan, Kristen Frantz, Tiffany Lee,

taisachhay https://thuviensach.vn

Catherine Lengronne, Dianne Platner, tất cả nhân viên của BK, những người ý thức được về sự cần thiết phải năng cao ý thức, những người luôn làm việc không mệt mỏi để làm cho thế giới này tốt đẹp hơn.

Tôi phải cảm ơn tất cả những người đã cùng làm việc với tôi ở MAIN và không hề biết về vai trò của mình trong việc giúp EHM hình thành nên một đế chế toàn câu. Tôi đặc biệt cảm ơn những ai đã làm việc cho tôi, những người đã cùng tôi đi đến những vùng đất xa xôi và chia sẻ những khoảnh khắc vô giá. Tôi cũng cảm ơn Ehud Sperlling và nhân viên của ông ở Inner Traditions International, người xuất bản những cuốn sách về các nền văn hóa bản địa và Saman giáo trước đây của tôi; cảm ơn những người bạn đã khuyến khích tôi trên chặng đường trở thành tác giả của cuốn sách này.

Tôi cũng không thể không biết ơn những người đã mời tôi tới nhà họ trong những khu rừng, những sa mạc, những vùng núi, trong những ngôi lều tạm bằng bìa các tông dọc theo những con kênh ở Jakarta và những ngôi nhà ổ chuột ở vô số những thành phố khác trên khắp thế giới, những người đã chia sẻ cùng tôi thức ăn và cuộc sống của họ, và đã trở thành nguồn cảm hứng lớn nhất của tôi.

John Perkins

Tháng 8/2004

taisachhay https://thuviensach.vn

PHẦN MỞ ĐẦU

Quito, thủ đô của Êcuađo, nằm trải dài qua một thung lũng núi lửa trên dãy Andy, với độ cao so với mặt biển là 9000 feet. Tuy chỉ sống cách đường xích đạo có vài dặm về phía nam, người dân của cái thành phố có từ trước cả khi Columbus đặt chân đến Châu Mỹ này đã quen với việc nhìn thấy tuyết phủ trên những ngọn núi bao quanh.

Thành phố Shell, một đồn biên phòng và căn cứ quân sự nằm sắt rừng rậm Amazon của Êcuađo để phục vụ cho công ty dầu lửa mà nó mang tên, nằm thấp hơn so với thủ đô Quito gần 8.000 feet. Một thành phố ẩm thấp với dân cư chủ yếu là những người lính, công nhân khai thác dầu mỏ, với những người bản địa thuộc bộ tộc Shuar và Kichwa hành nghề mại dâm và lao động chân tay cho họ.

Để đi từ Quito đến Shell, bạn phải qua một con đường vừa quanh co vừa hiểm trở. Người dân địa phương sẽ nói với bạn rằng con đường này bạn phải trải qua cả bốn mùa chỉ trong một ngày.

Mặc dù đã lái xe đi qua con đường này rất nhiều lần nhưng tôi chưa bao giờ cảm thấy chán phong cảnh hùng vĩ ở đây. Một bên đường là những vách đá thẳng đứng, thỉnh thoảng được xen kẽ bởi những thác nước và những cây họ dứa. Phía bên kia là vực sâu, nơi con sông Pastaza, thượng nguồn của Amazon, uốn mình chảy dọc theo dãy Andy. Từ những dòng sông băng của Cotopaxi, một trong những ngọn núi lửa cao nhất trên thế giới đang trong thời kỳ hoạt động và cũng là tên một vị thần của người Incas, nước chảy qua dòng Pastaza để đổ xuống Đại Tây Dương cách đó hơn 3.000 dặm.

taisachhay https://thuviensach.vn

Năm 2003, từ Quito tôi lái chiếc Subaru Outback đến Shell với một nhiệm vụ không giống bất kỳ nhiệm vụ nào tôi đã từng đảm nhận. Tôi đã hy vọng có thể kết thúc một cuộc chiến mà tôi đã góp phần tạo ra. Cũng như rất nhiều điều mà những EHM chúng tôi phải chịu trách nhiệm, không một nơi nào khác bên ngoài đất nước đang xảy ra cuộc chiến biết đến nó. Tôi đang trên đường đến gặp những người Shuars, người Kichwas và những người thổ dân ở những vùng lân cận là Achuars, Zaparos và Shiwas- những bộ tộc quyết tâm ngăn không cho các công ty khai thác dầu của chúng tôi phá hủy nhà cửa, gia đình, và đất đai của họ ngay cả khi họ phải chết vì điều đó. Với họ, đây là cuộc chiến vì sự sinh tồn của con cháu và nền văn hóa của họ; trong khi đối với chúng tôi đó là cuộc chiến giành quyền lực, tiền bạc và tài nguyên thiên nhiên. Nó là một phần của cuộc đấu tranh giành quyền thống trị thế giới và giấc mơ của một số ít những kẻ tham lam, của Đế chế toàn cầu.(1)

Đó là việc mà những EHM chúng tôi thạo nhất: xây dựng nền Đế chế toàn cầu. Chúng tôi là một nhóm người ưu tú, những người tận dụng tối đa các tổ chức tài chính quốc tế để khiến các quốc gia khác phải phụ thuộc vào chế độ tập đoàn trị đang điều khiển các tập đoàn lớn nhất, chính phủ và các ngân hàng của chúng tôi. Chẳng khác nào Mafia, các EHM ban ân huệ. Những ân huệ này tồn tại dưới hình thức các khoản vay để phát triển cơ sở hạ tầng- nhà máy điện, đường cao tốc, bến cảng, sân bay, các khu công nghiệp. Một điều kiện cho những khoản vay như thế là các công ty xây dựng của nước chúng tôi phải được đảm nhiệm công việc xây dựng tất cả các dự án này. Xét về bản chất, hầu hết các khoản tiền trên không bao giờ rời khỏi nước Mỹ; nó chỉ đơn giản được chuyển từ các phòng giao dịch của ngân hàng ở Washington sang cho các công ty xây dựng ở New York, Houston, hoặc San Francisco.

taisachhay https://thuviensach.vn

Mặc dù thực tế là những khoản tiền trên gần như ngay lập tức sẽ trở lại về các công ty là thành viên của chế độ tập đoàn trị (chủ nợ) nhưng những nước nhận tiền vay vẫn phải trả tất cả, cả tiền gốc và lãi. Nếu một EHM hoàn toàn thành công, thì chỉ sau vài năm các khoản vay sẽ là quá lớn tới mức mà các nước mắc nợ buộc phải tuyên bố vỡ nợ. Khi điều này xảy ra, thì giống như tổ chức Mafia, chúng tôi sẽ đòi nợ. Việc đòi nợ này thường kèm theo một hoặc nhiều yêu cầu sau: kiểm soát những lá phiếu của Liên Hợp Quốc, thiết lập các căn cứ quân sự hoặc khai thác các nguồn tài nguyên quý giá như dầu hay kênh đào Panama. Tất nhiên, nước mắc nợ sẽ vẫn nợ chúng tôi tiền- và lại một nước nữa rơi vào Đế chế toàn cầu của chúng tôi.

Lái xe từ Quito đến Shell vào một ngày nắng đẹp năm 2003, tôi nhớ lại 35 năm về trước khi lần đầu tiên tôi đến khu vực này. Tôi đã đọc là dù diện tích của Êcuađo chỉ bằng bang Nevada, nơi đây có hơn 30 núi lửa đang hoạt động, hơn 15% các lòai chim quý trên thế giới và hàng ngàn loại cây vẫn chưa được phân loại và đây là vùng đất đa dạng về văn hóa- nơi vô số người nói tiếng bản địa cổ gần bằng với số người nói tiếng Tây Ban Nha. Tôi thấy đất nước này thật hấp dẫn và kỳ lạ; và những từ ngữ xuất hiện trong tâm trí tôi lúc đó còn trong trắng, vô tội và trinh nguyên.

Sau 35 năm, đã có nhiều biến đổi.

Khi tôi đến Êcuađo lần đầu tiên vào năm 1968, Texaco vừa mới tìm thấy dầu ở khu vực Amazon của Êcuađo. Ngày nay, dầu chiếm tới gần một nửa lượng hàng hóa xuất khẩu của quốc gia này. Một đường ống dẫn dầu xuyên qua dãy Andy được xây dựng không lâu sau lần đầu tiên tôi đến nơi đây; từ đó đến nay đã làm hơn nửa triệu thùng dầu thấm vào đất của khu rừng nhiệt đới này- nhiều gấp đôi lượng dầu bị tràn do vụ Exxon Valdez.[2] Hiện nay, một đường ống dẫn dầu dài 300 dặm trị giá 1,3 tỷ USD

taisachhay https://thuviensach.vn

được xây dựng bởi một tập đoàn do các EHM tổ chức hứa hẹn biến Êcuađo trở thành một trong 10 quốc gia hàng đầu thế giới cung cấp dầu cho Mỹ.(3) Nhiều khu vực rộng lớn của rừng mưa nhiệt đới đã bị hủy diệt, vẹt đuôi dài và báo đốm Mỹ đã biến mất, ba nền văn hóa bản địa của người Êcuađo cũng bị dồn đến bờ vực diệt vong, nhiều dòng sông đã bị ô nhiễm.

Cũng trong thời gian này, các nền văn hóa bản địa bắt đầu phản công khai. Ngày 7/5/2003 một nhóm luật sư Mỹ đại diện cho hơn 3.000 người Êcuađo bản địa đã tiến hành một vụ kiện đòi 1 tỷ USD của tập đoàn Chevron Texaco. Vụ kiện khẳng định rằng trong khoảng thời gian từ 1971-1992, mỗi ngày công ty dầu lửa này đổ xuống những hố chôn lộ thiên và các dòng sông hơn 4 triệu gallon nước thải độc hại có chứa dầu, kim loại nặng, các chất gây ung thư, đồng thời công ty này cũng để lại gần 350 hố rác thải lộ thiên và những hố rác đang tiếp tục giết chết con người và động vật.(4)

Bên ngoài cửa sổ chiếc xe Outback, những đám mây mù lớn đang lơ lửng bay lên từ khu rừng về phía hẻm núi Pastaza. Mồ hôi thấm đẫm áo tôi và dạ dày tôi bắt đầu sôi lên không chỉ vì cái nóng của vùng nhiệt đới và sự khúc khuỷu của con đường. Tôi lại đang phải trả giá vì tôi đã góp phần hủy hoại đất nước tươi đẹp này. Vì tôi và những đồng nghiệp EHM của mình mà kinh tế Êcuađo ngày nay đã kém xa so với lúc trước khi chúng tôi mang lại cho đất nước này sự kỳ diệu của kinh tế học, của hệ thống ngân hàng và kỹ thuật xây dựng hiện đại. Kể từ những năm 1970, thời kỳ mà người ta thường gọi là bùng nổ dầu mỏ, tỷ lệ đói nghèo chính thức đã tăng từ 50% lên 70%, tỷ lệ thất nghiệp và bán thất nghiệp tăng từ 15% lên 70%, và nợ công tăng từ 240 triệu USD lên 16 tỷ USD. Trong khi đó,

taisachhay https://thuviensach.vn

phần tài nguyên thiên nhiên dành cho bộ phận dân số nghèo nhất lại giảm từ 20% xuống còn 6%.(5)

Thật không may, Êcuađo không phải là trường hợp ngoại lệ.(6) Gần như tất cả cá nước mà chúng tôi, những EHM đã đưa vào dưới vòng cương tỏa của Đế chế toàn cầu đều phải đối mặt với hoàn cảnh tương tự. Khoản nợ của các nước thế giới thứ 3 tăng lên hơn 2,5 nghìn tỷ USD, chi phí để trả cho các khoản nợ đó- hơn 375 tỷ USD mỗi năm theo số liệu năm 2004, lớn hơn tất cả các chi tiêu cho y tế và giáo dục của các nước thế giới thứ 3 cộng lại và gấp 20 lần số tiền viện trợ nước ngoài hàng năm mà các nước đang phát triển nhận được. Có tới hơn một nửa dân số trên thế giới đang sống dưới mức 2 USD một ngày, tương đương với số tiền mà họ nhận được đầu những năm 70. Trong khi đó 1% số hộ gia đình ở các nước thế giới thứ 3 lại chiếm tới 70% đến 90% tiền bạc và bất động sản ở nhữgn nước này; tỷ lệ cụ thể của từng nước phụ thuộc vào từng quốc gia cụ thể. (7)

Chiếc Subaru giảm tốc độ khi đi ngang qua những con phố của khu du lịch tươi đẹp Baos, nổi tiếng với những suối nước khoáng nóng chảy từ các dòng sông nằm dưới Tungurahgua, một ngọn lửa đang hoạt động mạnh. Bọn trẻ chay theo xe, vẫy tay và cố nài bán kẹo cao su và các loại bánh. Bỏ lại Baos ở phía sau, chiếu Subaru tăng tốc khỏi thiên đường để đi vào quang cảnh hiện đại của khúc Địa ngục Dante.

Một bức tường lớn màu xám như con quái vật khổng lồ đứng sừng sững chắn ngang con sông. Khối bê tông đứng đó hoàn toàn không thích hợp và đối nghịch với phong cảnh. Tất nhiên tôi không hề ngạc nhiên khi thấy nó đứng đó. Suốt dọc đường, tôi đã biết rằng nó đang phục kích ở đây. Trước đây, tôi đã nhìn thấy nó rất nhiều lần và đã từng ca ngợi nó như một biểu

taisachhay https://thuviensach.vn

tượng cho những thành tựu của EHM. Mặc dù vậy nó vẫn làm tôi sởn gai ốc.

Bức tường phi lý và gớm ghiếc đó là một cái đập ngăn dòng chảy của sông Pastaza, làm chuyển dòng nước vào hệ thống đường ngầm lớn chảy xuyên qua ngọn núi và chuyển nguồn năng lượng đó thành điện năng. Đó là dự án thủy điện Agoyan với công suất 156 mêgawatt. Nó cung cấp năng lượng cho các ngành công nghiệp đã giúp cho một vài gia đình ở Êcuađo trở nên giàu có, đồng thời đó cũng là nguồn gốc những nỗi khổ khôn xiết của những người nông dân và người bản địa sống dọc con sông này. Nhà máy thủy điện này chỉ là một trong rất nhiều những dự án được xây dựng nhờ vào nỗ lực của tôi và những EHM khác. Những dự án như vậy chính là nguyên nhân tại sao hiện nay Êcuađo là một thành viên của Đế chế toàn cầu, chúng cũng là lý do tại sao các bộ tộc Shuars và Kichwas cùng những bộ tộc sống ở những vùng lân cận đe dọa tuyên chiến với các công ty dầu lửa của chúng tôi.

Vì các dự án do EHM mang lại mà Êcuađo bị ngập chìm trong nợ nước ngoài và phải dành một phần lớn ngân sách quốc gia để trả nợ thay vì dùng số tiền đó để giúp đỡ hàng triệu công dân được chính thức liệt vào danh sách những người hết sức đói nghèo. Cách duy nhất để Êcuađo có thể trả nợ nước ngoài là bán những khu rừng nhiệt đới của họ cho các công ty dầu lửa. Thực chất lý do khiến các EHM nhòm ngó đến Êcuađo là vì biển dầu nằm dưới khu vực rừng Amazon được cho là có tiềm năng ngang với các mỏ dầu ở khu vực Trung Đông.[8] Đế chế toàn cầu đòi nợ dưới dạng quyền khai thác dầu.

Những nhu cầu này đặc biệt trở nên cấp thiết sau sự kiện 11/9/2001, khi Mỹ lo sợ rằng các nguồn cung cấp dầu ở Trung Đông sẽ bị ngưng lại. Trên hết, Vênêzuêla, nhà cung cấp dầu lớn thứ 3 của Mỹ, vừa bầu ra một vị

taisachhay https://thuviensach.vn

tổng thống theo chủ nghĩa dân túy là Hugo Chavez, người có lập trường cứng rắn chống lại cái mà ông gọi là Chủ nghĩa đế quốc Mỹ; ông cũng đe dọa ngừng bán dầu cho Mỹ. EHM đã thất bại ở Iraq và Vênêzuêla nhưng chúng tôi đã thành công ở Êcuađo; và bây giờ chúng tôi sẽ bòn rút tất cả những gì đáng giá.

Êcuađo là trường hợp điển hình của các nước trên thế giới đã được EHM đưa vào một nhóm có cùng lợi ích kinh tế- chính trị. Cứ 100 USD dầu thô lấy ra từ các khu rừng nhiệt đới của Êcuađo thì có tới 75 USD rơi vào túi của các công ty dầu lửa. 25 USD còn lại sẽ được dùng để trả nợ nước ngoài. Hầu hết số tiền còn lại sẽ được dùng để trang trải chi phí quân sự và chi tiêu của chính phủ- trong đó khoảng 2,5 USD được chi cho y tế, giáo dục và các chương trình giúp đỡ người nghèo.[9] Như vậy, cứ 100 USD dầu khai thác được tại khu vực Amazon sẽ chỉ có dưới 3 USD đến được với những người cần nó nhất- những người mà cuộc sống của họ bị ảnh hưởng xấu bởi những con đập, việc khoan dầu, các đường ống- và những người đang chết dần chết mòn do thiếu thức ăn và nước uống.

Tất cả những người đó- hàng triệu người dân Êcuađo, hàng tỷ người khác trên khắp hành tinh- là những tên khủng bố tiềm năng. Không phải bởi họ theo chủ nghĩa cộng sản hay chủ nghĩa vô chính phủ hay bởi họ thực sự là những tên tội phạm, mà đơn giản chỉ vì họ tuyệt vọng. Nhìn xuống con đập này, tôi phân vân- như cảm giác mà tôi thường có ở rất nhiều nơi khác trên thế giới- rằng khi nào thì những người này sẽ hành động, giống như người Mỹ chống lại nước Anh những năm 1770 và người Mỹ Lating chống lại Tây Ban Nha đầu thế kỷ XIX.

Mức độ tinh vi trong việc thiết lập đế chế hiện đại này vượt trội hơn hẳn của những chiến binh La Mã cổ đại, đế quốc Tây Ban Nha và sức mạnh của thực dân Châu Âu thế kỷ XVIII và thế kỷ XIX. Chúng tôi, những EHM là

taisachhay https://thuviensach.vn

những kẻ xảo trá; chúng tôi học từ lịch sử. Ngày nay, chúng tôi không dùng gươm kiếm. Chúng tôi không mặc áo giáp hay bất cứ thứ gì để người ta có thể phân biệt được chúng tôi. Ở một số quốc gia như Êcuađo, Nigiêria, Inđônêxia, chúng tôi ăn mặc giống như những giáo viên và những ông chủ cửa hàng. Ở Washington và Paris, chúng tôi trông giống như các quan chức nhà nước và nhân viên ngân hàng. Bề ngoài chúng tôi khiêm tốn và bình dị. Chúng tôi đến thăm những nơi quảng bá chủ nghĩa vị tha, tán tụng với các báo chí địa phương về những điều nhân đạo tuyệt vời mà chúng tôi đang làm. Chúng tôi đem đến các bàn hội nghị của các ủy ban chính phủ những bảng tính và những đề án tài chính, và chúng tôi giảng bài ở Đại học Harvard về sự kỳ diệu của kinh tế vi mô.

Chúng tôi được biết đến một cách công khai, giữa thanh thiên bạch nhật. Hay ít ra thì chúng tôi cũng tự thêu dệt nên chính mình và được chấp nhận như thế. Đó là cách mà hệ thống hoạt động. Chúng tôi rất hiếm khi phạm pháp vì bản thân hệ thống này được xây dựng trên sự lừa gạt và hệ thống này trên lý thuyết là hợp pháp.

Tuy nhiên, nếu chúng tôi thất bại- và điều này là rất có thể- một thế hệ khác tồi tệ hơn sẽ tiếp nối, thế hệ mà chúng tôi- những EHM đã nói đến như những tên sát nhân thực sự, những kẻ sẽ tiếp tục theo đuổi sự nghiệp của những đế chế trước chúng tôi. Những tên sát nhân luôn chờ sẵn, ẩn nấp trong bóng tối. Khi chúng xuất hiện, người đứng đầu nhà nước sẽ bị lật đổ hoặc chết trong một "tai nạn" khủng khiếp.(10) Và nếu chẳng may những tên sát nhân thất bại, như chúng đã thất bại ở Afganistan và Iraq thì mô hình cũ lại nổi lên. Khi những tên sát nhân thất bại, lớp trẻ Mỹ được cử đi để giết và để chết.

Đi qua con quái vật, cái bức tường xi măng màu xám đồ sộ và khổng lồ đang hiện ra trên dòng sông này, mồ hôi càng ướt đẫm áo tôi và ruột gan

taisachhay https://thuviensach.vn

tôi càng xiết chặt. Tôi rảo bước về phía khu rừng để gặp những người dân bản địa, những người quyết tâm chống lại đến cùng để ngăn chặn đế chế mà tôi góp phần tạo ra và cảm giác tội lỗi dâng trào trong tôi.

Tôi tự hỏi, làm thế nào mà một đứa trẻ xinh xắn từ New Hampshire lại có thể nhúng tay vào một việc bẩn thỉu như vậy?

https://thuviensach.vn

PHẦN I: 1963-1971

Chương 1: Sát thủ ra đời

Câu chuyện bắt đầu thật tình cờ.

Tôi sinh năm 1945, là con duy nhất trong một gia đình trung lưu. Cha mẹ tôi đều là dân gốc Bắc Mỹ, đã sinh sống ba đời ở bang New England. Sự khuôn phép, nghiêm khắc và lòng trung thành là dấu ấn mà tổ tiên hà khắc để lại trong họ qua nhiều thế hệ. Họ là những người đầu tiên trong gia đình đi học đại học bằng học bổng. Mẹ tôi là giáo viên dạy tiếng Latinh ở trường trung học. Trong Đại chiến Thế giới II, cha tôi tham gia quân đội, là đại úy hải quân, phụ trách đội pháo thủ bảo vệ thương thuyền chở dầu trên Đại Tây Dương. Khi tôi chào đời ở Hanlover, bang New Hanpshire, cha tôi vẫn đang nằm viện ở Texas vì bị gãy xương hông. Lên một tuổi tôi mới được gặp cha.

Sau đó, cha tôi dạy ngoại ngữ ở trường Tilton shool, một trường nội trú nam ở vùng ngoại ô New Hanpshire. Ngôi trường vươn mình kiêu hãnh (hay ngạo nghễ theo như cách nói của dân địa phương)- trên một quả đồi, phía dưới là một thị trấn cũng cùng tên Tilton. Mỗi năm, trường tư này chỉ nhận 50 học sinh cho mỗi lớp từ lớp 9 đến lớp 12. Học sinh ở đây phần lớn là con cái của những gia đình giàu có từ Buenos Aires, Caracas, Boston và New York.

Nhà tôi luôn thiếu tiền, nhưng chúng tôi không bao giờ tự cho mình là nghèo. Mặc dù đồng lương giáo viên của bố mẹ tôi rất ít ỏi, nhưng tất cả nhu cầu thiết yếu của chúng tôi như thực phẩm, nhà ở, lò sưởi, nước, cắt cỏ hay dọn tuyết được cung cấp miễn phí. Từ lúc lên 4, tôi ăn ở bếp ăn nhà

https://thuviensach.vn

trường, nhặt bóng cho đội bóng mà cha tôi huấn luyện, được sử dụng khăn mặt ở phòng thay đồ.

Dù có tỏ ra khiêm tốn thì các giáo viên và vợ con họ vẫn coi mình thuộc tầng lớp cao quý hơn dân địa phương. Tôi từng nghe bố mẹ đùa rằng họ là chủ trang viên, cai quản những nông dân hèn kém- ý nói những người dân thị trấn. Tôi biết đó không chỉ đơn thuần là một câu đùa.

Các bạn học cấp I và cấp II của tôi thuộc tầng lớp nông dân đó. Chúng rất nghèo. Bố mẹ chúng là những người lao động chân lấm tay bùn, thợ xẻ gỗ hay thợ xay bột. Họ không ưa " lũ học sinh trường tư" chúng tôi, và ngược lại, bố mẹ tôi cũng không thích tôi kết thân với những cô bạn thị trấn mà ông bà hay gọi là đồ "hư hỏng". Nhưng từ hồi học lớp 1, tôi đã dùng chung sách giáo khoa và bút chì màu với mấy cô bạn trong lớp. Hồi đó, tôi phải lòng ba cô bạn: Ann, Priscilla và Judy. Vì vậy, khó mà chấp nhận quan điểm của cha mẹ tôi. Nhưng tôi vẫn tôn trọng ý muốn của họ.

Năm nào cũng vậy, cứ đến khi cha tôi được nghỉ hè ba tháng, chúng tôi lại đến ngôi nhà bên hồ do ông tôi xây vào năm 1921. ngôi nhà nằm giữa rừng. Vào ban đêm, chúng tôi có thể nghe thấy tiếng cú và tiếng sư tử núi. Ở đây, chúng tôi chẳng có hàng xóm láng giềng nào và tôi là đứa trẻ duy nhất. Khi còn nhỏ, tôi thường giả định rằng những cái cây trong rừng là hiệp sĩ Bàn Tròn và các thiếu nữ tên là Ann, Priscilla và Judy (tùy từng năm) đang gặp nạn. Sự đam mê của tôi chắc chắn cũng mạnh mẽ như mối tình của Lancelot với Guilevere- và thậm chí còn nồng nàn hơn thế nhiều.

Mười bốn tuổi, tôi được nhận học bổng của trường Tilton School. Với sự khích lệ của cha mẹ, tôi từ bỏ mọi vương vấn nơi thị trấn và không còn gặp những người bạn thủa nào nữa. Khi những bạn mới của tôi trở về biệt thự của họ để nghỉ hè, tôi còn lại có một mình trên đồi. Họ có bạn gái mới;

taisachhay https://thuviensach.vn

tôi thì chẳng có cô nào, tất cả những cô gái tôi biết đều là đồ "gái điếm"; tôi đã bỏ họ và họ cũng đã quên tôi. Tôi chỉ còn lại một mình- thất vọng tràn trề.

Tuy nhiên, cha mẹ tôi thật giỏi trong việc điều khiển tôi. Họ quả quyết với tôi rằng tôi thật là may mắn khi có được một cơ hội tốt như vậy và một ngày nào đó, tôi sẽ biết ơn điều ấy. Tôi sẽ tìm được một người vợ hoàn hảo, một người phù hợp với những chuẩn mực đạo đức cao siêu của gia đình tôi. Dù thế, trong sâu thẳm, tôi sôi lên sùng sục. Tôi thèm muốn một người đàn bà- tình dục; tôi thậm chí còn nghĩ đến hạng gái điếm.

Nhưng thay vì nổi loạn, tôi nén sâu nổi tức giận của mình, luôn cố tỏ ra xuất sắc trên mọi phương diện nhằm biểu lộ sự chán nản. Tôi là sinh viên danh dự, đội trưởng hai đội thể thao của trường và là tổng biên tập tờ báo tường của trường. Tôi quyết làm bẽ mặt những lũ bạn học giàu có và xa rời thị trấn Tilton mãi mãi. Trong năm học cuối, tôi nhận được 2 học bổng toàn phần; một học bổng thể thao của trường Brown và một học bổng hàn lâm của trường Middlebury. Tôi chọn Brown, chủ yếu vì tôi muốn trở thành vận động viên- và vì nó ở thành phố. Nhưng vì mẹ tôi tốt nghiệp Middlebury và cha tôi học cao học ở đó, mặc dù trường Brown nằm trong tay Ivi League, họ thích Middlebury.

Cha tôi hỏi: "Thế nhỡ con bị gẫy chân thì sao? Nhận học bổng hàn lâm là hơn con ạ."

Theo tôi thì Middlebury cũng chỉ là hình ảnh phóng to của Tilton- dù nó có nằm ở ngoại ô Vermont thay vì ngoại ô New Hampshire. Đúng là trường đó dành cho cả nữ sinh thật, nhưng tôi nghèo, trong khi hầu hết sinh viên ở đó lại giàu có, và trong suốt bốn năm vừa rồi, tôi đã không hề học chung với phái nữ. Tôi mất hết tự tin, thấy mình như ngoài cuộc, và

taisachhay https://thuviensach.vn

cảm thấy thật khổ sở. Tôi năn nỉ xin cha cho tôi được bỏ học hay nghỉ hẳn một năm. Tôi muốn đến Boston, để biết thế nào là cuộc sống và đàn bà. Tất nhiên cha tôi không thể chấp nhận. Ông nói: "Làm sao bố có thể dạy dỗ con cái người khác vào đại học trong khi bản thân con của mình lại không học đại học?"

Đến lúc này, tôi hiểu ra rằng, cuộc đời là hàng loạt những sự ngẫu nhiên. Nhưng cách mà chúng ta phản ứng lại những điều ngẫu nhiên đó- chúng ta sử dụng cái mà nhiều người gọi là quyền tự quyết như thế nào- mới quyết định tất cả. Việc chúng ta chọn gì khi đứng trước những bước ngoặt của cuộc đời sẽ quyết định số phận của chúng ta. Hai biến cố quan trọng quyết định cuộc đời tôi xảy ra ở Middlebury. Một là từ một người Iran, con trai một vị tướng, cố vấn riêng cho nhà vua Iran. Còn biến cố thứ hai xuất hiện từ một cô gái xinh đẹp tên là Ann, trùng với tên cô bạn gái thủa thiếu thời của tôi.

Người thứ nhất là Farhad, đã từng chơi bóng đá chuyên nghiệp ở Rome. Với thể lực của một vận động viên mái tóc quăn đen, đôi mắt màu hạt dẻ, cộng thêm xuất thân và sức quyến rũ thiên bẩm, anh ta khiến phụ nữ bị mê hoặc. Anh ta trái ngược hẳn với tôi ở nhiều điểm. Phải vất vả lắm tôi mới kết bạn được với anh ta, và sau đó được anh ta dạy rất nhiều thứ có ích cho tôi trong những năm sau này. Tôi cũng đã gặp Ann. Mặc dù khi đó cô ấy đang có mối quan hệ nghiêm túc với một anh chàng ở trường khác, nhưng cô ấy đã đón nhận tôi. Mối tình trong trắng giữa hai chúng tôi là mối tình thực sự đầu tiên mà tôi từng có.

Farhad khuyến khích tôi uống rượu, đi chơi và phớt lờ cha mẹ. Tôi chẳng học hành gì cả. Tôi quyết định sẽ làm hỏng sự nghiệp học hành của mình để trả đũa cha tôi. Điểm số của tôi rớt thảm hại. Tôi bị mất học bổng. Vào những năm thứ hai, tôi quyết định bỏ học. Bố đe dọa sẽ từ tôi. Farhad thì

taisachhay https://thuviensach.vn

lại xúi thêm tôi. Tôi đến thẳng phòng hiệu trưởng và tuyên bố bỏ học. Khoảnh khắc đó đã thay đổi cuộc đời tôi.

Farhad và tôi đã kỷ niệm đêm cuối cùng của tôi tại thị trấn trong một quán bar. Một nông dân với tầm vóc khổng lồ say rượu, buộc tôi tán tỉnh vợ ông ta. Ông ta nhấc bổng tôi lên và quẳng tôi vào tường. Farhad nhảy vào giữa chúng tôi, rút dao chém đúng vào má ông ta. Rồi anh ta kéo tôi qua phòng, đẩy tôi qua cửa sổ xuống rìa con lạch Otter. Chúng tôi nhảy xuống, bơi dọc sông về ký túc xá.

Sáng hôm sau, khi bị cảnh sát thẩm vấn, tôi đã nói dối và từ chối không nhận bất cứ chi tiết nào về vụ rắc rối đó. Tuy nhiên, Farhad cũng bị đuổi học. Chúng tôi chuyển đến Boston và thuê chung một căn phòng ở đó. Cuối cùng, tôi kiếm được việc làm tại tòa soạn báo Hearst's Record American/ Sunday Advertiser, làm trợ lý riêng cho Tổng biên tập tờ Sunday Advertiser.

Cuối năm 1965, một vài người bạn tôi làm việc trong tòa soạn bị bắt đi quân dịch. Để tránh số phận tương tự, tôi đăng kí học quản trị kinh doanh tại Trường Đại học Boston University (BU). Cũng vào thời điểm đó, Ann chia tay với bạn trai cũ và thường đi Middlebury đến thăm tôi. Tôi vui mừng đón nhận sự quan tâm của cô ấy. Ann tốt nghiệp năm 1967, trong khi tôi vẫn còn 1 năm nữa ở BU. Nhưng cô ấy nhất định ko chịu sống chung với tôi chừng nào chúng tôi chưa cưới. Tuy vẫn nói đùa là mình bị "tống tình", nhưng tôi thực sự bực mình vì tôi thấy yêu cầu của cô ấy không khác gì 1 sự tiếp nối những chuẩn mực đạo đức cổ lỗ và lập dị của cha mẹ mình, song tôi thật sự hạnh phúc khi ở bên cô ấy và tôi muốn nhiều hơn thế nữa. Chúng tôi lấy nhau.

taisachhay https://thuviensach.vn

Bố Ann, 1 kĩ sư giỏi, đã thiết kế hệ thống điều khiển cho 1 hệ thống tên lửa cực kì quan trọng và giữ 1 chức vị cao trong hải quân. Người bạn thân của ông mà cô ấy thường gọi là chú Frank (đây ko phải tên thật của ông ta) , là ủy viên cao cấp của cục an ninh quốc gia (NSA), 1 tổ chức gián điệp được rất ít người biết đến nhưng được coi là tổ chức gián điệp lớn nhất của Mỹ.

Không lâu sau khi cưới, tôi nhận được giấy triệu tập đi khám sức khỏe của quân đội. Tôi đạt tiêu chuẩn về thể lực và có nguy cơ phải đi chiến đấu ở Việt Nam ngay sau khi tốt nghiệp. Ý nghĩ phải chiến đấu ở Đông Nam Á giằng xé tôi, mặc dù chiến tranh vẫn luôn hấp dẫn tôi. Tôi lớn lên qua những câu chuyện về tổ tiên tôi từ thời thuộc địa, trong đó có cả Thomas Paine và Ethan Allen- tôi đã từng đi khắp bang New England, đến thăm những chiến trường phía bắc bang New York, nơi từng diễn ra cuộc chiến giữa người Pháp với người da đỏ, và những cuộc chiến cách mạng. Tôi từng đọc tất cả những cuốn tiểu thuyết lịch sử mà tôi có thể tìm được. Thực ra, khi những đơn vị đầu tiên của lực lượng quân đội đặc biệt đặt chân đến Đông Nam Á, tôi đã hăm hở định nhập ngũ. Nhưng khi các phương tiện thông tin đại chúng phơi bày sự tàn nhẫn của chiến tranh và tính bất nhất trong các chính sách của chính phủ Mỹ, tôi đã thay đổi thái độ. Tôi luôn tự hỏi, nếu ở vào địa vị của tôi, không biết Paine sẽ đứng về phía nào? Và tôi dám chắc ông sẽ gia nhập Việt Cộng, kẻ thù của chúng tôi.

Chú Frank đã cứu tôi. Ông cho tôi hay một công việc ở NSA sẽ giúp tôi hoãn phải đi quân dịch. Ông thu xếp cho tôi một loạt những cuộc gặp gỡ tại NSA, cả một ngày dài với những cuộc phỏng vấn đến kiệt sức với máy đo nhịp tim. Người ta nói, những cuộc kiểm tra đó cốt để xác định xem liệu tôi có phù hợp với công việc mà NSA tuyển và đào tạo hay không. Và nếu tôi đáp ứng được, họ sẽ lập ra cả một hồ sơ về những điểm mạnh,

taisachhay https://thuviensach.vn

điểm yếu của tôi để rồi từ đó quyết định con đường sự nghiệp của tôi sau này. Với thái độ của tôi về cuộc chiến tranh ở Việt Nam, tôi tin chắc mình sẽ trượt.

Trong đợt kiểm tra, tôi thú nhận rằng là môt người Mỹ trung thành, tôi phản đối chiến tranh và tôi ngạc nhiên khi thấy những người phỏng vấn tôi chẳng quan tâm gì đến đề tài này. Thay vào đó, họ tập chung vào nền giáo dục mà tôi được hưởng, thái độ của tôi đối với cha mẹ, và cả những cảm xúc nảy sinh từ hoàn cảnh sống của tôi: Lớn lên trong một gia đình nghèo và hết sức nghiêm khắc, giữa quá nhiều bạn bè trường tư giàu có và trác táng. Họ cũng tìm hiểu kỹ tâm trạng chán nản của tôi về cuộc sống thiếu đàn bà và tiền bạc cùng cái thế giới tưởng tượng của tôi xuất phát từ sự thiếu thốn đó. Tôi rất ngạc nhiên khi thấy họ đặc biệt chú ý tới mối quan hệ giữa tôi và Farhad, và cả việc tôi sẵn sàng nói dối để bảo vệ cậu ta ở đồn cảnh sát.

Thoạt đầu, tôi cho rằng, tất cả những điều mà tôi cho là quá tiêu cực này sẽ khiến NSA không nhận tôi, nhưng rồi những cuộc phỏng vấn vẫn tiếp tục. Mọi việc đã không như tôi nghĩ. Phải vài năm sau, tôi mới nhận ra rằng, những yếu tố tiêu cực này theo quan điểm của NSA lại là tích cực. Theo những đánh giá của họ, lòng trung thành của tôi với đất nước không quan trọng bằng sự chán nản của tôi trong đời. Sự hằn học của cha mẹ, nỗi ám ảnh về phụ nữ, và cả cái tham vọng về một cuộc sống tốt đẹp hơn của tôi đã giúp họ tạo ra một cạm bẫy. Tôi đã bị xiêu lòng. Quyết tâm thể hiện trong học tập và trong thể thao, sự nổi loạn tột bậc chống lại cha tôi, khả năng kết thân với người nước ngoài và việc tôi sẵn sàng nói dối cảnh sát chính là cái kiểu tính cách mà họ đang tìm kiếm. Sau này, tôi cũng phát hiện ra rằng cha của Farhad làm việc cho những tổ chức tình báo Mỹ ở

taisachhay https://thuviensach.vn

Iran, do vậy, tình bạn giữa tôi và Farhad rõ ràng đã cộng cho tôi thêm một điểm.

Vài tuần sau cuộc kiểm tra của NSA, tôi được mời tham gia một khóa huấn luyện tình báo. Khóa này sẽ bắt đầu vài tháng ngay sau khi tôi nhận bằng tốt nghiệp tại BU. Tuy nhiên, trước khi chính thức nhận lời mời này, tôi lại bốc đồng tham dự một hội thảo do một nhân viên tuyển mộ thuộc Quân đoàn Hòa bình tổ chức tại BU. Điểm hấp dẫn nhất ở đây là, cũng giống như NSA, với việc làm ở Quân đoàn Hòa bình tôi sẽ được hoãn quân dịch.

Quyết định tham gia hội thảo đó là một trong những sự kiện ngẫu nhiên mà vào thời điểm đó dường như chẳng có gì quan trọng, nhưng sau này lại làm thay đổi cả cuộc đời tôi. Người tuyển mộ giới thiệu một số nơi trên thế giới hiện đang rất cần các tình nguyện viên. Ông ta nhấn mạnh, một trong những địa điểm đó là rừng rậm Amazon, nơi mà những người bản xứ vẫn đang sống cuộc sống của những thổ dân Bắc Mỹ trước khi có sự xuất hiện của người Châu Âu.

Tôi luôn mơ được sống như những người Abnakis, những người đã sinh sống ở New Hamphshire khi tổ tiên của tôi lần đầu tiên định cư tại vùng đất này. Tôi biết dòng máu Abnaki chảy trong huyết quản của mình, và tôi cũng muốn được học toàn bộ những hiểu biết và truyền thuyết về rừng mà họ có. Sau cuộc nói chuyện, tôi tìm gặp người tuyển mộ và hỏi về khả năng được cử đến Amazon. Ông ta cam đoan với tôi rằng, vùng này đang cần rất nhiều người tình nguyện và rất có khả năng là tôi sẽ được cử đến đó. Tôi gọi điện cho chú Frank.

Trước sự ngạc nhiên của tôi, chú Frank khuyến khích tôi tham gia Quân đoàn Hòa bình. Ông tiết lộ, sau sự sụp đổ của Hà Nội- mà vào những ngày

taisachhay https://thuviensach.vn

đó, đối với những người ở vị trí của ông, điều đó tưởng như đã chắc chắn- Amazon sẽ trở thành một điểm nóng.

"Vùng đó có rất nhiều dầu lửa", ông nói. "Ở đó chúng ta sẽ cần đến những đặc vụ giỏi- những người hiểu rõ dân bản địa". Ông đảm bảo với tôi rằng Quân đoàn Hòa bình sẽ là một trường đào tạo tuyệt vời. Ông cũng khuyên tôi nên thạo tiếng Tây Ban Nha cũng như tiếng địa phương. Ông cười: " Rất có thể rốt cuộc cháu sẽ làm cho một công ty tư nhân chứ không phải cho chính phủ đâu".

Khi đó, tôi không hiểu ông có ý gì. Tôi đang được đào tạo nâng cao để từ một gián điệp trở thành một EHM mặc dầu trước đó và cho đến cả vài năm nữa, tôi vẫn chưa được nghe tới từ này. Tôi chẳng có khái niệm gì về việc có đến hàng trăm người, cả đàn ông, đàn bà, rải rác trên khắp thế giới, làm việc cho các công ty tư vấn và những công ty tư nhân khác. Họ chưa bao giờ nhận một đồng lương từ bất kỳ một tổ chức chính phủ nào, song vẫn không ngừng phục vụ vì lợi ích của cả một đế chế. Tôi cũng chẳng thể đoán nổi rằng, đến cuối thiên niên kỷ này, một nghề mới, được che đậy dưới rất nhiều cái tên khác nhau, sẽ thu hút đến hàng nghìn con người và rằng, tôi sẽ đóng một vai trò quan trọng trong việc tạo dựng nên cả một đội quân không ngừng lớn mạnh.

Ann và tôi nộp đơn xin gia nhập Quân đoàn Hòa bình và yêu cầu được đến vùng Amazon. Khi giấy báo chúng tôi được chấp nhận, cảm giác đầu tiên của tôi là cực kỳ thất vọng. Giấy báo viết, chúng tôi được cử đến Êcuađo.

Trời ạ, tôi nghĩ, nơi tôi muốn đến là Amazon chứ không phải Châu Phi.

Tôi kiến tập bản đồ và tìm Êcuađo. Tôi mất hết cả tinh thần khi chẳng thể tìm thấy Êcuađo trên bản đồ lục địa Châu Phi. Đến khi xem bảng chú giải, tôi mới biết rằng, thực ra Êcuađo nằm ở Châu Mỹ Lating và nhìn trên bản

https://thuviensach.vn

đồ, tôi thấy hệ thống sông chảy từ dãy núi băng Andy tạo thành thượng nguồn cho dòng sông Amazon hùng vĩ. Đọc thêm nữa, tôi càng chắc rằng những khu rừng rậm nhiệt đới của Êcuađo nằm trong số những khu rừng đa dạng và bí hiểm nhất thế giới. Những người bản xứ ở đó vẫn sống cuộc sống như họ đã sống từ hàng nghìn năm trước. Và chúng tôi đồng ý.

Ann và tôi hoàn thành khóa đào tạo của Quân đoàn Hòa bình ở miền Nam California. Tháng 9 năm 1968, chúng tôi đi về phía Êcuađo. Chúng tôi đã sống trong rừng Amazon với người Shuar. Họ sống cuộc sống gần giống với cuộc sống của thổ dân Bắc Mỹ từ trước thời thuộc địa. Chúng tôi đã ở cùng với hậu duệ của người Incas trên núi Andy. Đó là phần của thế giới mà tôi chưa từng nghĩ là vẫn còn tồn tại. Cho đến khi đó, những người Mỹ Latinh duy nhất mà tôi từng biết là những học sinh tư thục giàu có ở trường của cha tôi. Tôi thấy mình gắn bó với những người bản xứ, những người vốn chỉ sống dựa vào săn bắn và trồng trọt. Thật kỳ lạ, tôi có cảm giác như họ là những người ruột thịt của tôi vậy. Dù sao thì họ cũng làm tôi nhớ tới đám bạn bè thị trấn mà tôi đã bỏ lại đằng sau.

Một hôm, có người đàn ông, đóng bộ complet rất lịch sự, tên là Einar Greve, bay đến chỗ chúng tôi. Ông là Phó chủ tịch Chas.T.Main,Inc. (MAIN), một hãng tư vấn quốc tế rất ít khuyếch trương, có trách nhiệm tiến hành các nghiên cứu để quyết định xem Ngân hàng Thế giới có nên cho Êcuađo và những quốc gia láng giềng vay hàng tỷ đô la để xây dựng đập thủy điện và những dự án hạ tầng cơ sở khác hay không. Einar cũng là đại tá trong lực lượng Quân dự bị Mỹ.

Einar bắt đầu kể cho tôi nghe về những lợi ích khi làm việc cho một công ty kiểu như MAIN. Khi tôi nói, tôi từng được NSA tuyển trước khi gia nhập Quân đoàn Hòa bình, và rằng tôi đang cân nhắc việc quay trở lại làm việc cho họ, ông ta cho tôi hay, ông còn đóng vai trò sĩ quan liên lạc của NSA.

taisachhay https://thuviensach.vn

Ánh mắt của ông ta khiến tôi ngờ rằng, một trong những nhiệm vụ của ông ta ở đây là đánh giá năng lực của tôi. Giờ thì tôi tin chắc rằng khi đó ông ta đang cập nhập hồ sơ của tôi, và đặc biệt là đánh giá khả năng sống sót của tôi trong những môi trường mà hầu hết người Bắc Mỹ thấy không thể chịu đựngđược.

Chúng tôi làm việc với nhau vài ngày ở Êcuađo, rồi sau đó chỉ liên hệ qua thư từ. Ông ta đề nghị tôi gửi cho ông ta các báo cáo đánh giá triển vọng kinh tế của Êcuađo. Tôi có một máy chữ xách tay loại nhỏ, lại thích viết lách và rất thích thú với đề nghị này. Trong khoảng một năm, tôi đã gửi cho Einar ít nhất khoảng mười lăm lá thư dài. Trong thư, tôi nhận định tương lai kinh tế, chính trị của Êcuađo, bình luận về nỗi tuyệt vọng ngày càng lớn dần của những người dân bản địa khi họ chiến đấu chống lại các công ty dầu mỏ, các tổ chức phát triển quốc tế và cả những thế lực khác hòng kéo họ vào cái thế giới hiện đại của chúng tôi.

Khi nhiệm vụ của tôi ở Quân đoàn Hòa bình kết thúc, Einar mời tôi tham gia phỏng vấn xin việc tại trụ sở chính của MAIN ở Boston. Trong cuộc gặp riêng giữa hai chúng tôi, Einar nhấn mạnh, MAIN chủ yếu hoạt động trong ngành công trình. Song, khách hàng lớn nhất của công ty là Ngân hàng Thế giới gần đây lại nhất định muốn ông tuyển thêm nhân viên là các nhà kinh tế, những người có thể đưa ra những dự báo kinh tế quan trọng, nhằm xác định tính khả thi và quy mô của các dự án đầu tư. Einar tiết lộ cho tôi biết, trước đây ông ta đã từng thuê ba nhà kinh tế tầm cỡ không chê vào đâu được- hai trong số đó có bằng cao học và một số có bằng tiến sỹ. Nhưng họ đều thất bại thảm hại.

Einar nói: “Không ai trong số họ có khả năng dự báo kinh tế cho những quốc gia nơi chẳng hề có con số thống kê đáng tin cậy nào”. Ông ta còn bảo, tất cả bọn họ đều thấy không thể đảm đương được những công việc

taisachhay https://thuviensach.vn

mà ông ta yêu cầu, như đến những vùng xa xôi ở những nước như Êcuađo, Inđonêxia, Iran hay Ai Cập, gặp gỡ với lãnh đạo địa phương, rồi đưa ra những đánh giá cá nhân về triển vọng phát triển kinh tế của những vùng đó. Một người thậm chí đã suy nhược thần kinh phải sống trong một ngôi làng biệt lập ở Panama. Cảnh sát nước này phải đưa anh ta ra sân bay và tống lên máy bay trở về Mỹ.

"Những lá thứ của cậu cho tôi thấy rằng cậu sẵn sàng liều mạng, ngay cả khi cậu chẳng có chút dữ liệu đáng tin cậy nào. Và nhìn điều kiện sống của cậu ở Êcuađo, tôi tin cậu có thể sống sót ở bất cứ đâu". Einar nói với tôi rằng ông ta đã sa thải một trong ba nhà kinh tế kia và sẵn sàng sa thải nốt hai người còn lại nếu tôi đồng ý làm công việc này.

Vậy là, tháng 1 năm 1971, tôi được đề nghị trở thành chuyên gia kinh tế cho MAIN. Tôi đã qua tuổi hai sáu- một cái tuổi kỳ diệu vì tôi không còn lo phải đi lính nữa. Tôi hỏi ý kiến gia đình Ann. Mọi người khích lệ tôi nhận công việc này, và tôi nghĩ chú Frank chắc cũng đồng tình với họ. Tôi nhớ lại hồi ông nói rồi tôi có thể sẽ làm cho một công ty tư nhân. Chẳng có gì rõ ràng ngay từ đầu cả, nhưng tôi chắc rằng, công việc của tôi ở MAIN rõ ràng là kết quả của chính những sự sắp đặt mà chú Frank đã chuẩn bị cho tôi từ ba năm trước, cộng thêm những kinh nghiệm của tôi ở Êcuađo và việc tôi yêu thích nghiên cứu về thực trạng kinh tế, chính trị của quốc gia này.

Tôi trăn trở trong nhiều tuần, và cái tôi trong tôi trỗi dậy. Tấm bằng cử nhân mà tôi nhận được từ BU không thể mang lại cho tôi vị trí một nhà kinh tế tại một công ty tư vấn tiếng tăm đến như vậy. Tôi biết, rất nhiều bạn học của tôi, những người không đủ tiêu chuẩn đi lính và đã kịp kiếm thêm bằng cao học hay trên đại học khác nữa sẽ phát ghen lên với tôi. Tôi tự hình dung ra mình trong vai trò một điệp viên bí mật hào hoa, ở những

taisachhay https://thuviensach.vn

vùng đất lạ, nhỏn nhơ bên những bể bơi khách sạn, xung quanh là hàng tá đàn bà mặc bikini tuyệt đẹp với ly rượu Matini trên tay.

Dù đó đơn thuần chỉ là tưởng tượng, song tôi biết sự thật cũng sẽ gần như thế. Einar đã tuyển tôi để làm chuyên gia kinh tế, nhưng tôi nhanh chóng nhận ra rằng, công việc thật sự của tôi còn đi xa hơn thế. Quả thực, nó giống với công việc của một James Bond hơn những suy đoán của tôi rất nhiều.

Chương 2: "Không đường lui"

Về mặt luật pháp, MAIN là một công ty cổ phần không công khai; chỉ có khoảng 5% trong số 2.000 nhân viên sở hữu toàn bộ công ty này. Người ta gọi họ là các đối tác hay các hội viên, vị trí mà rất nhiều người ao ước. Chẳng những các đối tác có quyền sai khiến tất cả mọi người mà họ còn kiếm được rất nhiều tiền. Điểm khác biệt là họ kín đáo. Họ thân quen với các nguyên thủ quốc gia, lãnh đạo các tập đoàn, những người luôn đòi hỏi các chuyên gia tư vấn, cũng giống như các luật sư và bác sĩ tâm lý của họ phải tuân thủ những chuẩn mực cực kỳ chặt chẽ về sự cẩn mật tuyệt đối. Nói chuyện với báo chí là điều cấm kỵ. Điều này đơn giản là không thể tha thứ được. Vì vậy mà hầu hết như chẳng có ai ngoài những nhân viên của MAIN biết về công ty, mặc dù nhiều người trong số họ có thể quen thuộc với những đối thủ của chúng tôi như Arthur D.Little, Stone & Webster, Brown & Root, Halliburton, và Bechtel.

Cụm từ "những đối thủ" mà tôi dùng không chính xác lắm vì trên thực tế những công ty này cũng cùng hội cùng thuyền với MAIN. Phần lớn nhân viên có chuyên môn của chúng tôi là các kỹ sư, mặc dù chúng tôi chẳng hề có máy móc thiết bị gì và cũng chưa từng xây dựng dù chỉ là một kho chứa đồ. Nhiều nhân viên của MAIN từng tham gia quân đội; tuy nhiên, chúng

taisachhay https://thuviensach.vn

tôi chẳng có liên hệ gì với Bộ Quốc phòng hay với bất kỳ đơn vị quân đội nào. Phương tiện làm việc của chúng tôi khác lạ đến nỗi trong những tháng đầu làm việc ở đó, tôi không thể hiểu nổi công việc thực sự của chúng tôi là gì. Điều duy nhất mà tôi biết là nhiệm vụ đầu tiên của tôi sẽ là Inđônêxia, trong một nhóm gồm 11 người, được cử đến để xây dựng quy hoạch năng lượng tổng thể cho đảo Java.

Tôi cũng biết là Einar và những người có liên quan đến công việc này đang cố thuyết phục tôi rằng nền kinh tế Java sẽ tăng trưởng mạnh, và nếu tôi muốn được coi là một chuyên gia dự báo kinh tế giỏi (và nhờ vậy sẽ có cơ hội thăng tiến), tôi sẽ phải đưa ra những dự báo đúng như vậy.

"Từ những biểu đồ trong bản dự báo", Einar thường nói. Ông ta vung tay trên đầu: "Một nền kinh tế sẽ bay vút lên như một cánh chim".

Einar thường đi công tác ngắn hạn, chỉ trong vòng hai đến ba ngày. Không ai bàn luận gì về những chuyến đi này và có vẻ như chẳng ai biết là ông ta đi đâu. Lúc tôi có mặt ở văn phòng, ông ta thường mời tôi vào nói chuyện đôi lát bên tách cà phê. Ông hỏi về Ann, về căn hộ mới của chúng tôi và về con mèo mà chúng tôi mang về từ Êcuađo về. Và tôi cố tìm hiểu thêm về ông cũng như về điều mà mọi người trông chờ tôi thực hiện. Nhưng ông thường tránh không trả lời. Einar cực giỏi trong việc lái các câu chuyện sang hướng khác. Một lần, trong một cuộc nói chuyện tương tự, tôi thấy ông nhìn tôi rất lạ:

"Anh không cần phải lo lắng đến thế", ông ta nói. "Chúng tôi trông đợi nhiều ở anh. Mới đây tôi có đến Washington..." Ông kéo dài giọng và mỉm cười bí hiểm. "Dầu sao đi nữa, thì anh cũng nên biết rằng, chúng ta hiện có một dự án lớn ở Cô oét. Vẫn còn thời gian trước khi anh phải đi Inđônêxia. Tôi nghĩ anh nên dành thời gian trước khi anh phải đi

taisachhay https://thuviensach.vn

Inđônêxia. Tôi nghĩ anh nên dành thời gian đó để nghiên cứu về Cô oét. Thư viện Công cộng Boston (BPL) có nguồn tư liệu rất lớn, và chúng tôi cũng có thể giới thiệu anh đến các thư viện của MIT và Harvard".

Sau cuộc nói chuyện hôm đó, tôi đã dành nhiều thời gian đến những thư viện này, đặc biệt là Thư viên Công cộng Boston, chỉ cách văn phòng có vài tòa nhà và rất gần với căn hộ của tôi ở Back Bay. Tôi trở nên quen thuộc với Cô oét, và đọc rất nhiều sách về thống kê kinh tế do Liên Hiệp Quốc, Quỹ tiền tệ (IMF), và Ngân hàng Thế giới (WB) phát hành. Tôi biết, người ta đang mong chờ tôi xây dựng các mô hình kinh tế lượng cho Inđônêxia và Java. Tôi quyết định bắt đầu bằng cách làm một mô hình cho Cô oét.

Tuy vậy, bằng cử nhân quản trị kinh doanh không chuẩn bị cho tôi thành một nhà kinh tế lượng, vì thế, tôi đã phải bỏ ra rất nhiều thời gian để tìm hiểu về môn này. Tôi thậm chí còn đăng ký tham gia một vài khóa học về nó nữa. Trong quá trình hoc, tôi nhận thấy rằng, các số liệu thống kê có thể được trình bày theo nhiều cách để đi đến rất nhiều kết luận khác nhau, kể cả để làm theo ý thích của người phân tích.

MAIN là công ty của phái mạnh. Vào năm 1971, chỉ có 4 phụ nữ nắm giữ các vị trí chuyên môn. Tuy nhiên, có khoảng 200 nhân viên nữ giữ các vị trí thư ký- mỗi vị phó chủ tịch và giám đốc công ty có 1 thư ký- và có cả một nhóm tốc ký, phục vụ những nhân viên khác. Tôi đã quen với sự bất bình đẳng giới này. Vì vậy mà một hôm, trong phòng tra cứu của Thư viện Công cộng Boston, tôi vô cùng sửng sốt trước những gì xảy ra.

Một cô gái tóc nâu quyến rũ xuất hiện và ngồi vào chiếc ghế bên cái bàn đối diện với tôi. Trong bộ vét nữ xanh thẫm, trông cô ta thật sành điệu. Tôi đoán cô ta hơn tôi vài tuổi, song tôi cố không chú ý đến cô ta, và giả bộ thờ ơ. Vài phút sau, chẳng nói một lời, cô ta đẩy một cuốn sách đang mở

tảisáchhay https://thuviensach.vn

về phía tôi. Trong đó có một danh mục các thông tin mà tôi đang tìm kiếm về Cô oét- và một tấm danh thiếp có tên cô ta, Claudine Martin, với chức danh chuyên gia tư vấn đặc biệt của Chas.T.Main,Inc. Tôi ngẩng lên, nhìn vào đôi mắt xanh nhạt của cô, và cô chìa tay ra.

"Tôi được giao nhiệm vụ hướng dẫn anh", cô ta nói. Có trong mơ tôi cũng không thể tưởng tượng được điều đang xảy ra với tôi.

Kể từ ngày hôm sau, chúng tôi gặp nhau ở căn hộ của Claudine trên phố Boston, cách Trung tâm Prudential nơi MAIN đặt trụ sở vài tòa nhà. Ngay từ đầu, Claudine đã giải thích, vị trí của tôi rất đặc biệt và vì vậy chúng tôi phải hết sức giữ bí mật. Cô cũng nói, chẳng ai có thể nói cụ thể về công việc cho tôi cả vì không ai có quyền làm như vậy- trừ cô ta. Rồi Claudine cho tôi biết, nhiệm vụ của cô ta là biến tôi trở thành một sát thủ kinh tế (EHM).

Cái tên đó đã đánh thức những giấc mơ trinh thám xưa cũ của tôi. Tôi bối rối vì tiếng cười bồn chồn của mình. Cluadine mỉm cười và cam đoan với tôi rằng, sự hài hước chính là một trong những lý do để họ chọn cụm từ này. "Ai có thể ngờ đó thật chứ?", cô ta nói.

Tôi phải thú nhận rằng mình chẳng hiểu tí gì về vai trò của một sát thủ kinh tế.

"Anh không phải là người duy nhất không biết điều này", cô cười lớn. "sát thủ kinh tế là những con át chủ bài trong một ván bài bẩn thỉu. Không ai được biết về công việc của anh- thậm chí cả vợ anh". Cô ta nghiêm giọng. "Tôi sẽ rất thành thật với anh, trong những tuần tới, tôi sẽ dạy anh tất cả những gì tôi biết. Sau đó anh phải lựa chọn. Quyết định của anh là cuối cùng. Một khi đã dấn thân vào, anh sẽ không có có đường lùi." Kể từ đó, hiếm khi cô ta sử dụng tên đầy đủ; chúng tôi chỉ đơn giản là những EHM.

taisachhay https://thuviensach.vn

Giờ thì tôi đã biết những gì mà khi đó tôi chưa biết. Thực sự là Claudine đã lợi dụng được tất cả những điểm yếu trong tính cách của tôi mà tập hồ sơ ở NSA đã phơi bày. Tôi không biết ai đã cung cấp cho Claudine các thông tin đó- Einar, NSA, phòng nhân sự của MAIN, hay một ai khác, chỉ biết rằng cô ta đã sử dụng chúng hết sức tài tình. Cô ta dùng cả sức hấp dẫn ngoại hình của mình, và cả lời nói để điều khiển tôi, mặc dù vậy, tất cả vẫn đúng mực, vẫn trong khuôn phép của những cách thức thông thường mà tôi đã thấy người ta áp dụng trong những phi vụ làm ăn tuy béo bở nhưng đầy mạo hiểm. Ngay từ đầu, Claudine biết rằng tôi không đời nào mạo hiểm cuộc hôn nhân của mình để tiết lộ ra những hoạt động của chúng tôi. Cô ta thẳng thắn đến tàn nhẫn khi nói về sự đen tối của những gì mà tôi sẽ phải làm.

Đến giờ tôi vẫn không biết ai trả lương cho Claudine, tuy vậy chẳng có lý do gì mà không tin rằng đó là MAIN, như chính danh thiếp của cô ta cũng cho thấy. Nhưng khi đó, tôi quá ngây thơ, quá choáng váng và khiếp sợ nên không thể hỏi những câu hỏi mà giờ đây đã trở nên quá rõ ràng.

Claudine nói rằng công việc của tôi nhằm hai mục tiêu chính. Trước tiên, tôi phải hợp lý hóa những khoản vay quốc tế khổng lồ mà sau này sẽ đổ trở lại MAIN và các công ty Mỹ khác (như Bechtel, Halliburton, Stone & Webster, và Brown & Root) qua các dự án xây dựng và công trình quy mô lớn. Sau đó, tôi sẽ làm cho những nước nhận các khoản vay này vỡ nợ (tất nhiên là sau khi họ đã trả tiền cho MAIN và các nhà thầu Mỹ khác) để vì thế mà các nước này sẽ mãi mãi phải chịu ơn chủ nợ. Nhờ vậy, mỗi khi chúng ta cần gì họ sẽ sẵn sàng đáp ứng, kể từ việc đặt các căn cứ quân sự, hay bỏ phiếu ở Liên Hợp Quốc, cho đến khả năng tiếp cận dầu và các nguồn tài nguyên thiên nhiên khác.

taisachhay https://thuviensach.vn

Claudine nói, công việc của tôi là dự báo tác động của việc đầu tư cho một nước hàng tỷ đô la. Cụ thể là tôi sẽ phải đưa ra những nghiên cứu về dự báo tăng trưởng kinh tế cho 20 đến 25 năm sau, và đánh giá tác động của hàng loạt các dự án. Ví dụ, nếu người ta quyết định cho một nước vay 1 tỷ USD để thuyết phục nước này không liên kết với Liên Xô, tôi sẽ phải so sánh giữa lợi ích của việc đầu từ cho một mạng lưới đường sắt quốc gia mới hoặc một hệ thống viễn thông. Hoặc người ta có thể bảo tôi rằng nước đó đang có cơ hội được tiếp nhận một hệ thống điện hiện đại. Và rằng nhiệm vụ của tôi là phải chứng minh được, một hệ thống như vậy sẽ mang lại mức tăng trưởng kinh tế đủ mạnh, tương xứng với khoản vay đó. Trong mọi trường hợp, yếu tố mang tính quyết định là tổng sản phẩm quốc dân GNP. Dự án thắng cuộc là dự án mang lại tốc độ tăng trưởng GNP trung bình hàng năm cao nhất. Nếu chỉ có một dự án cần được xem xét, tôi sẽ phải chứng minh rằng dự án đó sẽ mang lại những lợi ích tốt nhất cho GNP.

Điều không bao giờ được nói ra trong những dự án kiểu này là chúng được dựng lên nhằm mang lại những khoản lợi nhuận béo bở cho các nhà thầu và chỉ làm lợi cho một số ít những người giàu có và có thế lực ở nước nhận dự án mà thôi, còn thì vẫn phải bảo đảm rằng, các nước này về lâu dài phải chịu phụ thuộc về tài chính và từ đó buộc phải trung thành với nước Mỹ. Khoản vay càng lớn càng tốt. Người ta đã không tính đến cái khả năng gánh nặng nợ đặt lên vai một nước sẽ cướp đi của những người dân khốn cùng ở nước đó sức khỏe, giáo dục và các dịch vụ xã hội khác trong nhiều thập niên tiếp theo.

Claudine và tôi đã tranh luận hết sức cởi mở về bản chất dối lừa của GNP. Ví dụ GNP có thể tăng ngay cả khi sự tăng trưởng đó có thể chỉ mang lại lợi ích cho một người, ví dụ như chủ một công ty dịch vụ công, trong khi

taisachhay https://thuviensach.vn

phần đông dân chúng phải oàn vai gánh nợ. Người giàu càng giàu hơn, người nghèo ngày càng nghèo đi. Mặc dù vậy, theo những con số thống kê, điều này vẫn được nhìn nhận là tiến bộ kinh tế.

Như phần lớn các công dân Mỹ, hầu hết những người làm cho MAIN tin rằng chúng ta đang ban phát đặc ân cho các nước khác khi xây dựng các nhà máy điện, đường cao ốc, và cảng biển. Trường học và báo chí dạy chúng ta rằng, tất cả những việc làm của chúng ta xuất phát từ lòng bác ái. Trong nhiều năm trời, tôi được nghe đi nghe lại những câu nói như "Nếu họ đốt cờ Mỹ và biểu tình chống sứ quán của chúng ta thì tại sao chúng ta không bỏ đi khỏi cái đất nước chết tiệt của họ và để họ sa lầy trong chính sự nghèo đói của họ nhỉ?"

Những người nói như vậy thường là những người có bằng cấp, bằng chứng cho thấy họ được giáo dục tốt. Song, họ không hề biết rằng, lý do chính để chúng ta đặt đại sứ quán của mình trên khắp thế giới là để phục vụ cho lợi ích của chính chúng ta, và trong nửa cuối thế kỷ XX, điều này có nghĩa là biến nước Mỹ thành một Đế chế toàn cầu. Bằng cấp cũng không làm cho họ hiểu biết hơn những tên thực dân thế kỷ XVIII khi những tên này tin rằng những người da đỏ đang chiến đấu bảo vệ đất đai của chính mình là tôi tớ của quỷ Sa tăng.

Trong vài tháng sau đó, tôi sẽ phải đến đảo Java của Inđônêxia, khi đó được mô tả như một điểm có mật độ dân số đông nhất hành tinh. Rất ngẫu nhiên, Inđônêxia cũng là một nước Hồi giáo có nhiều dầu mỏ,...

"Đó sẽ là quân đôminô tiếp sau Việt Nam", Claudine thường nói. "Chúng ta phải lôi kéo người dân Inđônêxia về phía mình. Chà, họ mà không theo chúng ta thì..." cô ta đưa ngón trỏ lên vạch ngang qua cổ và mỉm cười ngọt ngào. "Thôi, chỉ cần biết là anh phải đưa ra được một dự báo cự kỳ lạc

taisachhay https://thuviensach.vn

quan về nền kinh tế, rằng nó sẽ lớn mạnh đến thế nào khi mà tất cả các nhà máy, mạng lưới điện được xây dựng. Dự báo đó sẽ khiến USAID và các ngân hàng quốc tế đồng ý cho nước này vay tiền. Tất nhiên, anh sẽ được trả công xứng đáng, anh có thể tiếp tục đến với những dự án khác ở những nơi mới lạ. Thế giới sẽ là của anh". Song, cô ta cũng nói trước là vai trò của tôi sẽ vô cùng khó khăn. "Các chuyên gia ngân hàng sẽ bám sát anh. Nhiệm vụ của họ là tìm ra những kẽ hở trong các dự báo của anh- đó là nghề của họ. Phát hiện ra những điểm yếu của anh là công việc của họ".

Một hôm, tôi nhắc với Claudine là còn có 10 người khác nữa trong nhóm nhân viên của MAIN được cử đế Java. Liệu có phải tất cả họ đều đang được huấn luyện như tôi không? Claudine đảm bảo với tôi là không.

"Họ là các kỹ sư", cô ta nói. "Họ thiết kế các nhà máy điện, các mạng lưới truyền tải và phân phối điện, các cảng biển, đường bộ để chuyển tải nhiên liệu. Còn anh có nhiệm vụ dự báo tương lai. Các dự báo của anh sẽ quyết định quy mô của những hệ thống mà họ thiết kế- và vì thế cả quy mô của khoản vay. Anh thấy đấy anh là người quan trọng nhất".

Mỗi lần ra khỏi căn hộ của Claudine, tôi tự hỏi liệu những điều mình đang làm có đúng không? Tự trong đáy lòng, tôi thấy nghi ngờ những việc mình đang làm. Nhưng rồi những chán nản của quá khứ cứ bám riết lấy tôi. Dường như MAIN đã mang lại cho tôi mọi điều mà từ trước tới nay tôi chưa bao giờ có. Tuy nhiên, tôi cứ tự hỏi, nếu ở địa vị của tôi, liệu Tom Pain có làm như thế không? Cuối cùng, tôi tự thuyết phục mình rằng chính bằng việc tìm hiểu nhiều hơn, và trải nghiệm những điều đó, sau này tôi sẽ có thể vạch trần nó- tham gia vào để hiểu là cách chứng minh xưa cũ nhất.

taisachhay https://thuviensach.vn

Khi tôi nói điều này với Claudine, cái nhìn của cô ta khiến tôi bối rối. "Đừng có ngớ ngẩn thế. Một khi đã dấn thân vào, anh sẽ không có đường lui. Anh phải quyết định, trước khi tiến xa hơn nữa." Tôi hiểu, và những gì Claudine nói khiến tôi hoảng sợ. Sau khi rời căn hộ của Claudine, tôi lang thang xuống đại lộ Commonwealth, qua phố Darmouth, và tự nhủ rằng mình là một ngoại lệ.

Vài tháng sau, vào một buổi chiều, Claudine và tôi ngồi trên ghế sofa cạnh cửa sổ ngắm tuyết rơi trên phố Beacon. "Chúng tôi là một nhóm đặc biệt", cô ta nói. "Chúng ta được trả công- rất hậu hĩnh- để đi khắp thế giới lừa đảo hàng tỷ đô la. Phần lớn công việc của anh là khuyến khích lãnh đạo các nước trên thế giới tham gia vào một mạng lưới vô cùng rộng lớn nhằm phục vụ cho lợi ích thương mại của nước Mỹ. Kết cụ là, các nhà lãnh đạo này sẽ bị sa lầy vào một mớ nợ nần. Gánh nặng nợ này bảo đảm rằng họ sẽ phải trung thành với nước Mỹ. Chúng ta có thể bòn rút của họ bất cứ khi nào chúng ta muốn- để thỏa mãn những nhu cầu kinh tế, chính trị hoặc quân sự của chúng ta. Đổi lại, các nhà lãnh đạo đó sẽ có cơ hội củng cố vị thế chính trị của họ bằng việc mang lại cho người dân của mình những khu công nghiệp, nhà máy điện, và sân bay. Cùng lúc, các công ty xây dựng và lắp ghép Mỹ cũng sẽ trở nên rất giàu có".

Buổi chiều đó, trong căn phòng yên ả của Claudine, thư thả ngắm những bông tuyết xoay xoay bên cửa sổ, tôi biết thêm về nguồn gốc công việc mà tôi sắp dấn thân vào. Claudine kể, trong hầu hết chiều dài lịch sử, các đế chế lớn đều được tạo dựng nhờ sức mạnh quân sự hoặc mối đe dọa của nó. Song, cùng với sự kết thúc của cuộc Chiến tranh Thế giới lần thứ II, sự lên ngôi của Liên bang Xô viết, và nỗi ám ảnh về sự hủy diệt của vũ khí hạt nhân đã khiến chiến tranh trở thành một giải pháp quá nguy hiểm.

taisachhay https://thuviensach.vn

Năm 1951 là thời điểm mang tính quyết định khi Iran vùng lên chống lại một công ty dầu khí Anh đang khai thác tài nguyên thiên nhiên và bóc lột người dân nước này. Công ty này chính là tiền thân của tập đoàn dầu mỏ BP ngày nay. Thủ tướng Iran, người được bầu hết sức dân chủ và chiếm được lòng dân (người đã từng đạt danh hiệu Người đàn ông của năm do tạp chí Time bình chọn năm 1951), Mohammad Mossadegh, đã tiến hành quốc hữu hóa tất cả các tài sản dầu khí của Iran. Bị lăng nhục, nước Anh đã tìm sự giúp đỡ từ đồng minh trong Thế chiến Hai, đó là Mỹ. Song, cả hai nước đều sợ rằng sự trả đũa bằng quân sự sẽ khiến Liên Xô đứng ra thay Iran hành động.

Do vậy, thay vì cử binh chủng lính thủy đánh bộ đến Iran, Washington đã phái nhân viên mật vụ CIA Kermit Roosevelt (cháu nội của Theodore) đi. Anh ta đã hoàn thành sứ mệnh một cách hoàn hảo, lôi kéo người dân Iran bằng cả tiền và những lời đe dọa. Rồi anh ta xúi giục họ dấy lên hàng loạt những vụ phá rối trên đường phố và các cuộc biểu tình bạo động, nhằm tạo ấn tượng là Mossadegh không được lòng dân và không có năng lực lãnh đạo. Cuối cùng, Mohammad Reza Sha, một kẻ thân Mỹ lên nắm quyền và trở thành một tên độc tài chưa từng có. Kermit Roosevelt đã dựng lên một vũ đài cho một nghề nghiệp mới, cái nghề mà tôi sắp bước vào.(1)

Viên gạch đầu tiên mà Roosevelt đặt đã tái hiện lịch sử của Trung Đông, đồng thời biến tất cả những chiến lược nhằm mưu đồ quyền lực trước đây trở nên lạc hậu. Nó diễn ra cùng lúc với việc bắt đầu hàng loạt các cuộc thử nghiệm "can thiệp quân sự phi hạt nhân", mà cuối cùng đưa đến sự thất bại ê chề của Mỹ ở Triều Tiên và Việt Nam. Đến năm 1968, năm mà tôi được NSA phỏng vấn, thì vấn đề đã trở nên khá rõ ràng. Nếu muốn thực hiện giấc mơ trở thành một đế quốc toàn cầu (như nguyện vọng của Tổng thống Johnson và Nixon), thì Mỹ buộc phải áp dụng chiến lược kiểu

taisachhay https://thuviensach.vn

như Rooservelt đã thực hiện ở Iran. Đó là cách duy nhất để đánh bại Liên Xô, đồng thời tránh được hiểm họa bùng nổ một cuộc chiến tranh hạt nhân.

Song còn một vấn đề nữa. Kermit Rooservelt là một nhân vật của CIA. Nếu bị bắt, hậu quả sẽ thật kinh khủng. Anh ta đã dàn dựng thành công âm mưu lật đổ một chính phủ nước ngoài đầu tiên của Mỹ, và nhiều người sẽ nối tiếp anh ta, nhưng điều quan trọng là tìm cách giấu đi vai trò của Washington.

Thật may cho các nhà chiến lược, những năm 60 còn chứng kiến một cuộc cách mạng khác nữa: đó là việc trao quyền cho các tập đoàn quốc tế và các tổ chức đa quốc gia như Ngân hàng Thế giới- WB, Quỹ tiền tệ- IMF chủ yếu do Mỹ và các cường quốc chị em ở Châu Âu tài trợ. Mối quan hệ hai bên cùng có lợi giữa các chính phủ, các tập đoàn, và các tổ chức đa quốc gia được hình thành.

Vào thời điểm tôi ghi tên vào khoa quản trị kinh doanh của BU, giải pháp cho vấn đề Roosevelt- là mật vụ CIA đã được đưa ra. Các cơ quan tình báo Mỹ- trong đó có NSA có nhiệm vụ phát hiện những người có khả năng trở thành EHM, và sau đó các tập đoàn quốc tế sẽ thuê họ. Các EHM này sẽ không bao giờ nhận lương từ chính phủ; thay vào đó, khu vực tư nhân sẽ trả lương cho họ. Kết quả là, các công việc bẩn thỉu của họ, nếu có bị bại lộ, sẽ chỉ bị coi là sự hám lợi của các tập đoàn chứ không phải do các chính sách của chính phủ. Hơn nữa, các tập đoàn thuê họ, dù được các tổ chức chính phủ và các đối tác ngân hàng đa quốc gia trả lương (bằng tiền thuế của người dân), sẽ tránh được sự giám sát của quốc hội và tai mắt của công chúng, được bảo vệ bởi một hàng rào luật pháp với những điều luật như luật thương hiệu, luật thương mại quốc tế và luật về tự do thông tin.[2]

taisachhay https://thuviensach.vn

"Anh thấy không", Claudine kết luận, "chúng ta chỉ là thế hệ tiếp bước một truyền thống đáng tự hào có từ khi anh còn học lớp một".

Chương 3: Những bài học cho một EHM

Ngoài việc tìm hiểu thêm về công việc mới, tôi cũng dành nhiều thời gian để đọc những cuốn sách viết về Inđônêxia. Claudine khuyên: "Càng hiểu rõ về đất nước mà anh sắp đến thì công việc của anh sẽ càng dễ dàng hơn". Một lời khuyên mà tôi luôn ghi lòng tạc dạ.

Năm 1492, Columbus căng buồm ra khơi với cái đích là Inđônêxia, lúc đó được biết đến dưới cái tên Quần đảo Hương liệu. Trong suốt thời kỳ thực dân, quần đảo này được coi là một kho báu còn đáng giá hơn cả châu Mỹ. Đảo Java, với các chủng loại vải vóc phong phú, các loại gia vị hư truyền, những vương quốc thịnh thượng, là viên ngọc quý nhưng cũng là nơi luôn xảy ra những cuộc xung đột giữa các nhà thám hiểm người Tây Ban Nha, Hà Lan, Anh và Bồ Đào Nha. Năm 1750, Hà Lan giành chiến thắng, nhưng cho dù có kiểm soát được Java, phải mất 150 năm sau họ mới chinh phục được hết các hòn đảo xung quanh.

Trong Đại chiến Thế giới lần II, quân Nhật xâm lược Inđônêxia, Hà Lan chống cự rất yếu ớt. Kết quả là người dân Inđônêxia, đặc biệt là dân đảo Java, phải chịu đựng sự thống trị rất khắc nghiệt. Sau khi quân Nhật đầu hàng, Sukarno, một nhà lãnh đạo có uy tín đứng lên giành độc lập. Cuộc chiến kéo dài bốn năm, cuối cùng đã kết thúc vào ngày 27 tháng 12 năm 1949, khi thực dân Hà Lan hạ cờ và trả lại chủ quyền cho một dân tộc trong suốt ba thế kỷ không biết đến gì khác ngoài những cuộc đấu tranh và vươn tới. Sukarno trở thành vị Tổng thống đầu tiên của nước cộng hòa non trẻ.

taisachhay https://thuviensach.vn

Tuy nhiên điều hành đất nước Inđônêxia lại là một thách thức lớn hơn nhiều so với đấu tranh chống lại thực dân Hà Lan. Quần đảo gồm 17.500 hòn đảo nhỏ không đồng nhất này luôn sôi sục bởi những cuộc xung đột giữa các bộ tộc, các nền văn hóa cùng hàng chục các ngôn ngữ và thổ ngữ, những nhóm dân tộc thiểu số hận thù nhau hàng thế kỷ. Sukarno đã phải quyết liệt ngăn chặn các cuộc xung đột ác liệt thường xuyên xảy ra. Năm 1960, ông giải tán Quốc hội và vào năm 1963 được bổ nhiệm làm Tổng thống vô thời hạn. Ông hình thành những liên minh với các chính phủ cộng sản trên khắp thế giới để đổi lấy các trang thiết bị và đào tạo về quân sự. Ông cử những đội quân Inđônêxia được Nga trang bị vũ khí sang nước láng giềng Malaysia nhằm khuyếch trương chủ nghĩa cộng sản ra tòan khu vực Đông Nam Á và để giành được sự chấp nhận từ phía các nhà lãnh đạo các nước xã hội chủ nghĩa.

Vào năm 1965, phe đối lập hình thành và một cuộc đảo chính được phát động. Sukarno thoát chết trong vụ ám sát chỉ nhờ vào sự nhanh trí của tình nhân. Nhưng nhiều sĩ quan cao cấp trong quân đội và những phụ tá thân cận của ông đã không may mắn như vậy. Sự kiện này chẳng khác gì những vụ việc xảy ra ở Iran năm 1953. Cuối cùng, Đảng Cộng sản- đặc biệt là những phe phái có liên minh với Trung Quốc bị quy kết trách nhiệm. Trong những cuộc thảm sát do quân đội tiến hành sau đó, ước tính có khoảng ba trăm nghìn đến năm trăm nghìn người bị giết. Người đứng đầu quân đội, Tướng Suharto, tiếp quản chức vụ Tổng thống năm 1968.

Năm 1971, những diễn biến bất lợi của cuộc Chiến tranh Việt Nam khiến Mỹ càng nâng cao quyết tâm thuyết phục Inđônêxia từ bỏ chủ nghĩa cộng sản. Vào mùa hè năm 1969, Tổng thống Nixon cho bắt đầu các cuộc rút quân hàng loạt và Mỹ bắt đầu một chiến lược toàn cầu hơn. Chiến lược của Mỹ đặc biệt hướng vào một số nước; Inđônêxia đóng vai trò then

taisachhay https://thuviensach.vn

chốt. Dự án điện khí hóa của MAIN là một phần trong toàn bộ kế hoạch nhằm đảm bảo cho vị thế của Mỹ tại khu vực Đông Nam Á.

Theo quan điểm ngoại giao của Mỹ, Suharto sẽ phục vụ Washington như Sa của Iran đã từng làm. Mỹ cũng hy vọng Inđônêxia sẽ là một hình mẫu cho các quốc gia khác trong khu vực. Một phần chiến lược của Washington dựa trên giả định rằng những lợi ích đạt được ở Inđônêxia có thể sẽ ảnh hưởng tích cực đến toàn thế giới Hồi giáo, đặc biệt là điểm nóng Trung Đông. Và nếu điều đó chưa đủ khích lệ thì điều quan trọng là Inđônêxia có dầu. Không ai biết rõ về khối lượng hoặc chất lượng dự trữ dầu mỏ của Inđônêxia nhưng các nhà địa chất học của công ty dầu mỏ lại tràn đầy lạc quan.

Càng nghiền ngẫm các cuốn sách tại PBL, tôi càng cảm thấy phấn khích. Tôi bắt đầu tưởng tượng về những cuộc thám hiểm sắp tới. Làm việc cho MAIN, tôi sẽ có một cuộc sống sang trọng và xa hoa thay cho lối sống khắc khổ trong Quân đoàn Hòa bình. Mối quan hệ với Claudine đã biến những gì trước đây chỉ là trong trí tưởng tượng của tôi trở thành sự thật; tất cả như trong một giấc mơ. Tôi cảm thấy phần nào được đền đáp cho quãng thời gian tù túng mà tôi phải trải qua tại các trường nội trú chỉ dành cho học sinh nam.

Có một sự thay đổi khác nữa trong cuộc đời tôi: Ann và tôi đã không còn gắn bó nữa. Tôi chắc cô ấy phải cảm nhận được rằng tôi đang sống một cuộc sống hai mặt. Tôi tự bào chữa điều đó là kết quả sự phẫn uất của tôi đối với cô ấy vì cô ấy đã ép chúng tôi làm đám cưới. Dù cô ấy đã chăm sóc và ủng hộ tôi trong suốt quãng thời gian khó khăn tại Quân đoàn Hòa bình ở Êcuađo. Song, cô ấy khiến tôi thấy mình vẫn chưa thoát khỏi sự kìm kẹp của bố mẹ. Tất nhiên, suy cho cùng, tôi biết chắc rằng mối quan hệ của tôi với Claudine mới là nhân tố chính. Tôi không thể kể cho Ann biết về mối

https://thuviensach.vn

quan hệ này, nhưng cô ấy cảm nhận được điều đó. Dẫu sao đi nữa, chúng tôi cũng quyết định bắt đầu sống ly thân.

Vào một ngày trong năm 1971, khoảng một tuần trước khi phải đến Inđônêxia theo kế hoạch, tôi đến chỗ Claudine. Trên chiếc bàn nhỏ trong phòng ăn có bày nhiều loại pho mát với bánh mì và cả một chai Beaujolais loại ngon. Claudine nâng cốc chúc mừng tôi. "Anh đã thành công". Cô ta mỉm cười nhưng tôi thấy dường như nụ cười của cô ấy không được chân thành cho lắm. "Bây giờ chúng ta đã cùng hội cùng thuyền."

Chúng tôi trò chuyện khoảng nửa tiếng đồng hồ, sau đó, khi đã gần uống cạn chai rượu, cô ta nhìn tôi với ánh mắt mà tôi chưa từng bắt gặp ở bất cứ ai. "Đừng bao giờ thú nhận với ai về những lần chúng ta gặp nhau", cô ta nói một cách lạnh lùng. "Nếu anh làm như vậy tôi sẽ không tha thứ, và sẽ phủ nhận là đã từng gặp anh". Cô ta nhìn tôi chằm chằm- và sau đó cười nhạt. "Kể cho người khác nghe về chúng ta sẽ chỉ làm cho cuộc sống của anh trở nên nguy hiểm".

Tôi choáng váng. Tôi bàng hoàng. Nhưng sau đó, khi một mình quay trở lại Trung tâm Prudential, tôi phải thừa nhận cái kế hoạch của cô ấy thật sự thông minh. Sự thật là tất cả những lần chúng tôi gặp nhau đều diễn ra tại căn hộ của cô ấy. Không có bất cứ một bằng chứng nào về mối quan hệ của chúng tôi, và không ai ở MAIN dính líu đến chuyện này. Một phần nào đó, tôi thầm đánh giá cao sự trung thực của cô ấy; cô ta đã không lừa tôi như bố mẹ tôi trong vụ Tilton và Middlebury.

Chương 4: Giải thoát một đất nước.

Tôi có một cái nhìn lãng mạn về Inđônêxia, đất nước mà tôi sắp đến sinh sống trong vòng ba tháng tới. Những bức tranh trong một vài quyển sách tôi đọc mô tả những người phụ nữ xinh đẹp với những chiếc sarông màu

taisachhay https://thuviensach.vn

sắc tươi sáng, những vũ công Bali hấp dẫn, những vị pháp sư thổi lửa, và những chiến binh chèo thuyền độc mộc trên làn nước xanh biếc dưới chân những ngọn núi lửa. Ấn tượng nhất là một loạt ảnh về những chiến thuyền với những cánh buồm đen lộng lẫy của những tên cướp biển thuộc quần đảo, những kẻ đã làm cho các thủy thủ người Châu Âu trước đây phải khiếp sợ đến nỗi họ trở về nhà và dọa bọn trẻ: "Các con phải ngoan, nếu không bọn cướp biển Bugi sẽ đến bắt các con đi đấy". Ôi, những bức ảnh này làm tâm hồn tôi xao xuyến biết bao.

Lịch sử và những truyền thuyết của đất nước này là một kho tàng lớn với những nhân vật phi thường; những vị thánh đầy giận dữ, những con rồng Cômôđô, những tộc trưởng các bộ lạc Hồi giáo, và những câu chuyện cổ tích mà từ trước khi chúa Giêsu ra đời đã vượt qua những ngọi núi ở Châu Á, xuyên qua các sa mạc xứ Ba Tư và qua cả vùng biển Địa Trung Hải để rồi khắc sâu vào tâm khảm chúng ta. Những cái tên của các hòn đảo huyền thoại- Java, Sumatra, Borneo, Sulawesi làm mê mẩn tâm trí. Đây là một vùng đất của sự huyền bí, tính thần thoại, và vẻ đẹp gợi tính là kho báu luôn ẩn mình mà Columbus tìm nhưng chưa bao giờ thấy; là nàng công chúa mà cả người Tây Ban Nha, Hà Lan, Bồ Đào Nha và Nhật Bản luôn muốn chinh phục nhưng chưa bao giờ là sở hữu của riêng ai; là ảo ảnh và giấc mơ.

Tôi kỳ vòng rất nhiều, có lẽ chẳng khác nào những nhà thám hiểm vĩ đại trước đây. Nhưng cũng giống như Columbus, đáng lẽ tôi phải biết kiềm chế bớt những ảo tưởng. Đáng lẽ tôi phải biết rằng ngọn đèn của số phận chẳng bao giờ là hình ảnh trong tưởng tượng. Inđônêxia là kho báu đầy hứa hẹn nhưng không phải là một phương thuốc trị bách bệnh mà tôi mong đợi. Thật ra, những ngày đầu tiên của tôi ở thủ đô Jakarta đầy ẩm thấp vào mùa hè năm 1971 là một cú sốc.

taisachhay https://thuviensach.vn

Vẻ đẹp vẫn hiện hữu. Những phụ nữ xinh đẹp trong bộ sarông sặc sỡ. Những khu vườn sang trọng rực rỡ đầy hoa. Những vũ công Bali thật hấp dẫn. Những chiếc xích lô với những hình vẽ bảy sắc cầu vồng vui mắt. Những khu biệt thự và những ngọn tháp nhà thờ từ thời thuộc địa Hà Lan. Tuy nhiên, bên cạnh đó, cái xấu và sự bi thảm cũng tồn tại. Thay cho bàn tay lành lặn là những cùi tay đầy máu của những người bị bệnh phong. Những cô gái trẻ bán thân chỉ để nhận vài đồng. Những con mương tuyệt đẹp từ thời thuộc địa nay đã trở nên ô nhiễm. Những căn nhà làm bằng bìa các tông dọc hai bên bờ rác rưởi của những con sông đen kịt nơi có nhiều gia đình chui rúc. Những tiếng còi inh ỏi và khói bụi đến nghẹt thở. Nét đẹp và cái xấu, sự thanh tao bên cạnh cái thô thiển, tính thiêng liêng và sự trần tục. Đó chính là Jakarta, nơi mà mùi thơm đầy quyến rũ của cây đinh hương và những loài hoa lan nở rộ phải chống chọi lại với luồng khí độc xông lên từ các cống rãnh lộ thiên.

Tôi đã từng nhìn thấy cảnh đói nghèo. Một vài người bạn học ở New Hamsphire đã sống trong những ngôi nhà bằng giấy nhựa lụp xụp, đến trường trong chiếc áo khoác mỏng và đi những đôi giầy thể thao sờn cũ giữa những tháng ngày mùa đông khi nhiệt độ dưới 0^0; người họ bốc lên mùi mồ hôi và mùi phân bón lâu ngày vì không được tắm rửa. Tôi đã từng sống trong những căn lều đắp bằng bùn cùng những người nông dân vùng núi Andy với những bữa ăn chỉ toàn ngô và khoai tây khô, ở những nơi mà nhiều lúc dường như một đứa trẻ chết ngay khi vừa mới chào đời. Tôi đã từng thấy sự nghèo đói, nhưng không có nơi nào giống với Jakarta.

Tất nhiên đoàn chúng tôi ở lại khách sạn đẹp nhất nước này, khách sạn Inter Continental Inđônêxia. Sở hữu bởi hãng hàng không Pan America, cũng giống như một chuỗi khách sạn Inter Continental khác nằm rải rác khắp toàn cầu, khách sạn này luôn chiều theo ý những người ngoại quốc

taisachhay https://thuviensach.vn

giàu có, đặc biệt là những tay giám đốc của các công ty dầu lửa và gia đình họ. Vào buổi tối đầu tiên, tay quản lý dự án, Charlie Illingworth, mở tiệc chiêu đãi chúng tôi tại nhà hàng sang trọng trên tầng thượng.

Charlie là một người rất am hiểu chiến tranh; ông ta dành phần lớn thời gian rảnh rỗi để đọc sách và các tiểu thuyết lịch sử về những vị tướng lĩnh vĩ đại và những trận chiến lẫy lừng. Ông ta là một ví dụ điển hình về những người lính không trực tiếp tham gia chiến đấu nhưng rất ủng hộ cuộc chiến tranh Viêt Nam. Như thường lệ, buổi tối hôm đó ông ta mặc bộ quần áo kaki có hai cầu vai kiểu quân đội trên vai chiếc áo cộc tay.

Sau khi chào đón chúng tôi, ông ta châm một điếu xì gà. "Mừng cuộc sống tốt đẹp", ông ta nói và nâng cao ly rượu sâm banh.

"Mừng cuộc sống tốt đẹp", chúng tôi cũng đáp lại, và cùng chạm cốc.

Khói thuốc xì gà cuộn tròn quanh Charlie, ông ta liếc nhìn quanh căn phòng. "Ở đây chúng ta sẽ được nuông chiều," ông ta vừa nói vừa gật đầu một cách tán thưởng. "Người Inđônêxia sẽ chăm sóc chúng ta. Người ở Sứ quán Mỹ cũng vậy. Nhưng đừng quên là chúng ta còn có sứ mệnh phải hoàn thành". Ông ta nhìn xuống tập giấy viết sẵn. "Đúng vậy, chúng ta đến đây để lập một bản qui hoạch tổng thể về điện khí hóa cho đảo Java- vùng đất có mật độ dân số đông nhất thế giới. Nhưng đó mới chỉ là bề mặt của tảng băng."

Ông ta bỗng trở nên nghiêm túc; ông ta làm tôi liên tưởng tới George C. Scott, người đã từng đóng vai Tướng Patton, một trong những người hùng của Charlie. "Chúng ta đến đây để thực hiện không gì khác ngoài nhiệm vụ giải thoát đất nước này. Như các bạn đã biết, Inđônêxia đã trải qua một lịch sử dài và đầy bi thảm. Khi mà đất nước này sẵn sàng bước vào thế kỷ hai mươi thì một lần nữa lại phải đối mặt với thử thách. Trách nhiệm của

tảisáchhay https://thuviensach.vn

chúng ta là phải đảm bảo rằng Inđônêxia không đi theo bước chân của những người hàng xóm. Một hệ thống điện hợp nhất là nhân tố chủ chốt. Nhân tố đó, hơn cả các yếu tố đơn lẻ khác (có lẽ chỉ loại trừ yếu tố dầu mỏ), sẽ bảo đảm cho sự thống trị của chủ nghĩa tư bản và chế độ dân chủ".

"Nói đến dầu mỏ", ông ta rít một hơi thuốc lá và búng nhẹ lên một tờ giấy. "Tất cả chúng ta đều biết đất nước của chúng ta phụ thuộc vào dầu mỏ đến mức nào. Xét về khía cạnh đó, Inđônêxia có thể là một đồng minh hùng mạnh của chúng ta. Vì thế, khi các bạn dựng bản qui hoạch tổng thể này, hãy làm tất cả để bảo đảm cho ngành công nghiệp dầu mỏ và tất cả những ngành phụ trợ- cầu cảng, ống dẫn dầu, công ty xây dựng- có được lượng điện họ cần thiết trong suốt khoảng thời gian của kế hoạch hai mươi lăm năm".

Ông ta rời mắt khỏi tập giấy và nhìn thẳng vào tôi. "Thà cứ phóng đại lên còn hơn là dự báo quá thấp."

Đêm hôm đó, khi nằm trên giường, cao vượt lên khỏi thành phố, an toàn trong sự xa hoa của căn phòng hạng nhất, hình ảnh của Claudine lại đến với tôi. Những bài giảng của cô ta về nợ nước ngoài cứ ám ảnh tôi. Tôi tự an ủi mình bằng cách nhớ lại những bài học trong các khóa học kinh tế vĩ mô tại trường kinh tế. Suy cho cùng, tôi tự nhủ, tôi đến đây để giúp Inđônêxia thoát khỏi một nền kinh tế thời Trung cổ và để có chỗ đứng trong thế giới công nghiệp hiện đại. Nhưng tôi cũng biết rằng, ngay sáng hôm sau, tôi sẽ nhìn ra ngoài cửa sổ, và xa khỏi sự sang trong của những khu vườn và bể bơi của khách sạn, tôi sẽ thấy những ngôi nhà tôi tàn trải dài hàng dặm theo hình quạt phía bên dưới. Tôi biết rằng ở đó trẻ sơ sinh đang chết vì thiếu lương thực và nước uống, và rằng trẻ em cũng như người lớn đang phải gánh chịu những loại bệnh tật truyền nhiễm khủng khiếp và sống trong điều kiện tồi tệ.

taisachhay https://thuviensach.vn

Trằn trọc trên giường, tôi nhận thấy không thể chối cãi rằng Charlie và những người khác trong nhóm chúng tôi đến đây với những lý do ích kỷ. Chúng tôi đang giúp đẩy mạnh chính sách đối ngoại của Mỹ và lợi ích của các doanh nghiệp. Chúng tôi bị chi phối bởi lòng tham hơn là mong muốn mang lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho phần lớn người dân Inđônêxia. Một từ xuất hiện trong đầu tôi: tập đoàn trị. Tôi không chắc đã nghe từ này trước đây hay vừa mới nghĩ ra nó, nhưng dường như nó miêu tả rất chính xác nhóm người đầy thế lực với quyết tâm thống trị toàn thế giới.

Đó là một nhóm nhỏ gồm những người có chung một mục đích và các thành viên trong nhóm có thể dễ dành chuyển đổi vị trí thường là giữa các vị trí cấp cao của các tập đoàn và của chính phủ. Tôi chợt nhận ra là chủ tịch đương nhiệm của Ngân hàng Thế giới- Robert Mc Mamara là một ví dụ hoàn hảo. Ông ta đã chuyển từ vị trí là giám đốc của công ty Ford Motor sang là Bộ trưởng Bộ Quốc phòng dưới thời Tổng thống Kenedy và Johnson, và bây giờ lại nắm giữ vị trí cao nhất của một tổ chức tài chính có quyền lực lớn nhất thế giới.

Tôi cũng nhận ra rằng các giáo sư đại học của tôi đã không hiểu hết được bản chất thật sự của kinh tế vĩ mô: rằng trong nhiều trường hợp, giúp một nền kinh tế tăng trưởng chỉ làm cho một số ít người đã giàu lại càng giàu thêm, trong khi chẳng làm được gì cho những người ở dưới đáy xã hội ngoại trừ việc đẩy họ xuống thấp hơn. Quả thực, củng cố chủ nghĩa tư bản thường dẫn đến một hệ thống cũng tương tự như những xã hội phong kiến thời Trung cổ. Nếu bất kỳ một giáo sư nào của tôi biết điều này, họ cũng không thừa nhận nó- có thể là vì các tập đoàn lớn và những ông chủ tập đoàn là người tài trợ cho các trường đại học. Vạch trần sự thật chắc chắn sẽ làm những vị giáo sư đó mất việc- cũng như tiết lộ bí mất sẽ làm tôi trắng tay.

taisachhay https://thuviensach.vn

Những suy nghĩ đó tiếp tục làm xáo trộn giấc ngủ của tôi hằng đêm ở khách sạn Inter Continental Inđônêxia. Cuối cùng, tôi tìm cách biện hộ cho chính bản thân mình: tôi đã phải đấu tranh để tìm đường thoát khỏi New Hamsphire, thoát khỏi trường nội trú, và thoát quân dịch. Vị trí trong cuộc sống tươi đẹp mà tôi hiện có là kết quả của sự kết hợp giữa một chuỗi các sự kiện ngẫu nhiên và lao động miệt mài. Tôi cũng cảm thấy nhẹ nhõm với sự thật rằng tôi đang làm việc đúng đắn xét theo cái nhìn từ nền văn hóa của chúng tôi. Tôi đang trên đường trở thành một nhà kinh tế học thành công và được kính trọng. Tôi đang làm theo những gì đã được học ở trường kinh tế. Tôi đang giúp thực hiện một mô hình phát triển đã được những chuyên gia cố vấn hàng đầu thế giới với những bộ óc vĩ đại thừa nhận.

Tuy nhiên, những lúc nửa đểm, tôi thường phải tự an ủi bản thân với một lời hứa rằng một ngày nào đó tôi sẽ nói lên sự thật. Rồi tôi đọc những tiểu thuyết của Louis L'amour về những tay súng Miền Tây cho đến khi ngủ thiếp đi.

Chương 5: Bán linh hồn cho quỷ

Nhóm mười một người chúng tôi ở lại Jakarta sáu ngày, đến đăng ký với Sứ quán Mỹ, gặp gỡ các quan chức, sắp xếp công việc và thư giãn bên bể bơi. Tôi ngạc nhiên khi thấy có rất nhiều người Mỹ sống tại khách sạn Inter Continental. Tôi thích thú ngắm nhìn những phụ nữ trẻ đẹp- vợ của những tay giám đốc công ty dầu lửa và công ty xây dựng- ngày ngày ở bên bể bơi và tối lang thang khắp nửa tá quán ăn sang trọng trong và ngoài khách sạn.

Sau đó Charlie chuyển nhóm chúng tôi đến Bandung, một thành phố miền núi. Nơi đây khí hậu ôn hòa hơn, người ta ít nhìn thấy cảnh nghèo khổ

taisachhay https://thuviensach.vn

hơn song cũng ít thú tiêu khiển hơn. Chúng tôi ở lại một khách sạn của Chính phủ tên là Wisma, với một người quản lý, một đầu bếp, một người làm vườn và một đội ngũ nhân viên phục vụ. Được xây dựng từ thời thuộc địa Hà Lan, Wisma vốn là một bến cảng. Đứng trên hiên nhà khách có thể nhìn ra những vườn chè trải dài, qua những quả đồi nhấp nhô, lên tới tận những sườn núi lửa của Java. Ngoài nhà ở, chúng tôi còn được cấp mười một chiếc Toyota, mỗi chiếc xe lại có một lái xe và một phiên dịch riêng. Cuối cùng, chúng tôi được mời làm thành viên của hai nơi sang trọng bậc nhất là Câu lạc bộ Golf và Quần vợt Bandung, và được đặt văn phòng trong khuôn viên của chi nhánh Perusahaan Umum Listrik Negara (PLN), công ty điện lực nhà nước.

Đối với tôi, những ngày đầu ở Bandung là hàng loạt những cuộc gặp gỡ với Charlie và Howard Parker. Howard hơn 70 tuổi và từng là chuyên gia dự báo chính về tải điện cho Hệ thống Điện của New England. Lúc này ông ta đảm trách công việc dự báo về nguồn năng lượng và khả năng sản xuất điện của toàn bộ đảo Java trong vòng hai lăm năm tới, cũng như dự báo riêng cho từng thành phố và các vùng. Vì nhu cầu về điện liên quan chặt chẽ tới tăng trưởng kinh tế nên những dự báo của ông ta cần dựa vào những dự báo kinh tế của tôi. Sau đó, những người còn lại trong nhóm chúng tôi sẽ xây dựng bản qui hoạch tổng thể dựa trên những dự báo này, xác định địa điểm đặt các nhà máy điện, thiết kế các nhà máy, các đường dây tải điện và phân phối điện, các hệ thống cung cấp nhiên liệu làm sao để đáp ứng hiệu quả nhất các dự án của chúng tôi. Trong các buổi gặp gỡ, Charlie bao giờ cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của công việc mà tôi làm. Ông ta nhắc đi nhắc lại là tôi phải rất lạc quan khi đưa ra dự báo. Claudine đã nói đúng. Tôi chính là yếu tố then chốt trong toàn bộ qui hoạch tổng thể.

tảisáchhay https://thuviensach.vn

"Những tuần đầu tiên ở đây", Charlie giải thích, "là để thua thập số liệu".

Charlie, Howard và tôi ngồi trên những chiếc ghế mây to trong phòng làm việc sang trọng của Charlie. Những bức tường được trang trí bằng những tấm thảm thêu theo kiểu batic mô tả câu chuyện sử thi Ramayana bằng văn tự Hindu cổ. Charlie hút một điếu xì gà to.

"Các kỹ sư sẽ đưa ra một bức tranh chi tiết về hệ thống điện, năng lực cầu cảng, đường sá, đường ray xe lửa, tất cả mọi thứ đại loại như thế trong hiện tại". Ông ta chĩa điếu xì gà về phía tôi. "Anh phải nhanh lên. Đến cuối tháng thứ nhất, Howard phải có được một cách tương đối chính xác con số dự báo sơ bộ về mức độ tăng trưởng kinh tế thần kỳ sẽ xảy ra khi chúng ta có mạng lưới điện. Cuối tháng thứ hai, anh ta sẽ cần nhiều thông tin chi tiết hơn, tức là phải có được dự báo cho từng vùng. Tháng cuối cùng sẽ là lúc làm nốt những gì còn thiếu. Đó là điều then chốt. Tất cả chúng ta sẽ phải cùng bàn bạc với nhau. Vậy là, trước khi rời khỏi đây chúng ta phải hoàn toàn chắc rằng chúng ta đã có đầy đủ tất cả các thông tin cần thiết. Chúng ta sẽ được về nhà để nghỉ lễ Tạ ơn, đó là phương châm của tôi. Không quay lại nữa đâu".

Thoạt nhìn, Howard có vẻ là một ông già tốt bụng, nhưng thực sự ông là một người đàn ông lúc nào cũng có vẻ cay đắng vì bị đời lừa dối. Ông ta chưa bao giờ đạt được vị trí cao nhất ở Hệ thống điện New England và vô cùng phẫn nộ về điều đó. "Tôi luôn bị bỏ qua", ông ta lặp đi lặp lại với tôi, "bởi vì tôi đã không để bị mua chuộc". Ông ta bị buộc phải nghỉ hưu, để rồi không thể chịu đựng được việc ngày ngày phải ở nhà với vợ, ông ta nhận làm tư vấn cho MAIN. Đây là nhiệm vụ thứ hai của ông ta. Cả Einar và Charlie đều cảnh báo tôi phải dè chừng ông ta. Họ mô tả ông ta như một kẻ ngoan cố, bần tiện, và đầy thù hận.

taisachhay https://thuviensach.vn

Nhưng hóa ra Howard lại là một trong những người thầy giàu kinh nghiệm nhất mà tôi có được, mặc dù lúc đó tôi khó lòng chấp nhận điều này. Ông ta chưa bao giờ được đào tạo như Claudine đã đào tạo tôi. Tôi đoán họ cho rằng ông ta đã quá già hoặc có lẽ quá ngoan cố. Cũng có thể họ tính ông ta chỉ có thể làm dự án này trong một thời gian ngắn cho đến khi họ lôi kéo thêm được những người làm việc lâu dài và dễ bảo như tôi. Bất luận thế nào đi nữa thì xét từ quan điểm của họ, ông ta rồi cũng trở thành một chướng ngại. Rõ ràng là Howard hiểu rõ tình huống cũng như vai trò mà họ muốn ông ta nắm giữ, và ông ta quyết tâm không trở thành quân cờ trong tay họ. Tất cả những từ mà Einar và Charlie gán cho ông ta là rất thích đáng, nhưng sự ngoan cố của ông ta một phần nào đó bắt nguồn từ sự cam kết của chính bản thân ông ta là không trở thành tay sai cho họ. Tôi ngờ rằng ông ta chưa bao giờ nghe thấy thuật ngữ sát thủ kinh tế, nhưng ông ta biết họ có ý dùng ông ta để xây dựng nên một thứ chủ nghĩa đế quốc mà ông ta không thể chấp nhận được.

Một lần, sau cuộc họp với Charlie, ông ta kéo riêng tôi ra một chỗ. Ông ta đeo một cái máy trợ thính và vân vê chiếc hộp nhỏ đặt trong áo sơ mi để điều chỉnh âm lượng.

"Đây chỉ là chuyện giữa hai chúng ta". Howard nói với giọng bí mật. Chúng tôi đứng cạnh cửa sổ trong văn phòng, nhìn ra con mương đầy nước tù đọng dẫn ra tòa nhà PLN. Một người đàn bà trẻ đang tắm trong dòng nước hôi hám đó, che mình bằng chiếc sarong quấn quanh người. "Họ cố gắng thuyết phục anh rằng nền kinh tế này sẽ tăng trưởng thần tốc", ông ta nói. "Charlie rất tàn nhẫn. Đừng chọc giận ông ta."

Những lời nói của ông ta khiến tôi có linh cảm về một điềm chẳng lành nhưng cũng làm tôi muốn thuyết phục ông ta rằng Charlie đã đúng. Dù gì,

taisachhay https://thuviensach.vn

sự nghiệp của tôi cũng phụ thuộc vào việc làm hài lòng các ông chủ ở MAIN.

"Chắc chắn nền kinh tế này sẽ phát triển rất nhanh", tôi nói, mắt vẫn hướng về phía người phụ nữ dưới con mương. "Cứ nhìn vào những gì đang xảy ra thì thấy".

"Ra là vậy", ông ta lẩm bẩm, rõ ràng chẳng để ý gì đến cảnh tượng đang diễn ra trước mắt chúng tôi. "Anh đã bị họ mua chuộc rồi, phải không?"

Một việc xảy ra ở bờ mương khiến tôi chú ý. Một người đàn ông lớn tuổi đi xuống phía bờ mương, tụt quần và ngồi xổm bên mép nước để đáp lại tiếng gọi của tự nhiên. Người phụ nữ trẻ nhìn thấy ông ta nhưng cũng chẳng ngăn cản; cô ta vẫn tiếp tục tắm. Tôi xoay lưng lại phía cửa sổ và nhìn thẳng vào Howard.

"Tôi đã đi nhiều nơi", tôi nói, "có thể tôi ít tuổi nhưng tôi vừa trở về sau ba năm sống tại Nam Mỹ. Tôi đã thấy những gì có thể xảy ra khi dầu mỏ được tìm thấy. Mọi thứ thay đổi rất nhanh".

"Ồ, tôi cũng đã đi rất nhiều nơi", ông ta nói một cách chế giễu. "Rất nhiều năm. Để tôi nói cho anh biết điều này, anh bạn trẻ. Tôi chẳng quan tâm đến mấy vụ tìm ra dầu mỏ của anh và tất cả những thứ khác. Tôi đã dự báo về tải trọng điện cả đời rồi- suốt từ thời Đại khủng hoảng Kinh tế, Thế chiến thứ II, qua các chu kỳ suy thoái và tăng trưởng. Tôi đã từng thấy những gì mà Tuyến đường 128 hay còn gọi là Sự thần kỳ Massachusetts đã đem lại cho Boston. Và tôi có thể cam đoan là không có nơi nào tốc độ tăng trưởng tải điện có thể duy trì ở mức bảy đến chín phần trăm một năm liên tục trong một thời gian dài. Và đó là vào những thời kỳ tốt nhất. Sáu phần trăm thì hợp lý hơn."

taisachhay https://thuviensach.vn

Tôi nhìn ông ta chằm chằm. Một phần nào đó trong tôi ngờ rằng ông ta đúng, nhưng tôi vẫn cảm thấy phải tự vệ. Tôi biết tôi cần phải thuyết phục ông ta vì tôi thấy lương tâm mình cần được bào chữa.

"Howard, đây không phải là Boston. Đây là đất nước mà cho đến giờ người ta vẫn chưa có điện để dùng. Mọi thứ ở đây khác hẳn."

Ông ta quay ngoắt đi và phẩy tay như thể muốn xua tôi đi.

"Cứ tự nhiên", ông ta gầm gừ. "Cứ bán tất đi. Tôi chẳng cần biết anh sẽ nghĩ ra cái gì." Ông ta kéo mạnh các ghế phía sau bàn làm việc và buông mình xuống. "Tôi sẽ đưa ra dự báo về lượng tải điện dựa trên những điều tôi tin tưởng chứ không phải những nghiên cứu kinh tế theo kiểu bánh vẽ". Ông ta nhặt chiếc bút chì lên và bắt đầu vẽ nguệch ngoạch lên một tập giấy.

Đây quả là một sự thách thức mà tôi không thể làm ngơ. Tôi đi tới và đứng trước bàn làm việc của ông ta.

"Người ta sẽ coi ông là thằng ngu nếu tôi chứng minh được những gì mọi người đang trông chờ- một sự phát triển rực rỡ sánh ngang với thời kỳ sốt vang ở California- trong khi ông ta đưa ra dự báo mức tăng trưởng của ngành điện chỉ ở mức ngang với ở Boston vào những năm 60."

Ông ta ném chiếc bút chì xuống bàn và nhìn tôi trừng trừng. "Vô lương tâm! Đúng vậy. Anh- và tất cả các người." Ông ta chỉ tay về phía dãy văn phòng bên ngoài, "anh đã bán linh hồn mình cho quỉ dữ. Anh tham gia vụ này cũng chỉ vì tiền thôi". Bây giờ, ông ta nhếch mép và cho tay vào trong áo, "tôi sẽ tắt máy trợ thính và trở lại làm việc."

Chuyện này làm tôi choáng váng đến tận tâm can. Tôi lao ra khỏi phòng và đi về phía phòng làm việc của Charlie. Được nửa đường, tôi dừng lại, tôi

taisachhay https://thuviensach.vn

không chắc mình định làm gì. Thay vì đi tiếp, tôi quay lại và đi xuống cầu thang, ra khỏi cửa, hòa mình vào ánh nắng chiều. Người phụ nữ trẻ đang leo lên bờ mương, chiếc sarong quấn chặt lấy thân hình. Người đàn ông lớn tuổi đã biến mất. Có vài thằng bé đang chơi dưới mương, té nước và la hét với nhau. Một cụ bà đang đứng dưới mương, nước ngập đến đầu gối để đánh răng; một người khác đang giặt quần áo.

Tôi cảm thấy cổ họng mình nghẹn lại. Tôi ngồi xuống một phiến bêtông bị vỡ, cố không để ý đến mùi hôi hám từ phía con mương. Phải cố gắng lắm tôi mới ngăn được nước mắt; tôi phải hiểu được tại sao mình lại cảm thấy đau khổ đến vậy?

Anh tham gia vụ này chỉ vì tiền thôi. Những lời nói của Howard cứ văng vẳng bên tai. Ông ta đã chạm vào nỗi đau của tôi.

Mấy thằng bé vẫn tiếp tục trò té nước, tiếng la hét vui sướng vang vọng cả không gian. Tôi tự hỏi mình phải làm gì. Làm gì để được vô tư như bọn chúng? Câu hỏi cứ dày vò khi tôi ngồi đó nhìn bọn trẻ chơi đùa một cách ngây thơ đầy hạnh phúc, chúng rõ ràng không nhận thức được những nguy cơ có thể gặp phải khi chơi đùa dưới dòng nước hôi hám đó. Một người đàn ông lưng gù chống gậy xù xì vặn vẹo đang đi khập khiễng dọc theo bờ mương. Ông ta dừng lại nhìn bọn trẻ và trên khuôn mặt già nua nở nụ cười mómmém.

Có lẽ tôi nên giãi bày tâm sự với Howard và có thể, chúng tôi sẽ cùng nhau tìm ra một giải pháp gì đó. Tôi bỗng cảm thấy nhẹ cả người. Tôi nhặt một hòn đá nhỏ lên và ném nó xuống con mương. Khi mặt nước phẳng lặng trở lại thì sự phấn khích trong tôi cũng tiêu tan. Tôi biết tôi không thể làm điều đó. Howard đã già và đầy cay đắng. Ông ta đã bỏ qua những cơ hội

taisachhay https://thuviensach.vn

thăng tiến. Chắc chắn là bây giờ ông ta sẽ không tiếp tục phấn đấu nữa. Tôi còn trẻ, vừa mới vào đời và chẳng hề muốn kết thúc như ông ta.

Nhìn chăm chăm vào dòng nước dưới con kênh hôi hám đó, tôi thấy lại hình ảnh của ngôi trường nội trú dành cho nam sinh New Hamsphire trên quả đồi, nơi tôi đã phải trải qua những tháng ngày cô độc trong khi những đứa trẻ khác đi đến những vũ hội đầu tiên trong đời. Sự thật đáng thương đó cứ chầm chậm hiện về. Lại một lần nữa, chẳng có ai để tôi có thể dốc bầu tâm sự.

Tối hôm đó nằm trên giường, tôi suy nghĩ rất lâu về những người tôi đã gặp trong đời- Howard, Charlie, Claudine, Ann, Einar, chú Frank- tự hỏi cuộc đời tôi sẽ ra sao nếu tôi không bao giờ gặp họ. Tôi sẽ sống ở đâu? Không thể là Inđônêxia, điều đó là chắc chán. Tôi cũng băn khoăn về tương lai của mình, về nơi mà tôi sẽ tới. Tôi suy nghĩ về quyết định mà mình đang phải đương đầu. Charlie đã nói rõ ràng ông ta muốn Howard và tôi đưa ra con số tăng trưởng ít nhất là 17%/năm. Tôi phải đưa ra dự bảo kiểu gì đây?

Một ý nghĩ chợt đến xoa dịu tâm hồn tôi. Tại sao tôi không nghĩ ra điều đó sớm hơn nhỉ? Đó hoàn toàn không phải là quyết định của tôi. Howard đã từng nói ông ta sẽ chỉ làm những điều ông ta cho là đúng, bất chấp kết luận của tôi. Tôi sẽ làm hài lòng các ông chủ của mình bằng cách đưa ra mức dự báo kinh tế cao và ông ta sẽ đưa ra quyết định riêng của mình; công việc của tôi sẽ không ảnh hưởng gì đến bản qui hoạch tổng thể. Mọi người cứ nhấn mạnh tầm quan trọng của tôi, nhưng họ đã nhầm. Gánh nặng lớn đã được rũ bỏ. Tôi chìm vào giấc ngủ sâu.

Vài ngày sau, Howard bị ốm nặng do nhiễm amíp. Chúng tôi đưa ông ta vào Bệnh viện Công giáo. Các bác sĩ kê đơn thuốc và khuyên ông ta nên

taisachhay https://thuviensach.vn

trở về Mỹ. Howard cam đoan rằng ông ta đã có tất cả dữ liệu cần thiết và có thể dễ dàng hoàn tất phần dự báo về lượng tải điện từ Boston. Khi chia tay, ông ta lại lặp lại lời cảnh báo của mình trước đó.

"Không cần phải làm giả số liệu", ông ta nói, "tôi sẽ không tham gia vào mưu đồ đó, bất luận anh dự báo gì về sự kỳ diệu của tăng trưởng kinh tế!"

taisachhay https://thuviensach.vn

PHẦN II: 1971-1975

Chương 6: Vai trò điều tra của tôi

Theo những hợp đồng chúng tôi ký với chính phủ Inđônêxia, Ngân hàng Phát triển châu Á và USAID, phải có một người trong nhóm chúng tôi đi thực địa đến tất cả các địa bàn dân cư quan trọng nhất nằm trong qui hoạch tổng thể. Tôi được chỉ định đứng ra làm nhiệm vụ này. Như Charlie nói, "anh đã sống được ở Amazon; anh biết cách giải quyết lũ bọ, rắn và nước bẩn".

Cùng với một lái xe và một phiên dịch, tôi đã đi thăm rất nhiều cảnh đẹp cũng như ở trong một số phòng trọ khá tồi tàn. Tôi gặp gỡ các doanh nhân và chính trị gia ở địa phương và lắng nghe ý kiến của họ về triển vọng tăng trưởng kinh tế. Song tôi thấy phần lớn họ đều rất miễn cưỡng khi chia sẻ thông tin với tôi. Hình như họ cảm thấy bị đe dọa bởi sự hiện diện của tôi. Cụ thể là họ thường nói với tôi rằng tôi phải soát lại thông tin với cấp trên của họ, với các cơ quan chính phủ hay với các trụ sở công ty ở Jafarta. Đôi lúc tôi ngờ rằng đang có một âm mưu nào đó nhằm vào tôi.

Những chuyến công tác thường xuyên là ngắn hạn, chỉ khoảng hai đến ba ngày. Giữa các chuyến đi, tôi trở lại Wisma ở Bandung. Bà quản lý ở đó có một cậu con trai kém tôi vài tuổi. Tên cậu ta là Rasmon, nhưng tất cả mọi người trừ mẹ cậu ta đều gọi cậu ta là Rasy. Là một sinh viên kinh tế tại trường đại học địa phương, cậu ta ngay lập tức quan tâm đến công việc của tôi. Thật ra, tôi nghĩ sẽ có lúc cậu ta nhờ tôi kiếm việc. Cậu ta bắt đầu dạy tôi tiếng Bahasa Inđônêxia.

Sáng tạo ra một loại ngôn ngữ dễ học vốn là ưu tiên hàng đầu của Tổng thống Sukarno sau khi Inđônêxia giành được độc lập từ tay người Hà Lan.

taisachhay https://thuviensach.vn

Trên quần đảo này có đến hơn ba trăm năm mươi ngôn ngữ và tiếng địa phương được sử dụng, và Sukarno nhận thấy, đất nước ông cần một ngôn ngữ chung để đoàn kết người dân từ nhiều hòn đảo, thuộc nhiều nền văn hóa khác nhau. Ông đã tuyển một đội ngũ các nhà ngôn ngữ học quốc tế, và sự ra đời của tiếng Bahasa Inđônêxia là một thành công đánh kể. Dựa vào tiếng Mã Lai, Bahasa đã tránh được rất nhiều cách chia động từ, những động từ bất quy tắc, và các phép biến đổi khác mà hầu hết các ngôn ngữ thường đòi hỏi. Vào đầu thập kỷ 70, đa số người Inđônêxia đã sử dụng tiếng Bahasa, mặc dù họ vẫn tiếp tục dùng tiếng Java và các thổ ngữ khác trong cộng đồng riêng của mình. Rasy là một giáo viên giỏi với một khiếu hài hước tuyệt vời, và so với việc học tiếng Shuar hay thậm chí tiếng Tây Ban Nha, học tiếng Bahasa dễ hơn nhiều.

Rasy có một chiếc xe gắn máy và dùng nó chở tôi đi khắp nơi để giới thiệu về thành phố và con người ở đây. “Tôi sẽ chỉ cho anh một Inđônêxia mà anh chưa từng biết đến,” một tối cậu ta hứa với tôi và giục tôi leo lên sau xe.

Chúng tôi đi ngang qua những đám múa rối, các nhạc công chơi nhạc cụ dân tộc, những người diễn trò thổi lửa, các nghệ sĩ làm xiếc tung hứng và những người bán hàng rong với tất cả các loại mặt hàng, từ những băng cát xét lậu của Mỹ đến những món đồ cổ bản xứ. Cuối cùng, chúng tôi dừng lại ở một quán cà phê. Ở đây, những người trẻ tuổi mặc quần áo, đội mũ và để tóc giống hệt như trong một buổi hòa nhạc của Beatles vào những năm 60; duy chỉ khác là họ là người Inđônêxia. Rasy giới thiệu tôi với một nhóm người ngồi quanh một chiếc bàn và chúng tôi cùng ngồi trò chuyện.

Họ đều nói tiếng Anh, với mức độ lưu loát khác nhau, nhưng họ đánh giá cao và khuyến khích tôi nói tiếng Bahasa. Họ nói về điều này rất cởi mở và

taisachhay https://thuviensach.vn

hỏi tôi tại sao người Mỹ lại không bao giờ học ngôn ngữ của họ. Tôi không có câu trả lời. Cũng như tôi không thể giải thích tại sao tôi là người Mỹ hay người Châu Âu duy nhất đến khu này của thành phố, mặc dù người ta có thể thấy rất nhiều người như tôi tại câu lạc bộ golf và quần vợt, trong các nhà hàng sang trong, các rạp chiếu phim và những siêu thị đắt tiền.

Đó là một buổi tối mà tôi sẽ nhớ mãi. Rasy và những người bạn của cậu ta đối với tôi thật thân tình. Ở đó, tôi cảm thấy thật hạnh phúc, trong cùng một thành phố với họ, cùng thưởng thức đồ ăn và âm nhạc, ngửi mùi hương của những điếu thuốc làm từ nụ hoa đinh hương và những hương vị khác vốn là một phần cuộc sống của họ, cười đùa vui vẻ với họ. Tôi như được sống lại những ngày ở Quân đoàn Hòa bình. Và bỗng nhiên, tôi tự hỏi tại sao tôi lại nghĩ là mình muốn đi vé hạng nhất và tách khỏi những người như họ. Họ rất muốn biết tôi nghĩ gì về đất nước của họ và về cuộc chiến tranh mà đất nước tôi đã khởi xướng ở Việt Nam. Tất cả họ đều cảm thấy khiếp sợ cái mà họ nói đến như một "sự xâm lược bất hợp pháp", và họ cảm thấy yên tâm khi biết rằng tôi cũng có chung một cảm giác như vậy.

Khi tôi và Rasy quay trở lại nhà nghỉ thì đã rất khuya và xung quanh rất tối. Tôi cảm ơn cậu ta vì đã đón nhận tôi vào thế giới của cậu; cậu ta cảm ơn tôi vì tôi đã cởi mở với những bạn bè của cậu ta. Chúng tôi hứa sẽ còn có những chuyến đi như vậy, chúng tôi ôm nhau, chào tạm biệt và đi về phòng mình.

Những lần đi với Rasy càng khiến tôi muốn có thời gian riêng tách khỏi nhóm. Sáng hôm sau, tôi gặp Charlie và nói với ông ta rằng tôi đã quá chán nản khi cứ phải tìm cách thu thập thông tin từ phía người dân địa phương. Hơn nữa, hầu hết những số liệu thống kê mà tôi cần cho dự báo

tảisáchhay https://thuviensach.vn

phát triển kinh tế chỉ có thể được tại các văn phòng chính phủ ở Jakarta. Charlie và tôi nhất trí là tôi phải ở lại Jakarta thêm một đến hai tuần nữa.

Ông ta tỏ ra rất ái ngại vì tôi phải rời khỏi Bandung để đến thủ đô nóng như thiêu như đốt, và tôi nói là tôi cũng chẳng thích thú gì. Nhưng thực ra, tôi rất phấn khởi khi có cơ hội dành chút thời gian cho riêng mình để khám phá Jakarta và để lại được ở tại khách sạn thanh lịch Inter Continental Inđônêxia. Tuy nhiên, khi ở Jakarta, tôi phát hiện ra giờ đây mình đã nhìn cuộc sống từ một khía cạnh khác. Buổi tối với Rasy và những người Inđônêxia trẻ tuổi cũng như những chuyến đi khắp đất nước này đã làm tôi thay đổi. Tôi thấy mình đã nhìn những người đồng hương bằng cái nhìn khác. Những cô vợ trẻ dường như không còn quá đẹp. Cái hàng rào xung quanh bể bơi và những chấn song sắt ngoài cửa sổ dưới tầng trệt, những thứ mà trước đây tôi gần như không để ý thấy, giờ trông thật bất ổn. Thức ăn tại những nhà hàng thanh lịch của khách sạn cũng trở nên vô vị.

Tôi cũng còn nhận thấy vài điều khác nữa. Trong những cuộc họp với các doanh nghiệp và quan chức cấp cao, tôi thấy cái cách mà họ đối xử với tôi thật xảo quyệt. Trước đây tôi không nhận ra điều này, nhưng giờ tôi thấy rõ những người trong số họ không hài lòng với sự có mặt của tôi. Ví dụ khi họ giới thiệu tôi với những người khác, họ thường dùng những cụm từ mà theo như từ điển Bahasa của tôi có nghĩa là người điều tra, và người thẩm vấn. Tôi cố tình giấu việc tôi hiểu tiếng nói của họ- ngay cả người phiên dịch cho tôi cũng chỉ biết là tôi có thể nói vài câu giao tiếp đơn giản- và tôi đã mua một cuốn từ điển Bahasa-Anh khá tốt để dùng sau mỗi lần gặp họ.

Những lời ám chỉ đó có phải chỉ là sự trùng hợp về mặt ngôn ngữ? Hay từ điển của tôi dịch sai? Tôi cố thuyết phục bản thân rằng đúng là như vậy.

taisachhay https://thuviensach.vn

Nhưng càng tiếp xúc với những người đó, tôi càng thấy rằng tôi chính là kẻ không mời mà đến, rằng họ được lệnh của một ai đó ở trên bắt họ phải hợp tác với tôi, và họ chẳng có sự lựa chọn nào ngoài việc phải tuân theo. Tôi không biết người đưa ra lệnh đó là ai: một quan chức chính phủ, một chủ nhà băng, một sĩ quan cao cấp trong quân đội hay là Sứ quán Mỹ. Tất cả những gì tôi biết là cho dù họ mời tôi đến văn phòng, mời tôi uống trả, trả lời các câu hỏi của tôi một cách lịch sự, và tỏ vẻ như rất hoan nghênh sự có mặt của tôi, nhưng thực chất đằng sau đó là bóng đen của sự cam chịu và lòng thù oán.

Điều đó cũng khiến tôi nghi ngờ cả những câu trả lời của họ cũng như tính chính xác của những số liệu mà họ cung cấp cho tôi. Ví dụ như, tôi không bao giờ có thể đi thẳng đến một văn phòng, cùng với người phiên dịch, gặp mặt một ai đó. Bao giờ chúng tôi cũng phải hẹn trước. Bản thân điều này không có gì khác thường, trừ việc chúng tôi phải tốn quá nhiều thời gian. Vì hiếm khi liên lạc được bằng điện thoại nên chúng tôi phải đi xe qua những con phố ngoằn nghèo tắc nghẽn đến mức phải mất cả tiếng đồng hồ mới đến được tòa nhà chỉ cách đấy vài cao ốc. Đến nơi, người ta bắt chúng tôi điền vào rất nhiều tờ khai. Cuối cùng, một nam thư ký cũng xuất hiện. Rất lịch sự- luôn kèm theo nụ cười nhã nhặn điển hình của người Java- anh ta sẽ hỏi tôi về những thông tin mà tôi cần và sau đó anh ta sẽ hẹn ngày gặp.

Bao giờ cũng vậy, để có được buổi hẹn trước phải mất đến vài ngày, và khi buổi gặp mặt diễn ra, họ trao cho tôi một tập tài liệu đã chuẩn bị sẵn. Các nhà tư bản công nghiệp đưa cho tôi bản kế hoạch 5 năm và 10 năm, các ông chủ nhà băng thì có những bảng biểu và đồ thị, và các quan chức chính phủ thì cung cấp danh sách các dự án đang sắp biến thành động lực tăng trưởng kinh tế. Mọi thứ do các chủ doanh nghiệp và chính phủ cung

taisachhay https://thuviensach.vn

cấp và tất cả những gì họ nói trong mỗi lần tôi gặp họ đều cho thấy Java đã sẵn sàng cho một sự bùng nổ kinh tế mạnh mẽ nhất mà chưa từng có nền kinh tế nào đạt được. Chưa có ai- dù chỉ là một người- đặt câu hỏi nghi vấn về giả thuyết này cũng như cung cấp cho tôi những thông tin trái chiều.

Vì thế mỗi lần về lại Bandung, tôi lại thấy băn khoăn về tất cả những gì tôi thấy ở Jakarta; có điều gì đó làm tôi lo lắng. Tôi thấy mọi thứ đang làm ở Inđônêxia giống như một trò chơi hơn là thực tế. Cứ như là chúng tôi đang chơi poker. Chúng tôi giữ kín những quân bài của mình. Chúng tôi không thể tin tưởng lẫn nhau hay tin vào những thông tin mà chúng tôi chia sẽ. Thế nhưng trò chơi này lại hết sức nghiêm túc và nó sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của hàng triệu người trong nhiều thập niên tới.

Chương 7: Nền văn minh trước vành móng ngựa

"Tôi sẽ đưa anh đi xem một dalang", Rasy cười nói. "Anh biết đấy, những nghệ nhận múa rối nổi tiếng của Inđônêxia". Rõ ràng là anh ta rất vui khi thấy tôi quay lại Bandung. "Tối nay ở đây có một dalang rất quan trọng".

Anh đưa tôi đi qua nhiều nơi trong thành phố trên chiếc xe máy của mình, những nơi mà tôi chưa từng nghĩ là có trên đời, qua những khu nhà kampong truyền thống của những người nghèo Java, trông giống như những ngôi nhà đền nhỏ lợp mái ngói. Ở đấy không có những ngôi biệt thự từ thời thuộc địa Hà Lan và những cao ốc văn phòng sang trọng. Người dân nơi đây rõ ràng là rất nghèo nhưng họ mang trong mình sự kiêu hãnh. Họ mặc sarong batik tuy đã cũ nhưng sạch sẽ, áo sơmi sáng màu, và đội những chiếc mũ rơm rộng vành. Đến bất cứ đâu chúng tôi cũng đều được chào đón bằng những nụ cười. Khi chúng tôi dừng xe, lũ

taisachhay https://thuviensach.vn

trẻ lao tới để chạm vào tôi và sờ vào lớp vải của chiếc quần bò tôi đang mặc. Một cô bé gài bông hoa đại thơm ngát lên tóc tôi.

Chúng tôi dựng xe gần một rạp hát vỉa hè, nơi có tới vài trăm người đang tụ tập, một số người đang đứng, số khác thì ngồi trên những chiếc ghế xếp. Một buổi tối thật đẹp và bầu trời thật quang đãng. Mặc dù chúng tôi đang đứng lại trung tâm của khu phố cổ Bandung, nhưng không hề có đèn đường, chỉ có những ngôi sao sáng lấp lánh trên đầu. Không khí tràn ngập mùi thơm của những thanh củi đang cháy, của những cây lạc và cây đinh hương.

Rasy biến mất trong đám đông và nhanh chóng quay trở lại với đám bạn mà trước đó tôi đã gặp ở quán cà phê. Họ mời tôi thưởng thức trà nóng, những chiếc bánh nhỏ, và sate, những miếng thịt nhỏ tẩm dầu lạc. Hẳn là trông tôi khá do dự khi ăn thử một miếng sate, vì một trong số những người phụ nữ chỉ vào đám lửa nhỏ và nói với tôi: "Thịt tươi đấy", cô ta cười, "vừa mới nướng xong".

Và sau đó tiếng nhạc bắt đầu vang lên những âm thanh văng vẳng bí ẩn của gamalong, một loại nhạc cụ làm người ta liên tưởng tới những tiếng chuông ở đền thờ.

"Dalang tự mình chơi tất cả các nhạc cụ", Rasy thì thầm. "Ông ta cũng điều khiển tất cả các con rối và lồng tiếng cho chúng bằng nhiều ngôn ngữ. Chúng tôi sẽ dịch cho anh".

Đó là một buổi biểu diễn rất xuất sắc, kết hợp các câu truyện truyền thuyết với các sự kiện đương đại. Về sau, tôi được biết, dalang là một pháp sư và biểu diễn trong trạng thái bị thôi miên. Ông ta có hơn một trăm con rối và lồng tiếng cho mỗi con rối bằng một giọng khác nhau. Đó

taisachhay https://thuviensach.vn

là một buổi tối mà tôi sẽ không bao giờ quên, và nó còn ảnh hưởng sâu sắc tới suốt phần đời còn lại của tôi.

Sau khi biểu diễn xong một tác phẩm kinh điển trong sử thi Ramayana bằng ngôn ngữ cổ, dalang đem ra một con rối có hình Richard Nixon, đầy đủ cả cái mũi dài và cái cằm sệ đặc trưng. Tổng thống Mỹ mặc trang phục của Chú Sam, áo đuôi tôm cùng cái mũ cao có sao và vạch. Theo sau là một con rối khác mặc bộ vét kẻ sọc có áo gi lê. Con rối thứ hai xách một cái xô có vẽ ký hiệu đồng đôla. Nó dùng tay kia để vẫy một lá cờ Mỹ trên đầu Nixon theo kiểu nô lệ quạt mát cho ông chủ.

Bản đồ Trung Đông và Viễn Đông xuất hiện đằng sau hai con rối, tên rất nhiều quốc gia được treo trên những cái móc theo đúng vị trí của chúng. Nixong ngay lập tức tiến lại gần tấm bản đồ, nhấc Việt Nam ra khỏi móc treo, và nhét vào mồm. Ông ta hét lên một câu được dịch ra là: "Thật nhục nhã! Đồ rác rưởi. Thế này là quá đủ rồi!" Sau đó ông ta ném nó vào xô và tiếp tục làm như thế với các nước khác.

Tuy vậy, tôi rất ngạc nhiên khi thấy những lựa chọn tiếp theo của ông ta không phải là những quốc gia Đông Nam Á nằm trong vòng ảnh hưởng của hiệu ứng domino. Thay vào đó, tất cả đều là các nước Trung Đông- Palestin, Kuwait, Saudi Arabia, Iraq, Siri và Iran. Sau đó, ông ta chuyển sang Pakistan và Afghanistan. Mỗi lần như thế, con rối Nixon lại hét lên một bí danh nào đó trước khi ném nước đó vào trong xô, và mỗi lần như vậy lời lẽ chửi rủa của ông ta đều nhằm chống lại đạo Hồi: "Bọn chó Hồi giáo", "những con quái vật của Mohammed", và "những con quỷ đạo Hồi".

Đám đông trở nên kích động, mức độ căng thẳng tăng lên mỗi khi có thêm một nước bị ném vào xô. Họ như bị giằng xé giữa những trận cười, sự căm phẫn và giận dữ. Mỗi lần như thế, tôi cảm thấy họ hết sức khó chịu vì

taisachhay https://thuviensach.vn

những ngôn ngữ của người điều khiển con rối. Tôi cũng cảm thấy bị đe dọa, và tôi sợ họ sẽ chĩa sự giận dữ về phía tôi. Rồi con rối Nixon nói vài điều khiến tôi tóat cả mồ hôi khi Rasy dịch ra.

"Hãy đưa cái này cho Ngân hàng Thế giới. Xem xem nó có thể làm gì giúp chúng ta moi tiền của Inđônêxia." Ông ta nhấc Inđônêxia ra khỏi bản đồ và ném nó vào xô, nhưng đúng lúc đó một con rối khác bước ra từ bóng tối. Con rối này đại diện cho một người đàn ông Inđônêxia, mặc áo sơmi batik và quần kaki, ông ta đeo một tấm bảng có in tên của mình trên đó.

"Một chính trị gia nổi tiếng ở Bandung", Rasy giải thích.

Con rối này gần như bay đến giữa Nixon và người đàn ông xách cái xô và giơ tay lên.

"Dừng lại!", ông ta hét lên. "Inđônêxia là một nước có chủ quyền".

Đám đông vỗ tay rào rào. Người đàn ông xách xô năng lá cờ lên và phóng nó đi như một ngọn giáo, đâm vào nhà chính trị Inđônêxia, làm ông này lảo đảo và chết một cách rất bi thương. Khán giả la ó, huýt gió, gào thét, và vung nắm đấm lên. Nixon và người đàn ông xách xô đứng đó, nhìn xuống chúng tôi. Tất cả cúi chào rồi rời khỏi sân khấu.

"Tôi nghĩ tôi nên rời khỏi đây", tôi nói với Rasy.

Anh ta quàng tay qua vai tôi như để bảo vệ. "Sẽ ổn cả thôi", anh ta nói. "Họ chẳng có ý phản đối cá nhân anh đâu." Tôi thì không dám chắc.

Sau đó tất cả chúng tôi đi về quán cà phê. Rasy và những người khác bảo đảm với tôi rằng họ không được thông báo trước về vở kịch Nixon- Ngân hàng Thế giới. "Anh không bao giờ biết được nghệ sĩ múa rối đó sẽ chuẩn bị diễn vở gì", một trong những người trẻ tuổi nhận xét.

taisachhay https://thuviensach.vn

Tôi nói với họ không biết có phải vở kịch đó được công diễn là do sự có mặt của tôi hay không. Ai đó cười và nói quả là cái Tôi trong tôi quá lớn. "Đó là tính cách điển hình của dân Mỹ các anh", anh ta nói thêm và vỗ vai tôi một cách thông cảm.

"Người Inđônêxia ý thức rất rõ về chính trị", người đàn ông ngồi trên chiếc ghế bên cạnh tôi nói. "Người Mỹ không đi xem những buổi biểu diễn như thế này sao?"

Một cô gái xinh đẹp là sinh viên khoa Anh ngữ tại trường đại học ngồi đối diện với tôi hỏi: "Nhưng có đúng là anh đang làm việc cho Ngân hàng Thế giới không?"

Tôi nói với cô ta là nhiệm vụ hiện tại của tôi là làm cho một dự án Ngân hàng phát triển châu Á và Cơ quan Phát triển Quốc tế của Mỹ (USAID).

"Chẳng phải cũng như nhau cả sao?" Cô ta không thèm đợi câu trả lời của tôi. "Nó không giống những gì trong vở kịch tối nay hay sao? Chính phủ của anh lại chẳng xem Inđônêxia và các nước khác giống như một chùm..." Cô ta tìm từ cho phù hợp.

"Nho", một người bạn của cô ta nhắc.

"Chính xác. Một chùm nho. Anh có thể chọn lựa kỹ càng. Giữ nước Anh lại. Ăn Trung Quốc và quẳng Inđônêxia đi."

"Sau khi các anh đã vét cạn kho dầu của chúng tôi", một người phụ nữ khác thêm vào.

Tôi cố bênh vực mình nhưng không thể được. Tôi muốn lấy làm tự hào vì tôi đã đến khu này của thành phố và đã ở lại xem một buổi biểu diễn hoàn toàn chống lại nước Mỹ mà tôi đã nhìn nhận như một sự tấn công cá nhân

tảisáchhay https://thuviensach.vn

tôi. Tôi muốn họ nhìn nhận lòng can đảm của tôi, biết rằng tôi là thành viên duy nhất trong nhóm nhân viên của MAIN muốn học tiếng Bahasa hay có ý định đón nhận nền văn hóa của họ, và chỉ ra rằng tôi là người nước ngoài duy nhất tham gia vào buổi biểu diễn này. Nhưng rồi tôi quyết định tốt hơn là nên thận trọng không đề cập đến bất cứ điều gì về buổi biểu diễn này. Thay vào đó, tôi cố gắng tập trung vào cuộc nói chuyện. Tôi hỏi họ rằng tại sao ngoại trừ Việt Nam, tất cả những nước mà dalang chọn đều là các nước đạo Hồi.

Cô sinh viên Anh ngữ xinh đẹp bật cười vì câu hỏi đó. "Bởi vì đó chính là kế hoạch."

"Việt Nam chỉ là khởi đầu", một người đàn ông xen vào, "như Hà Lan đối với phát xít Đức. Một bàn đạp."

"Mục tiêu thực sự", cô sinh viên tiếp tục "là nhằm vào thế giới Hồi giáo".

Tôi không thể làm ngơ trước nhận xét này. Tôi phản đối: "Chắc cô không tin rằng nước Mỹ chống lại đạo Hồi chứ?"

"Không à?", cô ta hỏi lại. "Từ bao giờ thế? Anh phải đọc những gì mà một trong số những nhà sử học của các anh đã viết- một người Anh tên là Toynbee. Vào những năm 50 ông ta đã dự đoán rằng cuộc chiến thực sự trong thế kỷ tiếp theo sẽ không phải là giữa những người cộng sản và những nhà tư bản mà là giữa những người Thiên chúa giáo và những người Hồi giáo."

"Arnold Toynbee đã nói như thế sao?" tôi thực sự sửng sốt.

"Đúng thế. Hãy đọc cuốn Nền văn minh bị lên án và Thế giới và phương Tây."

taisachhay https://thuviensach.vn

"Nhưng tại sao lại có sự thù hận như thế giữa những người theo đạo Hồi và những người theo đạo Thiên chúa?", tôi hỏi

Những người ngồi xung quanh nhìn nhau. Họ dường như không thể tin nổi là tôi lại hỏi một câu ngu xuẩn đến thế.

"Bởi vì" cô ta nói một cách chậm rãi, như thể đang nói với người chậm hiểu hoặc bị lãng tai, "phương Tây- đặc biệt là nước đứng đầu, nước Mỹ- muốn thống trị thế giới, để trở thành đế quốc hùng mạnh nhất trong lịch sử. Nó cũng đã đến gần sự thành công. Liên bang Xô Viết sẽ không tồn tại lâu. Toynbee đã nhìn thấy điều đó. Họ không có tôn giáo, không có đức tin, không có căn bản vững chắc đằng sau hệ tư tưởng của ho. Lịch sử chứng minh rằng đức tin- linh hồn, một niềm tin vào những quyền năng cao cả- là điều cần thiết. Những người Hồi giáo chúng tôi có nó. Chúng tôi có đức tin mạnh hơn bất cứ ai trên thế giới, mạnh hơn cả những người Thiên chúa giáo. Vì thế chúng tôi chờ đợi. Chúng tôi sẽ ngày càng lớn mạnh."

"Chúng tôi cứ thong thả" một trong số những người đàn ông ngắt lời, "và rồi như một con rắn, chúng tôi sẽ tấn công."

"Thật là một ý nghĩ kinh khủng!" Tôi không thể kiềm chế bản thân. "Chúng ta có thể làm gì để thay đổi điều này?"

Cô sinh viên Anh ngữ nhìn thẳng vào mắt tôi. "Đừng quá tham làm", cô ta nói, "và quá ích kỷ như thế. Hãy nhìn nhận là còn có rất nhiều điều khác trên thế giới ngòai những ngôi nhà lớn và những cửa hàng sang trọng của các ngài. Có những con người đang chết đói và các ngài thì lại lo lắng về dầu cho những chiếc xe hơi của mình. Trẻ em đang chết khát và các ngài thì lại đang ngắm những mẫu mới nhất trong các tạp chí thời trang. Những quốc gia như chúng tôi đang đắm chìm trong nghèo đói, nhưng

taisachhay https://thuviensach.vn

người dân ở nước này thậm chí không thèm nghe tiếng kêu cứu của chúng tôi. Các ngài thậm chí không thèm để ý đến những tiếng nói của những người đang cố kể cho các ngài biết về những điều này. Các ngài gán cho họ là những người cực đoan hoặc những người cộng sản. Các ngài nên mở rộng tấm lòng với những người nghèo đói và nô lệ. Chẳng còn nhiều thời gian nữa. Nếu các ngài không thay đổi, các ngài sẽ bị hủy diệt."

Vài ngày sau, chính trị gia nổi tiếng ở Bandung, người mà trong vở rối đã dũng cảm đương đầu với Nixon và bị người đàn ông xách cái xô đâm chết, đã bị một tên lái xe đam chết rồi bỏ chạy.

Chương 8: Jesus, một cách nhìn khác

Ký ức về dalang đó luôn ám ảnh tôi. Những lời nói của cô gái sinh viên Anh ngữ xinh đẹp cũng vậy. Cái đêm đó ở Bandung đã buộc tôi phải suy nghĩ và cho tôi cách nhìn khác. Mặc dù không hẳn là tôi lờ đi những lý do thật cho những việc làm của mình ở Inđônêxia, và thường bị tình cảm chi phối, song tôi luôn kiềm chế được những cảm giác của mình bằng cách viện dẫn đến lẽ phải, đến ví dụ trong lịch sử, cũng như đến những đòi hỏi tự nhiên của con người. Tôi biện minh rằng, sự dính líu của chúng tôi cũng là do hoàn cảnh bình thường, và tự thuyết phục bản thân mình là: Einar, Charlie, và những người còn lại trong nhóm chúng tôi cũng hành động như bao người khác vẫn làm, đó là chăm sóc cho bản thân và gia đình của chúng tôi.

Song, những thanh niên Inđônêxia mà tôi nói chuyện hôm đó đã khiến tôi nhìn vấn đề ở một góc độ khác. Qua đôi mắt họ, tôi thấy những chính sách ngoại giao ích kỷ chẳng phục vụ hay bảo vệ cho thế hệ tương lai ở bất kỳ nơi nào. Nó cũng thiển cận như những báo cáo thường niên của các công

taisachhay https://thuviensach.vn

ty hay những chiến lược vận động bầu cử của các nhà chính trị, những người dựng lên cái chính sách ngoại giao ấy.

Cuối cùng thì những số liệu mà tôi cần để làm dự báo kinh tế cũng khiến tôi thường xuyên ở đây để suy ngẫm về những điều này và viết chúng vào một quyển nhật ký. Tôi lang thang khắp thành phố, cho những người ăn xin tiền, và bắt chuyện với những người bị bệnh phong, gái điếm, và những đứa trẻ bụi đời.

Cùng lúc đó, tôi nghĩ về bản chất của viện trợ nước ngoài, về vai trò hợp pháp mà cá nước phát triển (DCs, theo thuật ngữ của Ngân hàng Thế giới) khi giúp đỡ các nước kém phát triển (LCDs) xóa đói giảm nghèo. Tôi bắt đầu tự hỏi, khi nào nó chỉ là để phục vụ cho lòng tham và sự ích kỷ. Thật sự, tôi bắt đầu nghi ngờ liệu có khi nào sự giúp đỡ này bắt nguồn từ lòng nhân hậu thật không, và nếu không thì liệu có cách nào thay đổi được điều này. Tôi tin rằng những nước như chính đất nước tôi phải kiên quyết đứng lên giúp đỡ những người bệnh tật và nghèo đói trên thế giới, song tôi cũng tin chắc rằng hiếm khi nào đó lại là động lực chính cho sự can thiệp của chúngtôi.

Một câu hỏi lớn cứ lớn vởn trong đầu tôi: Có sai trái quá không nếu mục tiêu của viện trợ nước ngoài là xây dựng chủ nghĩa đế quốc? Tôi thường cảm thấy ghen tỵ với những người như Charlie, những người tin tưởng vào chế độ của chúng ta đến mức họ muốn áp đặt chế độ đó cho tất cả các nước khác trên thế giới. Tôi cũng ngờ rằng những nguồn lực có hạn khó mà cho phép cả thế giới sống một cuộc sống giàu sang như nước Mỹ, bởi ngay cả nước Mỹ cũng có hàng triệu người đang sống trong nghèo đói. Hơn nữa, tôi cũng không rõ là có thật người dân ở nước khác muốn có một cuộc sống như chúng tôi hay không. Những con số thống kê của chính nước Mỹ về bạo lực, tình trạng suy sụp, nghiện hút, ly hôn, và tội phạm đã

https://thuviensach.vn

cho thấy mặc dù xã hội của chúng tôi là một trong những xã hội thịnh vượng nhất trong lịch sử, nhưng đó cũng có thể là một trong những xã hội bất hạnh nhất. Tại sao chúng tôi lại muốn các nước khác phải giống mình?

Có thể Claudine đã cảnh bảo cho tôi về tất cả những điều này. Tôi chẳng còn chắc cô ấy đã cố nói với tôi điều gì. Dù sao đi nữa, gạt lý trí sang một bên, sự thật đau lòng là tôi đã mất đi sự vô tội. Tôi viết trong nhật ký.

Liệu có ai ở Mỹ là vô tội không? Mặc dù những người giàu có và đầy quyền lực là những người được lợi nhiều nhất, thì hàng triệu người chúng ta, gián tiếp hay trực tiếp, đều đang sống nhờ vào sự bóc lột các nước kém phát triển. Hầu hết các nguồn lực và nhân công rẻ phục vụ cho hoạt động kinh doanh mà chúng ta có đều từ những nơi như Inđônêxia, và hiếm khi quay trở lại. Những khoản nợ dưới dạng viện trợ nước ngoài đảm bảo rằng con cái, rồi cháu chắt của những người lao động này sẽ còn phải tiếp tục trả nợ thay cho cha mẹ họ. Họ buộc phải đồng ý để cho các công ty của chúng ta tàn phá tài nguyên thiên nhiên của họ, và phải từ bỏ giáo dục, y tế, và các dịch vụ xã hội khác chỉ để trả nợ cho chúng ta. Việc các công ty của chúng ta nhận hầu hết số tiền này để xây dựng các nhà máy điện, sân bay, và các khu công nghiệp chẳng đóng góp được gì trong việc này. Liệu lời bào chữa là phần lớn người Mỹ không ý thức được điều này có giúp họ trở nên vô tội không? Đúng là họ không có thông tin hoặc bị cung cấp những thông tin sai lệch, nhưng vô tội ư?

Tất nhiên, tôi cũng phải đối diện với sự thật là hiện giờ chính tôi cũng đang ở trong số những người chủ động đưa ra những thông tin sai lệch.

Khái niệm về một cuộc chiến tranh tôn giáo trên toàn thế giới là một khái niệm gây nhiều tranh cãi, nhưng càng suy nghĩ về điều này, thì tôi càng tin rằng rất có khả năng nó sẽ xảy ra. Song theo tôi, nếu cuộc chiến tranh này

taisachhay https://thuviensach.vn

có xảy ra, thì đó sẽ không phải là cuộc chiến giữa người Hồi giáo với Thiên chúa giáo, mà là giữa những nước kém phát triển với nước phát triển, mà có thể người Hồi giáo sẽ đi tiên phong. Chúng tôi, người dân những nước phát triển là những nhà cung cấp. Một lần nữa, đây lại vẫn là hệ thống buôn bán thuộc địa, được dựng lên để giúp những nước mà tài nguyên thiên nhiên hạn chế song có quyền lực dễ bóc lột hơn những nước giàu tài nguyên nhưng không có sức mạnh.

Tôi không có cuốn sách của Tonybee, nhưng tôi biết lịch sử đủ để hiểu rằng khi những nhà cung cấp bị bóc lột quá lâu, họ sẽ nổi dậy. Tôi phải nhắc lại hình mẫu về cuộc cách mạng Mỹ và Tom Paine. Tôi nhớ rằng nước Anh đã thanh minh cho việc thu thuế của mình bằng cách quả quyết rằng nước Anh đang viện trợ cho các nước thuộc địa dưới hình thức cho quân đội bảo vệ những nước này khỏi người Pháp và người da đỏ. Song những người định cư lại giải thích hoàn toàn khác.

Những gì mà Paine để lại cho đồng hương của mình trong cuốn Lẽ phải nổi tiếng chính là tâm hồn mà những người bạn trẻ Inđônêxia đã từng nói tới- một ý tưởng, một niền tin vào công lý của một sức mạnh lớn hơn, và một tôn giáo của tự do và công bằng, hoàn toàn đối lập với nền quân chủ Anh và các chế độ giai cấp thượng lưu của nó. Những điều người Hồi giáo đưa ra cũng tương tự: lòng tin vào một sức mạnh lớn hơn, và niềm tin rằng các nước phát triển không có quyền nô dịch và bóc lột các nước khác trên thế giới. Giống như những người Mỹ trước đây đã từng vùng lên chống lại thuộc địa Anh, những người Hồi giáo cũng đang đe dọa sẽ đấu tranh vì quyền lợi của họ, và cũng chẳng khác gì những người Anh vào những năm 1770, chúng tôi quy những hành động này là khủng bố. Lịch sử dường như đang lặp lại.

taisachhay https://thuviensach.vn

Tôi tự hỏi thế giới sẽ ra sao nếu nước Mỹ và đồng mình của họ thay vì dùng tiền để tiến hành những cuộc chiến tranh- như cuộc chiến ở Việt Nam- để xóa đi nạn đói trên thế giới hoặc đưa giáo dục và chăm sóc y tế cơ bản tới tất cả mọi người, kể cả đồng bào tôi. Tôi tự hỏi những thế hệ tương lai sẽ thế nào nếu chúng ta cam kết xóa bỏ sự nghèo khổ và quyết tâm bảo vệ nguồn nước, rừng, và các tài nguyên thiên nhiên, những thứ đảm bảo cho chúng ta có được nguồn nước sạch, không khí trong lành và tất cả những gì đang nuôi sống tinh thần cũng như thể xác chúng ta. Tôi không thể tin rằng, cha ông tôi, những người lập nước lại hình dung quyền được sống, quyền tự do và mưu cầu hạnh phúc lại chỉ để dành riêng cho người Mỹ. Và vì thế, tại sao giờ đây chúng tôi lại đang thực hiện những chiến lược nhằm củng cố các giá trị của chủ nghĩa đế quốc mà cha ông chúng tôi đã từng đấu tranh chống lại?

Đêm cuối cùng ở Inđônêxia, tôi bừng tỉnh bởi một giấc mơ, ngồi dậy và bật đèn. Tôi cảm giác như có ai đó đang ở trong phòng. Tôi nhìn quanh những đồ đạc quen thuộc của khách sạn InterContinental, những tấm thảm được thêu kiểu batik, và bóng những con rối trong khung treo trên tường. Và giấc mơ quay trở lại.

Tôi thấy Chúa đứng trước mặt mình. Người không khác với Chúa Giêsu mà tôi vẫn hằng đêm cùng nói chuyện và chia sẻ suy nghĩ sau khi cầu nguyện ngày tôi còn bé. Ngoại trừ một điều, Chúa Giêsu trong ký ức thời thơ ấu của tôi da trắng và tóc vàng, trong khi người đứng trước mặt tôi lại có mái tóc xoăn đen và nước da ngăm. Người cúi xuống và nâng một vật gì đó lên vai. Tôi nghĩ đó là cây thánh giá. Nhưng không phải, tôi nhìn thấy trục xe ô tô cùng với vành bánh xe hiện lên trên đâu của người tạo ra một vầng hào quang bằng kim loại. Dầu mở chảy xuống như máu trên trán của người. Người đứng thẳng, nhìn vào mắt tôi và nói: “Nếu bây giờ ta giáng

taisachhay https://thuviensach.vn

thế, con sẽ thấy ta khác". Tôi hỏi người tại sao. "Tại thế giới đã thay đổi", người trả lời.

Kim đồng hồ chỉ trời đã gần sáng. Tôi biết tôi không thể ngủ tiếp, tôi dậy mặc đồ, đi thang máy xuống tiền sảnh vắng vẻ và tha thẩn trong khu vườn bao quanh bể bơi. Trăng hôm nay thật sáng và mùi hương ngọt ngào của hoa lan phảng phất trong không khí. Tôi ngồi xuống chiếc ghế dài và tự hỏi mình đang làm gì ở đây, tại sao những biến cố của cuộc sống lại đưa tôi đi theo con đường này, tại sao lại là Inđônêxia. Tôi biết cuộc sống của tôi đã thay đổi, nhưng tôi không biết nó sẽ thay đổi nhanh đến mức nào.

Tôi và Ann gặp nhau ở Paris trên đường về nhà và cố gắng hòa giải. Nhưng ngay cả trong kỳ nghỉ ở Pháp này chúng tôi vẫn tiếp tục tranh luận. Mặc dù có rất nhiều những khoảng khắc đặc biệt và tuyệt vời, song tôi nghĩ chúng tôi đều nhận ra rằng nỗi giận và sự bực tức trong cả một thời gian dài đã biến thành trở ngại quá lớn. Vả lại, có rất nhiều điều tôi đã không thể nói với cô ấy. Người duy nhất tôi có thể chia sẽ là Claudine, và tôi liên tục nghĩ về cô ấy. Ann và tôi đáp xuống sân bay Logan ở Boston, mỗi người đi tới căn hộ của riêng mình ở vịnh Back.

Chương 9: Cơ hội ngàn năm có một

Thử thách thực sự về Inđônêxia đang chờ tôi tại MAIN. Buổi sáng, việc trước tiên mà tôi làm là đến trụ sở của MAIN tại Trung tâm Prudential. Khi đi thang máy cùng hàng chục đồng nghiệp khác, tôi được biết Mac Hall, vị Chủ tịch và Tổng giám đốc đầy bí ẩn ngoại bát tuần của MAIN đã tiến cử Einar làm Chủ tịch văn phòng Oreegon tại Portland. Thế là từ giờ tôi sẽ chính thức dưới quyền Bruno Zambotti.

Được mệnh danh là "con cáo bạc" vì mái tóc và khả năng kỳ lạ luôn vượt trội mọi đối thủ muốn thách thức ông ta, Bruno có dáng vẻ bảnh bao của

https://thuviensach.vn

Cary Grant. Ông ta có khả năng hùng biện, và có cả bằng kỹ thuật lẫn bằng thạc sĩ quản trị kinh doanh. Ông ta thành thạo kinh tế lượng và là Phó giám đốc phụ trách bộ phận điện năng và hầu hết các dự án quốc tế ở MAIN. Ông ta chắc chắn sẽ kế vị người thầy của ông ta, Jake Dauber lên làm Chủ tịch Tập đoàn khi ông này đến tuổi về hưu. Cũng như hầu hết các đồng nghiệp tại MAIN, tôi rất kính nể và sợ Bruno Zambotti.

Ngay trước bữa ăn, Bruno cho gọi tôi đến văn phòng của ông ta. Sau khi hỏi han rất thân về Inđônêxia, ông ta nói một số câu khiến tôi đứng ngồi không yên.

"Tôi sẽ sa thải Howard Paker, chúng ta không cần đi vào chi tiết, trừ một điều là ông ta đã quá xa rời thực tế." Nụ cười thân thiện của ông ta khiến tôi bối rối. Ông ta lấy ngón tay khẽ gõ lên tập giấy ở trên bàn: "Tám phần trăm một năm. Đó là dự báo lượng điện của ông ta. Anh có tin được không? Ở đâu đất nước đầy tiềm năng như Inđônêxia!"

Nụ cười của ông ta tắt ngấm và ông ta nhìn thẳng vào mắt tôi. "Charlie Illingworth nói với tôi rằng dự báo kinh tế của anh bám sát mục tiêu đề ra và sẽ cần lượng điện tăng vào khoảng 17 đến 20 phần trăm. Đúng thế không?"

Tôi bảo đảm với ông ta là đúng.

Ông ta đứng dậy bắt tay tôi. "Xin chúc mừng. Anh vừa được thăng chức."

Lẽ ra, tôi nên cũng các đồng nghiệp tại MAIN đi ăn mừng ở một khách sạn sang trọng- hay thậm chí chỉ riêng mình tôi. Tuy nhiên, tâm trí tôi chỉ hướng về Claudine. Tôi rất nóng lòng muốn báo cho cô ta biết về sự thăng tiến của mình và những gì tôi đã trải qua ở Inđônêxia. Cô ta đã bảo tôi không được gọi cho cô ta từ nước ngoài, và tôi đã không gọi. Bây giờ tôi

taisachhay https://thuviensach.vn

thất vọng khi điện thoại của cô ta không thể liên lạc được và cũng không có số chuyển tiếp. Tôi quyết định đi tìm cô ta.

Một cặp vợ chồng trẻ đã chuyển đến sống trong căn hộ của cô ta. Lúc ấy là giờ ăn trưa nhưng chắc chắn là tôi vừa đánh thức họ; rất khó chịu, họ tuyên bố là không hề biết gì về Claudine. Tôi đến cả văn phòng cho thuê nhà, vờ là anh họ của Claudine. Trong hồ sơ của họ chưa từng có ai thuê nhà với cái tên như vậy; người thuê nhà trước đây là một người đàn ông yêu cầu được giấu tên. Quay lại Trung tâm Prudential, phòng nhân sự của MAIN cũng khẳng định không có hồ sơ nào của cô ta. Họ xác nhận chỉ có hồ sơ của một "cố vấn đặc biệt" nhưng tôi không được phép xem.

Đến cuối buổi chiều, tôi thấy mệt mỏi rã rời, cả thể xác lẫn tinh thần. Thêm vào đó, sự mệt mỏi sau một chuyến bay dài cũng bắt đầu hành hạ tôi. Trở lại căn hộ trống trải, tôi cảm thấy cô đơn khủng khiếp và bị bỏ rơi. Sự thăng tiến trở nên vô nghĩa, thậm chí còn tệ hơn, nó trở thành dấu hiệu là tôi đã bán rẻ bản thân. Tôi quăng mình xuống giường, quay cuồng với nỗi tuyệt vọng. Claudine đã lợi dụng tôi và sau đó vứt đi. Quyết không để nỗi đau chi phối, tôi gạt bỏ mọi cảm xúc của mình. Tôi lên giường, nhìn chằm chằm vào những bức tường trống hàng tiếng đồng hồ.

Cuối cùng, tôi cố gắng lấy lại bình tĩnh. Tôi ngồi dậy, uống hết một chai bia và đập mạnh chai xuống bàn. Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ. Nhìn xuống con phố phía đằng xa, tôi tưởng như nhìn thấy cô ta đang đi về phía tôi. Tôi chạy vội ra phía cửa nhưng rồi lại quay trở về phía cửa sổ để nhìn kỹ lại. Người phụ nữ đang tiến lại gần hơn. Cô ta rất hấp dẫn, và dáng đi của cô ta rất giống Claudine, nhưng cô ta không phải là Claudine. Tim tôi như thắt lại, và cảm xúc của tôi chuyển từ giận dữ và căm ghét sang sợ hãi.

taisachhay https://thuviensach.vn

Trong đầu tôi bỗng lóe lên hình ảnh Claudine quằn quại và ngã xuống dưới làn đạn vì bị ám sát. Tôi cố rũ bỏ hình ảnh ấy bằng một vài viên Valium và uống cho đến khi say mềm và ngủ thiếp đi.

Sáng hôm sau, cú điện thoại từ phòng nhân sự đã đánh thức tôi khỏi cơn say. Trưởng phòng nhân sự, Paul Mormino, cam đoan là ông ta hiểu tôi cần được nghỉ ngơi, nhưng ông nài nỉ tôi ghé đến văn phòng vào buổi chiều.

"Có tin tốt", ông ta nói. "Tin này sẽ làm anh hết mệt đấy."

Tôi tuân lệnh triệu tập và được biết rằng Bruno đã giữ lời, và còn hơn thế nữa. Không những tôi có được vị trí của Howard mà còn được thêm chức danh Kinh tế trưởng và được tăng lương. Điều đó khiến tôi phấn chấn hơn một chút.

Chiều hôm đó tôi xin nghỉ và lang thang dọc bờ sông Charles với một chai bia. Khi tôi ngồi nhìn những chiếc thuyền buồm và lấy lại sức sau chuyến bay dài mệt mỏi va sau cơn say, tôi tự thuyết phục bản thân rằng Claudine đã làm xong công việc của mình và đã chuyển sang một nhiệm vụ mới. Cô ta luôn nhấn mạnh phải giữ bí mật. Cô ấy sẽ gọi. Mormino đã đúng. Sự mệt mỏi và nỗi lo âu tiêu tan.

Trong suốt nhiều tuần sau đó, tôi đã cố gạt mọi suy nghĩ về Claudine sang một bên. Tôi tập trung viết báo kinh tế của Inđônêxia và sửa lại phần dự báo lượng tải điện của Howard. Tôi đã đưa ra nghiên cứu theo đúng ý muốn của các sếp: nhu cầu điện tăng trung bình khoảng 19% một năm trong vòng mười hai năm đầu sau khi hệ thống được hoàn thiện, sau đó giảm xuống 17% trong tám năm tiếp theo và duy trì ở mức 15% trong những năm còn lại của hai mươi lăm năm tới.

taisachhay https://thuviensach.vn

Tôi đã trình bày kết luận của mình tại những buổi họp chính thức với các tổ chức tài trợ quốc tế. Nhóm chuyên gia của các tổ chức này liên tục hỏi tôi nhiều câu rất tàn nhẫn. Nhưng khi đó, cảm xúc của tôi đã chuyển thành sự quyết tâm không gì lay chuyển được, chẳng khác gì sự quyết tâm đã thôi thúc tôi phấn đấu để vượt trội thay vì nổi loạn trong thời gian ở trường nội trú nam sinh. Tuy nhiên, ký ức về Claudine vẫn luôn ám ảnh tôi. Khi một nhà kinh tế trẻ ăn mặc bảnh bao muốn ra vẻ ta đây của Ngân hàng Phát triển châu Á hỏi tôi dồn đập suốt cả buổi chiều, tôi chợt nhớ lại lời khuyên của Claudine lúc chúng tôi gặp nhau tại căn hộ của cô ta trên phố Beacon nhiều tháng trước.

"Ai có thể thấy trước được tương lai của hai mươi lăm năm tới cơ chứ?" cô ta hỏi tôi. "những dự báo của anh cũng tốt chẳng kém gì của họ. Chỉ cần anh tự tin."

Tôi tự nhủ mình là một chuyên gia, có nhiều kinh nghiêm sống ở các nước đang phát triển hơn những người- kể cả nhiều người trong đó còn gấp đôi tuổi tôi- đang ngồi phán xét công việc của tôi. Tôi đã từng sống ở Amazon và đã đến rất nhiều nơi của đảo Java, những nơi mà không ai muốn đặt chân đến. Tôi đã tham gia một số khóa đào tạo chuyên môn, được thiết kế để dạy cho các nhà quản lý những điều tinh túy nhất của kinh tế lượng. Tôi tự nhủ rằng mình là một trong số những con người của thế hệ mới, những người trẻ tuổi, ưu tú, sùng bái kinh tế lượng và những số liệu thống kê rất hợp gu với Robert McNamara- Chủ tịch đương nhiệm của Ngân hàng Thế giới, Giám đốc tiền nhiệm Ford Motor và Bộ trưởng Bộ Quốc phòng của Tổng thống Kenedy. Ông ta là người đã tạo dựng danh tiếng cho mình dựa trên những con số thống kê, lý thuyết xác suất, các mô hình toán học và- tôi cho là- dựa trên sự táo bạo hão huyền xuất phát từ lòng vị kỷ khủng khiếp.

taisachhay https://thuviensach.vn

Tôi cố gắng bắt chước cả McNamara và Bruno. Tôi học cách diễn thuyết của McNamara và dáng đi đầy tự tin của Bruno, cái cặp da luôn kè kè bên mình. Nhìn lại, tôi cũng phải kinh ngạc bởi sự trơ trẽn của chính mình. Thực ra, chuyên môn của tôi rất hạn chế, song những kiến thức tôi thiếu hay không qua đào tạo đã được bổ sung bằng sự táo bạo của tôi.

Và tôi đã thành công. Cuối cùng thì nhóm các chuyên gia cũng chấp nhận những bản báo cáo của tôi.

Trong những tháng tiếp theo, tôi tham dự nhiều cuộc họp ở Teheran, Caracas, Guatemala, London, Vienna và Washington DC. Tôi gặp gỡ nhiều nhân vật nổi tiếng, trong đó có cả Quốc vương Iran, những người đã từng là tổng thống của nhiều nước, và cả Robert McMamara. Cũng giống như trường nội trú dành cho nam sinh, đó là một thế giới đàn ông. Tôi kinh ngạc nhận thấy chức danh của mình và những thành công vừa đạt được trong các buổi họp với các tổ chức tài trợ quốc tế đã làm thay đổi thái độ của mọi người với tôi.

Ban đầu, tất cả những điều này khiến tôi choáng ngợp. Tôi bắt đầu nghĩ mình như một vị phù thủy với cây đũa thần, chỉ cần dùng cây đũa chỉ vào một đất nước, phút chốc đất nước này sẽ bừng sáng, và các ngành công nghiệp thăng hoa. Nhưng rồi tôi vỡ mộng. Tôi nghi ngờ động cơ của bản thân và của các đồng nghiệp. Dường như một chức vị danh giá hay một tấm bằng tiến sĩ không làm cho người ta hiểu cảnh thống khổ của một người bị bệnh phong phải sống bên lề xã hội ở Jakarta, và tôi ngờ rằng việc hiểu rõ các số liệu thống kê chẳng thể mang lại cho người ta khả năng nhìn trước được tương lai. Càng biết rõ về những người nắm quyền quyết định vận mệnh thế giới, tôi càng nghi ngờ khả năng và mục đích của họ. Nhìn vào những người đang ngồi quanh bàn họp, tôi thấy khó mà kiềm chế được cơn giận dữ của mình.

taisachhay https://thuviensach.vn

Tuy nhiên, cuối cùng cách nhìn này của tôi cũng thay đổi. Tôi chợt hiểu ra rằng hầu hết những người này đều tin tưởng rằng họ đang làm những việc đúng đắn. Cũng giống như Claudine, họ tin chắc rằng chủ nghĩa khủng bố là xấu xa- chứ không phải là cách người ta phản ứng lại những quyết định mà bản thân họ và những người tiền nhiệm đã đưa ra- và rằng trách nhiệm của họ đối với đất nước, với con cái và với Chúa là phải đưa thế giới trở lại với chủ nghĩa tư bản. Họ cũng trung thành với quy luật chỉ những kẻ mạnh nhất mới có thể tồn tại; nếu họ tình cờ có được số phận may mắn là sinh ra trong một tầng lớp có đặc quyền chứ không phải trong những căn lều làm bằng bìa các tông thì nghiễm nhiên việc đảm bảo cho con cháu họ được hưởng những đặc quyền tương tự là một nghĩa vụ mà họ phải hoàn thành.

Tôi không biết phải nhìn nhận những người này như những kẻ thật sự có mưu đồ hay chỉ đơn giản là một nhóm những người có chung đặc quyền đặc lợi đang có khuynh hướng chiếm lĩnh thế giới. Song, càng ngày tôi càng thấy họ giống với những tay chủ đồn điền vào thời kỳ trước cuộc Nội chiến miền Nam. Họ là những người trong cùng một hội với những niềm tin vào lợi ích chung, chứ không phải là một hội kín bí mật với mục đích nham hiểm. Những tay chủ đồn điền lớn lên có người hầu và nô lệ, được nuôi dạy để tin rằng họ có quyền và thậm chí có nghĩa vụ bảo vệ "những kẻ ngoại đạo dốt nát" và dạy cho họ sống theo tôn giáo và cách sống của các ông chủ. Kể cả khi về đạo lý họ phản đối chế độ nô lệ, họ vẫn có thể, giống như Thomas Jefferson, bào chữa rằng chế độ nô lệ là cần thiết để duy trì trật tự xã hội. Những kẻ nắm quyền của những chính thể đầu sỏ ngày nay, mà tôi thường coi là thể chế tập đoàn trị, dường như cũng cùng một giuộc.

taisachhay https://thuviensach.vn

Tôi bắt đầu tự hỏi không biết ai là người được lợi từ chiến tranh từ việc sản xuất vũ kí hàng loạt, từ việc xây đập thủy điện trên những con sông và phá hủy môi trường và văn hóa dân tộc. Tôi cũng bắt đầu để ý ai là người được hưởng lợi khi hàng trăm nghìn người khác chết vì đói, vì nước ô nhiễm và vì những căn bệnh có thể chữa được. Dần dần, tôi nhận ra rằng rốt cuộc chẳng ai được lợi, nhưng trong tương lai gần thì những kẻ ăn trên ngồi trốc- như những ông chủ của tôi và tôi- dường như là có lợi, ít nhất là về mặt vật chất.

Điều này cũng đặt ra nhiều câu hỏi: tại sao tình trạng này tồn tại? Tại sao nó kéo dài lâu như vậy? Liệu câu trả lời có đơn giản như trong câu châm ngôn cổ "Lẽ phải thuộc về kẻ mạnh", rằng những kẻ nắm quyền lực trong tay sẽ duy trì hệ thống hay không?

Có lẽ là chưa đủ khi nó rằng chỉ có quyền lực gây nên tình trạng kéo dài này. Tuy lời nhận xét "Lẽ phải thuộc về kẻ mạnh" đã giải thích được phần lớn, nhưng tôi vẫn cảm thấy chắc hẳn phải có một động cơ nào đó mạnh hơn rất nhiều. Tôi nhớ lại những ngày còn học ở đại học, một vị giáo sư kinh tế của tôi, một người Bắc Ấn, đã giảng về những nguồn lực có hạn, về nhu cầu không ngừng phát triển của con người, và về nguồn gốc của nô lệ. Theo vị giáo sư này, mọi hệ thống tư bản chủ nghĩa thành công bao giờ cũng có hệ thống cấp bậc với những chuỗi mệnh lệnh khắt khe, và chỉ có một số ít người ở vị trí cao nhất có quyền kiểm soát cấp dưới và một đội quân khổng lồ những người lao động ở dưới đáy xã hội mà theo thuật ngữ kinh tế có thể được xếp vào hàng nô lệ. Cuối cùng thì tôi tin chắc rằng chúng tôi khuyến khích hệ thống này vì chế độ tập đoàn trị đã thuyết phục chúng tôi rằng Chúa đã trao cho chúng tôi quyền đặt một số người lên trên đỉnh của cái kim tự tháp tư bản này và chúng tôi có sứ mệnh truyền bá hệ thống đó trên khắp thế giới.

taisachhay https://thuviensach.vn

Tất nhiên, chúng tôi không phải là những người đầu tiên làm như vậy. Danh sách những người đã làm điều đó có từ thời những đế quốc cổ đại ở Bắc Phi, Trung Đông, và châu Á, rồi tiến dần lên phía vịnh Ba tư, Hy Lạp, Roma, cuộc Thập tự chinh của Thiên chúa giáo, và tất cả những người dựng nên đế chế Châu Âu vào thời đại sau Columbus. Tiến trình phát triển của chủ nghĩa đế quốc đã và sẽ là nguyên nhân của hầu hết các cuộc chiến tranh, sự ô nhiễm, nạn đói, sự tuyệt chủng của các loài, và nạn diệt chủng. Và nó luôn luôn đưa đến sự hủy hoại nghiêm trọng cả tinh thần và hạnh phúc của những công dân thuộc các đế quốc đó, gây bất ổn xã hội. Cuối cùng, những nền văn hóa thịnh vượng nhất trong lịch sử nhân loại cũng đều bị hủy hoại vì sự lan tràn của tình trạng tự sát, tệ lạm dụng ma túy và bạo lực.

Tôi nghĩ rất nhiều về những câu hỏi này, nhưng tôi tránh nghĩ về vai trò của mình trong tất cả những vụ việc này. Tôi cố nghĩ rằng bản thân mình không phải là một EHM mà là một Kinh tế trưởng. Điều đó nghe có vẻ hợp pháp, và nếu tôi cần bất cứ sự xác nhận nào, tôi có thể nhìn vào cuốn biên lai tiền lương của tôi: tất cả đều từ MAIN, một công ty tư nhân. Tôi không kiếm được dù chỉ một xu từ phía NSA hay bất kỳ một cơ quan chính phủ nào. Tôi gần như chắc chắn. Gần như vậy.

Vào một buổi chiều, Bruno gọi tôi vào phòng làm việc của ông ta. Ông ta vòng ra sau ghế ngồi và đặt tay lên vai tôi: "Anh đã hoàn thành công việc xuất sắc. Để chứng tỏ chúng tôi đánh giá điều đó cao thế nào, chúng tôi sẽ cho anh một cơ hội ngàn năm có một, một lời đề nghị mà rất ít người, kể cả khi đã gấp đôi tuổi anh có được".

Chương 10: Vị tổng thống, người anh hùng của Panama

taisachhay https://thuviensach.vn

Tôi đáp xuống sân bay quốc tế Tocumen của Panama vào một đêm tháng tư năm 1972 trong một cơn mưa nhiệt đới lớn. Như thường lệ, tôi đi chung taxi với một số quan chức khác và vì biết tiếng Tây Ban Nha, tôi được xếp ngồi ở ghế trước bên cạnh lái xe. Tôi thẫn thờ nhìn cảnh vật bên ngoài qua kính ô tô. Dưới mưa, ánh đèn pha ô tô chiếu vào một tấm áp phích có hình một người đàn ông điển trai với cặp lông mày rậm và đôi mắt sáng long lanh. Một bên chiếc mũ rộng vành của ông được uốn cong lên một cách ngang tàng. Tôi nhận ra người anh hùng Panama, Omar Torrijos.

Như thường lệ, để chuẩn bị cho chuyến đi, tôi đến Thư viện Công cộng Boston để đọc những cuốn sách viết về đất nước này. Tôi biết rằng một trong những lý do khiến Torrijos được lòng dân là vì ông rất cứng rắn, cả trong việc bảo vệ quyền tự trị của Panama cũng như tuyên bố chủ quyền đối với kênh đào Panama. Dưới dự lãnh đạo của mình, ông quyết tâm đưa đất nước tránh khỏi những cạm bẫy nguy hiểm đã làm nên một lịch sử đáng khinh của đất nước này.

Panama đã từng là một phần của Colombia khi kỹ sư người Pháp Ferdinand de Lesseps, người chỉ đạo xây dựng kênh đào Suez, quyết định xây một con kênh qua dải đất vùng Trung Mỹ để nối Đại Tây Dương với Thái Bình Dương. Từ năm 1881, Pháp đã huy động một nguồn lực khổng lồ để tiến hành công việc trên nhưng đã gặp phải hết thất bại này đến thất bại khác. Cuối cùng, vào năm 1889 dự án đã thất bại do thiếu nguồn tài chính nhưng nó đã khởi nguồn cho một giấc mơ của Tổng thống Mỹ-Theodore Roosevelt. Trong suốt những năm đầu của thế kỷ XX, Mỹ yêu cầu Colombia ký một hiệp ước chuyển dải đất này cho một tập đoàn Bắc Mỹ nhưng Colombia đã từ chối.

taisachhay https://thuviensach.vn

Năm 1903, Tổng thống Roosevelt hạ lệnh cho tàu chiến Nashville của Mỹ tới đây. Lính Mỹ đã đổ bộ xuống, chiếm giữ và giết một thủ lĩnh quân du kích địa phương nổi tiếng, rồi tuyên bố Panama là một quốc gia tự độc lập. Một chính phủ bù nhìn được dựng lên và Hiệp ước Kênh đào đầu tiên được ký kết; nó đã thiết lập nên một vùng đất Mỹ ở cả 2 bên con đường thủy tương lai này, hợp pháp hóa sự can thiệp quân sự của Mỹ và trao quyền kiểm sóat quốc gia "độc lập" mới được thành lập này cho Mỹ.

Điều thú vị là Hiệp ước này lại được Ngoại trưởng Mỹ Hay và một kỹ sư người Pháp là Philippe Bunau-Varilla, người trước đây là một thành viên của dự án bắt đầu, chứ chẳng do một người Panama nào ký. Thực chất, một thỏa thuận giữa một người Mỹ và một người Pháp đã buộc Panama phải rời bỏ Colombia để phục vụ quyền lợi của Mỹ. Nhìn lại, đây quả là một sự khởi đầu mang tính báo trước.(1)

Trong hơn nửa thế kỷ, Panama chịu sự cai trị của một chế độ đầu sỏ chính trị gồm những gia đình giàu có, có quan hệ chặt chẽ với Washington. Đó là những kẻ độc tài cánh hữu, luôn sẵn sàng thực hiện bất cứ biện pháp nào mà chúng cho là cần thiết để đảm bảo quyền lợi của Mỹ. Giống như hầu hết những tên độc tài Mỹ Latinh là đồng minh của Mỹ, đối với những kẻ cầm quyền Panama, lợi ích của Mỹ cũng đồng nghĩa với việc đàn áp bất cứ phong trào dân túy nào thoáng có hơi hướng xã hội chủ nghĩa. Những kẻ này cũng ủng hộ CIA và NSA trong các hoạt động chống phá chủ nghĩa cộng sản ở nửa bán cầu này và giúp các công ty lớn của Mỹ như Công ty Standard Oil của Rockerfeller và Công ty United Fruit (được George H.W.Bush mua). Các chính quyền này hoàn toàn không nhận thấy rằng lợi ích của Mỹ được thúc đẩy nhờ việc củng cố cuộc sống đói nghèo của những người dân buộc phải làm việc như nô lệ trong các đồn điền và cho các tập đoàn lớn.

taisachhay https://thuviensach.vn

Những kẻ cầm quyền tất nhiên được bù đắp hậu hĩnh cho sự phụng sự của họ; lực lượng quân đội Mỹ đã đại diện cho những kẻ cầm quyền Panama để can thiệp hàng chục lần trong cả giai đoạn từ khi Panama tuyên bố độc lập đến năm 1968. Tuy nhiên, trong năm đó- khi tôi vẫn còn là tình nguyện viên của Quân đoàn Hòa bình ở Êcuađo, lịch sử Panama đã rẽ sang một hướng khác. Một cuộc nổi dậy lật đổ Arnulfo Arias, tên độc tài cuối cùng trong đội ngũ độc tài ở Panama và Omar Torrijos trở thành người lãnh đạo đất nước, mặc dù ông không tích cực tham gia vào cuộc lật đổ.(2)

Torrijos được tầng lớp trung lưu và hạ lưu ở Panama đề cao. Bản thân ông lớn lên ở thành phố nghèo Santiago, nơi bố mẹ ông làm nghề dạy học. Ông thăng tiến nhanh qua các cấp bậc của Lực lượng Cận vệ Quốc gia, đơn vị quân đội đầu tiên của Panama trong những năm 60 ủng hộ mạnh mẽ. Ông nổi tiếng là biết lắng nghe người nghèo. Ông đến những khu nhà ổ chuột, nơi mà những chính trị gia không dám lui tới, để tổ chức các cuộc mít tinh, giúp đỡ những người thất nghiệp tìm việc làm, thường xuyên làm từ thiện cho những gia đình ốm đau và rơi vào hoàn cảnh bi đát bằng nguồn tài chính ít ỏi của mình.(3)

Tình yêu cuộc sống và lòng nhân ái của ông thậm chí đã vượt ra khỏi biên giới Panama. Torrijos quyết tâm biến đất nước trở thành một bến bờ cho những người phiêu dạt trốn khủng bố, thành nơi trú ngụ cho những người tị nạn của cả hai phe phái chính trị, từ những phe đối lập cảnh tả với chế độ độc tài Pinnochet của Chi Lê cho tới những người du kích cánh hữu chống lại P.Castro. Nhiều người coi ông như một sứ giả hòa bình, và điều này khiến ông được ngưỡng mộ trên khắp bán cầu. Ông cũng được biết đến với tư cách là nhà lãnh đạo có quyết tâm hòa giải mối bất đồng giữa các phe phái đã gây chia rẽ rất nhiều quốc gia Mỹ Latinh: Honduras,

taisachhay https://thuviensach.vn

Guatemala, El Salvador, Nicaragua, Cuba, Colombia, Peru, Argentina, Chile và Paraguay. Quốc gia bé nhỏ với 2 triệu dân của ông là một mẫu hình về cải cách xã hội và là nguồn cảm hứng cho các nhà lãnh đạo thế giới, từ những nghiệp đoàn lao động âm mưu chia cắt Liên bang Xô Viết đến những lãnh đạo du kích Hồi giáo như Muammar Gadahfi của Libya.(4)

Đêm đầu tiên ở Panama, dừng lại ở cột đèn tín hiệu giao thông, nhìn cái cần gạt nước đang hối hả gạt nước trên kính chắn gió, tôi thấy xúc động bởi người đàn ông từ trên tấm áp phích đang mỉm cười với mình- đẹp trai, hấp dẫn và can đảm. Từ những gì học được ở BPL tôi biết rằng ông đã đứng lên bảo vệ cho đức tin của mình. Lần đầu tiên trong lịch sử của mình, Panama không phải là bù nhìn của Washington hay của bất kỳ một quốc gia nào khác. Torrijos luôn chống lại sự cám dỗ của Matxcơva hay Bắc Kinh; ông tin vào cải cách xã hội và tin sẽ giúp đỡ được những người nghèo nhưng ông lại không theo chủ nghĩa cộng sản. Không giống như Castro, Torrijos quyết tâm giành lại tự do từ tay nước Mỹ mà không trở thành đồng minh của những kẻ thù của Mỹ.

Tôi đã tình cờ đọc qua một bài ở một tờ báo không mấy tiếng tăm nào đó mà tôi tìm thấy trên giá sách của BPl, bài báo đã ca ngợi Torrijos như một người có thể thay đổi lịch sử của Châu Mỹ, đảo ngược xu hướng thống trị lâu đời của Mỹ. Trong lời mở đâu, tác giả đã trích dẫn Thuyết Bành trướng do định mệnh, một học thuyết mà những người dân Mỹ trong những năm 1840 biết, đó là sự xâm chiếm Bắc Mỹ là lệnh của bề trên; rằng Chúa chứ không phải con người đã ra lệnh giết người da đỏ, phá rừng và giết trâu bò, tháo nước của các đầm lầy và các kênh rạch; Chúa cũng quyết định rằng sự phát triển của con người và nguồn tài nguyên thiên nhiên.

taisachhay https://thuviensach.vn

Bài báo này đã làm tôi suy ngẫm về thái độ của đất nước mình đối với thế giới. Học thuyết Monroe, do Tổng thống James Monroe khởi xướng năm 1823, đã được dùng để phát triển thuyết Bành Trướng do định mệnh thêm một bước. Vào những năm 50, 60, người ta dùng nó để khẳng định rằng Mỹ có những quyền năng đặc biệt đối với toàn bộ bán cầu này, bao gồm cả quyền xâm lược bất kỳ quốc gia nào ở Trung và Nam Mỹ, nếu các nước này không ủng hộ các chính sách của Mỹ. Teddy Roosevelt đã dùng Học thuyết Monroe để tiến hành hoạt động can thiệp của Mỹ vào Cộng hòa Dominica, vào Venezuela và trong suốt quá trình "tự do hóa" Panama từ Colombia. Một loạt các đời tổng thống Mỹ sau đó- đáng chú ý là Taft, Wilson và Franklin Roosevelt- đều dựa vào học thuyết trên để mở rộng các hoạt động liên Mỹ của Washington trong suốt những năm cuối Đại chiến Thế giới lần thứ Hai. Cuối cùng, trong nửa cuối của thế kỷ XX, Mỹ đã dùng con bài mối đe dọa của chủ nghĩa cộng sản để bành trướng Học thuyết này ra các quốc gia trên toàn cầu, trong đó có cả Việt Nam và Inđônêxia.(5)

Giờ đây, dường như có một người đang chặn trước bước tiến của Washington. Tôi biết rằng ông không phải là người đầu tiên- các nhà lãnh đạo như Castro và Allende đã đi trước ông- những một mình Torrijos đã làm điều đó mà không theo lý tưởng cộng sản, không tuyên bố rằng phong trào của ông là một cuộc cách mạng. Ông chỉ nói đơn giản rằng Panama có những quyền riêng của mình- chủ quyền đối với con người, đất liền và con đường thủy chia đôi Panama- và rằng những quyền này cũng có giá trị, cũng thiêng liêng như những quyền mà nước Mỹ đang có.

Torrijos cũng phản đối các trường học của Mỹ và Trung tâm Huấn luyện Sỹ quan ở Nam Mỹ, cả hai đều nằm ở khu vực kênh đào. Đã từ lâu, các lực lượng vũ trang của Mỹ vẫn mời nhà độc tài và tổng thống các nước Mỹ

taisachhay https://thuviensach.vn

Latinh gửi con cháu và các tướng lĩnh quân đội vào học tại các trường và trung tâm nay- những cơ sở lớn nhất và được trang bị tốt nhất trong số các trung tâm ngoài Bắc Mỹ. Tại đây, họ được đào tạo các kỹ năng thẩm tra và hoạt động bí mật cũng như các chiến thuật quân sự mà họ sẽ dùng để chống lại chủ nghĩa cộng sản và bảo vệ tài sản của chính họ cũng như những quyền lợi của các công ty dầu lửa và các tập đoàn lớn khác. Họ cũng có cơ hội liên kết với những sĩ quan cao cấp của Mỹ.

Người dân Mỹ Latinh rất ghét những cơ sở đào tạo này- ngoại trừ những gia đình giàu có được hưởng lợi từ các trường và trung tâm trên. Những nơi này đã đào tạo ra những kẻ giết người cánh hữu và những tên tra tấn đã đẩy rất nhiều quốc gia vào chế độ chuyên quyền. Torrijos chỉ rõ ràng ông không muốn những trung tâm đào tạo này tồn tại ở Panama- và rằng ông coi khu vực kênh đào là một phần lãnh thổ Panama.(6)

Nhìn khuôn mặt điển trai của vị tướng trên tấm áp phích và đọc dòng chữ ở phía dưới- "Lý tưởng của Omar là tự do; chưa có một loại tên lửa nào được chế tạo ra có thể giết chết một lý tưởng!"- một cảm giác ớn lạnh chạy dọc xương sống tôi. Tôi có linh cảm câu chuyện của Panama ở thế kỷ XX chưa đến hồi kết và rằng Torrijos sẽ phải đối mặt với một thời khác khó khăn và thậm chí là bi thảm.

Cơn bão nhiệt đới vẫn đập liên hồi vào kính xe, đèn giao thông chuyển sang màu xanh và người lái xe bấm còi để giục chiếc xe phía trước. Tôi nghĩ về vị trí của mình. Tôi được cử tới Panama để kết thúc một thỏa thuận rất có thể sẽ trở thành bản quy hoạch phát triển toàn diện thực sự đầu tiên của MAIN. Kế hoạch này sẽ là lý do để Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển Liên Mỹ, và USAID đầu tư hàng tỷ đô la vào các lĩnh vực năng lượng, vận tải, và nông nghiệp của quốc gia nhỏ bé song cực kỳ quan

taisachhay https://thuviensach.vn

trọng này. Tất nhiên đây là một thủ đoạn, một phương tiện để biến Panama mãi mãi trở thành con nợ và do đó sẽ quay trở lại chế độ bù nhìn.

Chiếc taxi xuyên vào đêm tối, một cảm giác tội lỗi lóe lên trong đầu nhưng tôi đã chặn nó lại. Tôi thực sự quan tâm đến điều gì? Ở Java, tôi đã dấn sâu vào con đường này, đã bán rẻ linh hồn mình và giờ đây tôi đang có trong tay một cơ hội ngàn năm có một. Trong phút chốc, tôi có thể trở nên giàu có, nổi tiếng và đầy quyền lực.

Chương 11: Những tên cướp biển ở vùng kênh đào

Ngày hôm sau, Chính phủ Panama cử một người đến để đưa tôi đi đây đi đó. Tên anh ta là Fidel, và ngay lập tức tôi có cảm tình với anh ta. Anh ta cao, gày, và rõ ràng là rất hãnh diện về đất nước mình. Cụ cố của anh ta đã từng chiến đấu bên cạnh Bolívar trong cuộc chiến giành độc lập từ Tây Ban Nha. Tôi nói với anh ta là tôi có họ hàng với Tom Pain và rất cảm kích khi biết rằng Fidel đã từng đọc cuốn Lẽ phải bằng tiếng Tây Ban Nha. Anh ta nói tiếng anh nhưng khi biết tôi thạo tiếng Tây Ban Nha thì anh hết sức cảm động.

“Rất nhiều người dân nước ông tới sống ở đây nhiều năm rồi nhưng chẳng bao giờ có ý định học tiếng Tây Ban Nha cả”, anh nói.

Fidel lái xe đưa tôi đi qua một nơi sang trọng đến bất ngờ mà anh ta gọi là New Panama. Khi chúng tôi đi qua những ngôi nhà chọc trời, anh giải thích rằng Panama là nước có nhiều ngân hàng quốc tế hơn bất cứ quốc gia nào khác từ Rio Grande trở xuống phía nam.

Anh nói: “Chúng tôi thường được gọi là Thụy Sĩ của Châu Mỹ. Chúng tôi hầu như không hỏi gì các khách hàng của mình”.

taisachhay https://thuviensach.vn

Xế chiều, khi mặt trời đang lặn dần xuống Thái Bình Dương, chúng tôi đi dọc con đường vòng quanh vịnh. Một dãy dài thuyền bè đang đậu ở đây. Tôi hỏi Fidel xem liệu có vấn đề gì với con kênh đào không.

"Nó vẫn luôn như vậy đấy." Anh bật cười. "Hàng dãy tàu dài đang chờ đến lượt qua kênh đào. Một nửa trong số đó là giao thương với Nhật Bản. Thậm chí còn lớn hơn cả với Hoa Kỳ."

Tôi thừa nhận là trước kia tôi không hề biết đến điều này.

Anh ta nói rằng: "tôi không ngạc nhiên về điều đó. Dân Bắc Mỹ không biết nhiều về phần còn lại của thế giới."

Chúng tôi dừng chân ở một công viên tuyệt đẹp với những cây hoa giấy mọc lên trên những tàn tích cổ xưa. Một bảng chỉ dẫn cho biết đây là một pháo đài được xây dựng để bảo vệ thành phố trước sự cướp bóc của những tên cướp biển người Anh. Một gia đình đang chuẩn bị cho một cuộc picnic tối: cha, mẹ, một cô bé và một cậu bé, một cụ già mà tôi đoán là ông của bọn trẻ. Tôi chợt khao khát có được sự yên bình dường như đang bao bọc năm con người này. Khi đi ngang qua chỗ họ, cặp vợ chồng cười với chúng tôi, vẫy tay và chào bằng tiếng anh. Tôi hỏi họ có phải là khách du lịch không, họ bật cười. Người đàn ông đi lại phía chúng tôi.

"Tôi là thế hệ thứ 3 ở khu vực kênh đào này", anh ta giải thích một cách tự hào. Ông tôi đã đến đây 3 năm sau khi nó được hình thành. Ông lái một trong những chiếc máy kéo, những cỗ máy dùng để kéo thuyền mắc kẹt. "Anh ta chỉ tay về phía ông già, người đang giúp bọn trẻ kê bàn ghế. "Cha tôi là một kỹ sư và tôi theo nghề của ông."

Người phụ nữ quay lại giúp bố chồng và bọn trẻ. Phía sau lưng họ, mặt trời đang lặn dần xuống biển xanh. Thật là một cảnh thôn dã tuyệt đẹp

taisachhay https://thuviensach.vn

khiến người ta liên tưởng đến những bức tranh của Monet. Tôi hỏi người đàn ông rằng họ có phải là công dân Mỹ không.

Anh ta nhìn tôi với vẻ ngờ vực: "Tất nhiên rồi, khu vực kênh đào là địa phận của nước Mỹ mà." Đứa trẻ chạy lại báo với cha nó rằng bữa tối đã chuẩn bị xong.

"Con trai của anh sẽ là thế hệ thứ tư chứ?"

Người đàn ông áp hai lòng bàn tay lại như người cầu nguyện và giơ cao lên trời.

"Ngày nào tôi cũng cầu mong Đức Chúa tối cao cho nó có cơ hội đó. Cuộc sống ở khu vực kênh đào thật là một cuộc sống hạnh phúc." Sau đó anh ta hạ tay xuống và nhìn thẳng vào Fidel. "Tôi chỉ hy vọng chúng tôi duy trì được nó trong vòng 50 năm nữa. Cái tên độc tài Torrijos đang gây ra nhiều sóng gió. Một tay nguy hiểm."

Một cái gì đó thôi thúc tôi, tôi nói với anh ta bằng tiếng Tây Ban Nha, "Adios (xin chào). Tôi hy vọng anh và gia đình anh hạnh phúc ở đây và học hỏi được nhiều về văn hóa của Panama."

Anh ta nhìn tôi với vẻ tức giận và nói: "Tôi không dùng ngôn ngữ của họ". Sau đó anh ta quay ngoắt và đi về phía gia đình mình.

Fidel bước lại gần tôi, quàng tay qua vai tôi, siết mạnh và nói: "Cảm ơn."

Trở lại thành phố, Fidel lái xe và đưa chúng tôi qua một khu nhà mà anh ta miêu tả đó là một khu nhà ổ chuột.

Anh ta cho biết: "Đó chưa phải là khu tệ nhất đâu, nhưng anh sẽ cảm nhận được hương vị của nó."

taisachhay https://thuviensach.vn

Những cái lều dựng bằng gỗ một cách sơ sài và những con mương đầy nước tù đọng chạy dọc theo các con phố, những ngôi nhà tạm bợ trông như những chiếc thuyền mục nát bị chìm trong một vũng xình. Mùi thối rữa và mùi cống rãnh ùa vào trong xe khi bọn trẻ bụng ỏng chạy theo xe chúng tôi. Khi chúng tôi đi chậm lại, chúng tụ tập quanh tôi, gọi tôi bằng bác và xin tiền. Điều này làm tôi nhớ tới Jakarta.

Những hình vẽ nguệch ngoạc đầy trên các bức tường. Có một vài hình trái tim với tên người ở bên trong, nhưng hầu hết các hình vẽ là những khẩu hiệu thể hiện sự căm thù đối với Mỹ. "Hãy cút về nước, bọn nước ngoài", "Hãy nói với Nixon rằng Panama không phải là Việt Nam". Tuy nhiên, câu khẩu ngữ làm tim tôi ớn lạnh nhất là "Chết cho tự do là cách đến với Chúa". Rải rác xung quanh những hình vẽ trên là những bức ảnh của Omar Torrijos.

"Bây giờ là mặt kia của bức tranh", Fidel nói với tôi: "Tôi đã xin được giấy tờ chính thức và anh là công dân Mỹ nên chúng ta có thể đi." Trong ráng chiều đỏ rực, anh ta lái xe tiến vào khu vực kênh đào. Tôi chưa được chuẩn bị kỹ cho những gì tôi sắp được thấy. Khó có thể tin được một sự sang trọng như vậy- những tòa nhà trắng khổng lồ, những bãi cỏ được cắt tỉa gọn gàng, những ngôi nhà lộng lẫy, những sân gôn, những cửa hàng và những rạp chiếu phim.

Anh ta nói rằng: "Tất cả mọi thứ ở đây thực chất đều là tài sản của Mỹ. Những siêu thị, tiệm cắt tóc, thẩm mỹ viện, nhà hàng, tất cả- đều không chịu sự quản lý của luật pháp và sắc lệnh thuế của Panama. Có 7 sân gôn 18 lỗ, bưu điện của Mỹ nằm rải rác khắp nơi rất thuận tiện, tòa án và trường học của Mỹ. Nó thực sự là một quốc gia bên trong một quốc gia."

"Thật đáng xấu hổ!"

taisachhay https://thuviensach.vn

Fidel chăm chú nhìn tôi như để đánh giá rất nhanh. "Vâng", anh đồng tình: "Đó là một từ khá chính xác." Anh chỉ tay về phía thành phố: "Ở đằng kia, thu thập bình quân đầu người chưa đến 1.000 USD/năm và tỷ lệ thất nghiệp là 30%. Tất nhiên, ở những khu nhà ổ chuột bé nhỏ mà chúng ta vừa tới thăm, chẳng có ai kiếm nổi được gần 1.000 USD và hầu như chẳng ai có việc làm."

"Thế người ta đang làm gì rồi?"

Anh quay lại phía tôi với một cái nhìn dường như chuyển từ giận dữ sang buồn bã.

"Chúng tôi có thể làm gì?" Anh ta lắc đầu. "Tôi không biết nhưng tôi sẽ nói với anh điều này: Torrijos đang cố gắng. Tôi nghĩ rằng có thể ông sẽ phải trả giá bằng cả mạng sống của mình nhưng chắc chắn ông sẽ cống hiến tất cả những gì mình có. Ông sẽ chiến đấu để bảo vệ cho người dân của mình."

Khi chúng tôi ra khỏi khu vực kênh đào, Fidel cười: "Anh có muốn khiêu vũ không?" Không đợi tôi trả lời, anh nói: "Chúng ta kiếm cái gì ăn tối rồi sau đó tôi sẽ chỉ cho anh thấy một mặt khác nữa của Panama."

Chương 12: Những người lính và gái điếm

Sau khi dùng bữa với bít tết và một chai bia lạnh, chúng tôi rời nhà hàng, đi dọc theo con phố tối. Fidel bảo tôi đừng bao giờ đi dạo ở khu vực này. "Nếu có việc cần đến đây, hãy đi taxi đến tận cửa." Anh ta chỉ tay: "Ở kia, ngay phía ngoài hàng rào, là khu vực kênh đào."

Anh ta lái xe đến một bãi đất có rất nhiều xe đỗ, tìm một chỗ trống và đậu xe. Một ông già đi tập tễnh về phía chúng tôi. Fidel ra khỏi xe, vỗ nhẹ vào lưng ông cụ. Rồi anh ta lướt nhẹ tay lên thanh chắn ô tô.

taisachhay https://thuviensach.vn

"Hãy trông giữ nó cẩn thận né, chúng tôi bỗng thấy mình lọt vào một con phố có rất nhiều đèn nê ông sáng loáng. Hai đứa trẻ chạy vụt qua, dùng gậy chỉ trỏ lẫn nhau và giả vờ như đang bắn súng. Một đứa đâm sầm vào chân của Fidel, nó chỉ cao tới bắp đùi Fidel. Đứa bé dừng lại và đứng lùi ra.

"Xin lỗi ngài", nó hổn hển bằng tiếng Tây Ban Nha.

Fidel dặt cả hay tay lên vai đứa bé: "Không sao đâu, anh bạn ạ"

Anh ta nói, "nhưng hãy nói chú nghe, cháu và bạn cháu định nhằm bắn cái gì?"

Đứa thứ hai chạy về phía chúng tôi. Nó vòng tay ôm lấy đứa thứ nhất như để che chở. Nó giải thích: "Em trai cháu..., chúng cháu xin lỗi."

"Không sao", Fidel mỉm cười. "Em cháu không làm chú đau đâu. Chú chỉ muốn hỏi han hai bọn cháu đang bắn cái gì thế. Chú nghĩ chú đã từng chơi trò này."

Hai anh em liếc nhìn nhau. Đứa lớn hơn mỉm cười: "Đó là một tên tướng Mỹ ở khu vực kênh đào này. Ông ta định hãm hiếp mẹ cháu và cháu tống cổ ông ta về xứ sở của ông ta."

Fidel liếc trộm tôi: "Xứ sở của ông ta là ở đâu."

"Là ở Mỹ."

"Mẹ cháu làm việc ở đây à?"

"Đằng kia kìa". Cả hai đứa bé chỉ tay đầy tự hào về phía ánh đèn nê ông ở cuối phố: "mẹ cháu làm ở quán bar".

taisachhay https://thuviensach.vn

"Đi nào." Fidel đưa cho mỗi đứa một đồng tiền xu. "Nhưng cẩn thận đấy. Hãy ở những chỗ có đèn sáng thôi."

"Vâng thưa ngài. Cám ơn ngài." Chúng chạy đi.

Khi chúng tôi đi tiếp, Fidel giải thích rằng phụ nữ Panama không được phép hoạt động mại dâm. "Họ có thể phục vụ ở quầy bar và khiêu vũ nhưng không được bán thân. Việc đó dành cho những phụ nữ nước ngoài."

Chúng tôi đi vào trong một quầy bar và ù cả tai vì một bài hát Mỹ nổi tiếng. Tai và mắt tôi phải mất một lúc để thích nghi. Vài người lính Mỹ lực lưỡng đang đứng gần cửa. Nhìn vào quân phục, tôi biết họ là lính quân cảnh.

Fidel dẫn tôi đi dọc quầy bar và tới sân khấu. Ba cô gái trẻ đang nhảy, họ không mặc gì ngoài mấy cái mũ đội đầu. Một cô đội chiếc mũ lính thủy, một cô khác đội chiếc mũ nồi xanh, cô còn lại đội chiếc mũ cao bồi. Họ có thân hình tuyệt đẹp và đều đang cười. Dường như họ đang đùa giỡn với nhau, cứ như đang trong một cuộc thi khiêu vũ vậy. Điệu nhạc, điệu nhảy và sân khấu- chẳng khác nào một sàn nhảy ở Boston, ngoại trừ một điều là họ chẳng mặc gì.

Chúng tôi chen qua một nhóm thanh niên trẻ nói tiếng Anh. Mặc dù họ mặc áo phông và quần Jeans nhưng kiểu tóc của họ cho thấy họ là những người lính đóng tại khu vực kênh đào này. Fidel vỗ nhẹ vào vai một cô hầu bàn. Cô ta quay lại, kêu lên vui sướng và giang tay ra ôm Fidel. Nhóm thanh niên theo dõi hành động trên một cách chăm chú, liếc nhìn với vẻ không hài lòng. Tôi phân vân không hiểu họ có nghĩ là những gì viết trong cuốn Thuyết bành trướng theo định mệnh có bao gồm cả người phụ nữ

taisachhay https://thuviensach.vn

Panama này không. Cô hầu bàn dẫn chúng tôi đến một góc phòng. Cô ta lấy từ đâu đó ra một cái bàn nhỏ và hai cái ghế.

Khi chúng tôi ngồi xuống, Fidel chào hỏi hai người đàn ông bàn bên cạnh bằng tiếng Tây Ban Nha. Khác với những người lính, họ mặc áo sơ mi cộc tay và quần âu là chiết li. Cô hầu bàn quay lại với vài lon bia Balboa, Fidel vỗ nhẹ vào mông khi cô ta quay đi. Cô ta cười và ném cho Fidel một nụ hôn. Tôi liếc nhìn xung quanh, cảm thấy dễ chịu khi biết rằng đám thanh niên không còn theo dõi chúng tôi nữa; họ đang mải ngắm những vũ công.

Phần lớn khác hàng quen của quán bar là những người lính nói tiếng anh, nhưng cũng có cả những người khác- như hai ông khách ngồi cạnh chúng tôi, chắc chắn họ là người Panama. Họ nổi bật vì tóc của họ hẳn là không bị quân đội kiểm tra và vì họ không mặc áo phông và quần Jeans. Một số ngồi ở bàn, số khác đứng dựa lưng vào tường. Dường như họ rất cảnh giác, như những con chó côli làm nhiệm vụ trông đàn cừu.

Các cô gái đi quanh bàn của khách. Họ di chuyển liên tục, ngồi lên đùi, la hét những cô phục vụ bàn, nhảy nhót, quay tít, hát, thay nhau trình diễn trên sàn. Họ mặc những chiếc váy ngắn bó, áo phông, quần Jeans hoặc những bộ váy bó sát người, đi giầy cao gót. Người thì mặc áo dài theo kiểu Victoria và đeo mạng che mặt, người thì chỉ mặc mỗi bikini. Điều hiển nhiên là chỉ có những cô gái đẹp nhất mới có thể trụ được ở đây. Tôi lấy làm lạ về những người đã tới Panama này và tự hỏi sự tuyệt vọng nào đã đẩy họ tới đây.

“Tất cả đều đến từ các nước khác a?” Tôi gào vào tai Fidel át đi cả tiếng nhạc.

Anh ta gật đầu “Trừ...” anh ta chỉ tay vào những cô phục vụ bàn. “Họ là người Panama.”

taisachhay https://thuviensach.vn

"Những nước nào?"

"Honduras, El Salvador, Nicargua và Guatemala."

"Các nước láng giềng?"

"Không hẳn vậy. Costa Rica và Colombia là hai nước láng giềng gần chúng tôi nhất." Cô hầu bàn nãy đã dẫn chúng tôi đến chiếc bàn này đi đến và ngồi lên đầu gối Fidel. Anh ta xoa nhẹ lên lưng cô.

Anh ta nói: "Clarissa, hãy nói cho anh bạn Bắc Mỹ của tôi biết tại sao họ lại rời bỏ đất nước họ." Anh ta hất đầu về phía sàn nhảy. Ba cô gái mới đang nhận những chiếc mũ từ 3 cô gái vừa nhảy xuống khỏi sàn và mặc quần áo. Nhạc chuyển sang điệu Salsa và khi những cô gái mới bắt đầu nhảy, họ cởi bỏ dần quần áo theo điệu nhạc.

Clarissa chìa tay phải ra. Cô ta nói: "Em rất vui được làm quen với ông." Cô đứng dậy và với lấy những chiếc cốc đã hết bia của chúng tôi. Câu trả lời cho câu hỏi của Fidel là những cô gái này đến để trốn tránh sự tàn bạo. "Em sẽ đi lấy thêm 2 cốc Balboas."

Cô ta đi rồi, tôi quay sang Fidel và nói: "Thôi nào. Họ đến đây là vì tiền cả thôi."

"Đúng vậy. Nhưng sao lại có quá nhiều người đến từ những nước bị độc tài phát xít cai trị đến vậy?"

Tôi ngoái lại sàn diễn. Ba cô gái đang cười đùa và ném chiếc mũ lính thủy ra xung quanh như quả bóng. Tôi nhìn vào mắt Fidel. "Anh không đùa đấy chứ?"

taisachhay https://thuviensach.vn

"Không", anh ta nói với giọng rất nghiêm túc, "giá mà đó chỉ là câu nói đùa. Hầu như tất cả các cô gái này đều bị mất gia đình- cha, mẹ, chồng, bạn trai. Họ lớn lên cùng với sự tra tấn và chết chóc. Khiêu vũ và mại dâm dường như không phải là tất cả những gì tồi tệ nhất đối với họ. Ở đây họ kiếm được nhiều tiền, rồi sau đó sẽ bắt đầu lại cuộc đời ở một nơi nào đó, mua một cửa hàng nho nhỏ hoặc mở một quán cà phê..."

Anh ta bị cắt ngang bởi tiếng huyên náo gần quầy bar. Tôi thấy một tiếp viên đang vung quả đấm vào một trong những tên lính, tên này nắm lấy tay cô ta và vặn cổ tay. Cô ta kêu lên và ngã khuỵu xuống. Hắn cười và la ó về phía đám bạn. Bọn chúng khùng khục cười theo. Cô ta gắng đấm hắn bằng tay kia nhưng hắn càng siết chặt cổ tay. Khuôn mặt cô ta méo mó vì đau.

Toán quân cảnh vẫn còn ở cửa, bình tĩnh theo dõi. Fidel đứng lên và tiến về phía quầy bar. Một trong số những người đàn ông ngồi cạnh tôi đưa tay ngăn anh ta lại. "Tranquilo, hermano (bình tĩnh nào, anh bạn)". Anh ta nói: "Hãy cẩn thận, người anh em. Enrique kiểm soát được mọi việc."

Một người đàn ông Panama cao, gầy đi ra khỏi khoảng tối gần sàn diễn. Anh ta di chuyển như một con mèo và chỉ trong giây lát đã khống chế được người lính kia. Một tay anh ta vòng qua cổ trong khi tay kia đổ cốc nước lên mặt tên lính. Cô hầu bàn thoát được ra. Rất nhiều người Panama đang uể oải dựa vào tường bỗng đứng thành một nửa vòng tròn tự vệ, vòng quanh người bảo vệ cao lớn. Anh ta nhấc bổng người lính ấn vào quầy bar và nói gì đó mà tôi không nghe được. Sau đó anh ta cất cao giọng và nói chậm rãi bằng tiếng Anh, vừa đủ lớn để những ngươi có mặt trong căn phòng lặng ngắt đó có thể nghe được qua tiếng nhạc.

taisachhay https://thuviensach.vn

"Đừng có động đến những người phục vụ bàn nhớ chưa, cũng đừng động đến những người khác trước khi mày trả tiền cho họ".

Cuối cùng, hai người lính quân cảnh cũng hành động. Họ tiến đến chỗ đám người Panama. Họ nói: "Enrique, giờ để chúng tôi giải quyết."

Người bảo vệ thả tên lính xuống sàn nhà và siết chặt cổ hắn, giật ngửa mặt hắn lên khiến tên này kêu lên đau đớn.

"Mày có hiểu tao không?" Có một tiếng than yếu ớt. "Tốt" Anh ta đẩy tên lính về phía hai người lính quân cảnh. "Hãy đưa hắn ra khỏi đây."

Chương 13: Nói chuyện với tướng toàn quyền

Lời mời đến thật bất ngờ. Một buổi sáng trong chuyến đi năm 1972, tôi đang ngồi trong văn phòng của mình tại Instituto de Recursos Hidraulicos y Electrificacion, một công ty điện lực thuộc sở hữu nhà nước. Khi tôi đang nghiền ngẫm bản thống kê thì có người gõ nhẹ vào cánh cửa mở. Tôi mời anh ta vào, mừng rỡ vì có cớ thoát khỏi những con số thống kê. Anh ta tự giới thiệu là lái xe của Tướng toàn quyền và giờ sẽ đưa tôi đến một trong những ngôi nhà của ông.

Một giờ sau tôi đã ngồi đối diện với Tướng Omar Torrijos. Ông ăn mặc giản dị theo kiểu truyền thống của người Panama: quần kaki, áo cộc tay cài khuy trước, màu xanh da trời nhạt với những hoa văn xanh lá cây nhã nhặn. Ông cao, cân đối và điển trai. So với một người đang gánh vác rất nhiều thứ, nom ông rất thoải mái. Một lọn tóc sẫm màu rủ xuống vầng trán cao. Ông hỏi tôi về những chuyến đi gần đây tới Inđônêxia, Guatemala và Iran. Ba quốc gia này khiến ông quan tâm, nhưng dường như ông đặc biệt tò mò về Quốc vương Iran, Quốc vương Monanuad Keza

taisachhay https://thuviensach.vn

Pahalavi. Quốc vương lên ngôi năm 1941, sau khi cha ông bị Anh quốc và Liên Xô lật đổ vì buộc tội là có thông đồng với Hitler.

Torrijos hỏi: "Anh tưởng tượng được không, một người con lại tham gia vào âm mưu lật đổ chính cha mình?"

Người đứng đầu nhà nước Panama biết rõ về lịch sử của vùng đất xa xôi này. Chúng tôi nói về chuyện địa vị của Quốc vương vào năm 1951 đã bị đảo lộn như thế nào, và về việc chính Thủ tướng của ông ta- Mohammad Mossadegh đã buộc ông ta phải sống lưu vong ra sao. Torrijos biết, và hầu như cả thế giới đều biết rằng, chính CIA đã gán cho Thủ tướng cái mác cộng sản và cũng chính CIA đã can thiệp để khôi phục lại quyền lực cho Quốc vương. Song, ông không biết- hoặc ít nhất là không đả động gì đến những việc mà Claudine đã từng tiết lộ với tôi, về các thủ đoạn khôn ngoan của Kermit Roosevelt và rằng đó chính là sự khởi đầu cho một kỷ nguyên mới của chủ nghĩa đế quốc, mầm mống dẫn đến thảm họa về một đế chế toàn cầu.

Torrijos nói tiếp: "Sau khi Quốc vương được phục hồi, ông ta tiến hành một loạt các chương trình đổi mới nhằm phát triển các ngành công nghiệp và đưa Iran tiếng sang kỷ nguyên hiện đại."

Tôi hỏi ông làm sao ông lại biết nhiều về Iran như vậy.

"Để tôi giải thích cho anh rõ". Ông ta trả lời: "Tôi không đánh giá cao con đường chính trị của Quốc vương- ông ta sẵn sàng lật đổ chính cha mình để trở thành một con rối trong tay CIA- nhưng dường như ông ta đang làm những điều tốt đẹp cho đất nước. Có lẽ tôi có thể học được điều gì đó từ ông ta. Nếu như ông ta tồn tại được."

"Ông nghĩ ông ta sẽ không đứng vững được sao?"

taisachhay https://thuviensach.vn

"Ông ta có những kẻ thù rất mạnh."

"Và một số vệ sĩ tốt nhất thế giới."

Torrijos nhìn tôi đầy mỉa mai. "Đội cảnh sát mật SAVAK của ông ta nổi tiếng là giết người không ghê tay. Điều đó không thu phục được mọi người. Ông ta sẽ không tồn tại được lâu đâu." Torrijos dừng lại, nhìn xung quanh. "Vệ sĩ ư? Tôi cũng có vài người." Torrijos vẫy tay về phía cửa. "Ông nghĩ họ có thể cứu tôi trong trường hợp nước ông quyết định xóa sổ tôi hay không?"

Tôi hỏi Torrijos xem liệu ông có thực sự tin vào điều đó có thể xảy ra hay không.

Cái nhướn mày của ông khiến tôi cảm thấy mình thật ngớ ngẩn khi hỏi câu đó. "Chúng tôi có kênh đào. Nó còn có ý nghĩa hơn cả Arbenz và United Fruit."

Tôi đã nghiên cứu về Guatemala và tôi hiểu Torrijos muốn nói gì. Công ty United Fruit của Iran có ý nghĩa chính trị tương tự kênh đào Panama. Được thành lập từ cuối những năm 1800, United Fruit nhanh chóng vươn lên trở thành một trong những thế lực hùng mạnh nhất ở Trung Mỹ. Đầu thập niên 50, ứng cử viên theo đường lối cải cách Jacobo Arbenz được bầu làm Tổng thống Guatemala trong một cuộc bầu cử mà khắp bán cầu ngợi ca là một hình mẫu cho tiến trình dân chủ. Khi đó, chưa đầy 3% dân số Guatemal chiếm tới 70% đất đai của nước này. Arbenz cam kết giúp người nghèo thoát khỏi đói nghèo. Ngay sau cuộc bầu cử, ông ta đã khởi xướng chương trình cải cách đất đai toàn diện.

"Người nghèo và tầng lớp trung lưu khắp Mỹ Latinh ca ngợi Arbenz". Torrijos nói tiếp: "Cá nhân tôi coi ông ấy như một người hùng. Nhưng

taisachhay https://thuviensach.vn

chúng tôi cũng dè chừng. Chúng tôi biết rằng United Fruit không ưa gì Arbenz vì công ty này là của những kẻ nắm giữ đất đai nhiều nhất và cũng tàn bạo nhất Guatemala. Họ cũng là chủ những đồn điền lớn ở Columbia, Costa Rica, Cuba, Jamaica, Nicaragua, Santo Domingo và cả ở Panama này nữa. Họ sẽ không chịu ngồi yên để cho những ý tưởng của Arbenz được thực hiện ở những nước còn lại đâu."

Tôi biết những nước này: United Fruit đã mở một chiến dịch tuyên truyền cộng đồng rất lớn ở Mỹ nhằm thuyết phục công chúng và Quốc hội Mỹ rằng Arbenz là một phần trong âm mưu của Nga và rằng Guatemala là vệ tinh của Xô Viết. Năm 1954, CIA đã dàn xếp một cuộc đảo chính. Phi công Mỹ đánh bom thành phố Guatemala và vị Tổng thống được bầu một cách dân chủ Arbenz bị lật đổ. Đại tá Carlos Castillo Armas, một tên độc tài cánh hữu đã thế chỗ ông.

Chính phủ mới có được mọi thứ là nhờ United Fruit. Để trả ơn, họ đã đảo ngược công cuộc cải cách ruộng đất, bãi bỏ thuế đánh vào lợi nhuận và cổ tức trả cho nhà đầu tư nước ngoài, hủy bỏ chế độ bỏ phiếu kín và bỏ tù hàng nghìn người phản đối Chính phủ. Bất kỳ ai dám lên tiếng chống lại Castillo đều bị ngược đãi. Về sau, các nhà viết sử phát hiện ra rằng, bạo lực và chủ nghĩa khủng bố hoành hành ở Guatemala trong suốt những năm sau đó của thế kỷ XX là kết quả của quan hệ liên minh khá lộ liễu giữa United Fruit, CIA và quân đội Guatemala dưới sự thống trị của tên đại tá độc tài này.

"Arbenz đã bị ám sát." Torrijos nói tiếp: "Một vụ ám sát điển hình mang màu sắc chính trị". Ông dừng lại đầy bất bình: "Làm sao đồng bào ông ta có thể tiêu hóa nổi những thứ rác rưởi của CIA như vậy? Tôi sẽ không bao giờ để mọi thứ dễ dàng như vậy đâu. Quân đội ở đây là người của tôi. Một vụ ám sát chính trị sẽ chẳng có ý nghĩa gì." Ông cười.

taisachhay https://thuviensach.vn

"Chính CIA sẽ phải giết tôi!"

Trong một khoảng khắc, chúng tôi ngồi yên lặng, đắm chìm vào những suy nghĩ riêng. Torrijos lại lên tiếng trước.

"Thế ông có biết ai sở hữu United Fruit không?" Ông ta hỏi.

"Công ty dầu lửa Zapata, công ty của George Bush- đại sứ Mỹ tại Liên Hiệp Quốc."

"Một người đàn ông đầy tham vọng." Ông nghiêng người về phía trước và hạ giọng: "Và hiện tôi đang chống lại những bạn hữu chí cốt của ông ta ở Bechtel."

Điều này khiến tôi giật mình. Bechtel là hãng xây dựng và thiết kế mạnh nhất thế giới và thường xuyên cộng tác với MAIN trong các dự án. Trong kế hoạch tổng thể cho Panama, tôi đã coi họ là một trong những đối thủ chính của chúng tôi.

"Ý ông muốn nói gì?"

"Chúng tôi đang tính chuyện xây dựng một kênh đào mới, một kênh đào ở biển, không có cửa ngăn tàu. Nó cho phép các tàu cỡ lớn hơn đi qua. Có thể người Nhật sẽ muốn tài trợ cho nó."

"Họ hiện là những khách hàng lớn nhất của kênh đào."

"Đúng vậy. Tất nhiên, nếu họ tài trợ cho dự án, họ sẽ là người xây dựng nó."

Điều này làm tôi chú ý. "Bechtel sẽ bị gạt ra ngoài cuộc chơi."

taisachhay https://thuviensach.vn

"Một công trình xây dựng lớn nhất cho tới nay." Ông ta dừng lại: "Chủ tịch Bechtel là George Shultz, Bộ trưởng Tài chính của Nixon. Ông thử hình dung xem, nó sẽ như một cái tát đối với ông ta- chắc ông ta phải nổi điên lên mất. Cả Bechtel đầy rẫy toàn bạn bè của Nixon, Ford và Bush. Tôi nghe nói chính Tập đoàn Bechtel giật dây đảng Cộng hòa."

Cuộc đối thoại này khiến tôi thực sự khó chịu. Tôi là một trong những người đang duy trì cái hệ thống mà ông khinh miệt và tôi chắc chắn ông biết điều đó. Việc tôi phải thuyết phục ông chấp nhận các khoản vay quốc tế để đổi lấy việc thuê các công ty xây dựng và lắp ghép của Mỹ dường như đã vấp phải một bức tường khổng lồ. Tôi quyết định phản đối ông.

"Thưa ngài", tôi hỏi, "lý do gì khiến ngài mời tôi tới đây?"

Ông liếc nhìn đồng hồ và cười: "Phải rồi, đã đến lúc đi vào công việc của chúng ta. Panama cần sự giúp đỡ của ngài. Tôi cần sự giúp đỡ của ngài."

Tôi sửng sốt: "Sự giúp đỡ của tôi? Liệu tôi có thể làm gì cho ngài?"

"Chúng tôi sẽ lấy lại kênh đào. Nhưng như thế vẫn chưa đủ." Ông ngả người trên ghế: "Chúng tôi còn phải trở thành hình mẫu cho mọi người noi theo. Chúng tôi phải chứng minh được rằng chúng tôi quan tâm đến người nghèo và vượt qua được mọi nghi ngờ cho rằng, quyết tâm giành độc lập của chúng tôi là không do sự sai khiến của Nga, Trung Quốc hay Cuba. Chúng tôi phải chứng minh cho thế giới thấy Panama là một quốc gia theo lẽ phải, chúng tôi không chống lại Mỹ mà chúng tôi chiến đấu vì quyền lợi của người nghèo."

Ông bắt chéo chân. "Để làm được điều đó chúng tôi cần xây dựng một nền tảng kinh tế không giống với bất kỳ nước nào trên bán cầu này. Điện ư, vâng- nhưng điện phải đến được với những người nghèo nhất trong số

taisachhay https://thuviensach.vn

dân nghèo của chúng tôi và phải được trợ cấp. Giao thông và viễn thông cũng vậy. Và đặc biệt là nông nghiệp. Làm cái đó cần phải có tiền- tiền của các ngài, của Ngân hàng Thế giới và Ngân hàng Phát triển Liên Mỹ."

Một lần nữa, ông nhoài người về phía trước. Mắt ông nhìn thẳng vào mắt tôi: "Tôi biết là công ty của ngài muốn có được nhiều công trình hơn và thường có được điều đó bằng cách thổi phồng quy mô của các dự án- các đường quốc lộ to hơn, nhà máy thủy điện lớn hơn, các cảng biển sâu hơn. Song lần này thì sẽ khác. Hãy cho tôi những gì tốt nhất cho đồng bào tôi, và tôi sẽ tặng các ngài tất cả những công trình mà các ngài muốn."

Những gì ông đề nghị thật hết sức bất ngờ, nó làm tôi vừa sửng sốt vừa thú vị. Nó thách thức tất cả những gì tôi đã được học ở MAIN. Rõ ràng, ông biết viện trợ nước ngoài chỉ là một trò giả tạo- ông buộc phải biết. Nó sinh ra để làm giàu cho ông và trói buộc đất nước của ông bằng các khoản nợ. Nó khiến Panama phải phục tùng Mỹ và chế độ tập đoàn trị. Nó buộc Châu Mỹ Latinh đi theo con đường "định mệnh", mãi mãi vâng theo Washington và phố Wall. Tôi chắc ông ta biết rằng hệ thống này được dựng nên trên một giả định là, tất cả những người có quyền lực đều có thể bị mua chuộc. Việc ông quyết không lợi dụng nó để mưu lợi cá nhân sẽ la một mối đe dọa, một dạng hiệu ứng domino mới, có khả năng kích hoạt một chuỗi phản ứng dây chuyền và cuối cùng toàn bộ hệ thống sẽ bị lật đổ.

Qua chiếc bàn cà phê, tôi ngắm người đàn ông ngồi đối diện. Ông biết rõ rằng kênh đào mang lại cho ông một quyền lực đặc biệt, độc nhất vô nhị, và cũng đặt ông vào một tình thế vô cùng khó khăn. Vì vậy, ông phải hết sức thận trong. Ông tự coi mình là một trong số các nhà lãnh đạo của các nước kém phát triển (LDC). Nếu ông, giống người anh hùng Arbenz của mình, quyết đi theo một con đường riêng thì cả thế giới sẽ phải dè chừng.

taisachhay https://thuviensach.vn

Cái hệ thống này sẽ phản ứng như thế nào? Mà cụ thể là Chính phủ Mỹ sẽ phản ứng như thế nào? Lịch sử Mỹ Latinh đã có không ít những gương anh hùng đã hy sinh.

Tôi cũng hiểu rằng mình đang được ngắm một người dám thách thức tất cả mọi sự biện minh mà tôi đã cố tạo ra cho những hành động của chính mình. Chắc chắn con người này cũng có những khiếm khuyết, song ông ta không phải loại cướp biển, không phải Henry Morgan hoặc Francis Drake- những tên giang hồ sử dụng công hàm của nhà vua Anh làm bình phong để hợp pháp hóa hoạt động cướp biển. Bức ảnh trên tấm áp phích kia không chỉ để mỵ dân. "Lý tưởng của Omar là tự do; chưa có một loại tên lửa nào được chế tạo ra có thể giết chết một lý tưởng!" Chẳng phải Tom Paine cũng từng viết ra những điều tương tự như vậy sao?

Dù vậy, nó vẫn làm tôi phân vân. Có thể lý tưởng sẽ không chết nhưng những người đi theo lý tưởng đó thì sao? Che, Arbenz, hay Allende. Và điều này dẫn đến một câu hỏi khác nữa: Tôi sẽ phản ứng thế nào nếu Torrijos lãnh vai trò một người tử vì đạo?

Khi chúng tôi chia tay cả hai đều hiểu rằng MAIN sẽ có được hợp đồng xây dựng kế hoạch tổng thể của Panama và tôi sẽ phải lo liệu để chúng tôi làm đúng theo yêu cầu của Torrijos.

Chương 14: Một chặng đường mới đầy nguy hiểm của lịch sử kinh tế

Là một Kinh tế trưởng, tôi không chỉ phụ trách một phòng của MAIN và chịu trách nhiệm về các nghiên cứu mà chúng tôi tiến hành trên toàn cầu, tôi còn phải nắm chắc các học thuyết cũng như xu hướng kinh tế hiện tại. Và những năm đầu thập niên 70 là thời điểm của những bước chuyển lớn trong kinh tế quốc tế.

taisachhay https://thuviensach.vn

Những năm 60, nhóm các quốc gia sản xuất dầu lửa đã lập ra tổ chức OPEC, chủ yếu là để đối chọi với thế lực của các công ty lọc dầu lớn trên thế giới. Iran cũng là một thành viên quan trọng. Mặc dù để chống lại Mossadegh, để có địa vị và có lẽ để giữ được tính mạng, Shah đã phải nhờ vào sự can thiệp bí mật của Mỹ- hoặc có lẽ chính vì sự thật đó- Shah nhận thức sâu sắc rằng tình thế có thể đảo ngược bất kỳ lúc nào. Lãnh đạo các quốc gia có nhiều dầu mỏ khác cũng chia sẻ suy nghĩ và cả sự hồ nghi này nữa. Họ thừa biết là, các công ty dầu khí quốc tế lớn, được biết đến dưới cái tên "Bảy chị em gái", đã câu kết để hạ giá dầu- và vì vậy giảm cả những gì mà họ phải trả cho các nước sản xuất dầu- như một cách để thu được những khoản lợi nhuận trời cho. OPEC được lập nên để trả đũa điều đó.

Đầu thập niên 70, những điều đã dẫn đến cuộc khủng hoảng khi OPEC hạ gục những ngành công nghiệp khổng lồ. Một loạt các hoạt động được phối hợp một cách nhịp nhàng, kết thúc bằng lệnh cấm vận dầu năm 1973 mà biểu tượng là hàng dãy dài các ô tô xếp hàng tại các trạm xăng của Mỹ, đe dọa gây ra một thảm họa kinh tế sánh ngang với cuộc đại suy thoái những năm 30. Đây là một cú sốc mang tính hệ thống đối với nền kinh tế các nước phát triển, với quy mô lớn đến mức khó ai có thể tưởng tượng được.

Đối với Mỹ, không còn thời điểm nào có thể tồi tệ hơn thời điểm xảy ra cuộc khủng hoảng dầu lửa. Mỹ khi đó còn đang hoảng loạn, sợ hãi và ngờ vực, choáng váng vì cuộc chiến nhục nhã ở Việt Nam, cùng với một vị Tổng thống sắp từ chức. Những rắc rối của Nixon không chỉ nằm gọn trong khu vực Đông Nam Á hay vụ Watergate. Ông ta bước lên chính trường trong một kỷ nguyên mà khi hồi tưởng lại, người ta gọi đó là ngưỡng cửa mới của kinh tế và chính trị thế giới. Vào những ngày đó, "những gã nhỏ bé", trong đó có cả các nước OPEC, dường như đang chiếm ưu thế.

taisachhay https://thuviensach.vn

Các sự kiện trên khắp thế giới cuốn lấy tôi. Chế độ tập đoàn trị nuôi sống tôi, song phần bí mật trong con người tôi vẫn thích thú theo dõi những bậc thầy của mình đang dần được đặt vào đúng vị trí. Tôi cho rằng điều đó sẽ xoa dịu phần nào những tội lỗi của mình. Tôi thấy bóng dáng của Thomas Paine, đứng ngoài các sự kiện, đang khích lệ sự phát triển của OPEC.

Không ai trong chúng tôi ý thức được đầy đủ tác động của lệnh cấm vận vào thời điểm nó xảy ra. Tất nhiên là chúng tôi có các học thuyết của mình nhưng chúng tôi không thể hiểu nổi những gì mà phải mãi về sau mới dần trở nên rõ ràng. Sau này chúng tôi mới biết rằng, sau cuộc khủng hoảng dầu lửa, tốc độ tăng trưởng kinh tế đã giảm chỉ còn bằng một nửa tốc độ tăng trưởng của thập niên 50, 60 và phải chịu một áp lực về lạm phát lớn hơn rất nhiều. Cơ cấu tăng trưởng đã hoàn toàn khác và việc làm không được tạo ra nhiều như trước, kết quả là thất nghiệp tăng vọt. Thêm vào đó, hệ thống tiền tệ quốc tế cũng đã thay đổi. Chế độ tỷ giá hối đoái cố định vốn chiếm ưu thế từ cuối Thế chiến thứ II về cơ bản đã bị sụp đổ.

Trong thời gian đó, tôi và bạn bè thường hay tụ tập vào bữa trưa hoặc đi uống bia sau giờ làm để bàn về những vấn đề này. Một vài người trong số này làm việc cho tôi- họ là những người rất thông minh, hầu hết còn trẻ, có tư duy độc lập, ít nhất là khi căn cứ vào các chuẩn mực truyền thống. Những người khác là các chuyên gia cố vấn cấp cao ở Boston hoặc giáo sư các trường đại học gần đó, một người là trợ lý của một nghị sĩ. Những buổi gặp gỡ thân mật này đôi khi chỉ có hai người nhưng cũng có lúc cả hơn chục người tham dự. Các cuộc tranh luận luôn luôn sôi nổi và ồn ào.

Nhìn lại những cuộc tranh luận này, tôi thấy ngượng vì mình đã luôn có cảm giác hơn hẳn những người khác. Có những điều tôi không thể nó với ai. Đôi khi, bạn bè tôi cũng phô trương khả năng của họ- các quan hệ với

taisachhay https://thuviensach.vn

Beacon Hill hay Washington, những chức vị giáo sư và tiến sỹ. Tôi có thể đá lại với tư cách là một Kinh tế trưởng của một công ty tư vấn lớn, luôn đi khắp thế giới bằng vé máy bay hạng nhất. Song tôi không thể kể cho họ về những cuộc gặp riêng với những người như Torrijos, hay về cái cách chúng tôi thao túng các quốc gia ở khắp các lục địa. Điều này làm tôi vừa thất vọng vừa thầm kiêu ngạo.

Khi nói chuyện về quyền lực của "những nước nhỏ", tôi phải tự kiềm chế mình rất nhiều. Tôi biết những điều mà không ai trong số họ có thể biết được. Rằng chính tập đoàn trị, các nhóm EHM của nó và cả những kẻ giết người thuê luôn đứng đằng sau mọi việc sẽ không bao giờ để cho các nước này nắm được quyền kiểm soát. Chỉ cần nhìn vào những vụ như Arbenz và Mossadegh- và gần đây hơn là vụ CIA lật đổ vị Tổng thống được bầu một cách dân chủ ở Chilê là Salvador Allende. Trên thực tế, tôi hiểu rằng cái thòng lọng của đế chế toàn cầu đang càng ngày càng thắt chặt hơn, mặc dù có sự xuất hiện của OPEC- hoặc, như khi đó tôi từng hồ nghi nhưng phải đến tận sau này mới khẳng định được, chính là nhờ có sự giúp đỡ của OPEC.

Chúng tôi thường tranh luận về những điểm tương đồng giữa hai thời kỳ đầu thập niên 70 và thập niên 30. những năm 30 đánh dấu một bước ngoặt lớn trong nền kinh tế quốc tế và cả trong những nghiên cứu, phân tích và nhìn nhận về kinh tế quốc tế. Thập niên đó mở cho kinh tế học trường phái Keynes, và ý tưởng cho rằng Chính phủ phải đóng vai trò chủ đạo trong quản lý thị trường và cung cấp các dịch vụ như y tế, trợ cấp thất nghiệp và các dạng phúc lợi xã hội khác. Nước Mỹ lúc đó đang dần tách khỏi những giả thiết truyền thống cho rằng thị trường có thể tự điều tiết và rằng Chính phủ chỉ nên can thiệp ở mức tối thiểu.

taisachhay https://thuviensach.vn

Cuộc suy thoái đưa đến một "Chính sách kinh tế- xã hội mới", với các chính sách thúc đẩy quản lý kinh tế, thao túng tài chính của Chính phủ và sử dụng rộng rãi chính sách tài khóa. Thêm vào đó, cả cuộc suy thoái và Thế chiến thứ II đều dẫn đến sự hình thành các tổ chức như Ngân hàng Thế giới, Quỹ tiền tệ Quốc tế và Hiệp ước chung về thuế quan và mậu dịch- GATT. Những năn 1960 đóng vai trò then chốt trong giai đoạn này và trong việc chuyển từ học thuyết tân cổ điển sang kinh tế học theo trường phái Keynes. Đó là thời kỳ của các Tổng thống Kennedy và Johnson, và có lẽ người duy nhất có ảnh hưởng quan trọng là Robert McNamara.

McNamara thường xuất hiện trong các cuộc thảo luận của chúng tôi- tất nhiên là vắng mặt. Tất cả chúng tôi đều biết đến danh tiếng nổi như cồn của ông ta, bắt đầu từ vị Giám đốc kế hoạch và phân tích tài chính của Công ty ô tô Ford năm 1949 đến chức Chủ tịch Ford năm 1960, là người đầu tiên không thuộc gia đình Ford được chọn làm lãnh đạo công ty. Chỉ sau đó ít lâu, Kennedy chỉ định ông ta làm Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

McNamara ủng hộ mạnh mẽ đường lối chính phủ của Keynes, bằng cách sử dụng các mô hình toán học và các tiếp cận thống kê để xác định lực lượng quân đội, cách phân bổ các nguồn vốn và các chiến lược khác ở Việt Nam. Chủ trương của ông ta về "sự lãnh đạo năng nổ" đã trở thành khẩu hiệu không chỉ cho các quan chức chính phủ mà cho cả giới kinh doanh. Nó hình thành nên cơ sở cho cách tiếp cận mang tính triết học mới trong giảng dạy quản lý tại các trường kinh doanh hàng đầu của Mỹ, và cuối cùng đưa đến một thế hệ các CEO mới, những người đi đầu trong cuộc chạy đua thiết lập nên Đế chế toàn cầu[1].

Khi bàn luận về những sự kiện thế giới, chúng tôi đặc biệt quan tâm đến vai trò của McNamara khi làm Giám đốc Ngân hàng Thế giới, vị trí mà ông

taisachhay https://thuviensach.vn

ta nhận ngay sau khi rời khỏi ghế Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Hầu hết bạn bè tôi đều tập trung vào chi tiết McNamara tượng trưng cho cái gọi là liên hợp công nghiệp-quân sự. Ông ta đã từng giữ những vị trí hàng đầu trong một tập đoàn lớn, trong nội các chính phủ và giờ đây là tại một ngân hàng có thế lực nhất trên thế giới. Sự vi phạm trắng trợn nguyên tắc phân chia quyền lực khiến nhiều người trong số họ ghê sợ. Có lẽ chỉ có duy nhất mình tôi là chẳng ngạc nhiên chút nào.

Giờ thì tôi biết rằng đóng góp lớn nhất và tai hại nhất vào lịch sử thế giới của Robert McNamara là lừa gạt để Ngân hàng Thế giới trở thành một bộ phận của đế chế toàn cầu ở quy mô chưa từng có. Ông ta cũng tạo ra một ngoại lệ. Khả năng gắn kết các thành phần của chế độ tập đoàn trị của McNamara còn được những người kế nhiệm ông ta tiếp tục hoàn thiện. Ví dụ, George Shultz là Bộ trưởng Bộ Tài chính, đồng thời là Chủ tịch Hội đồng chính sách kinh tế dưới thời Nixon, sau đó là Chủ tịch Tập đoàn Bechtel và cuối cùng trở thành Ngoại trưởng Mỹ dưới thời Reagan. Caspar Weinberger là Phó Chủ tịch Bechtel và Chủ tịch Hội đồng, sau đó là Bộ trưởng bộ quốc phòng thời Reagan. Richard Helms là Giám đốc CIA thời Johnson và sau đó làm Đại sứ Mỹ tại Iran dưới thời Nixon. Richard Cheney làm Ngoại trưởng dưới thời George H.W.Bush, Chủ tịch Halliburton, và Phó tổng thống Mỹ thời George Bush. Ngay Tổng thống Mỹ, George H.W.Bush cũng bắt đầu từ vai trò người sáng lập tập đoàn dầu khí Zapata, rồi Đại sứ Mỹ tại Liên Hợp Quốc dưới thời Nixon và Ford, và là Giám đốc CIA thời của Ford.

Nhìn lại quá khứ, tôi kinh ngạc vì sự ngay thơ hồi đó. Xét trên nhiều khía cạnh, chúng tôi vẫn không thoát khỏi cách xây dựng đế chế theo kiểu cũ. Kermit Roosevelt đã chỉ ra cho chúng tôi một cách tốt hơn khi ông ta lật đổ nền dân chủ ở Iran và thay vào đó là một ông vua chuyên quyền.

taisachhay https://thuviensach.vn

Chúng tôi, các EHM đang thực thi rất nhiều mục tiêu ở những nơi như Inđônêxia, Êcuađo; song Việt Nam lại vẫn là một ví dụ tuyệt vời cho việc chúng tôi vẫn dễ dàng quay trở lại các mô típ cũ thế nào.

Chính OPEC, ẢRẬP XÊÚT sẽ nắm vai trò đi đầu trong việc thay đổi điều này.

Chương 15: Vụ rửa tiền của Ảrập Xêút

Năm 1974, một nhà ngoại giao Ảrập Xêút cho chúng tôi xem các bức ảnh của Riyadh, thủ đô của đất nước ông ta. Trong số đó có hình một đàn dê đang lục lọi đống rác thải bên ngoài một tòa nhà chính phủ. Khi tôi hỏi nhà ngoại giao về chúng, câu trả lời của ông ta khiến tôi sửng sốt. Ông ta bảo chúng chính là hệ thống xử lý rác thải chủ yếu của thành phố này.

"Không một người dân Ảrập Xêút có lòng tự trọng nào lại chịu đi thu lượm rác", ông ta nói. "Chúng tôi để việc đó cho súc vật."

Cho ngân hàng con dê! Tại thủ đô của vương quốc dầu lửa lớn nhất thế giới này. Thật khó mà tin nổi.

Vào thời điểm đó, tôi đang làm việc trong nhóm chuyên gia tư vấn. Chúng tôi cũng chỉ vừa mới hợp lại để cố gắng chắp vá mọi sự kiện hòng tìm ra một giải pháp cho cuộc khủng hoảng dầu lửa. Những con dê đó hóa ra lại gợi ý cho tôi một giải pháp, nhất là khi tôi đã biết đường lối phát triển của quốc gia này trong suốt 3 thế kỷ trước.

Lịch sử của Ảrập Xêút đầy rẫy bạo lực và sự cuồng tín tôn giáo. Vào thế kỷ thứ XVIII, Mohammad ibn Saud, Tổng chỉ huy quân đội địa phương đã liên kết với nhóm những người theo trào lưu chính thống từ phái bảo thủ cực đoan Wahhabi. Liên minh này rất mạnh. Trong suốt 200 năm tiếp theo, gia đình Saud và đồng mình Wahhabi đã chinh phục hầu khắp bán

taisachhay https://thuviensach.vn

đảo Ảrập, trong đó có cả những thánh địa linh thiêng nhất của đạo Hồi là Mecca và Medina.

Xã hội Ảrập Xêút phản ánh chủ nghĩa lý tưởng khắt khe của những người sáng lập ra nó và sự tuân thủ chặt chẽ tín ngưỡng kinh Koran. Cảnh sát đạo giáo đảm bảo việc thực hiện chặt chẽ nghi lễ cầu nguyện 5 lần mỗi ngày. Phụ nữ bắt buộc phải che mạng từ đầu đến chân. Hình phạt đối với tội phạm rất hà khắc; hành hình và ném đá công khai rất phổ biến. Lần đầu đến Riyadh, tôi cực kỳ ngạc nhiên khi lái xe nói tôi có thể để máy ảnh, cặp số và thậm chí là cả ví ở trong xe đậu ngay gần chợ trời mà không cần khóa.

Anh ta bảo: "Ở đây chẳng ai dám nghĩ đến chuyện ăn cắp. Những kẻ ăn trộm sẽ bịchặt tay."

Cũng trong ngày hôm đó, anh ta hỏi tôi có muốn đi thăm nơi gọi là Quảng trường Chop Chop và xem xử tử chặt đầu không. Lòng trung thành triệt để của chế độ Wahhabi với cái mà chúng tôi coi là chủ nghĩa đạo đức cực đoan đã quét sạch trộm cắp ở thành phố này, đồng thời đặt ra những hình phạt thể xác tàn nhẫn nhất đối với những người vi phạm pháp luật. Tôi từ chối lời mời đó.

Các cách người Ả rập coi tôn giáo là một nhân tố quan trọng của chính trị và kinh tế đã góp phần đưa đến lệnh cấm vận dầu mỏ làm rung chuyển cả thế giới phương Tây. Ngày 6 tháng 10 năm 1973 (ngày Yom Kippur, ngày lễ thiêng liêng nhất của người Do Thái), Ai Cập và Xiri đã đồng loạt tấn công vào Ixaren. Đó là màn khởi đầu cho cuộc chiến tranh tháng mười- cuộc chiến thứ 4, và cũng là cuộc chiến tàn khốc nhất trong số các cuộc chiến giữa Ả rập- Ixaren, có ảnh hưởng sâu rộng nhất đến toàn thế giới. Tổng thống Ai Cập Sadat ép vua Faisal của Ảrập Xêút sử dụng cái mà

taisachhay https://thuviensach.vn

Sadat gọi là "vũ khí dầu lửa" để trả đũa Mỹ vì tội đồng lõa với Ixaren. Ngày 16 tháng 10, Iran và 5 quốc gia vùng vịnh Ả rập, trong đó có cả Ảrập Xêút, đồng loạt công bố tăng 70% giá dầu niêm yết.

Trong cuộc gặp mặt tại thành phố Cô oét, các bộ trưởng dầu mỏ của Ả rập tiếp tục bàn luận về ác phương án tiếp theo. Bộ trưởng Irắc ủng hộ mạnh mẽ việc tấn công vào Hoa Kỳ. Ông ta kêu gọi các nước còn lại tiến hành quốc hữu hóa các công ty Mỹ đang hoạt động trong thế giới Ả rập, ra lệnh cấm vận dầu mỏ hoàn toàn với Mỹ và với tất cả những quốc gia khác có quan hệ thân thiết với Ixaren, đồng thời rút tất cả tiền vốn của Ả rập ra khỏi các ngân hàng Mỹ. Ông ta chỉ ra rằng, các tài khoản ngân hàng của người Ả rập là rất lớn và vì thế hành động này có thê dẫn đến một thảm họa kinh hoàng, hoàn toàn khác với những gì xảy ra năm 1929.

Bộ trưởng các nước Ả rập khác không hẳn hài lòng với một kế hoạch quyết liệt đến vậy. Song vào ngày 17 tháng 10, họ quyết định tiến thêm một bước bằng cách thực hiện một lệnh cấm vận dầu hà khắc hơn, bắt đầu bằng việc cắt giảm 5% sản lượng, và sau đó hàng tháng giảm thêm 5% nữa cho đến chừng nào đạt được các mục tiêu chính trị của mình. Họ nhất trí là cần phải trừng phạt Mỹ vì đã ủng hộ Ixaren và nên áp dụng lệnh trừng phạt Mỹ vì đã ủng hộ Ixaren và nên áp dụng lệnh trừng phạt nghiêm khắc nhất đối với Mỹ. Rất nhiều nước tham dự cuộc họp còn tuyên bố, họ sẽ thực hiện lệnh cắt giảm 10% thay vì 5% sản lượng dầu nước mình.

Ngày 19 tháng 10, Tổng thống Nixon đề nghị Quốc hội viện trợ 2,2 tỷ USD cho Ixaren. Ngay ngày hôm sau, Ảrập Xêút và các nước sản xuất dầu mỏ Ả rập khác áp đặt lệnh cấm vận dầu hoàn toàn với Mỹ.

taisachhay https://thuviensach.vn

Lệnh cấm vận chấm dứt ngày 18 tháng 3 năm 1974. mặc dù thời gian diễn ra lệnh cấm vận rất ngắn, nhưng ảnh hưởng của nó lại vô cùng to lớn. Giá bán dầu của Ảrập Xêút nhảy vọt, từ mức 1,39 USD/thùng ngày 1 tháng 1 năm 1970 lên đến 9,32 USD/thùng vào ngày 1 tháng 1 năm 1974. các chính trị gia và chính quyền nhiều nước sau này không bao giờ có thể quên những bài học rút ra trong suốt thời gian từ đầu đến giữa những năm 70. Về lâu dài, những chấn động mà giai đoạn ngắn ngủi này để lại đã củng cố chế độ tập đoàn trị. Ba trụ cột của nó là các tập đoàn lớn, các ngân hàng quốc tế và các chính phủ- trở nên gắn kết hơn bao giờ hết. Và sự gắn kết đó sẽ còn tồn tại lâu dài.

Lệnh cấm vận đã đưa đến những đổi thay quan trọng trong thái độ và chính sách của Mỹ. Nó khiến Wall Street và Washington hiểu rằng, khó mà có thể chịu đựng thêm một lệnh cấm vận như vậy nữa. Trước đó, nhiệm vụ bảo về nguồn cung cấp dầu đã luôn là một ưu tiên đối với nước Mỹ. Nhưng từ sau năm 1973, nó thực sự trở thành một nỗi ám ảnh. Lệnh cấm vận đã nâng cao vị thế của Ảrập Xêút trên trường quốc tế, buộc Washington công nhận tầm quan trọng mang tính chiến lược của vương quốc này đối với Mỹ. Còn nữa, nó hối thúc lãnh đạo các tập đoàn Mỹ tìm mọi cách để đưa những đồng đô la dầu mỏ trở lại Mỹ, đồng thời suy nghĩ đến một thực tế là, Chính phủ Ảrập Xêút còn chưa có được những khung khổ thể chế và hành chính đủ để quản lý nguồn tài nguyên đang không ngừng sinh sôi nảy nở của nước này.

Đối với Ảrập Xêút, nguồn thu có thêm được từ cú tăng giá dầu mang lại cả điều tốt và điều xấu. Hàng tỷ đô la đổ vào ngân khố quốc gia. Nhưng nó cũng làm xói mòn đi những đức tin khắt khe của Wahhabi. Những người Ảrập Xêút giàu có đi du lịch khắp thế giới. Họ đi học ở Châu Âu và Mỹ. Họ mua những chiếc ôtô đắt tiền và trang hoàng nhà cửa bằng những đồ đạc

taisachhay https://thuviensach.vn

kiểu dáng Châu Âu. Các đức tin tôn giáo bảo thủ được thay bằng một hình thức mới của chủ nghĩa vật chất. Chính chủ nghĩa vật chất này mang đến một giải pháp cho nỗi lo về các cuộc khủng hoảng dầu mỏ trong tương lai.

Sau khi lệnh cấm vận được bãi bỏ, gần như ngay lập tức, Mỹ bắt tay vào việc đàm phán với Ảrập Xêút, đề nghị họ để Mỹ cung cấp hỗ trợ kỹ thuật, vũ khí hạng nặng và đào tạo, và chuẩn bị để đưa đất nước này bước vào thế kỷ XX. Đổi lại, Mỹ thu hồi được những đồng đô la dầu mỏ và quan trọng nhất là đảm bảo rằng sẽ không bao giờ xảy ra cấm vận nữa. Kết quả của các cuộc đàm phán là sự ra đời một tổ chức đặc biệt là Ủy ban Kinh tế chung Mỹ- Ảrập Xêút. Được biết đến với cái tên JECOR, tổ chức này hàm chứa một khái niệm mới, hoàn toàn đối lập với các chương trình viện trợ nước ngoài truyền thống: nó lấy tiền của Ảrập Xêút để thuê các công ty Mỹ xây dựng Ảrập Xêút.

Mặc dù rách nhiệm chung về tài chính và quản lý được giao cho Bộ tài chính Mỹ, song Ủy ban hoàn toàn độc lập. Về cơ bản, Ủy ban có thể chi tiêu hàng tỷ đô la trong khoảng thời gian hơn 25 năm mà hoàn toàn không bị Quốc hội giám sát. Mặc dù Bộ tài chính có chân trong Ủy ban này nhưng do Mỹ không bỏ vốn vào đây nên Quốc hội không có quyền quyết định. Sau khi nghiên cứu kỹ về JECOR, David Holden và Richard Johns đã kết luận "Đó là thỏa thuận có ảnh hưởng sâu sắc nhất trong số những thỏa thuận thuộc loại này mà Mỹ từng ký với một nước đang phát triển. Nó giúp Mỹ bám rễ ở vương quốc này, và củng cố khái niệm về sự phụ thuộc lẫn nhau giữa các quốc gia."

Bộ Tài chính đã để MAIN tham gia ngay từ đầu với vai trò cố vấn. Người ta gọi tôi lên và thông báo rằng nhiệm vụ của tôi là tối quan trọng và rằng mọi thứ tôi làm và học được phải giữ kín tuyệt đối. Nhìn từ vị trí của tôi thì đó có vẻ như là một hoạt động bí mật. Người ta khiến tôi tin rằng

taisachhay https://thuviensach.vn

MAIN là công ty tư vấn tiên phong trong quá trình đó. Nhưng về sau tôi nhận ra rằng, chúng tôi chỉ là một trong rất nhiều công ty tư vấn có năng lực mà người ta tìm đến.

Do mọi thứ được tiến hành hết sức bí mật nên tôi không tham gia vào các cuộc thảo luận của Bộ Tài chính với các nhà tư vấn khác. Vì thế, tôi không chắc về tầm quan trọng của mình trong phi vụ chưa từng có này. Tôi không biết rằng thỏa thuận này đã thiết lập nên những chuẩn mực mới cho các EHM, và đưa vào áp dụng rất nhiều phương án sáng tạo so với những phương pháp truyền thống nhằm thúc đẩy các lợi ích của đế chế. Tôi cũng biết rằng, hầu hết các kịch bản có được từ các nghiên cứu của tôi về cơ bản đều đã được thực hiện, rằng MAIN đã có trong tay một trong những hợp đồng quan trọng đầu tiên- và có lẽ là béo bở nhất ở Ảrập Xêút. Năm đó tôi được thưởng một khoản lớn.

Công việc của tôi là đưa ra các dự báo về những gì có thể xảy ra ở Ảrập Xêút nếu đầu tư những khoản tiền khổng lồ cho cơ sở hạ tầng, và dựng nên các kịch bản về việc sử dụng số tiền đó. Tóm lại, người ta yêu cầu tôi phát huy tối đa sức sáng tạo để biện minh cho việc đổ hàng trăm triệu đô la vào Ảrập Xêút, với điều kiện để cho các công ty xây dựng và công trình Mỹ được tham gia. Người ta yêu cầu tôi phải tự làm công việc này, không nhờ đến các nhân viên của tôi. Tôi phải làm việc trong một phòng họp nhỏ cách ban tôi vài tầng. Người ta căn dặn tôi rằng, công việc của tôi không chỉ là vấn đề liên quan đến an ninh quốc gia mà còn rất có lợi cho MAIN.

Tất nhiên tôi hiểu rằng mục đích chính ở đây không phải như thường lệ- là trút gánh nặng nợ nần lên quốc gia này khiến cho nó không bao giờ trả được hết nợ mà là tôi phải tìm cách kéo phần lớn những đồng đô la dầu mỏ quay trở lại Mỹ. Dần dần, Ảrập Xêút sẽ bị lôi kéo theo. Nền kinh tế

taisachhay https://thuviensach.vn

nước này sẽ càng ngày càng Tây hóa và vì thế mà sẽ dễ đồng cảm hơn và hội nhập sâu hơn vào hệ thống của chúng tôi.

Đến khi bắt tay vào việc tôi mới nhận ra rằng, những đàn dê lang thang trên đường phố thủ đô Riyadh là điểm then chốt mang tính biểu tượng. Chúng động đến lòng tự trọng của những người Ảrập xêút giàu có đang đi du lịch khắp thế giới bằng chuyên cơ. Những đàn dê phải được thay thế bằng cái gì đó tương xứng hơn với một vương quốc trên sa mạc đang khao khát gia nhập thế giới hiện đại. Tôi cũng biết rằng các nhà kinh tế của OPEC đang nhấn mạnh đến việc các nước giàu dầu lửa phải sản xuất được nhiều hơn những sản phẩm có nguồn gốc từ dầu mỏ để bán cho các nước khác trên thế giới với giá cao hơn nhiều giá bán dầu thô.

Sự nhận thức đồng thời này mở đường cho một chiến lược mà tôi đoán sẽ mang lại lợi ích cho tất cả mọi người. Tất nhiên, những con dê chỉ là điểm khởi đầu. Có thể dùng nguồn thu từ dầu mỏ để thuê các công ty Mỹ thay thế những con dê kia bằng hệ thống thu gom và xử lý rác thải hiện đại nhất thế giới. Người Ả rập sẽ hãnh diện vì thứ công nghệ tối tân này.

Tôi chuyển sang nghĩ về những con dê như một vế của một phương trình có thể áp dụng vào hầu hết các lĩnh vực kinh tế của vương quốc này, một công thức để có được thành công trong mắt của Hoàng gia, Bộ Tài chính Mỹ và sếp của tôi ở MAIN. Theo công thức này, người ta sẽ dùng tiền để xây dựng một ngành công nghiệp chuyên biến dầu thô thành các thành phẩm phục vụ xuất khẩu. Các tổ hợp hóa dầu lớn sẽ mọc lên trên sa mạc này và quanh đó là những khu công nghiệp lớn. Tất nhiên là một dự án như vậy cũng đòi hỏi phải xây dựng các nhà máy điện với công suất hàng ngàn megawat, các đường dây truyền tải và phân phối điện, đường cao tốc, đường ống dẫn dầu, các mạng lưới viễn thông, các hệ thống giao thông, trong đó có cả các sân bay mới, các cảng biển đã được cải tạo, hàng

taisachhay https://thuviensach.vn

loạt các ngành dịch vụ và cơ sở hạ tầng cần thiết để tất cả các mắt xích trong guồng máy này quay đều.

Tất cả chúng tôi đều hy vọng, kế hoạch này sẽ trở thành một hình mẫu cho tất cả các nước khác trên thế giới. Người Ả rập rong ruổi khắp thế giới sẽ ngợi ca chúng tôi. Họ sẽ mời lãnh đạo nhiều nước đến thăm Ảrập xêút và chứng kiến sự kỳ diệu mà chúng tôi đã tạo ra. Những nhà lãnh đạo này sau đó sẽ mời chúng tôi giúp họ thiết kế những dự án tương tự cho đất nước họ- và hầu hết là các nước nằm ngoài khối OPEC. Họ sẽ tìm đến Ngân hàng Thế giới hay các biện pháp vay nặng lãi khác để tài trợ cho những dự án kiểu đó. Tất cả đều phụng sự cho sự phát triển của đế chế toàn cầu.

Khi cân nhắc những ý tưởng này, tôi nghĩ về những con dê, và lời nói của người tài xế vẫn văng vẳng bên tai: "Chẳng một người Ảrập xêút có lòng tự trọng nào lại làm nghề thu gom rác." Tôi thấy điệp khúc này lặp đi lặp lại rất nhiều lần trong những hoàn cảnh khác nhau. Rõ ràng là người Ảrập xêút không hề có ý định để người dân nước mình đi làm công, cho dù là lao động trong các khu công nghiệp hay ở các công trường xây dựng của bất kỳ dự án nào. Trước tiên là vì họ có quá ít dân. Hơn nữa, Hoàng gia Ảrập xêút đã cam kết mang lại cho thần dân của họ trình độ giáo dục và lối sống hoàn toàn không phù hợp với những công việc lao động chân tay kiểu đó. Người Ảrập xêút có thể quản lý người khác, song họ chẳng mong muốn hay có động lực trở thành công nhân xây dựng hay làm việc trong các nhà máy. Vì thế, cần phải nhập khẩu lao động từ các quốc gia khác- nơi có giá nhân công rẻ và người dân cần việc làm. Nếu có thể thì tốt nhất là các nước Trung Đông hay Hồi giáo khác như Ai Cập, Palestin, Pakistan và Yêmen.

https://thuviensach.vn

Triển vọng này còn làm nảy sinh một mưu đồ mới về các cơ hội phát triển lớn hơn rất nhiều. Các lao động này cần phải có những khu nhà khổng lồ, các trung tâm mua sắm, các bệnh viện, các sở cảnh sát, cứu hỏa, các nhà máy nước và xử lý nước thải, mạng lưới điện, viễn thông và giao thông. Kết cục là những thành phố hiện đại sẽ mọc lên ở nơi đã từng là sa mạc. Rồi cũng sẽ có cơ hội để khám phá các công nghệ mới nổi lên như các nhà máy khử mặn, các hệ thống sử dụng sóng viba, các khu chăm sóc sức khỏe và công nghệ thông tin.

Ảrập xêút là nơi biến giấc mơ của các nhà kế hoạch thành sự thực, và hiện thực hóa bất kỳ ý tưởng kinh doanh nào trong lĩnh vực xây dựng và công trình. Nó mang lại cơ hội làm giàu chưa từng có trong lịch sử: Một nước kém phát triển, với nguồn tài chính vô hạn và một khao khát tiến sang kỷ nguyên hiện đại một cách hết sức nhanh chóng và với quy mô lớn.

Tôi phải thừa nhận rằng tôi rất thích công việc này. Chẳng hề có số liệu đáng tin cậy nào ở Ảrập xêút, ở Thư viện Công cộng Boston hay ở bất cứ đâu để có thể nghĩ đến việc dùng các mô hình kinh tế lượng ở đây cả. Song, thực tế là, bản chất của công việc này- tức là việc ngay lập tức chuyển đổi toàn bộ một quốc gia trên một quy mô chưa từng có- cũng cho thấy, ngay cả nếu có được các số liệu lịch sử, thì các số liệu đó cũng chẳng giúp ích được gì.

Hẳn là chưa ai từng nghĩ đến một phân tích định lượng kiểu này, ít nhất là vào thời điểm đó. Đơn giản là tôi vận dụng trí tưởng tượng của mình để viết ra các báo cáo, trong đó dựng nên triển vọng về một tương lai xán lạn cho vương quốc này. Tôi có các số liệu theo kinh nghiệm mà tôi có thể dùng để ước tính một số thứ như chi phí sơ bộ để sản xuất ra một mêgawatt điện, làm một dặm đường, hoặc khối lượng nước sạch, nước thải, nhà ở, lương thực và các dịch vụ công cộng khác cần cho một người

taisachhay https://thuviensach.vn

lao động. Tôi không phải hoàn thiện những con số dự toán này hay đưa ra kết luận cuối cùng nào. Công việc của tôi chỉ đơn giản là miêu tả một loạt các kế hoạch (hay chính xác hơn có lẽ là những viễn cảnh) về những gì khả thi, và đi đến những ước tính sơ bộ về chi phí cần thiết.

Tôi luôn ghi nhớ những mục tiêu cuối cùng: tối đa hóa lượng tiền trả cho các công ty Mỹ và làm cho Ảrập xêút ngày càng phụ thuộc nhiều vào Mỹ. Chẳng mất nhiều thời gian mới thấy được mối quan hệ khăng khít giữa hai nước. Gần như tất cả các dự án mới triển khai đều đòi hỏi phải được bảo dưỡng và nâng cấp thường xuyên. Vì những dự án này lại đòi hỏi trình độ kỹ thuật cao nên không có cách nào khác là chính các công ty đã xây dựng chúng sẽ phải bảo dưỡng và hiện đại hóa chúng. Thực tế, khi triển khai công việc, tôi bắt đầu ghép 2 danh sách cho mỗi dự án mà tôi hình dung ra: một dùng cho các loại hợp đồng thiết kế và xây dựng mà chúng tôi hy vọng sẽ có được; và một là các thỏa thuận về quản lý và bảo dưỡng dài hạn. MAIN, Bechtel, Brown & Root, Halliburton, Stone&Webster, cùng nhiều kỹ sư và nhà thầu khác của Mỹ rồi sẽ kiếm được những khoản tiền kếch xù trong nhiều thập niên tới.

Ngoài lý do kinh tế đơn thuần, còn có một lý do nữa khiến Ảrập xêút phải phụ thuộc vào chúng tôi dù ở một góc độ hoàn toàn khác khi mà quá trình hiện đại hóa vương quốc dầu lửa này tạo ra những phản ứng tiêu cực. Chẳng hạn, những người Hồi giáo bảo thủ có thể sẽ tức giận. Ixaren và các quốc gia láng giếng cũng sẽ cảm thấy bị đe dọa. Sự phát triển kinh tế của nước này sẽ kéo theo sự phát triển một ngành khác: đó là bảo vệ bán đảo Ả rập. Các công ty tư nhân chuyên về các hoạt động này cũng như quân đội Mỹ và công nghiệp quốc phòng có thể được những hợp đồng béo bở- và một lần nữa, các hợp đồng về quản lý và dịch vụ lâu dài. Sự xuất hiện các công ty này đòi hỏi các dự án công trình xây dựng, bao gồm sân bay,

taisachhay https://thuviensach.vn

bãi phóng tên lửa, nhân sự và tất cả cơ sở hạ tầng gắn liền với các cơ sở trên phải bước sang một giai đoạn mới.

Tôi gửi báo cáo trong phong bì niêm phong kín qua hòm thư nội bộ, tới "Giám đốc Dự án Bộ Tài chính." Thỉnh thoảng tôi gặp vài thành viên khác trong nhóm- các phó chủ tịch của MAIN và sếp của tôi. Do dự án này chưa có tên chính thức vì còn đang ở trong giai đoạn nghiên cứu và phát triển, chưa trở thành một bộ phận của JECOR nên chúng tôi chỉ nhắc tới- mà cũng rất kín đáo- dưới cái tên là SAMA. Có vẻ như tên này cũng là một cách chơi chữ: Ngân hàng Trung ương của Ảrập xêút được gọi là Cơ quan tiền tệ Ảrập Xêút, hay SAMA.

Thỉnh thoảng một quan chức Bộ Tài chính cũng tham dự các cuộc thảo luận cùng chúng tôi. Trong những cuộc họp như vậy, tôi thường rất ít khi đặt câu hỏi. Chủ yếu là tôi báo cáo công việc của mình, trả lời các nhận xét của họ và hứa sẽ cố gắng thực hiện những gì được yêu cầu. Các vị phó chủ tịch MAIN và vị quan chức Bộ Tài chính rất ấn tượng với ý tưởng về các hợp đồng quản lý và dịch vụ dài hạn của tôi. Chính ý tưởng đó đã gợi ý cho một vị phó chủ tịch sáng tạo ra một cụm từ mà về sau chúng tôi vẫn thường sử dụng khi ông ví von vương quốc này như "con bò cái mà chúng ta có thể vắt sữa cho đến khi về hưu." Với riêng tôi, cụm từ đó luôn gợi nhớ tới hình ảnh những con dê hơn là con bò.

Chính những cuộc họp đó khiến tôi nhận ra rằng, rất nhiều đối thủ của chúng tôi cũng đang tiến hành các công việc tương tự, và rằng cuối cùng tất cả chúng tôi đều mong muốn giành được những hợp đồng béo bở để đền đáp cho những nỗ lực của mình. Tôi cho rằng MAIN và cả các hãng khác đều dám thách thức những rủi ro ngắn hạn để đầu tư cho bước đi bắt đầu này. Điều này cũng đúng với thực tế là tôi chấm công cho mình dưới tên một công việc chung chung là quản lý hành chính và tổng hợp.

taisachhay https://thuviensach.vn

Đây vẫn là cách làm phổ biến trong giai đoạn chuẩn bị nghiên cứu triển khai của hầu hết các dự án. Trong trường hợp này, khoản đầu tư bắt đầu vượt xa so với tiêu chuẩn, song các vị phó chủ tịch có vẻ như rất tin tưởng vào số tiền sẽ thu lại được sau này.

Mặc dù biết rằng các đối thủ cạnh tranh của chúng tôi cũng tham gia, song tất cả chúng tôi đều tin sẽ có đủ công việc cho tất cả. Kinh nghiệm lâu năm trong nghề giúp tôi tin rằng, phần thưởng giành được sẽ phản ánh mức độ hài lòng của Bộ Tài chính đối với những công việc mà chúng tôi đã làm. Chuyên gia tư vấn nào có công tìm ra các giải pháp được chọn thực hiện sẽ có được những hợp đồng béo bở. Tôi coi việc xây dựng các kịch bản làm sao để chúng được đưa vào thiết kế và xây dựng thực sự là một thách thức đối với bản thân. Không cần cái đó thì vị trí của tôi ở MAIN cũng đang được đánh giá rất cao rồi. Đóng vai trò quan trọng trong dự án SAMA sẽ đảm bảo cho sự thăng tiến đó, nếu chúng tôi thành công.

Trong các cuộc họp, chúng tôi cũng thảo luận rất cởi mở về khả năng SAMA và toàn bộ hoạt động của JECOR sẽ mở ra một tiền lệ mới. Đó là cách làm sáng tạo nhằm có được những công trình có lợi ở những nước không phải vay nợ qua các ngân hàng quốc tế. Iran và Iraq là 2 ví dụ rõ ràng nữa về những nước như vậy. Hơn nữa, căn cứ vào bản chất của con người, chúng tôi thấy hẳn là lãnh đạo các nước này rồi sẽ có động lực để cạnh tranh với Ảrập Xêút. Không nghi ngờ gì nữa, lệnh cấm vận dầu mỏ năm 1973- mà bắt đầu tưởng như sẽ có tác động rất tiêu cực- cuối cùng lại mang đến những món quà bất ngờ cho các công ty công trình và xây dựng, và để cho đế chế toàn cầu rộng đường phát triển.

Tôi còn tiếp tục nghiên cứu giai đoạn chiến lược đó trong khoảng 8 tháng nữa- mặc dù mỗi lần tập trung không quá vài ngày. Tôi tự giam mình trong phòng họp riêng hay trong căn hộ nhìn ra Boston Common. Các

taisachhay https://thuviensach.vn

nhân viên của tôi đều có việc khác để làm và tự làm cả, mặc dù định kỳ tôi vẫn kiểm tra công việc của họ. Dần dần thì bí mật xung quanh công việc của chúng tôi cũng bớt đi. Ngày càng có nhiều người biết là đang có một điều gì đó lớn lao liên quan đến Ảrập Xêút dang diễn ra. Không khí náo nhiệt hẳn lên, khắp nơi đều nghe thấy những lời đồn đại. Các phó chủ tịch và vị quan chức Bộ Tài chính cũng trở nên cởi mở hơn- tôi tin một phần là vì chính họ cũng chia sẽ nhiều thông tin hơn khi xuất hiện thêm các chi tiết về kế hoạch tài chính này.

Theo kế hoạch đang được triển khai, Washington muốn người Ảrập Xêút đảm bảo rằng, nguồn cung và giá dầu có thể dao động ở những mức khác nhau song phải ở mức chấp nhận được đối với Mỹ và đồng minh của Mỹ. Nếu các nước khác như Iran, Iraq, Inđônêxia hoặc Vênêzuêla đe dạo cấm vận thì Ảrập Xêút với nguồn dầu mỏ khổng lồ sẽ phải bù vào phần thiếu hụt đó. Đơn giản là, nếu biết họ làm điều đó, thì các nước khác về lâu dài sẽ chẳng còn muốn dù chỉ là nghĩ đến việc cấm vận dầu đối với Mỹ. Để có được sự đảm bảo này, Washington đề nghị với Hoàng gia Ảrập Xêút một thỏa thuận cực kỳ hấp dẫn: cam kết hỗ trợ hoàn toàn về chính trị và nếu cần cả quân sự để đảm bảo duy trì sự lãnh đạo của họ đối với nước này.

Với vị trí địa lý đặc biệt của mình, trong điều kiện không đủ tiềm lực quân sự, và dễ bị các nước xung quanh như Iran, Iraq, Syria và Israel gây khó dễ, Hoàng gia Ảrập Xêút khó có thể từ chối lời đề nghị này. Vì thế mà, hiển nhiên Mỹ đã dùng lợi thế của mình để đặt ra một điều kiện tối quan trọng khác nữa, nhằm xác định lại vai trò của EHM trên thế giới và coi đó như một hình mẫu để sau đó Mỹ sẽ cố áp dụng tiếp ở những nước khác, mà đáng chú ý nhất là ở Iraq. Khi nhìn lại quá khứ, đôi khi tôi thấy khó có thể hiểu nổi tại sao Ảrập Xêút lại có thể chấp nhận điều kiện này. Dĩ nhiên là hầu hết các nước thuộc thế giới Ả rập, OPEC và các quốc gia Hồi giáo khác

taisachhay https://thuviensach.vn

đều kinh hãi khi phát hiện ra các điều khoản của thỏa thuận trên và cái cách mà Hoàng gia Ảrập Xêút phục tùng các đòi hỏi của Washington.

Điều kiện đó là Ảrập Xêút sẽ dùng đồng đôla dầu mỏ này mua trái phiếu Chính phủ Mỹ. Đổi lại, lợi tức có được từ các trái phiếu sẽ được Bộ Tài chính Mỹ sử dụng để đưa Ảrập Xêút chuyển từ một xã hội thời Trung cổ sang thế giới công nghiệp hóa hiện đại. Nói cách khác, lợi nhuận tích lũy được từ hàng tỷ đô la tiền bán dầu của các nước này sẽ được trả cho các công ty Mỹ để họ biến cái viễn cảnh mà tôi (và có lẽ cả một vài đối thủ cạnh tranh của tôi nữa) đã vạch ra để biến Ảrập Xêút trở thành một cường quốc công nghiệp hiện đại. Bộ Tài chính Mỹ sẽ thuê chúng tôi xây dựng các dự án cơ sở hạ tầng và thậm chí là cả các thành phố hoàn chỉnh trên khắp bán đảo Ả rập, Ảrập Xêút sẽ lo kinh phí.

Mặc dù người Ảrập Xêút vẫn còn giữ quyền cung cấp đầu vào liên quan đến những mảng công việc chung của những dự án này, song thực tế là một nhóm các chuyên gia cao cấp nước ngoài (hầu hết là những người không theo đạo, trong con mắt của người Hồi giáo) sẽ quyết định diện mạo và cơ cấu kinh tế của bán đảo này trong tương lai. Điều này sẽ xảy ra ở một vương quốc, nơi có nền tảng là những nguyên tắc bảo thủ của Wahhabi và đã đi theo những nguyên tắc này trong nhiều thế kỷ. Với họ, đó dường như là cả một bước nhảy vọt về lòng tin. Song trong hoàn cảnh đó, cộng thêm những áp lực về chính trị và quân sự mà Washington đang áp đặt, tôi ngờ rằng Hoàng gia Ả rập cũng biết họ chẳng còn sự lựa chọn nào khác.

Theo quan điểm của chúng tôi, khả năng thu được lợi nhuận khổng lồ là vô hạn. Đó là một thỏa thuận ngọt ngào, có khả năng sẽ trở thành một tiền lệ đáng kinh ngạc. Thỏa thuận này còn hấp dẫn hơn nữa bởi không ai phải cần đến sự thông qua của Quốc hội- điều mà các công ty, đặc biệt là các

taisachhay https://thuviensach.vn

công ty tư nhân như Bechtel và MAIN bất đắc dĩ mới làm vị họ chẳng muốn công khai sổ sách hay chia sẽ bí mật của mình cho bất cứ ai. Thomas W.Lippman, một học giả phụ tá ở Viện Nghiên cứu Trung Đông, trước đây từng là nhà báo, đã đanh thép tổng kết những điểm nổi bật của thỏa thuận này:

"Dân Ả rập đang ngập trong tiền sẽ tung hàng triệu đô la cho Bộ Tài chính. Bộ Tài chính sẽ nắm chặt những đồng vốn này cho đến chừng nào phải trả nó cho các máy bán hàng tự động và người làm công. Và như vậy tiền của Ảrập Xêút luôn được đảm bảo là sẽ quay trở lại nền kinh tế Mỹ... Đồng thời, những người điều hành ủy ban có thể tiến hành bất kỳ dự án nào mà họ và chính quyền Ảrập Xêút thấy là có ích mà không phải giải trình trước Quốc hội".

Xây dựng nên các thông số cho sứ mệnh lịch sử này gần như chẳng tốn thời gian gì mấy. Nhưng sau đó chung tôi phải tìm cách để thực hiện nó. Để quá trình này đi vào hoạt động, ai đó ở cấp cao nhất trong Chính phủ đã được phái tới Ảrập Xêút- đây là một nhiệm vụ tối mật. Tôi không thể biết chắc nhưng tôi đoán đặc phái viên đó là Henry Kissinger.

Dù cho đặc phái viên đó là ai thì công việc đầu tiên của ông ta cũng sẽ là nhắc nhở Hoàng gia về những gì đã xảy ra ở nước láng giềng Iran khi Mossadegh cố hất cẳng Anh khỏi những lợi ích từ dầu mỏ. Tiếp theo, ông ta sẽ phải vạch ra một kế hoạch hấp dẫn khiến họ khó lòng mà từ chối, mà thực tế là làm cho người Ả rập hiểu rằng họ chẳng còn lựa chọn nào khác. Không nghi ngờ gì nữa, họ chắc chắn đều ý thức sâu sắc rằng, hoặc là họ chấp nhận đề nghị của chúng tôi và nhờ thế có được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ ủng hộ và bảo vệ với tư cách là người thống trị, hoặc họ có thể từ chối- và theo bước Mossadegh. Khi đặc phái viên trở về

taisachhay https://thuviensach.vn

Washington, ông ta mang theo thông điệp là Ảrập Xêút chấp thuận đề nghị đó.

Chỉ còn một trở ngại nhỏ. Chúng tôi phải thuyết phục được người lãnh đạo then chốt trong chính quyền Ảrập Xêút. Song điều này theo chúng tôi được thông báo sẽ là vấn đề nội bộ gia đình. Ảrập Xêút không phải là một quốc gia dân chủ, song, trong nội bộ Hoàng gia Ả rập vẫn cần phải có sự đồng thuận.

Năm 1975, tôi được cử tới gặp một trong những nhân vật chủ chốt trên. Tôi vẫn biết ông ta là hoàng tử W. Mặc dù tôi không biết rằng thực chất ông ta là một thái tử. Công việc của tôi là thuyết phục ông ta rằng, phi vụ rửa tiền ở Ảrập Xêút sẽ có lợi cho cả đất nước ông ta cũng như cho cá nhân ông ta.

Chuyện này hóa ra không dễ như suy nghĩ ban đầu. Thái tử W. tự nhận mình là một người trung thành với đường lối của Wahhabi và khăng khăng rằng ông ta không muốn đất nước mình đi theo chân chủ nghĩa thương mại hóa phương Tây. Ông ta cũng tuyên bố, ông ta hiểu rõ bản chất xảo quyệt đằng sau những gì chúng tôi đang đề xuất. Ông ta nói, mục đích của chúng tôi giống với mục đích của những kẻ thập tự chinh một thiên niên kỷ trước. Đó là truyền bá đạo Thiên chúa vào thế giới Ả rập. Thực ra thì ông ta cũng có phần đúng. Theo tôi, sự khác biệt giữa quân Thập tự chinh và chúng tôi chỉ là vấn đề mức độ. Những tín đồ Thiên chúa giáo thời Trung cổ của Châu Âu tuyên bố mục đích của họ là cứu người Hồi giáo khỏi nỗi thống khổ. Còn chúng tôi thì tuyên bố chúng tôi muốn giúp hiện đại hóa Ảrập Xêút. Sự thực thì, tôi tin rằng, những kẻ Thập tự chinh, cũng giống như chế độ tập đoàn trị, cả hai đều hướng tới mục tiêu mở rộng đế chế của mình.

taisachhay https://thuviensach.vn

Gạt những đức tin tôn giáo sang một bên, thái tử W. cũng có một điểm yếu- đó là ông ta rất mê phụ nữ tóc vàng. Có lẽ cũng khá lố bịch khi nói đến một thứ mà nay đã trở thành một khuynh hướng chẳng hay ho gì, song tôi cũng phải nói thêm rằng thái tử W. là người duy nhất trong số những người Ảrập Xêút mà tôi biết có khuynh hướng này, hoặc ít nhất cũng là người duy nhất cho tôi biết điều đó. Mặc dù vậy, điều đó đóng một vai trò quan trọng trong việc dựng nên phi vụ lịch sử này và nó cũng chứng tỏ tôi sẽ làm những gì để có thể hoàn thành sứ mạng của mình.

Chương 16: Dẫn khách và đổ tiền cho Osama bin Laden

Ngay từ đâu, hoàng tử W. đã nói với tôi rằng mỗi lần ông ta đến Boston thăm tôi, ông ta đều muốn có một cô gái theo đúng sở thích để giải khuây. Cô ta sẽ làm những việc mà một người hộ tống bình thường không làm được. Nhưng dứt khoát là ông ta không muốn một gái gọi chuyên nghiệp, người mà ông ta và gia đình ông ta có thể tình cờ gặp trên đường phố hay tại một buổi tiệc chiêu đãi. Những lần gặp của tôi với hoàng tử W. là rất bí mật nên tôi cũng dễ dàng đáp ứng những mong muốn của ông ta.

Sally là một phụ nữa đẹp tóc vàng với đôi mắt xanh đang sống ở Boston. Chồng cô ta, một phi công của hãng United Airlines thường xuyên xa nhà, cả vì lý do công việc lẫn những lý do khác, và cũng chẳng thèm che giấu thói trăng hoa của mìn. Sally cũng chẳng khó chịu gì về những hành vi của chồng mình. Cô ta coi trọng mức lương, căn nhà sang trọng ở Boston và những lợi ích khác mà một người chồng làm phi công đem lại. Một thập niên trước, cô đã từng là dân hippi quen với lối sống quan hệ trai gái lăng nhăng và cô ta thấy cái ý tưởng có một nguồn thu bí mật thật hấp dẫn. Cô ta đồng ý cho hoàng tử W. cơ hội với một điều kiện: Mối quan hệ giữa hai người đi đến đâu hoàn toàn phụ thuộc vào hành vi và thái độ của hoàng tử W. đối với cô.

taisachhay https://thuviensach.vn

Rất may cho tôi là các yêu cầu của họ gặp nhau.

Vụ dan díu giữa hoàng tử W. và Sally, một chương phụ trong phi vụ rửa tiền ở Ảrập Xêút, đã nhiều lần khiến tôi khó xử. MAIN nghiêm cấm các đối tác của mình làm bất cứ việc gì trái luật. Và theo quan điểm luật pháp, tôi đang dẫn khách- làm ma cô- một hoạt động bất hợp pháp ở Massachusetts, và vì thế vấn đề là ở chỗ làm sao để hợp lý hóa phương thức thanh toán cho Sally. May thay, phòng kế toán lại để tôi khá tự do trong việc chi tiêu tài khoản cá nhân. Và vì tôi luôn để lại nhiều tiền boa, tôi đã thuyết phục được những cô hầu bàn ở những nhà hàng lịch sự tại Boston cho tôi hóa đơn khống; đó là thời kỳ mà con người, chứ không phải máy tính, điền hóa đơn.

Càng ngày hoàng tử W. càng liều lĩnh hơn. Cuối cùng, ông ta muốn tôi thu xếp để Sally đến sống ở một biệt thự riêng của ông ta ở Ảrập Xêút. Đó không phải là một yêu cầu chưa từng nghe thấy vào thời điểm này; người ta vẫn buôn bán phụ nữ trẻ từ một số quốc gia Châu Âu tới Trung Đông. Những phụ nữ này được ký hợp đồng trong một khoảng thời gian nhất định và khi hợp đồng kết thúc, họ trở về quê hương với một tài khoản ngân hàng kếch xù. Robert Baer, đã 20 năm làm đặc vụ CIA và là một chuyên gia về Trung Đông rút ra kết luận: "Đầu những năm 70 khi những đồng đô la dầu mỏ bắt đầu đổ vào, những người Li Băng năng động đã bắt đầu buôn phụ nữ để phục vụ các hoàng tử... Vì chẳng ai trong gia đình Hoàng gia biết cách cân đối sổ sách nên những người Li Băng trở nên giàu có một cách ngoạn mục."(1)

Tôi biết rõ điều này và thậm chí còn quen với những người có thể dàn xếp những hợp đồng như vậy. Tuy nhiên, đối với tôi có hai trở lực chính: Sally và việc thanh toán. Tôi chắc rằng Sally không muốn rời Boston để đi đến

taisachhay https://thuviensach.vn

khu biệt thự ở giữa sa mạc Trung Đông. Một điều rõ ràng nữa là chẳng có hóa đơn khống của nhà hàng nào có thể che đậy cho những chi phí này.

Hoàng tử W. đã giải quyết khó khăn thứ hai bằng cách đảm bảo với tôi rằng ông ta sẽ tự trả chi phí cho tình nhân mới của ông ta; tôi chỉ phải dàn xếp các thỏa thuận. Tôi cũng nhẹ người khi ông ta khẳng định rằng cô Sally sẽ đến Ảrập Xêút không nhất thiết phải là người tình cũ ở Mỹ của ông. Tôi đã gọi cho nhiều người bạn có mối liên hệ với Li Bằng ở Luân Đôn và Amsterdam. Trong vòng một vài tuần, đã có một Sally khác ký hợp đồng.

Hoàng tử W. là một người phức tạp. Sally đã thỏa mãn đòi hỏi cụ thể của ông ta và sự giúp đỡ của tôi trong vụ này đã khiến tôi lấy được lòng ông ta. Tuy nhiên, những điều này không thuyết phục được ông ta rằng SAMA là một chiết lược có lợi cho đất nước của ông ta. Tôi phải vất vả mới bảo vệ được các lý lẽ của mình. Tôi dành nhiều giờ để giảng cho ông ta về các số liệu thống kê và giúp ông ta phân tích các nghiên cứu chúng tôi đã làm cho các nước khác, gồm cả các mô hình kinh tế lượng tôi đã triển khai ở Cô oét khi còn đang được Claudine đào tạo, trong những tháng đầu trước khi tôi đến Inđônêxia. Cuối cùng ông ta cũng dịu đi.

Tôi không biết cụ thể những gì đang xảy ra giữa những đồng nghiệp EHM của tôi và các thành viên Ảrập Xêút chủ chốt khác. Tất cả những gì tôi biết là một hợp đồng trọn gói cuối cùng đã được gia đình Hoàng gia thông qua. Về phần mình, MAIN nhận được một trong những hợp đồng béo bở do Bộ tài chính Mỹ quản lý. Chúng tôi được ủy quyền làm một cuộc khảo sát toàn diện về hệ thống điện rối mù và lỗi thời của Ảrập Xêút, đồng thời thiết kế một hệ thống mới có thể đáp ứng các tiêu chuẩn tương đương với tiêu chuẩn của Mỹ.

taisachhay https://thuviensach.vn

Như thường lệ, nhiệm vụ của tôi là cử nhóm chuyên gia đầu tiên đến để tiến hành các dự báo kinh tế và mức tiêu thụ điện cho từng khu vực của quốc gia này. Ba trong số những người làm việc cho tôi- tất cả đều có kinh nghiệm làm các dự án quốc tế- đang chuẩn bị đến Riyadh thì chúng tôi nhận được thông báo từ phòng luật của chúng tôi rằng, theo các điều khoản trong hợp đồng đã ký, chúng tôi có trách nhiệm trang bị một văn phòng đầy đủ tiện nghi và đưa vào hoạt động ở Riyadh trong vòng vài tuần tới. Điều khoản này rõ ràng đã không được chú ý tới trong vòng hơn một tháng qua. Thỏa thuận của chúng tôi với Bộ Tài chính quy định thêm rằng tất cả các thiết bị đều phải được chế tạo hoặc tại Mỹ hoặc tại Ảrập Xêút. Nhưng do Ảrập Xêút không có các nhà máy để sản xuất các thiết bị này nên mọi thứ đều phải chuyển từ Mỹ sang. Chúng tôi thất vọng khi phát hiện ra rằng hàng dãy tàu chở dầu đang xếp hàng chờ cập cảng ở bán đảo Ả rập này. Có thể sẽ phải mất nhiều tháng để vận chuyển các thiết bị cần thiết đến vương quốc này.

MAIN không có ý định bỏ qua một hợp đồng có giá trị như vậy chỉ vì chút khó khăn về trang thiết bị văn phòng. Tại một cuộc họp với tất cả các bên liên quan, chúng tôi đã suy nghĩ trong nhiều giờ. Giải pháp chúng tôi lựa chọn là thuê một máy bay Boeing 747, mua thiết bị cần thiết tại những cửa hàng ở Boston, chất lên máy bay và chở đến Ảrập Xêút. Tôi nhớ tôi đã từng nghĩ rằng sẽ thật hợp cảnh nếu máy bay đó do United Airlines sở hữu và được lái bởi một phi công mà chính vợ anh ta lại là người có khả năng điều khiển Hoàng gia Ảrập Xêút.

Thỏa thuận giữa Mỹ và Ảrập Xêút đã thay đổi vương quốc này thực sự chỉ trong một đêm. Những con dê được thay thế bởi hai trăm chiếc xe chở rác màu vàng nhạt của Mỹ theo một thỏa thuận trị giá 200 triệu USD với Công ty Waste Management, Inc.[2] Cũng tương tự như vậy, tất cả các lĩnh vực

taisachhay https://thuviensach.vn

khác của nền kinh tế Ảrập Xêút cũng được hiện đại hóa, từ nông nghiệp và năng lượng cho đến giáo dục và viễn thông. Như Thomas Lippman đã nhận xét năm 2003:

Người Mỹ đã biến một miền đất rộng lớn và ảm đạm với những căm lều của dân du mục và những ngôi nhà dựng tạm bằng bùn đất của nông dân thành những góc phố với những quán cafe Starbuck và những tòa nhà công cộng mới nhất với hệ thống thang máy hiện đại. Ảrập Xêút ngày nay là một quốc gia của đường cao tốc, máy tính cá nhân và những khu mua sắm có điều hòa mát lạnh với những cửa hiệu bóng loáng chẳng khác nào những khu ngoại ô khá giả ở nước Mỹ, những khách sạn sang trọng, những quán ăn nhanh, ti vi vệ tinh, các bệnh viện hiện đại, các cao ốc văn phòng và các công viên với nhiều trò giải trí.(3)

Những kế hoạch mà chúng tôi thỏa thuận năm 1974 đã tạo ra một tiêu chuẩn cho các cuộc đàm phán sau này với các quốc gia dầu mỏ. Nói cách khác, kế hoạc SAMA/ JECOR lại là một phi vụ béo bở sau kế hoạch mà Kermit Roosevelt đã thực hiện ở Iran. Nó được đưa kho vũ khí kinh tế-chính trị mà thế hệ lính mới của đế chế toàn cầu lên một mức độ tinh vi mới.

Vụ rửa tiền ở Ảrập Xêút và Ủy ban chung này cũng tạo ra một tiền lệ mới trong luật quốc tế. Điều này rất rõ ràng đối với trường hợp của Idi Amin. Năm 1979, khi nhà độc tài khét tiếng Uganda phải sống lưu vong, ông ta xin được tị nạn tại Ảrập Xêút. Mặc dù ông ta là một kẻ chuyên quyền, một tên giết người, phải chịu trách nhiệm về cái chết của khoảng 100.000 đến 300.00 người nhưng cuối đời ông ta được Quốc hội Ảrập Xêút trợ cấp với một cuộc sống sang trọng, có đủ xe hơi và người giúp việc. Mỹ âm thầm phản đối nhưng không muốn gây áp lực về vấn đề này vì sợ ảnh hưởng xấu đến thỏa thuận với Ảrập Xêút. Trong những năm cuối đời,

taisachhay https://thuviensach.vn

Amin giết thời gian bằng cách câu cá và tản bộ trên bãi biển. Năm 2003, ông ta chết ở Jiddah vào tuổi 80 do không chống nổi bệnh gan.(4)

Tinh vi hơn và nguy hại hơn là vai trò mà Ảrập Xêút có được trong việc tài trợ cho khủng bố quốc tế. Mỹ đã không giấu giếm mong muốn Quốc hội Ảrập Xêút cung cấp tài chính cho cuộc chiến Afghanistan của Osam bin Laden chống lại Liên bang Xô Viết trong những năm 1980, Riyadh và Washington đã cùng nhau cung cấp tổng số khoảng 3,5 tỷ USD cho các Mujahideen.(5). Tuy nhiên, sự can dự của Mỹ và Ảrập Xêút còn đi xa hơn thế nhiều.

Cuối năm 2003, tờ tạp chí U.S.New & World Report đã đưa ra một bài viết dựa trên một nghiên cứu rất sâu sắc với tiêu đề "Sự liên quan của Ảrập Xêút". Tạp chí này đã xem xét hàng ngàn trang báo cáo của tòa án, các báo cáo của các cơ quan tình báo Mỹ và nước ngoài, rất nhiều tài liệu khác, các cuộc phỏng vấn hàng chục cơ quan chính phủ, các chuyên gia về khủng bố và chuyên gia về Trung Đông. Kết luận của họ như sau:

Bằng chứng là không thể chối cãi: Ảrập Xêút, liên minh lâu đời của Mỹ và nhà sản xuất dầu lớn nhất thế giới, đã phần nào trở thành- như một quan chức cao cấp của Bộ Tài chính nói- "Tâm điểm" của việc tài trợ cho khủng bố...

Bắt đầu từ cuối những năm 1980- sau cú sốc đúp của cách mạng Iran và chiến tranh Xô Viết ở Afghanistan- các tổ chức từ thiện không chính thức ở Ảrập Xêút đã trở thành nguồn tài trợ chính cho phong trào Jihad đang phát triển nhanh chóng. Ở hơn 20 quốc gia, tiền được dùng để đào tạo lính dù ở các trại quân sự, mua vũ khí và tuyển nhân viên mới...

Sự hào phóng của Ảrập Xêút đã khích lệ các quan chức Mỹ nhìn nhận theo một cách khác, một vài cựu chiến binh tình báo tiết lộ. Hàng tỷ đô la trong

taisachhay https://thuviensach.vn

các hợp đồng, các khoản tài trợ và lương đã rơi vào túi nhiều cựu quan chức Mỹ- những người có quan hệ với Ảrập Xêút: các đại sứ, các đại diện cơ quan CIA, thậm chí là cả các thư ký nội các...

Các thiết bị nghe chộm các thiết bị đàm thoại cho thấy các thành viên gia đình Hoàng gia không chỉ ủng hộ Al Qaeda mà cả các nhóm khủng bố khác nữa.(6)

Sau các vụ tấn công năm 2001 vào Trung tâm Thương mại và Lầu năm góc, ngày càng có nhiều bằng chứng về các quan hệ bí mật giữa Washington và Riyadh. Tháng 10 năm 2003 tạp chí Vanity Fair đã tiết lộ thông tin chưa từng được công bố trước đây trong một báo cáo nhan đề "Cứu vớt Ảrập Xêút". Câu chuyện về mối liên hệ giữa gia đình Bush và Hoàng gia Ảrập Xêút và gia đình Bin Laden không làm tôi ngạc nhiên. Tôi biết rằng mối liên hệ đó ít nhất có từ thời diễn ra phi vụ rửa tiền ở Ảrập Xêút năm 1974 và từ thời George H.W.Bush làm đại sứ Mỹ tại Liên Hợp Quốc (năm 1971-1973) và sau đó là Giám đốc CIA (1976-1977). Điều làm tôi ngạc nhiên là cuối cùng sự thật đã được đưa lên báo chí. Tạp chí Vanity Fair kết luận:

Gia đình Bush và Hoàng gia Ảrập Xêút, hai triều đại hùng mạnh nhất thế giới, đã có mối quan hệ cá nhân, chính trị và kinh tế mật thiết với nhau trong suốt hơn 20 năm...

Trong lĩnh vực tư nhân, Ảrập Xêút đã ủng hộ Công ty Harken Energy, một công ty dầu mỏ đang phải vật lộn với khó khăn mà George W.Bush cũng có cổ đông trong đó. Gần đây nhất, cựu Tổng thống George H.W.Bush và liên minh lâu đời của ông ta, cựu Bộ trưởng Ngoại giao James A.Baker III, đã xuất hiện ở Ảrập Xêút tại một buổi gây quỹ cho Công ty Carlyle Group, được coi là công ty tư nhân lớn nhất thế giới. Hiện nay, cựu Tổng thống

taisachhay https://thuviensach.vn

Bush vẫn là cố vấn cao cấp cho công ty này- cổ đông của công ty này có cả những người Ảrập Xêút bị buộc tội là có quan hệ tài trợ cho khủng bố...

Chỉ sau vụ 11/9 vài ngày, những người Ảrập Xêút giàu có, trong đó có cả các thành viên của gia định Bin Laden đã chuồn khỏi nước Mỹ bằng máy bay riêng. Chẳng ai làm sáng tỏ về các chuyến bay và không hành khách nào bị chất vấn. Liệu có phải mối quan hệ lâu dài của gia đình Bush với Ảrập Xêút đã giúp cho sự việc này?(7)

taisachhay https://thuviensach.vn

PHẦN III: 1975-1981

Chương 17: Các cuộc đàm phán về kênh đào Panama và Graham Greene

Ảrập Xêút đã làm nên sự nghiệp của rất nhiều người, trong đó có cả tôi. Nhưng những thành công của tôi tại vương quốc sa mạc này còn mở ra một cánh cửa mới. Cho đến năm 1977, tôi đã xây dựng được cho mình một đế chế nho nhỏ với một đội ngũ chuyên gia gồm khoảng 20 người làm việc tại trụ sở Công ty ở Boston, một nhóm các nhà tư vấn đến từ các phòng ban khác và các văn phòng rải rác trên khắp thế giới của MAIN. Tôi trở thành hội viên trẻ nhất trong lịch sử một trăm năm của Công ty. Ngoài chức vụ Kinh tế trưởng, tôi còn là Trưởng Ban Kinh tế và Hoạch định chính sách. Tôi đã đến giảng bài ở Harvard và một số nơi khác, báo chí cũng thường đăng ý kiến của tôi về những sự kiện đang diễn ra.[1] Chiếc thuyền buồm của tôi đậu ở cảng Boston ngay bên cạnh con tàu chiến nổi tiếng Constitution, "Old Ironsides", con tàu đã đánh bại bọn cướp biển Barbary không lâu sau Chiến tranh Cách mạng. Cùng với một mức lương lý tưởng, số cổ phiếu mà tôi sở hữu cũng hứa hẹn sẽ đưa tôi trở thành một trong số ít những nhà triệu phú trước khi tôi tròn 40 tuổi. Đúng là cuộc hôn nhân của tôi đã thất bại, nhưng bù lại tôi đã kết thân với nhiều phụ nữ xinh đẹp và quyến rũ trên khắp các châu lục.

Bruno đã đưa ra ý tưởng về một phương pháp dự báo vô cùng sáng tạo: một mô hình kinh tế lượng dựa trên những ghi chép của một nhà toán học người Nga hồi đầu thế kỷ. Mô hình gán các xác suất chủ quan với các dự báo cho rằng một số khu vực cụ thể của một nền kinh tế sẽ tăng trưởng. Đây dường như là một công cụ lý tưởng để biện hộ cho mức tăng trưởng

taisachhay https://thuviensach.vn

giả tạo mà chúng tôi thường đưa ra để có được những khoảng vay lớn, và Bruno đề nghị tôi xem xét liệu tôi có thể làm gì với cách tiếp cận này.

Tôi đưa một nhà toán học trẻ từ Học viện Kỹ thuật Massachusset (MIT), giáo sư Nadipuram Prasad về và giao cho anh ta một ngân sách riêng. Trong vòng sáu tháng, anh ta đã xây dựng phương pháp Markov cho mô hình kinh tế lượng. Chúng tôi đã cùng viết một loạt các bài nghiên cứu, trong đó nêu rõ Markov là một phương pháp mang tính đột phá dùng để dự báo tác động của đầu tư cơ sở hạ tầng đối với tăng trưởng kinh tế.

Đó chính là những gì chúng tôi đang cần: Một công cụ có thể "chứng minh" một cách khoa học là chúng tôi đang làm lợi cho các nước bằng cách giúp họ có được những khoản vay mà họ không bao giờ có khả năng thanh toán. Bên cạnh đó, chỉ một nhà kinh tế lượng nhiều kinh nghiệm, được đầu tư nhiều thời gian và tiền bạc nghiên cứu mới có thể nắm bắt được sự phức tạp của phương pháp Markov hay đặt ra những nghi vấn về các kết luận của nó. Các nghiên cứu của chúng tôi đã được một số tổ chức có uy tín công bố, chúng tôi cũng đã chính thức trình bày các nghiên cứu này trong các cuộc hội thảo và tại các trường đại học ở một số nước. Những nghiên cứu này- và cả chúng tôi nữa- đã trở nên nổi tiếng trong ngành dự báo.(2)

Omar Torrijos và tôi tôn trọng thỏa thuận bí mật giữa hai chúng tôi. Tôi bảo đảm rằng nghiên cứu của chúng tôi là trung thực và những kiến nghị mà chúng tôi đưa ra có lợi cho người nghèo. Mặc dù có những lời phàn nàn rằng các dự báo mà tôi làm cho Panama không đạt tiêu chuẩn thổi phồng như thông thường, thậm chí có vẻ như các dự báo đó còn mang hơi hướng của chủ nghĩa xã hội, nhưng thực tế là MAIN vẫn tiếp tục giành được các hợp đồng từ Chính phủ của Torrijos. Hợp đồng đầu tiên là xây dựng quy hoạch tổng thể với sáng kiến gắn nông nghiệp với các ngành

taisachhay https://thuviensach.vn

truyền thống. Tôi cũng theo dõi việc Torrijos và Jimmy Carter chuẩn bị đàm phán lại Hiệp ước Kênh đào.

Các cuộc đàm phán về kênh đào Panama đã lôi cuốn sự chú ý của toàn thế giới. Khắp nơi trên thế giới người ta chờ xem liệu Mỹ sẽ làm điều mà hầu hết các nước khác đều ủng hộ là để người Panama có quyền kiểm soát kênh đào này, hay sẽ cố gắng thiết lập lại một phiên bản mới của Thuyết Bành trướng do định mệnh trên toàn cầu, vốn đã từng bị lung lay sau thất bại của Mỹ tại Việt Nam. Đối với nhiều người, một người biết nghe lẽ phải và nhân ái như Carter dường như đã được bầu lên làm Tổng thống vào thời điểm thích hợp. Tuy nhiên, thành trì của phe bảo thủ ở Washington và các bài thuyết giáo về quyền tôn giáo lại khiến thế giới phẫn nộ. Làm sao nước Mỹ có thể từ bỏ bức tường thành quốc phòng, từ bỏ biểu tượng về sự khôn ngoan của nước Mỹ, từ bỏ dải biển đã gắn liền sự giàu có của Nam Mỹ với lợi ích thương mại của Mỹ?

Trong những lần tới Panama, tôi thường ở tại Khách sạn Continental. Tuy nhiên, lần thứ năm tới đây, tôi chuyển sang sống ở khách sạn Panama đối diện vì khác sạn Continental đang được tu bổ, và vì thế nó quá ồn. Thoạt đầu, tôi cảm thấy khó chịu vì sự bất tiện này- Continental đã trở thành nhà của tôi mỗi lần tới đây. Nhưng giờ đây khu hành lang rộng nơi tôi đang ngồi, những chiếc ghế mây và những chiếc quạt trần bằng gỗ có những cánh quạt hình mái chèo đã dần trở nên thân thuộc với tôi. Nơi này trông chẳng khác nào một cảnh quay trong phim Casablanca, và tôi tưởng tượng Humphrey Bogart có thể đến ở đây bất cứ lúc nào. Sau khi đọc xong một bài viết của Graham Greene về Panama, tôi đặt tờ New York Review of Books xuống. Nhìn chăm chăm vào những cánh quạt, tôi chợt nhớ lại một buổi tối hai năm về trước.

taisachhay https://thuviensach.vn

"Ford không mạnh và ông ta sẽ không thể tái đắc cử đâu", năm 1975, Torrijos đã dự báo như vậy. Ông nói điều này với một nhóm những người Panama có thế lực. Tôi là một trong số ít những người nước ngoài được mời đến tham dự câu lạc bộ của những người thuộc tầng lớp thượng lưu này. Tôi vẫn còn nhớ tiếng quạt trần quay vù vù khi đó. "Đó là lý do vì sao tôi quyết định đẩy nhanh vấn đề kênh đào. Đây là thời điểm thích hợp để dốc hết sức tiến hành một cuộc chiến chính trị giành lại kênh đào".

Bài phát biểu đó của Torrijos đã cho tôi nguồn cảm hứng. Trở về khách sạn, tôi bắt đầu gạch xóa, chỉnh sửa bài viết mà sau đó tôi gửi cho tờ Boston Globe. Khi ở Boston, Tổng biên tập tờ báo này đã trả lời bằng cách gọi điện đến văn phòng cho tôi yêu cầu tôi viết một đoạn Lời soạn báo. Và bài viết Năm 1975, chủ nghĩa thực dân không còn chỗ ở Panama đã chiếm gần nửa trang báo cùng với mục xã luận trong tờ báo số ra ngày 17/9/1975.

Bài viết đưa ra lý do cụ thể để giao lại kênh đào này cho người Panama. Thứ nhất, "Tình hình hiện tại là không công bằng- và đó là một lý do tốt cho bất cứ quyết định nào". Thứ hai, "Nếu trả lại kênh đào cho người Panama, an ninh sẽ được đảm bảo tốt hơn so với hiện tại". Tôi có nhắc tới một nghiên cứu do Ủy ban Kênh đạo liên đại dương thực hiện, trong đó kết luận rằng "chỉ cần một người bình thường cũng có thể làm cho giao thông của kênh đào bị ngưng trệ tới hai năm trời bằng cách gài một quả bom ở phía đập Gatun", điểm này Tướng Torrijos đã công khai nhấn mạnh. Và thứ ba là "Tình hình hiện tại đang gây ra những vấn đề nghiêm trọng trong mối quan hệ vốn đã rất phức tạp giữa Mỹ và Châu Mỹ Latinh". Tôi kết luận bài viết đó như sau:

Để kênh đào hoạt động liên tục và hiệu quả, cách tốt nhất là giúp người Panama giành lại quyền kiểm soát và trách nhiệm đối với kênh đào. Làm

taisachhay https://thuviensach.vn

được điều đó, chúng ta có thể tự hào vì hành động này sẽ tái khẳng định những cam kết của chính chúng ta từ 200 năm trước về quyền tự quyết...

Chủ nghĩa thực dân đã từng rất được hoan nghênh vào đầu thế kỷ này cũng như vào năm 1775. Trong bối cảnh lịch sử đó, một hiệp ước như vậy có thể được chấp nhận. Nhưng ngày nay, không gì có thể biện minh cho hiệp ước đó. Năm 1975, chủ nghĩa thực dân đã không còn chỗ đứng. Để kỷ niệm mốc hai trăm năm chúng ta phải thừa nhận điều này và hành động cho hợp lẽ.(3)

Dám viết một bài như vậy là rất táo bạo, nhất là khi tôi vừa trở thành hội viên của MAIN. MAIN không muốn các hội viên của mình tiếp xúc với báo chí và tất nhiên là hạn chế họ công bố những bài công kích chính trị trên trang xã luận của tờ báo có uy tín nhất New England này. Tôi nhận được cả đống thư từ với những lời lẽ bẩn thỉu từ những người cùng công ty, đa số các đoạn thư nặc danh đều đính kèm bản sao bài viết của tôi. Tôi biết chắc một trong số các bức thư viết tay đó là của Charlie Illingworth vì tôi nhận ra nét chữ của ông ta. Charlie Illingworth là Giám đốc dự án đầu tiên mà tôi tham gia, ông ta đã làm việc ở MAIN hơn mười năm (còn tôi mới chưa đầy 5 năm) mà vẫn chưa được là hội viên. Bức thư đó rất ngắn gọn, chỉ có một hình đầu lâu xương chéo rất to, bên dưới là một dòng chữ ngắn ngủi: "Liệu tên cộng sản này có thực là một hội viên của công ty chúng ta hay không?"

Bruno cho gọi tôi vào phòng và bảo: "Anh sẽ gặp rất nhiều phiền phức vì bài báo đó. MAIN là một công ty cực kỳ bảo thủ. Nhưng tôi nghĩ là anh rất khôn ngoan. Torrijos sẽ thích bài báo đó; tôi cũng hy vọng anh sẽ gửi một bản sao bài đó cho ông ấy. Những kẻ thích đùa trong công ty, những người nghĩ là Torrijos theo chủ nghĩa xã hội, sẽ chẳng quan tâm lắm đâu chừng nào công việc vẫn đổ về chỗ chúng ta".

taisachhay https://thuviensach.vn

Như thường lệ, Bruno đã đúng. Năm 1977, Carter bước vào Nhà trắng. Những cuộc đàm phán nghiêm túc về kênh đào Panama được tiến hành. Rất nhiều đối thủ của MAIN đã chọn sai hướng và bị đánh bật ra khỏi Panama, trong khi đó công việc của chúng tôi tăng lên gấp bội. Giờ tôi đang ngồi tại tiền sảnh Khác sạn Panama, vừa đọc xong một bài báo của Graham Greene trên tờ New York Review of Books.

Bài báo "Đất nước trên năm mặt trận" là một bài viết sắc sảo, dám bàn luận đến nạn tham nhũng trong hàng ngũ các sỹ quan cao cấp thuộc lực lượng Cận vệ Quốc gia Panama. Theo lời tác giả, chính bản thân vị tướng đã phải thừa nhận rằng ông đã dành cho cấp dưới rất nhiều đặc ân, ví dụ cấp nhà ở sang trọng cho họ vì "nếu tôi không cho họ, CIA sẽ làm việc đó". Bài viết rõ ràng ngụ ý là tình báo Mỹ quyết phá vỡ mong muốn của Tổng thống Carter, và nếu cần, họ sẽ hối lộ các sỹ quan quân đội Panama để phá hoại tiến trình đàm phán(4). Tôi không thể không tự hỏi liệu những tên sát nhân đã bắt đầu tính đến chuyện hãm hại Torrijos hay chưa.

Tôi đã từng nhìn thấy bức ảnh chụp Torrijos và Greene cùng ngồi với nhau, đăng trên mục "Nhân vật" của tờ Time hay Newsweek. Dưới bức ảnh chú thích, tác giả là một vị khách đặc biệt, là một người bạn tốt của tướng Torrijos. Tôi không hiểu vị tướng nghĩ gì về việc một nhà văn mà ông hết sức tin cậy lại viết một bài phê bình như vậy.

Bài viết của Graham Greene còn đặt ra câu hỏi khác, liên quan đến cái ngày tôi ngồi uống cà phê với Tướng Torrijos năm 1972. Khi đó, tôi cho rằng Tướng Torrijos biết cái trò viện trợ nước ngoài là để làm ông giàu lên trong khi đưa đất nước ông lâm vào cảnh khốn cùng do nợ nần. Tôi chắc ông biết tất cả những thứ đó diễn ra vì người ta tin rằng tất cả các quan chức đều dễ bị mua chuộc. Ông cũng biết rằng, việc ông quyết không theo đuổi lợi ích cá nhân- mà thay vào đó là sử dụng viện trợ nước ngoài

taisachhay https://thuviensach.vn

để thực sự giúp người dân của mình- sẽ được coi là một mối đe dọa, và rốt cục có thể làm lung lay toàn bộ hệ thống. Cả thế giới đang dõi theo người đàn ông này; hành động của ông không chỉ có ảnh hưởng ở Panama mà còn lên toàn thế giới vì thế không thể xem nhẹ.

Tôi đã từng hỏi, liệu chế độ tập đoàn trị sẽ phản ứng thế nào khi những khoản vay dành cho Panama có thể giúp cho người nghèo mà không gây ra những khoản nợ khổng lồ. Giờ đây tôi lại băn khoăn không biết liệu Torrijos có ân hận với những gì mà tôi và ông đã thỏa thuận với nhau ngày hôm đó- bản thận tôi cũng không mấy chắc chắn về suy nghĩ của mình đối với những thỏa thuận đó. Tôi đã rút khỏi vai trò sát thủ kinh tế của mình. Tôi chấp nhận chơi theo luật của ông chứ không phải của tôi, đã chấp nhận những đòi hỏi về sự chân thực của ông để lấy nhiều hợp đồng hơn. nếu chỉ xét đơn thuần về mặt kinh tế, đó là một quyết định làm ăn khôn ngoan cho MAIN. Tuy nhiên, điều đó lại không đúng với những gì mà Claudine đã tiêm nhiễm cho tôi: nó không củng cố cho đế chế toàn cầu. Có phải giờ đây nó đã tạo điều kiện để cho những tên chó săn được thả sức tung hoành không?

Lịch sử Châu Mỹ Latinh có không ít những anh hùng đã ra đi, tôi đã nghĩ như vậy khi rời khỏi căn nhà gỗ của Torrijos ngày hôm đó. Một hệ thống được dựng lên bởi những quan chức tham nhũng không thể tử tế với những người không thể bị mua chuộc.

Đột nhiên tôi cảm giác mình như bị hoa mắt. Một bóng dáng quen thuộc đang đi chầm chậm dọc theo hành lang. Lúc đầu, tôi bối rối đến mức tin rằng đó là Humphrey Bogart, nhưng Bogart đã qua đời từ rất lâu rồi. Sau đó tôi nhận ra người đàn ông đang nhẹ nhàng đi ngang qua tôi là một trong những nhân vật vĩ đại trong làng văn học hiện đại Anh, tác giả của Kiêu hãnh và Vinh quang, Những diễn viên hài, Những người đàn ông của

taisachhay https://thuviensach.vn

chúng tôi ở Havana, và của bài báo mà tôi vừa đặt xuống chiếc bàn cạnh mình. Graham Greene ngập ngừng trong giây lát, nhìn xung quanh rồi đi thẳng đến quầy ăn.

Tôi muốn gọi hoặc đuổi theo ông, song tôi đã dừng lại. Một giọng nói trong tôi vang lên bảo rằng ông cần sự riêng tư; một giọng nói khác lại bảo ông ta sẽ tránh xa tôi. Tôi cầm tờ New York Review of Books lên, và chỉ một lúc sau đã ngạc nhiên thấy mình đang đứng trên lối vào quầy ăn.

Tôi đã ăn điểm tâm rồi nên khi tôi bước vào, người phục vụ nhìn tôi với ánh mắt ngạc nhiên. Tôi liếc nhìn xung quanh. Graham Greene đang ngồi một mình ở chiếc bàn sát tường. Tôi chỉ chiếc bàn bên cạnh ông và hỏi người phục vụ:

"Liệu tôi có thể ngồi ở kia và ăn thêm một bữa điểm tâm nữa không?"

Tôi vốn là người hay boa tiền rộng rãi, nên người phục vụ mỉm cười một cách ranh mãnh và đưa tôi đến chiếc bàn đó.

Greene như đang bị hút vào tờ báo ông đang đọc. Tôi gọi cafe và bánh sừng bò mật ong. Tôi muốn biết Greene nghĩ gì về Panama, về Tướng Torrijos và về vụ kênh đào Panama, nhưng tôi còn chưa biết bắt chuyện với ông như thế nào. Rồi chợt ông ngẩng lên, uống một ngụm nước.

"Xin lỗi ông", tôi nói.

Ông nhìn tôi giận dữ- hay ít ra thì tôi cảm thấy thế. "Vâng?"

"Tôi rất ghét làm phiền người khác một cách đột ngột như thế này, nhưng xin hỏi ông có phải Graham Greene?"

taisachhay https://thuviensach.vn

"Vâng, nhưng tại sao ông nhận ra tôi?". Ông mỉm cười ấm áp, "ở Panama hầu hết mọi người không nhận ra tôi."

Tôi liền thú nhận rằng ông là tác giả mà tôi yêu thích nhất, và sau đó tôi giới thiệu tóm tắt với ông về cuộc đời mình, về công việc của tôi ở MAIN và những lần gặp gỡ Torrijos. Ông hỏi liệu tôi có phải là nhà tư vấn đã viết bài báo về việc Mỹ nên rút khỏi Panama không: "Trên tờ Boston Globe thì phải, nếu tôi nhớ không nhầm?"

Tôi nhạc nhiên đến sững sờ.

"Ở vào địa vị của ông, đó là một hành động dũng cảm", ông nói: "Ông không ngại chuyển sang ngồi cùng bàn với tôi chứ?"

Tôi chuyển sang bàn của Greene và ngồi đó với ông cả tiếng rưỡi đồng hồ. Qua nói chuyện, tôi nhận thấy, quan hệ giữa Greene và Tướng Torrijos đã trở nên thân thiết thế nào. Đôi khi Greene nói về vị tướng như một người cha nói về con trai mình vậy.

Ông nói: "Tướng Torrijos muốn tôi viết một cuốn sách về đất nước của ông ta. Tôi vừa mới bắt tay vào việc đó. Nó sẽ là một câu chuyện có thực-hơi khác với thói quen thông thường của tôi".

Tôi hỏi ông tại sao ông thường viết tiểu thuyết mà không viết truyện hiện thực.

"Viết những điều hư cấu an toàn hơn", ông nói. "Phần lớn những đề tài mà tôi viết là những vấn đề gây tranh cãi. Về Việt Nam, về Haiti, về cách mạng Mêxicô. Rất nhiều nhà xuất bản sợ phải xuất bản những cuốn truyện theo chủ nghĩa hiện thực về các đề tài này." Ông chỉ vào tờ New York Review of Books mà tôi đang đặt bên chiếc bàn bên cạnh. "Những từ ngữ kiểu như thế này có thể đem lại những tổn thất lớn". Rồi ông cười nói tiếp: "Bên

taisachhay https://thuviensach.vn

cạnh đó, tôi thích viết truyện hư cấu. Khi viết hư cấu tôi thấy mình tự do hơn". rồi ông chăm chú nhìn tôi, nói: "Điều quan trọng là viết về những điều có ý nghĩa. Giống như bài báo của anh trên tờ Globe về kênh đào Panama ấy".

Rõ ràng ông rất khâm phục Tướng Torrijos. Có vẻ như người đứng đầu nhà nước Panama đã gây được ấn tượng mạnh với nhà văn nay, giống như đối với những người nghèo và vô sản. Tôi cũng cảm nhận được rằng Greene rất lo cho tính mạng của bạn mình.

"Đấu lại với tên Khổng lồ của phương Bắc là một khó khăn ghê gớm", ông lắc đầu buồn bã, "tôi lo cho sự an toàn của ông ấy".

Đã đến lúc Greene phải đi.

"Tôi phải kịp chuyến bay sang Pháp", ông nói, chậm rãi đứng dậy và bắt tay tôi. Ông nhìn thẳng vào mắt tôi: "Sao anh không viết sách", ông gật đầu đầy khích lệ, "anh rất có năng khiếu. Nhưng anh nên nhớ, phải luôn viết về những điều có ý nghĩa". Ông quay bước đi, rồi chợt dừng lại, quay đầu nói với tôi:

"Đừng lo. Tướng Torrijos sẽ không sao đâu, ông ấy sẽ lấy lại được kênh đào".

Torrijos đúng là đã lấy lại được kênh đào. Trong cùng năm đó, năm 1977, ông đã đàm phán thành công các hiệp ước mới về quyền kiểm soát kênh đào Panama với Tổng thống Carter. Sau đó Nhà trắng phải thuyết phục Nghị viện Mỹ thông qua hiệp ước. Một cuộc đấu tranh dai dẳng và đầy cam go diễn ra. Theo kết quả kiểm phiếu cuối cùng, Hiệp ước Kênh đào đã được phê chuẩn nhờ hơn đúng một phiếu. Phe bảo thủ sẽ trả đũa vụ này.

taisachhay https://thuviensach.vn

Vài năm sau đó, khi cuốn sách Tìm hiểu về vị tướng của Graham Greene được xuất bản, ông đề tặng: "Tặng những người bạn của bạn tôi, Omar Torrijos, ở Nicaragua, El Salvado và Panama".

Chương 18: Vua của những vị vua

Trong khoảng thời gian từ năm 1975 đến năm 1978, tôi thường đến Iran. Đôi khi tôi di chuyễn giữa Mỹ Latinh hoặc Inđônêxia và Têhêran.Sa (vua của những vị vua, danh hiệu chức thức của ông) là một trường hợp hoàn toàn khác với những nước mà chúng tôi từng làm việc.

Iran rất nhiều dầu, và giống như Ảrập Xêút, nó không cần phải vay nợ để tài trợ cho những dự án đầy tham vọng của mình. Tuy nhiên, Iran hoàn toàn khác Ảrập Xêút vì phần lớn dân số nước này không phải là người Ả rập mà chủ yếu là người Trung Đông và người theo đạo Hồi. Bên cạnh đó, nước này còn có một lịch sử đầy rẫy những xáo trộn về chính trị- kể cả trong nước và với các nước láng giềng. Vì thế, chúng tôi đã dùng một cách khác: Washington và giới kinh doanh cùng hợp lực biến Sa thành một biểu tượng của sự tiến bộ.

Chúng tôi đã tập trung mọi nỗ lực để chứng minh cho cả thế giới thấy rằng, một đất nước hùng mạnh, dân chủ, làm bạn với những lợi ích chính trị và quyền lợi tập thể của Mỹ sẽ làm được gì. Chẳng hề bận lòng đến cái tiếng không dân chủ rõ rành rành, cũng như một sự thật tuy ít lộ liễu hơn là CIA đã sắp đặt âm mưu nhằm lật đổ vị thủ tướng đã được phái dân chủ chọn; Washington và các đối tác đồng minh của mình quyết chứng minh cho được rằng, chính phủ của nhà vua có thể là hình mẫu thay thế cho chính phủ ở các nước như Iraq, Libi, Trung Quốc, Triều Tiên và nhiều quốc gia khác, nơi đang dấy lên một làn sóng ngầm mạnh mẽ chống lại Mỹ.

taisachhay https://thuviensach.vn

Nếu chỉ nhìn bề ngoài, Sa tỏ ra là một người bạn cấp tiến của những người dân yếu thế. Năm 1962, Sa ra lệnh phân chia tất cả những vùng đất riêng rộng lớn và trao trả lại cho nông dân. Năm tiếp theo, ông ta phát động cuộc Cách mạng trắng, trong đó có chương trình cải cách kinh tế – xã hội toàn diện. Những năm 70, quyền lực của OPEC không ngừng lớn mạnh, và nhà vua ngày càng có ảnh hưởng trên trường quốc tế. Cùng thời gian đó, Iran cũng xây dựng một trong những lực lượng quân đội hùng mạnh nhất ở khu vực Trung Đông theo Đạo hồi.[1]

MAIN tham gia vào các dự án trên hầu khắp Iran, từ những khu du lịch dọc biển

Caspi ở phía bắc đến các căn cứ quân sự bí mật nhìn ra eo biển Hormuz ở miền nam. Cũng như mọi lần, công việc chính của chúng tôi là dự báo các tiềm năng phát triển của khu vực và thiết kế các mạng lưới phân phối, truyền tải và phát điện đủ để cung cấp năng lượng cần thiết cho phát triển công nghiệp và thương mại, để hiện thực hóa những con số dự báo này.

Dần dần tôi đi hầu hết các vùng của Iran. Tôi đi theo những con đường lạc đà qua những ngọn núi trên sa mạc, từ Kirman đến Bandar ‘Abbas, lang thang quanh các tàn tích Persepolis, nơi từng là cung điện huyền thoại của những vị vua cổ và cũng là một trong những kỳ quan của thế giới Cổ đại. Tôi đã đi đến những địa danh nổi tiếng tráng lệ của đất nước này: Shiraz, Isfahan, và thành phố của những chiếc lều vải gần Persepolis, nơi Sa lên ngôi. Dần dần, tôi trở nên yêu mảnh đất này và những con người đầy phức tạp của nó.

Bề ngoài, Iran có vẻ là một hình mẫu cho sự kết hợp giữa đạo Hồi và đạo thiên chúa. Song, tôi nhanh chóng nhận ra rằng, cái bề ngoài yên bình đó có thể che giấu cả một sự oán giận sâu sắc bên trong.

taisachhay https://thuviensach.vn

Một buổi chiều muộn năm 1977, tôi trở lại phòng mình ở khách sạn và tìm thấy một tờ giấy nhét dưới cửa. Tôi kinh ngạc thấy trong đó có chữ ký của một chỉ thị tên là Yamin. Tôi chưa bao giờ gặp ông ta, nhưng trong một chỉ thị của Chính phủ, ông ta được mô tả như một nhân vật nổi tiếng với quan điểm cấp tiến và tư tưởng lật đổ mạnh mẽ nhất. Với nét chữ tiếng Anh tuyệt đẹp, ông mời tôi đến gặp ông tại một nhà hàng do ông chọn. Song, có một lời cảnh báo trước: tôi chỉ được đến nếu thực sự quan tâm đến một bộ mặt khác của đất nước Iran mà hầu hết những người "ở vị trí của tôi" không bao giờ thấy. Tôi tự hỏi không biết Yamin có biết gì về vai trò thực sự của tôi hay không. Tôi nhận ra rằng, tôi đang phải chấp nhận một rủi ro lớn, song, tôi không thể chống lại cái ý muốn gặp mặt nhân vật đầy bí hiểm này.

Taxi thả tôi xuống trước một cái cổng bé xíu bên trong một bức tường cao- cao đến mức tôi không thể nhì thấy tòa nhà phía bên trong. Một phụ nữ Iran xinh đẹp, vận áo choàng đen dài dẫn tôi đi dọc theo một hành lang nhỏ, có mái che thấp, được chiếu sáng bởi các đèn dầu trang trí tuyệt đẹp. Đến cuối hành lang, chúng tôi bước vào một căn phòng sáng chói, khiến tôi lóa cả mắt, như thể đang ở bên trong một viên kim cương vậy. Khi mắt đã bắt đầu quen với ánh sáng, tôi mới thấy tường của căn phòng đều được khảm đá quý và xà cừ. Nhà hàng được chiếu sáng bằng những ngọn nến trắng cao, vươn lên từ những chân đèn bằng đồng, được chạm khắc hết sức tinh xảo.

Một người đàn ông cao lớn, với mái tóc đen dài, vận một bộ complet ngàu xanh nước biển được cắt may riêng tiến đến bắt tay tôi. Ông ta tự giới thiệu mình là Yamin. Giọng nói của ông cho thấy ông ta là một người Iran, từng được giáo dục trong hệ thống trường học của Anh. Ngay lập tức, tôi vô cùng sửng sốt bởi ông chẳng hề giống với một phần tử cấp tiến có tư

tảisáchhay https://thuviensach.vn

tưởng lật đổ chút nào. Ông mời tôi đi qua mấy dãy bàn, nơi các cặp tình nhân đang lặng lẽ dùng bữa; đến một góc rất kín đáo. Ông cam đoan chúng tôi có thể nói chuyện một cách tuyệt đối bí mật. Tôi thấy rõ ràng nhà hàng này chỉ dành cho những buổi tối hẹn hò bí mật. Và rất có thể, đêm đó, chỉ duy có cuộc gặp mặt của chúng tôi không phải là một cuộc hẹn hò yêu đương.

Yamin rất thân mật. Qua nói chuyện tôi hiểu ra rằng, ông ta nghĩ tôi chỉ đơn thuần là một nhà tư vấn kinh tế, chứ không phải một người với những động cơ không thể tiết lộ. Ông nói ông chọn tôi vì ông biết rằng tôi đã từng là tình nguyện viên của Quân đoàn Hòa bình và vì người ta nói với ông rằng, tôi luôn tìm mọi cơ hội để tìm hiểu về đất nước của ông và hòa nhập với đồng bào ông.

"Anh còn rất trẻ so với hầu hết những người khác ở vị trí của anh", ông ta nói. "Anh rất quan tâm đến đất nước tôi và đến những vấn đề hiện thời của chúng tôi. Anh là niềm hy vọng của chúng tôi."

Câu nói này, khung cảnh của nhà hàng, bề ngoài của Yamin, và sự hiện diện của rất nhiều người nữa trong nhà hàng, mang lại cho tôi cảm giác khá thoải mái. Tôi đã quen với việc mọi người đối xử tốt với mình, giống như Rasy ở Java và Fidel ở Panama, và tôi coi đó như một lời khen và một cơ hội. Tôi biết, tôi khác với những người Mỹ khác bởi tôi luôn say mê những nơi mà tôi đến. Tôi biết, mọi người sẽ nhanh chóng đối xử nồng hậu với bạn nếu bạn sẵn sàng cởi mở tấm lòng và hòa nhập vào nền văn hóa của họ.

Yamin hỏi tôi có biết gì về dự án Sa mạc nở hoa không.[2] "Nhà vua tin rằng, sa mạc của chúng tôi từng là những vùng đồng bằng phì nhiêu và những khu rừng xum xuê tươi tốt. Ít nhất thì đó cũng là những gì ông ta

taisachhay https://thuviensach.vn

quả quyết. Theo truyền thuyết này, dưới triều đại của Alexander Đại đế, những đội quân hùng mạnh đã càn quét qua vùng đất này, mang theo hàng triệu con dê và cừu. Những con vật này đã ăn tất cả cỏ và các loại cây khác. Sự biến mất của những loài thực vật này đã gây nên hạn hán và cuối cùng cả vùng đó biến thành sa mạc. Giờ đây, tất cả những gì chúng tôi phải làm, như nhà vua nói, đó là trồng ở đây hàng triệu, hàng triệu cây. Sau đó, rất nhanh mưa sẽ đến và sa mạc sẽ xanh tươi trở lại. Tất nhiên, để làm được điều này, chúng tôi phải cần đến hàng trăm triệu đô la." Ông ta cười khiêm nhường. "Các công ty như công ty của anh sẽ kiếm được những món lợi khổng lồ."

"Tôi cược là anh chẳng tin vào truyền thuyết này."

"Sa mạc chỉ là một biểu tượng. Để mang lại màu xanh cho nó, người ta không chỉ cần có nông nghiệp mà còn hơn thế rất nhiều."

Vài người hầu bàn bất ngờ đi đến chỗ chúng tôi với những khay đầy thức ăn Iran được bầy biện rất đẹp. Yamin xin phép tôi để chọn một thực đơn từ nhiều khay thức ăn. Sau đó, ông ta quay trở lại.

"Tôi có một câu hỏi cho anh, anh Perkin, xin lỗi nếu tôi có quá đường đột. Điều gì đã tàn phá nền văn hóa của những người dân bản xứ ở nước anh, những người Anh điêng ấy?"

Tôi đáp, tôi nghĩ có rất nhiều yếu tố trong đó có lòng tham và sự xuất hiện của những vũ khí tối tân.

"Đúng. Hoàn toàn đúng. Tất cả những cái đó đều là nguyên nhân. Nhưng hơn hết, chẳng phải là chính nó đã biến thành sự hủy hoại môi trường ư?" Rồi ông giải thích về việc những cánh rừng và những loài vật như trâu bò đã bị tàn phá thế nào, và khi con người chuyển đến sinh sống ở những

taisachhay https://thuviensach.vn

vùng đất riêng, thì những gốc rễ căn bản nhất của văn hóa đã bị sụp đổ ra sao.

"Anh thấy đấy, tình hình ở đây cũng y như vậy", ông ta nói. "Sa mạc là môi trường của chúng tôi. Dự án Sa mạc nở hoa đe dọa phá hủy toàn bộ nền văn hóa của chúng tôi. Làm sao chúng tôi có thể để điều đó xảy ra được chứ?"

Tôi nói với ông rằng, theo tôi hiểu thì ý tưởng về dự án này do chính đồng bào của ông nghĩ ra. Ông đáp trả bằng một tiếng cười đầy hoài nghi, và nói, chính Chính phủ của đất nước tôi đã gieo rắc ý tưởng đó vào đầu óc của nhà vua, và rằng, nhà vua chỉ là một con rối trong tay Chính phủ Mỹ.

"Một người dân Pecxich chính cống sẽ không đời nào để điều đó xảy ra", Yamin nói. Rồi ông bắt đầu một bài nói dài về mối quan hệ giữa nhân dân ông- những người Bedouins- và sa mạc. Ông nhấn mạnh rằng, nhiều người Iran mặc dù trở thành người thành thị song vẫn đi nghỉ ở sa mạc. Họ dựng những ngôi lều đủ lớn cho cả gia đình và ở đó đến cả tuần.

"Chúng tôi- nhân dân tôi- là một phần của sa mạc. Những người dân mà nhà vua đang đòi thống trị bằng bàn tay thép của ông ta không thuộc về sa mạc. Chúng tôi chính là sa mạc."

Sau đó, ông ta kể cho tôi nghe về những kinh nghiệm của chính bản thân ông về sa mạc. Khi buổi tối trôi qua, ông đưa tôi trở lại cánh cửa nhỏ bên trong bức tường cao. Xe taxi vẫn đợi tôi ở bên ngoài. Yamin bắt tay và cảm ơn tôi vì đã dành thời gian gặp ông. Một lần nữa, ông nhắc lại đến tuổi trẻ và sự cởi mở của tôi, và rằng, việc tôi có được một vị trí như vậy mang lại cho ông niềm hy vọng về tương lai.

taisachhay https://thuviensach.vn

"Tôi hết sức vui mừng vì gặp được một người như anh vào lúc này." Ông tiếp tục nắm chặt tay tôi. "Tôi chỉ xin anh thêm một ân huệ nữa: Tôi không đề nghị anh điều này một cách hời hợt đâu. Tôi làm vậy vì sau khi nói chuyện với anh tối nay tôi biết nó sẽ rất có ý nghĩa với anh. Anh sẽ học được nhiều điều từ việc này."

"Vậy tôi có thể làm được gì cho ông?"

"Tôi muốn giới thiệu anh với một người bạn rất thân của tôi, một người có thể nói cho anh biết rất nhiều điều về vị vua của chúng tôi. Ông ta có thể khiến anh sửng sốt, song tôi đảm bảo với anh rằng, anh rất nên giành thời gian gặp ông ta."

Chương 19: Lời xưng tội của một người chịu nhục hình

Vài ngày sau, Yamin lái xe đưa tôi ra khỏi thành phố Têhêran, qua một khu nhà ổ chuột bẩn thỉu và nghèo đói, dọc theo con đường mòn lạc đà, đến gần vùng sa mạc. Khi mặt trời đã khuất sau thành phố, Yamin dừng xe bên những túp lều đắp bằng bùn nằm giữa những rặng cọ.

Ông giải thích: "Ốc đảo này đã có từ lâu rồi, hàng thế kỷ trước khi Marco Polo đặt chân đến đây". Rồi ông dẫn tôi đến một trong những chiếc lều. Ông nói: "Người đàn ông sống trong chiếc lều này có bằng tiến sỹ tại một trong những trường đại học danh tiếng nhất nước Mỹ. Vì những lý do mà sau này anh sẽ biết, tôi không thể tiết lộ tên của ông ta. Anh có thể gọi ông ấy là tiến sỹ Doc".

Yamin gõ cửa, từ sau cánh cửa gỗ vang lên tiếng trả lời nghèn nghẹn. Yamin đẩy cửa và chúng tôi bước vào. Căn lều nhỏ xíu, không có cửa sổ, ánh sáng yếu ớt hắt ra từ chiếc đèn dầu đặt trên một chiếc bàn thấp ở góc

taisachhay https://thuviensach.vn

phòng. Khi mắt tôi đã quen với bóng tối, tôi nhận thấy sàn nhà bẩn thỉu được phủ bằng những tấm thảm Ba Tư. Hình dạng lờ mờ của người chủ căn lều hiện ra. Ông ta ngồi quay mặt vào ngọn đèn để không ai có thể nhìn thấy khuôn mặt. Tôi chỉ thấy toàn thân ông ta quấn trong những tấm mền, trên đầu đội một vật gì đó. Ông ta ngồi trên một chiếc xe lăn và ngoài chiếc bàn ra, đây là đồ đạc duy nhất trong căn lều. Yamin ra hiệu cho tôi ngồi xuống thảm. Yamin tiến về phía trước, nhẹ nhàng ôm hôn người đàn ông,thì thầm điều gì đó vào tai ông ta, rồi quay lại ngồi xuống bên cạnh tôi.

"Thưa ngài, tôi đã kể cho ngài nghe về ông Perkins đây", Yamin nói, "hôm nay chúng tôi rất vinh hạnh được đến thăm ngài."

"Ông Perkins, chào mừng ông đến với chúng tôi". Một giọng nói trầm khàn vang lên. Tiếng Anh của ông ta cực kỳ chuẩn xác. Song tôi phải cúi sát về phía trước mới nghe được những gì ông nói. "Trước mặt ông là người đàn ông ốm yếu. Trước đây, tôi cũng đã từng khỏe mạnh như ông. Tôi đã từng là cố vấn thân cận và tin cậy nhất của Quốc vương". Ông ta ngừng lại một lúc lâu "Quốc vương của tất cả các Quốc vương, Vua của tất cả các vị Vua". Giọng nói của ông ta buồn bã nhiều hơn là giận dữ.

"Cá nhân tôi biết rất nhiều nhà lãnh đạo trên thế giới, từ Aixenhao, Nixon đến Tướng Đờ Gôn. Họ tin tưởng tôi sẽ giúp đưa đất nước này đi theo chủ nghĩa tư bản. Quốc vương tin tưởng tôi, và", người đàn ông chợt bật ra một âm thanh nghe như tiếng ho, nhưng tôi nghĩ là ông ta đang cười", "tôi tin tưởng Quốc vương. Tôi tin vào những lời nói hoa mỹ của ông ta. Ông ta đã làm cho tôi tin là Iran sẽ đưa thế giới Hồi giáo tiến vào một kỷ nguyên mới, rằng Ba Tư sẽ thực hiện được lời hứa của mình. Đó dường như là sứ mệnh của đất chúng tôi, của Quốc vương, của tôi và của tất cả những ai tin rằng chúng tôi sinh ra là để thực hiện sứ mệnh đã được giao phó đó".

taisachhay https://thuviensach.vn

Cả đống chăn như chuyển động, chiếc xe lăn khẽ kẽo kẹt và hơi xoay lại. Lúc này tôi có thể nhìn thấy những đường nét trên khuôn mặt và bộ râu rậm của ông ta. Rồi tim tôi bỗng thắt lại. Trước mặt tôi là một khuôn mặt phẳng lỳ. Không có mũi, người đàn ông trước mặt tôi không có mũi.

"Hẳn không phải là một cảnh tượng đẹp, phải không ông Perkins? Thật tệ là ông không được nhìn thấy nó ngoài ánh sáng. Đúng là một bức tranh khủng khiếp". Rồi tiếng cười nghèn nghẹn lại cất lên từ ông ta. Ông ta nói tiếp: "Tôi tin ông hiểu là tôi buộc phải giữ kín danh tính của mình. Tất nhiên nếu muốn, ông có thể tìm hiểu xem tôi là ai, dù có thể ông sẽ phát hiện ra rằng tôi đã chết. Đúng vậy, trên danh nghĩa tôi đã không còn tồn tại trên thế giới này. Nhưng tôi tin ông sẽ không cố tìm hiểu. Sẽ tốt hơn cho bản thân ông và gia đình ông nếu ông không làm vậy. Đâu đâu cũng có vây cánh của Quốc vương và SAVAK (Cơ quan tình báo an ninh Iran)".

Chiếc ghế lại khẽ rung lên và trở lại vị trí bắt đầu. Tôi có cảm giác như vừa được giải thoát vì không phải nhìn thấy tất cả nỗi đau đớn vì bị hành hạ mà người đàn ông đó phải chịu. Khi đó, tôi chưa biết về phong tục này của đạo Hồi. Những người bị coi là đem lại sự ô nhục cho xã hội hay cho lãnh tụ của mình sẽ bị trừng phạt bằng cách cắt mũi. Bằng cách đó, họ bị đánh dấu suốt đời- khuôn mặt của người đàn ông này rõ ràng đã chứng minh điều đó.

Không chờ tôi đáp lại, ông ta lại tiếp tục: "Ông Perkins, tôi tin chắc ông đang thắc mắc vì sao chúng tôi mời ông đến đây. Ông thấy đây, kẻ luôn tự xưng mình là Vua của các vị Vua thực chất là một con quỷ Satăng. CIA của các ông đã phế truất cha ông ta, và dù rất ghét khi phải nói ra, nhưng việc này được thực hiện với sự giúp đỡ của tôi. Vì cha ông ta bị coi là đồng minh của phát xít. Và sau đó là thảm họa Mossadegh. Ngày nay, Quốc vương của chúng tôi còn vượt xa cả Hitle trong cái thế giới của quỷ dữ.

taisachhay https://thuviensach.vn

Chính phủ các ông biết rõ ông ta làm những điều này và hoàn toàn ủng hộ".

"Tại sao lại như vậy?" tôi hỏi

"Đơn giản thôi, ông ta thực sự là đồng minh duy nhất của các ông ở Trung Đông này. Mà thế giới công nghiệp lại đang quay quanh trục dầu lửa là Trung Đông. Tất nhiên các ông còn có đồng minh là Ixaren, nhưng thực chất đó là một món nợ chứ không phải là tài sản của các ông. Và ở Ixaren lại chẳng có dầu. Các chính trị gia nước ông sẽ phải xoa dịu các cử tri Do Thái, phải dùng tiền của họ để tài trợ cho các chiến dịch của mình. Vì thế, tôi e là với Ixaren, các ông đang bị mắc kẹt. Tuy nhiên, Iran chính là chìa khóa giúp các ông giải quyết vấn đề này. Những công ty dầu lửa của các ông- những công ty đang nắm giữ thậm chí nhiều quyền lực hơn cả người Do Thái- cần chúng tôi. Các ông cần, hoặc ít nhất là các ông nghĩ rằng mình cần Quốc vương. Giống như khi các ông nghĩ mình cần những nhà lãnh đạo tham nhũng".

"Phải chăng ngài muốn ngụ ý một điều gì khác? Liệu trường hợp Iran có giống như một vài nước không?"

"Thậm chí còn có thể tồi tệ hơn thế nhiều. Ông thấy đấy, vị Quốc vương này sẽ không nắm quyền lâu nữa đâu. Cả thế giới Hồi giáo căm ghét ông ta. Không chỉ người Hồi giáo ở các nước Ả rập mà là ở khắp nơi- ở Inđônêxia, ở Mỹ, nhưng đa số vẫn là ngay ở đất nước này, từ chính những thần dân Ba Tư của ông ta". Một tiếng động lớn chợt phát ra từ phía ông ta, và tôi nhận thấy ông vừa đập mạnh tay xuống thành ghế. "Ông ta là quỷ dữ. Người Ba Tư chúng tôi căm ghét ông ta". Sau đó là sự im lặng, chỉ còn nghe thấy hơi thở nặng nhọc của tiến sỹ, hẳn là ông ta đã kiệt sức vì cố gắng quá mức.

taisachhay https://thuviensach.vn

"Tiến sỹ rất gần gũi với các giáo sỹ Hồi giáo". Yamin khẽ nói với tôi một cách bình tĩnh: "Ở đất nước này, có một thế giới ngầm khổng lồ đứng đằng sau các phe phái tôn giáo và nó có mặt ở hầu khắp đất nước, ngoại trừ một số ít người thuộc tầng lớp doanh nhân được hưởng lợi từ chế độ tư bản chủ nghĩa của Quốc vương".

"Tôi không nghi ngờ ông", tôi nói, "nhưng tôi phải nói rằng qua bốn lần đến thăm đất nước này, tôi không hề nhận thấy những điều đó. Tất cả những người tôi từng trò chuyện đều bày tỏ lòng yêu kính đối với Quốc vương, và đánh giá cao sự tăng trưởng kinh tế của đất nước này".

"Đó là vì anh không nói tiếng Farsi", Yamin nhận xét. "Anh chỉ nghe những điều đó từ những người vốn được lợi nhiều nhất từ chính sách của Quốc vương. Đó là những người được giáo dục ở Mỹ hoặc Anh rồi trở về làm việc cho Quốc vương. Đây, chính tiến sỹ là một ngoại lệ."

Yamin chợt ngừng lại, dường như để cân nhắc xem nên nói tiếp điều gì. Rồi ông tiếp tục : "Giới báo chí của các anh cũng vậy. Họ chỉ nói chuyện với một số ít những người họ hàng và thân cận thuộc phe của Quốc vương. Và tất nhiên, báo chí của anh đa phần cũng bị chi phối bởi dầu lửa. Vì thế họ chỉ nghe những gì họ muốn nghe và viết những gì mà những người đăng quảng cáo trên báo muốn đọc".

"Ông có biết vì sao chúng tôi nói những điều này với ông không, ông Perkins", tiến sỹ lại lên tiếng, giọng nói thậm chí còn khàn hơn lúc trước. Hình như những nỗ lực để nói chuyện và bày tỏ cảm xúc đã làm cạn kiệt phần năng lượng nhỏ nhoi còn lại mà người đàn ông này cố dành cho buổi nói chuyện hôm đó. Tiến sỹ nói tiếp: "Bởi vì chúng tôi muốn thuyết phục ông rời khỏi đây cũng như thuyết phục công ty ông tránh xa đất nước chúng tôi. Chúng tôi muốn cảnh báo cho biết rằng mặc dù ông có thể nghĩ

taisachhay https://thuviensach.vn

mình sẽ kiếm được một vụ làm ăn hời ở đất nước này, nhưng đó chỉ là ảo tưởng mà thôi. Chính phủ này không tồn tại lâu nữa đâu". Và một lần nữa tôi lại nghe thấy tiếng tay đập mạnh xuống thành ghế. "Và một khi chính phủ này không còn, chính phủ khác sẽ không thông cảm với ông và những người giống như ông nữa đâu".

"Có phải ý ngài muốn nói chúng tôi sẽ chẳng có lợi gì ở đây phải không?"

Tiến sỹ gục xuống vì một cơn ho. Yamin tiến về phía tiến sỹ và vỗ vỗ vào lưng ông ta để giúp ông ngừng cơn ho. Khi cơn ho đã qua, Yamin nói vài câu bằng tiếng Farsi rồi quay về ngồi xuống bên cạnh tôi.

"Chúng ta phải kết thúc buổi nói chuyện tại đây", Yamin nói với tôi, "và để trả lời cho câu hỏi của ông thì thưa vâng, các ông sẽ không có được gì ở đây đâu. Các ông đã làm việc rất vất vả, nhưng đến ngày hái quả, chính phủ của Quốc vương sẽ sụp đổ".

Trên đường trở về, tôi hỏi Yamin vì sao ông và tiến sỹ muốn giúp MAIN thoát khỏi thảm họa tài chính mà ông ta đã tiên đoán.

"Chúng tôi rất muốn nhìn thấy công ty của anh bị phá sản. Tuy nhiên, chúng tôi thấy các anh rời khỏi Iran hơn. chỉ cần một công ty như công ty của anh ra đi sẽ có thể các công ty khác cũng ra đi theo. Đó là những gì chung tôi đang hy vọng. Anh thấy đây, chúng tôi không muốn nơi này biến thành một biển máu, nhưng Quốc vương phải ra đi và chúng tôi sẽ làm bất cứ việc gì để điều đó có thể xảy ra dễ dàng hơn. vì thế chúng tôi cầu thánh Allah rằng anh sẽ thuyết phục được ngài Zambotti đưa công ty ra khỏi đất nước này ngay khi còn có thể".

"Nhưng tại sao lại là tôi?"

taisachhay https://thuviensach.vn

"Ngay từ khi chúng ta cùng ăn tối với nhau và nói chuyện về Dự án Sa mạc nở hoa, tôi đã biết anh là người sẵn lòng tiếp nhận sự thật. Tôi biết những thông tin mà chúng tôi có được về anh là chính xác- anh là nhân vật ở giữa hai thế giới, là người đứng giữa".

Câu nói của Yamin khiến tôi tự hỏi không hiểu anh ta thực sự biết những gì về tôi.

Chương 20: Sự sụp đổ của một vị vua

Một buổi tối năm 1978, khi đang ngồi một mình tại quầy bar sang trọng bên ngoài tiền sảnh Khách sạn InterContinent ở Têhêran, chợt ai đó vỗ vào vai tôi. Tôi quay lại. Trước mặt tôi là một người Iran to béo, mặc complet.

"John Perkins! Không nhận ra tôi sao".

Chàng cựu cầu thủ bóng đá đã lên cân khá nhiều song giọng nói thì không lẫn vào đâu được. Đúng là Farhad, người bạn cũ của tôi ở Middlebury mà tôi đã không gặp hơn mười năm nay. Chúng tôi ôm lấy nhau, rồi cùng ngồi xuống trò chuyện. Tôi nhanh chóng nhận ra rằng Farhad biết tất cả mọi thứ về bản thân tôi và về công việc của tôi. Nhưng rõ ràng là anh không hề có ý muốn nói cho tôi biết về công việc của mình.

Khi chúng tôi bắt đầu gọi đến lượt bia thứ hai, Farhad nói: "Thôi, đi thẳng vào vấn đề nhé. Ngày mai tôi sẽ bay sang Roma. Cha mẹ tôi đang sống ở đó. Tôi cũng đã mua vé cho anh đi cùng chuyến bay của tôi. Anh phải rời khỏi đây. Mọi thứ ở đây đang đảo lộn hết cả rồi." Anh đưa tôi vé máy bay. Ngay lập tức, tôi tin anh.

Đến Roma, chúng tôi ăn tối với cha mẹ của Farhad. Cha anh, một vị tướng Iran nay đã nghỉ hưu, đã từng đứng ra đỡ đạn cho Quốc vương khi ông ta

taisachhay https://thuviensach.vn

bị ám sát. Nhưng giờ đây những ảo tưởng của ông về Quốc vương đã tan vỡ. Ông nói, những năm gần đây, Quốc vương đã bộc lộ rõ bản chất của mình, lộ rõ sự ngạo mạn và tham lam của ông ta. Vị tướng già lên án, chích sách của Mỹ- mà cụ thể là chính sách ủng hộ Ixaren, hậu thuẫn cho các nhà lãnh đạo tham nhũng và chính phủ chuyên quyền bạo ngược- đã làm dấy lên sự căm thù, oán hận ở khắp Trung Đông. Ông tiên đoán, Quốc vương sẽ sụp đổ chỉ trong vòng vài tháng tới.

Ông nói: "Anh biết đấy, chính các anh đã gieo những mầm mống nổi nổi loạn từ đầu những năm 50 khi lật đổ Mossadegh. Hồi đó các anh nghĩ đó là một cách khôn ngoan, và tôi cũng vậy. Nhưng giờ đây, các anh và cả chúng tôi nữa đang phải gặt lấy những gì mà các anh đã từng gieo." (1)

Tôi sững sờ trước lời tuyên bố của vị tướng già. Tôi đã từng nghe Yamin và tiến sỹ nói đến những điều này, nhưng khi những lời đó do chính vị tướng già này nói ra thì nó mang một ý nghĩa khác hẳn. Tính đến khi đó, tất cả mọi người đều biết đến sự tồn tại một thế giới ngầm của những người Hồi giáo cực đoan, nhưng chúng tôi tự thuyết phục mình rằng Quốc vương được đa số người dân yêu mến và vì thế ông ta có ảnh hưởng hơn bất cứ ai về mặt chính trị. Tuy nhiên, vị tướng già, cha của Farhad rất kiên quyết:

"Hãy ghi nhớ những gì tôi nói", ông trịnh trọng tuyên bố, "sự sụp đổ của Quốc vương chỉ là sự khởi đầu. Nó báo trước cho chúng ta biết thế giới Hồi giáo sẽ đi tới đâu trong tương lai. Sự phẫn nộ của chúng tôi đã được nung nấu quá lâu dưới lớp cát kia. Sớm muộn gì, cơn giận dữ đó cũng sẽ bùng lên".

Trong suốt bữa tối, tôi được nghe rất nhiều về Ayatollah Ruhollah Khomeini. Cả Farhad và cha anh đều không tán thành chủ nghĩa Shiite

taisachhay https://thuviensach.vn

cuồng tín của Khomeini nhưng rõ ràng là họ đánh giá rất cao những gì Khomeini đã làm để chống lại Quốc vương- hai cha con Farhad cho tôi biết Khomeini là một giáo sỹ, sinh năm 1902 trong một gia đình trung thành với trường phái Shiite ở một ngôi làng gần Têhêran, và Khomeini có nghĩa là "Được Chúa Trời tạo ra"

Khomeini đã quyết định không tham gia vào những cuộc chiến giữa Quốc vương và Mossadegh vào đầu những năm 50, song đến thập kỷ 60, ông ta lại tích cực phản đối Quốc vương và chỉ trích nhà cầm quyền gay gắt đến mức ông ta bị trục xuất sang Thổ Nhĩ Kỳ, sau đó là đến thánh địa của người Shiite ở An Najaf, Iraq. Ở đây, ông ta trở thành người lãnh đạo nổi tiếng của phe đối lập. Ông liên tục viết những lá thư, bài báo, truyền thông điệp qua băng ghi âm nhằm kích động người Iran đứng lên lật đổ Quốc vương và thành lập một nhà nước của các giáo sỹ.

Hai ngày sau bữa tối của tôi với cha con Farhad, tôi được tin về những vụ đánh bom và nổi dậy ở Iran. Ayatollah Khomeini và các giáo sỹ bắt đầu tấn công và nhanh chóng giành quyền kiểm soát. Sau đó, mọi thứ diễn ra rất nhanh. Cơn thịnh nộ mà cha Farhad nhắc tới đã bùng nổ thành một cuộc nổi dậy đầy bạo lực của người Hồi giáo. Quốc vương phải bỏ chạy sang Ai Cập vào tháng 1 năm 1979, và sau đó, được chuẩn đoán là bị mắc bệnh ung thư, và ông ta đã đến New York chữa trị.

Những người theo Ayatollah Khomeini đòi Quốc vương quay trở lại Iran. Tháng 11 năm 1979, một nhóm sỹ quan Hồi giáo đã chiếm giữ Đại sứ quán Mỹ tại Têhêran, bắt 22 người Mỹ làm con tim trong 444 ngày.[2] Tổng thống Carter đã rất nỗ lực đàm phán để giải cứu cho các con tin này. Khi các nỗ lực đàm phán không mang lại kết quả, tháng 4 năm 1980, Tổng thống đã hạ lệnh cho quân đội tấn công giải cứu con tin. Sự kiến này đã

taisachhay https://thuviensach.vn

trở thành một thảm họa, và được ví như chiếc đinh cuối cùng đóng lên chiếc quan tài chôn vui chức tổng thống của Carter.

Trước sức ép rất lớn từ các nhóm chính trị và thương mại Mỹ, Quốc vương vốn đang mang trong mình căn bệnh ung thư đã buộc phải rời khỏi nước Mỹ. Khi về đến Têhêran, ông ta chẳng tìm được chỗ nào để ẩn náu; tất cả bạn bè cũ đều xa lánh ông ta. Song, Tướng Torrijos, với lòng nhân ái vốn có đã cho phép Quốc vương tị nạn chính trị ở Panama dù bản thân ông không ưa gì quan điểm chính trị của Quốc vương. Nơi trú ẩn cuối cùng của Quốc vương lại chính là nơi mà gần đây diễn ra các cuộc đàm phán về Hiệp ước Kênh đào Panama mới.

Các giáo sỹ yêu cầu trao đổi Quốc vương với các con tin trong Đại sứ quán Mỹ tại Têhêran. Những người trước đây phản đối việc ký kết Hiệp ước nói trên đã buộc tội Tướng Torrijos là tham nhũng và câu kết với Quốc vương, đe dọa tính mạng các công dân Mỹ. Họ đòi phải giao nộp Quốc vương cho Ayatollah Khomeini. Điều nực cười là, chỉ vài tuần trước đó, nhiều người trong số họ còn là những kẻ ủng hộ Quốc vương trung thành nhất. Vua của các vị Vua lừng lẫy một thời, cuối cùng được đưa trở về Ai Cập và sau đó mất tại đây vì bị ung thư.

Tiên đoán của tiến sỹ đã thành sự thật. MAIN mất hàng triệu đô la tại Iran, và nhiều địch thủ khác của chúng tôi cũng vậy. Carter thất bại trong cuộc tái tranh cử. Chính quyền Reagan- Bush lên nắm quyền với lời hứa sẽ tìm cách trả tự do cho các con tin, hạ bệ nắm quyền với lời hứa sẽ tìm cách trả tự do cho các con tin, hạ bệ các giáo sỹ, trả lại nền dân chủ cho Iran và giải quyết tình hình kênh đào Panama.

Đối với tôi, đó là một bài học không thể chối cãi. Iran là một minh chứng rõ ràng rằng, Mỹ luôn cố phủ nhận sự thật về vai trò của chúng tôi trên

taisachhay https://thuviensach.vn

thế giới. Không thể hiểu nổi tại sao chúng tôi lại có thể bị thông tin sai lạc đến thế về Quốc vương và về làn sóng căm phẫn đang dâng lên chống lại ông ta. Ngay cả nhân viên của những công ty như MAIN, vốn đặt cả trụ sở hoạt động ở đất nước này cũng không được biết về điều đó. Chắc chắn là NSA và CIA đã nhìn thấy cái điều mà Torrijos biết rất rõ, thậm chí ngay từ khi tôi gặp ông vào năm 1972. song chính mạng lưới tình báo của chúng tôi đã cố tình khích lệ chúng tôi nhắm mắt làm ngơ trước sự thật này.

Chương 21: Côlômbia- hòn đá tảng của Châu Mỹ Latinh

Một mặt, Ảrập Xêút, Iran và Panama là những nước vừa rất hấp dẫn vừa khiến người ta lo ngại, song mặt khác đây lại là những quốc gia hoàn toàn khác so với quy luật thông thường. Do Ảrập Xêút và Iran có trữ lượng dầu lớn, còn Panama lại có kênh đào, nên ba nước này không giống với những nước khác. Trường hợp của Côlômbia thì điển hình hơn, và MAIN vừa là công ty thiết kế, vừa là công ty thi công hàng đầu cho một dự án thủy điện khổng lồ ở nước này.

Một giáo sư đại học Côlômbia, người đang viết một cuốn sách về lịch sử mối quan hệ giữa Panama và Mỹ có lần nói với tôi rằng Tổng thống Teddy Roosevelt đánh giá cao tầm quan trọng của Côlômbia. Người ta bảo, có lần vị Tổng thống và cựu đại tá trong cuộc chiến Mỹ- Tây Ban Nha này đã chỉ vào bản đồ và miêu tả Côlômbia như "hòn đá đỉnh vòm của cánh cửa hình vòng cung Nam Mỹ". Tôi chưa bao giờ xác minh lại câu chuyện này song có thể nhìn thấy rõ điều đó trên bản đồ Nam Mỹ: Côlômbia nằm ở đỉnh trên cùng của Nam Mỹ và dường như là điểm nối tất cả những phần còn lại của lục địa với nhau. Côlômbia nối tất cả các nước Nam Mỹ với eo biển Panama, và do đó với cả vùng Trung và Bắc Mỹ.

https://thuviensach.vn

Cho dù có đúng là Roosevelt đã nói như vậy về Côlômbia hay không thì ông ta cũng chỉ là một trong số nhiều tổng thống ý thức được vai trò then chốt của Côlômbia. Trong gần hai thế kỷ, nước Mỹ đã coi Côlômbia là hòn đá tảng- hoặc gọi một cách chính xách hơn là cửa ngõ dẫn vào bán cầu nam, cả về kinh tế và chính trị.

Côlômbia còn được trời phú cho một thiên nhiên tuyệt đẹp: Những bãi biển mê hồn với những hàng cọ chạy dài ở cả bên bờ Thái Bình Dương và Đại Tây Dương, những ngọn núi hùng vĩ, những cánh đồng hoang có thể sánh ngang với những thảo nguyên mênh mông của Bắc Mỹ, và những cánh rừng nhiệt đới với vô số loài thực vật. Con người nơi đây cũng mang những nét tính cách đặc biệt, kết hợp các nét đặc trưng về thể chất, văn hóa nghệ thuật của rất nhiều dân tộc, từ người Taironas bản xứ tới người nhập cư từ Châu Phi, Châu Á, Châu Âu và Trung Đông.

Từ xa xưa, Côlômbia đã đóng vai trò quan trọng trong lịch sử và văn hóa của khu vực Châu Mỹ Latinh. Trong thời kỳ thực dân, Côlômbia là nơi ở của các lãnh chúa từ tất cả các thuộc địa của Tây Ban Nha ở miền Bắc Pêru và miền Nam Côxta Rica. Rất nhiều đoàn tàu lớn chở vàng đã xuất phát từ thành phố ven biển Cartagena của Côlômbia, chở những kho báu vô giá từ những vùng xa xôi ở Nam Mỹ như Chilê và Áchentina tới các bến cảng ở Tây Ban Nha. Rất nhiều sự kiện then chốt trong các cuộc chiến giành độc lập đã diễn ra ở Côlômbia; ví dụ, quân đội của Simón Bolívar đã chiến thắng quân đội Hoàng gia Tây Ban Nha trong trận chiến quan trọng ở chiến trường Boyacá năm 1819.

Đương nhiên, Côlômbia nổi tiếng là quê hương của nhiều nhà văn, nghệ sỹ, triết gia và nhân tài chói sáng nhất Châu Mỹ Latin. Đất nước này cũng nổi tiếng có một chính phủ được tín nhiệm và tương đối dân chủ. Côlômbia trở thành hình mẫu cho các chương trình xây dựng đất nước

taisachhay https://thuviensach.vn

của Tổng thống Kenedy ở khắp Châu Mỹ Latinh. Không giống trường hợp của Goatêmala, Chính phủ Côlômbia không bị mang tiếng là do CIA lập ra; và cũng không giống Nicaragoa, Chính phủ Côlômbia là một chính phủ do dân bầu, hoàn toàn trái ngược với những chính phủ độc tài cánh hữu. Cuối cùng, khác với rất nhiều nước, trong đó có cả những nước mạnh như Braxin và Áchentina, Côlômbia không mất lòng tin vào nước Mỹ. Côlômbia tiếp tục là hình ảnh của một đồng minh đáng tin cậy, dù nước này có đầy rẫy những tập đoàn buôn ma túy.[1]

Tuy nhiên, vòng hào quang sáng chói trong lịch sử Côlômbia lại bị lu mờ bởi lòng căm thù và bạo lực. Nơi ở của các vị lãnh chúa Tây Ban Nha cũng chính là ngôi nhà của Giáo hội Thiên chúa. Những pháo đài nguy nga, những đồn điền, thành phố đều được xây dựng trên xương máu của những người nô lệ da đỏ và Châu Phi. Kho báu trên những chiếc thuyền chở vàng, những báu vật linh thiêng và những kiệt tác nghệ thuật được nấu chảy để vận chuyển dễ dàng hơn đều là đồ cướp đoạt từ trái tim của những người Cổ đại. Bản thân những nền văn hóa đáng tự hào đã bị lưỡi kiếm của quân Tây Ban Nha xâm lược và bệnh dịch tàn phá. Gần đây hơn, cuộc bầu cử tổng thống gây nhiều tranh cãi năm 1945 đã gây chia rẽ sâu sắc giữa các đảng phái chính trị và dẫn đến sự kiện La Violencia (1948-1957) khiến hơn hai trăm nghìn người thiệt mạng.

Cho dù chứa đầy những mâu thuẫn và cả những nghịch lý như vậy, song Côlômbia vẫn luôn được Washington và phố Wall từ trước đến nay xem là một nhân tố cốt yếu thúc đẩy các lợi ích thương mại và chính trị trong mối quan hệ giữa Panama và Mỹ. Ngoài vị trí địa chính trị quan trọng của Côlômbia, điều này còn do nhiều nhân tố khác nữa, trong đó có quan điểm cho rằng các nhà lãnh đạo trên cả bán cầu này đang hướng tới Bogotá để có thêm sức mạnh và sự chỉ dẫn, cũng như trên thực tế là nước này đang

https://thuviensach.vn

cung cấp cho thị trường Mỹ rất nhiều sản phẩm như cà phê, chuối, hàng dệt may, hoa tươi, dầu và ma túy, đồng thời cũng là thị trường tiêu dùng hàng hóa và dịch vụ của Mỹ.

Một trong những dịch vụ quan trọng nhất mà chúng tôi cung cấp cho Côlômbia trong giai đoạn cuối thế kỷ XX là chuyên gia xây dựng và kỹ thuật. Côlômbia rất giống với nhiều nơi tôi đã từng tới làm việc. Rất dễ thấy đất nước này có thể vay những khoản nợ lớn và sau đó thanh toán các khoản nợ này bằng lợi nhuận có được từ chính các dự án cũng như bằng nguồn tài nguyên thiên nhiên của nước mình. Vì thế, những khoản đầu tư lớn vào mạng lưới điện, đường cao tốc, và viễn thông sẽ giúp Côlômbia khai thác các nguồn tài nguyên dầu và khí ga của nước này và phát triển những vùng đất hoang sơ của Amazon. Ngược lại, chính những dự án đó sẽ mang lại nguồn thu cần thiết để trả các khoản vay, bao gồm cả lãi suất.

Đó là về lý thuyết. Tuy nhiên, sự thực nhất quán với ý định thực sự của chúng tôi trên khắp thế giới này là chiếm Bogotá để mở rộng hơn nữa đế chế toàn cầu. Công việc của tôi ở đây cũng giống như ở nhiều nơi khác, đó là chứng minh rằng nước này cần những khoản vay cực lớn. Côlômbia không có được một người như Torrijos; vì thế tôi thấy mình chẳng còn lựa chọn nào khác ngoài việc cố thổi phồng lên các dự báo về trọng tải điện và tăng trưởng kinh tế.

Ngoại trừ những cảm giác tội lỗi mà đôi khi tôi chợt có về công việc của mình, đối với tôi, Côlômbia đã trở thành nơi trú ẩn bí mật. Tôi và Ann đã sống ở đây hai tháng vào đầu thập niên 70. chúng tôi còn bỏ tiền mua cả một trang trại nhỏ trồng cà phê nằm ở dải núi dọc theo bờ biển Caribê. Tôi nghĩ thời gian chúng tôi bên nhau khi đó suýt nữa đã có thể giúp chúng tôi hàn gắn những nỗi đau mà chung tôi đã gây cho nhau trong

taisachhay https://thuviensach.vn

những năm trước đó. Song, những vết thương đó còn quá sâu, và phải đến khi cuộc hôn nhân của chúng tôi kết thúc, tôi mới nhận ra rằng tôi đã thực sự gắn bó với đất nước này.

Trong thập niên 70, MAIN đã nhận được một số hợp đồng dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, trong đó có dự án xây dựng mạng lưới nhà máy thủy điện và phân phối điện để chuyển tải điện từ rừng sâu cho tới những thành phố nằm tít trên núi cao. Tôi được phân một văn phòng ở thành phố duyên hải Barranquilla. Chính ở đó, năm 1977, tôi đã gặp cô gái Côlômbia xinh đẹp, người đã làm thay đổi cả cuộc đời tôi.

Khác với các phụ nữ Côlômbia khác, Paula có mái tóc dài vàng óng và đôi mắt xanh lục quyến rũ. Cha mẹ cô ấy là người Bắc Ý đến sinh sống ở Côlômbia, và để kế thừa truyền thống của gia đình, Paula trở thành nhà thiết kế thời trang. Tuy nhiên, Paula đã tiến một bước xa hơn thế. Cô xây dựng một nhà máy nhỏ để sản xuất các trang phục theo thiết kế của mình. Những trang phục do Paula thiết kế được đem bán ở các cửa hàng thời trang sang trọng trên khắp đất nước Côlômbia cũng như ở Panama và Vênêzuêla. Cô ấy là một người rất nhân hậu và đã giúp tôi vượt qua những tổn thương mà cuộc hôn nhân tan vỡ để lại trong tôi và khiến tôi thay đổi thái độ đối với phụ nữ vốn làm tôi khốn khổ. Cô ấy cũng khiến tôi nhận ra rất nhiều hậu quả mà công việc của tôi đưa lại.

Như tôi vẫn luôn nói, cuộc sống là sự kết hợp một chuỗi những điều trùng hợp ngẫu nhiên mà chúng ta không thể nào kiểm soát nổi. Đối với tôi, đó là việc được nuôi dạy tại trường nội trú nam ở vùng nông thôn New Hampshire với tư cách là con trai của một giáo viên, gặp Ann và chú Frank của cô ấy, chiến tranh Việt Nam và gặp Einar Greve. Song, một khi đã rơi vào những hoàn cảnh ngẫu nhiên, chúng ta buộc phải lựa chọn. Cách phản ứng của mỗi chúng ta, những gì chúng ta làm khi đối mặt với

taisachhay https://thuviensach.vn

những sự ngẫu nhiên đó quyết định tất cả. Ví dụ, trở thành nam sinh xuất sắc của trường, kết hôn với Ann, tham gia Quân đoàn Hòa bình và quyết định trở thành một sát thủ kinh tế- tất cả những quyết định này đã đưa tôi đến với cuộc sống hiện tại.

Paula là một sự ngẫu nhiên khác của tôi, và ảnh hưởng của cô ấy với tôi đã đưa tôi đến những hành động làm thay đổi cả cuộc đời tôi. Trước khi gặp cô ấy, tôi đã xoay xở khá tốt với guồng máy công việc của mình. Dù tôi thường tự hỏi bản thân mình đang làm gì, đôi khi tôi cảm thấy tội lỗi vì công việc của mình, song tôi vẫn tìm ra cách để hợp lý hóa việc tôi tiếp tục ở lại trong hệ thống đó. Có lẽ Paula chỉ vô tình xuất hiện đúng vào thời điểm cần thiết. Có thể khi đó tôi đã quyết tâm, cũng có thể những gì tôi đã trải qua ở Ảrập Xêút, ở Iran và ở Panama đã thôi thúc tôi phải hành động. Nhưng tôi chắc chắn rằng cũng như Claudine đã từng là một cộng cụ để thuyết phục tôi tham gia vào hàng ngũ của các sát thủ kinh tế, thì Paula là những gì mà tôi cần vào lúc đó. Cô ấy đã thuyết phục tôi nhìn lại chính mình, để thấy rằng, tôi sẽ không bao giờ có được hạnh phúc nếu tôi vẫn tiếp tục đóng vai trò đó.

Chương 22: Nền cộng hòa Mỹ và đế chế toàn cầu

Một hôm, khi chúng tôi đang ngồi trong một quán cafe, Paula chợt nói với tôi: “Em sẽ nói thẳng. Những người da đỏ và tất cả những nông dân sống dọc theo con sông mà công ty các anh đang xây đập đều căm ghét các anh. Thậm chí cả những người sống trong thành phố vốn không chịu ảnh hưởng trực tiếp cũng thông cảm với những nhóm du kích đã tấn công vào trại xây dựng của các anh. Chính phủ của các anh gọi những người này la những tên cộng sản, là những kẻ khủng bố, là những tên buôn lậu ma túy

taisachhay https://thuviensach.vn

nhưng sự thật họ chỉ là những người bình thường, sinh sống trên mảnh đất đang bị công ty các anh phá hoại.”

Tôi vừa kể cho Paula nghe về Manuel Torres. Manuel là một kỹ sư của MAIN và là một trong số những người đã bị du kích tấn công tại công trường xây đập thủy điện của chúng tôi. Anh là người Côlômbia, đang làm việc ở đây vì Bộ Ngoại giao Mỹ có quy định cấm chúng tôi đưa công dân Mỹ đến làm việc ở nơi này. Chúng tôi gọi đó là Thuyết thế mạng. Nó tượng trưng cho một thái độ mà tôi càng ngày càng căm ghét. Cảm nhận của tôi về chính sách này khiến tôi càng ngày càng khó chịu ngay với chính bản thân mình.

“Theo Manuel kể lại, bọn chúng bắn AK-47 lên trời và dưới chân anh ta”, tôi kể cho Paula nghe. “Lúc kể lại điều này, Manuel có vẻ rất bình tĩnh nhưng anh biết anh ấy đã rất hoảng loạn. Bọn chúng không bắn ai cả, chỉ trao cho họ một bức thư và cho tất cả những người này xuống thuyền của chúng.”

“Chúa ơi”, Paula thốt lên. “Anh chằng tội nghiệp đó chắc hẳn rất sợ hãi”

“Hẳn nhiên rồi”. Rồi tôi kể cho Paula rằng tôi đã hỏi Manuel xem liệu nhóm du kích đó có phải là FARC hay M-19, hai trong số những nhóm du kích khét tiếng nhất của Côlômbia hay không.

“Và anh ta trả lời thế nào?”

“Anh ta nói là không phải. Nhưng anh ta nói anh ta tin vào những gì họ viết trong lá thư đó”.

Paula cầm tờ báo tôi mang theo và đọc to nội dung lá thư được in trên đó:

taisachhay https://thuviensach.vn

"Chúng tôi, những người làm việc ngày đem chỉ để tồn tại, thề trên máu của ông cha mình rằng, chúng tôi sẽ không bao giờ cho phép xây những con đập dọc trên những dòng song của chúng tôi. Chúng tôi chỉ là những người thổ dân da đỏ và người lai, nhưng chúng tôi thà chết chứ không chịu đứng nhìn đất đai của chúng tôi ngập trong nước. Chúng tôi cảnh cáo những người anh em Côlômbia: Các anh không được làm việc cho các công ty xây dựng này nữa". Đặt tờ báo xuống, Paula hỏi tôi: "Thế anh đã nói gì với anh ta?"

Tôi ngần ngừ, nhưng chỉ trong chốc lát rồi nói: "Anh không có sự lựa chọn nào khác. Anh phải tuân theo mệnh lệnh của công ty. Anh đã hỏi Manuel xem liệu anh ta có tin một lá thư như vậy là do một người nông dân viết ra hay không". Paula chăm chú nhìn tôi, kiên nhẫn lắng nghe.

"Anh ta chỉ nhún vai", tôi bắt gặp ánh mắt của Paula. "Ôi, Paula, anh căm ghét chính bản thân mình trong cái vai trò này".

"Rồi sau đó anh làm gì?" Paula dồn tôi vào thế bí.

"Anh đấm mạnh xuống bàn. Chỉ để hăm dọa anh ta mà thôi. Anh hỏi liệu những người nông dân cầm súng AK-47 có ý nghĩa gì với anh ta không. Rồi anh hỏi liệu anh ta có biết ai là người đã sáng chế ra súng AK-47 hay không".

"Anh ta biết chứ?"

"Có, nhưng phải khó khăn lắm anh mới nghe được câu trả lời của anh ta."Một người Nga", anh ta bảo thế. Tất nhiên anh nói cho anh ta biết rằng anh ta đúng, vì người sáng chế ra súng AK-47 là một người Nga tên là Kalashnikov. Đó là một sỹ quan từng được tặng huy chương cấp cao trong

taisachhay https://thuviensach.vn

Hồng quân. Anh phải hỏi quanh co thế để Manuel hiểu rằng những người viết lá thư đó là cộng sản".

"Thế anh có tin điều đó không?"

Câu hỏi của Paula khiến tôi im bặt. Làm sao tôi có thể trả lời câu hỏi đó một cách trung thực chứ? Tôi chợt nhớ về Iran và về những gì mà Yamin từng nói với tôi, một người đứng giữa hai thế giới- người ở giữa. Xét về một khía cạnh nào đó, tôi ước giá mà tôi đã ở trong cái trại nơi xây đập khi nhóm du kích tấn công, hoặc giá như tôi là một trong những tên du kích đó. Một cảm giác khó tả bủa vây lấy tôi, hình như tôi ghen tỵ với Yamin, với tiến sỹ và với những kẻ phiến loạn người Côlômbia. Họ có chính kiến rõ ràng. Họ đã chọn những thế giới thực chứ không phải những vùng đất nào đó chẳng thuộc về ai cả.

Cuối cùng tôi nói: "Anh có công việc phải làm".

Paula mỉm cười.

"Anh căm ghét công việc đó", tôi nói tiếp. Tôi nghĩ đến hình ảnh của những người luôn xuất hiện trong tôi suốt những năm qua, Tom Paine và những người anh hùng trong cuộc đấu tranh giành độc lập, những tên cướp biển và những người dân vùng biên. Họ đã vùng dậy chứ không chịu đứng ở giữa. Họ đã vùng lên bảo vệ quan điểm của mình và chịu chấp nhận hậu quả. "Mỗi ngày anh lại cảm thấy chán ghét công việc của mình hơn".

Paula cầm lấy tay tôi: "công việc của anh?"

Chúng tôi nhìn nhau, và tôi hiểu ý Paula: "Không, anh chán ghét bản thân mình".

taisachhay https://thuviensach.vn

Paula nắm chặt tay tôi và khẽ gật đầu. Ngay lúc đó tôi chợt có cảm giác như vừa được giải thoát vì tôi đã thú nhận được điều đó.

"Vậy anh sẽ làm gì, John?"

Tôi không trả lời. Cảm giác được giải thoát chợt biến thành cảm giác phòng thủ. Tôi lắp bắp những lời biện minh chung chung: Rằng tôi đang cố làm việc tốt, rằng tôi đang tìm cách thay đổi hệ thống này từ bên trong, và một lý lẽ cũ rích nữa là nếu tôi không làm việc đó, có thể một người khác tồi tệ hơn tôi rất nhiều sẽ làm. Nhưng qua cái cách Paula nhìn tôi, tôi hiểu rằng cô ấy không chấp nhận những lời thanh minh đó. Và còn tệ hơn là tôi biết bản thân một sự thật hiển nghiên là: Chính tôi, chứ không phải công việc của tôi mới đáng trách.

"Thế còn em", cuối cùng tôi cất tiếng, "em tin vào điều gì?"

Paula buông tay tôi, khẽ thở dài và nói: "Có phải anh đang cố chuyển sang đề tài khác?"

Tôi gật đầu.

"Được thôi", cô ấy nói. "Nhưng với một điều kiện. Đó là chúng ta sẽ tiếp tục câu chuyện này vào một dịp khác." Nói rồi, Paula cầm một chiếc thìa lên ngắm nghía. "Em biết là một số du kích đã từng được huấn luyện ở Nga và Trung Quốc". Vừa nói, cô ấy vừa dùng thìa quấy ly cà phê của mình, rồi lại chậm rãi liếm nhẹ chiếc thìa. "Họ còn có thể làm gì đây? Họ cần phải biết về những vũ khí hiện đại và cách thức chống lại những người lính đã từng học qua trường lớp của nước anh. Đôi lúc họ bán côcain để có tiền mua quân nhu. Họ còn có thể làm gì khác để mua súng chứ? Họ đang chống lại những thế lực kinh khủng. Ngân hàng Thế giới (WB) của các anh chẳng giúp họ tự bảo vệ mình. Trên thực tế, chúng WB

taisachhay https://thuviensach.vn

đã đẩy họ vào tình thế hiện tại.” Paula nhấp một ngụm cà phê rồi nói tiếp: “Em tin đó là lý do khiến họ làm những việc như vậy. Điện chỉ đem lại lợi ích cho một số ít những người Côlômbia giàu có, và hàng nghìn người khác sẽ chết vì nguồn nước và cá bị nhiễm độc sau khi các anh xây xong đập.”

Nghe cô ấy nói một cách đầy chia sẻ với những người đang chống đối chúng tôi, và cả bản thân tôi, tôi chợt thấy bủn rủn. Cả người tôi như muốn quỵ xuống, mềm nhũn.

“Làm sao em lại biết về du kích vậy?” Ngay cả khi hỏi câu này tôi cũng có cảm giác nôn nào, linh cảm cho biết tôi không muốn nghe câu trả lời của cô ấy.

“Em đã học cùng trường với một vài người trong số họ”, Paula nói. Rồi cô ấy thở dài, đẩy tách cà phê ra xa. “Anh trai em đã tham gia phong trào đó”.

Tôi cảm thấy mình như một quả bóng bị xì hơi. Tôi cứ nghĩ mình đã biết mọi điều về cô ấy nhưng điều này thì... Trong đầu tôi thoáng hiện ra hình ảnh một người đàn ông trở về nhà và nhìn thấy vợ mình đang nằm trên giường với một người đàn ông khác.

“Tại sao em không bao giờ kể cho anh nghe về chuyện này?”

“Vì em không thấy nó quan trọng. Tại sao em phải kể chứ? Đó chẳng phải là chuyện để em khoe khoang”, rồi cô ấy chợt dừng lại. “Em đã không gặp anh ấy suốt hai năm nay. Anh ấy phải rất thận trọng.”

“Làm sao em biết được là anh ấy còn sống?”

“Em không biết, nhưng gần đây anh ấy bị đưa vào danh sách truy nã của Chính phủ. Đó là một dấu hiệu tốt.”

taisachhay https://thuviensach.vn

Tôi không biết phải phán xét hay phải phòng thủ trước Paula. Tôi hy vọng cô ấy không nhận thấy sự ghen tỵ của tôi. "Làm thế nào mà anh ấy lại trở thành du kích thế?", tôi hỏi.

May mắn thay, cô ấy vẫn đang chăm chú nhìn vào tách cà phê của mình. "Vì đã tham gia biểu tình ở ngoài văn phòng một công ty khai thác dầu- Occidental, em nghĩ thế. Anh ấy phản đối việc khoan đào đất đai của quê hương, ở những cánh rừng nơi có một bộ tộc đang phải đối mặt với nạn tuyệt chủng- anh ấy tham gia cùng khoảng hai mươi người bạn nữa. Quân đội đã đàn áp họ, đánh đập rồi cho họ vào tù- chẳng phải vì họ đã làm gi phạm pháp mà chỉ vì họ đã đứng ở bên ngoài các văn phòng, chỉ đứng giương cao các tấm áp phích và hát mà thôi". Paula liếc ra ngoài cửa sổ rồi nói tiếp: "Chúng giữ anh ấy trong tù gần sáu tháng. Anh ấy chưa bao giờ kể cho chúng em nghe chuyện gì đã xảy ra trong thời gian đó, nhưng sau khi ra tù, anh ấy trở thành một con người khác hẳn".

Đó là cuộc nói chuyện đầu tiên trong vô vàn những cuộc nói chuyện như thế giữa tôi và Paula, và giờ tôi đã biết rằng những cuộc tranh luận này là cơ sở cho những gì diễn ra sau đó. Tâm hồn tôi như tan nát, nhưng tôi vẫn bị chi phối bởi đồng tiền và nhiều điểm yếu khác mà NSA đã chỉ ra khi họ mô tả về tôi một thập niên trước đây, năm 1968. Bằng cách buộc tôi phải thừa nhận điều này và đối mặt với những cảm xúc bên trong sự say mê của tôi đối với những tên cướp biển và những phiến quân khác, Paula đã giúp tôi đi theo con đường cứu rỗi linh hồn tôi.

Ngoài tình thế khó xử của cá nhân tôi, thời gian ở Côlômbia cũng giúp tôi hiểu rõ sự khác biệt giữa nền cộng hòa Mỹ kiểu cũ và đế chế toàn cầu mới. Nền cộng hòa đem lại hy vọng cho thế giới. Nền tảng của nó là đạo đức và triết học chứ không phải là chủ nghĩa thực dụng. Nó dựa trên những khái niệm về công bằng và bình đẳng cho tất cả mọi người. Song nó cũng mang

taisachhay https://thuviensach.vn

tính thực tiễn, nó không phải chỉ là một giấc mơ không tưởng mà thực sự là một thực tế cao quý, đang sống và đang hít thở. Nó có thể mở rộng vòng tay che chở cho những con người bị áp bức. Nó là niềm cảm hứng song cũng hàm chứa sức mạnh bên trong. Khi cần, nó có thể biến thành hành động, như những gì đã từng xảy ra trong Chiến tranh Thế giới thứ II, để bảo vệ những nguyên tắc mà nó đại diện. Chính những thể chế cốt lõi nhất- những tập đoàn lớn, những ngân hàng lớn và bộ máy chính phủ- đang đe dọa nền cộng hòa thay vì thế phải được sử dụng để tạo nên những thay đổi cơ bản trên thế giới. Các thể chế đó đang sở hữu các mạng lưới viễn thông và hệ thống giao thông cần thiết để chấm dứt dịch bệnh, nạn đói và thậm chí là cả chiến tranh- một khi thuyết phục được các thể chế tin tưởng tham gia vào sự nghiệp chung đó.

Mặt khác, đế chế toàn cầu lại là sự báo ứng của nền cộng hòa. Đó là một hệ thống vị kỷ, chỉ phục vụ cho bản thân mình, tham lam và thực dụng, một hệ thống dựa vào chủ nghĩa trọng thương. Giống như các đế chế trước đó, cánh tay của đế chế toàn cầu chỉ mở ra thâu tóm các nguồn lực khổng lồ, chộp lấy mọi thứ trong tầm mắt và lèn chặt túi tham vô độ của nó. Nó sẽ dùng bất cứ công cụ nào nó cho là cần thiết để giúp những kẻ thống trị giành được quyền lực và giàu có.

Tất nhiên, để có thể hiểu được sự khác biệt đó, tôi cũng dần nhìn nhận rõ hơn vai trò của chính mình. Claudine đã từng cảnh cáo tôi. Cô ấy đã rất thành thật khi nói về những gì người ta mong đợi tôi một khi tôi chấp nhận làm việc cho MAIN. Tất nhiên, để hiểu được ý sâu xa đó, tôi đã phải kinh qua những nơi như Inđônêxia, Panama, Iran và Côlômbia. Và nó cũng đòi hỏi cả lòng kiên nhẫn, tình yêu và cả những chuyện riêng tư của một phụ nữ như Paula.

taisachhay https://thuviensach.vn

Tôi đã rất trung thành với nền cộng hòa Mỹ, song những gì chúng tôi cố duy trì thông qua hình thức chủ nghĩa thực dân mới và hết sức tinh vi này, cũng tốn kém tương đương với những hoạt động quân sự mà chúng tôi đã cố thực hiện ở Việt Nam. Nếu Đông Nam Á dạy cho chúng tôi biết rằng quân đội cũng có những hạn chế của nó, thì các nhà kinh tế lại đáp trả bằng cách vạch ra một kế hoạch tốt hơn; và các tổ chức viện trợ nước ngoài, các nhà thầu tư nhân làm cho các tổ chức này (hay nói đúng hơn là được các tổ chức này phục vụ) dần dần đã thực hiện kế hoạch này một cách hết sức thành thạo.

Ở các nước trên mọi châu lục, tôi đã thấy những người đang làm việc cho các tập đoàn Mỹ- dù không phải là một bộ phận chính thức của mạng lưới EHM- tham gia vào những công việc còn nguy hại hơn rất nhiều so với bất kỳ điều gì mà các lý thuyết âm nưu từng miêu tả. Giống như nhiều kỹ sư khác của MAIN, những người công nhân này không nhìn ra hậu quả của những việc mà họ đang làm. Họ tin rằng các xí nghiệp, nhà máy đóng giầy hay sản xuất linh kiện ôtô cho công ty của họ đang giúp những người nghèo thoát khỏi cảnh nghèo chứ không phải là đẩy họ quay lại thời nô lệ của những trang trại Trung cổ và các đồn điền phương Nam. Giống như những người bị bóc lột trước đây, những người nông nô hay nô lệ thời hiện đại đều bị thuyết phục rằng họ còn sung sướng hơn nhiều so với những người xấu số sống bên lề xã hội, dưới gầm cầu ở Châu Âu, trong rừng già Châu Phi hay ở những miền đất hoang vu nơi biên giới nước Mỹ.

Cuộc đấu tranh với bản thân để quyết định xem liệu tôi nên tiếp tục làm hay bỏ MAIN dần trở thành một cuộc chiến công khai. Không còn gì nghi ngờ nữa, trong tiềm thức tôi muốn ra đi, nhưng cái phần thuộc về một con người có kiến thức kinh tế của tôi lại không chắc chắn như vậy. Đế chế riêng của tôi đang tiếp tục mở rộng; tôi thuê thêm nhân viên, đặt trụ sở ở

https://thuviensach.vn

nhiều nước, có thêm cổ phần và cái tôi trong tôi cũng ngày càng lớn. Bên cạnh sự cám dỗ của đồng tiền và lối sống giàu sang, quyền lực, tôi vẫn nhớ Claudine từng cảnh báo tôi rằng, một khi tôi đã tham gia vào công việc này, sẽ không có đường lui.

Tất nhiên, Paula coi khinh tất cả những cái đó. "Vậy cô ấy biết những gì?"

Tôi chỉ ra rằng Claudine đã đúng về rất nhiều thứ.

"Mọi chuyện đó đều đã từ rất lâu rồi. Cuộc sống đã thay đổi. Hơn nữa, điều đó thì có gì khác nào? Anh không hài lòng với bản thân mình. Claudine hay bất cứ ai khác cũng không thể làm cho mọi thứ xấu hơn được nữa?"

Đó là điệp khúc mà Paula cứ liên tục nhắc đi nhắc lại, và dần dần tôi cũng đồng ý với ý kiến của cô ấy. Tôi thừa nhận với cô ấy và với bản thân tôi rằng tất cả tiền bạc, những chuyến đi, tất cả những thứ hào nhoáng cũng không thể khỏa lấp được cảm giác tội lỗi, bất ổn và căng thẳng. Là một hội viên của MAIN, tôi đang trở nên giàu có và có thế lực, và tôi biết rằng nếu tôi ở lại với MAIN lâu hơn, tôi sẽ mắc vào cái bẫy đó suốt đời.

Một ngày khác, khi chúng tôi đang đi dạo dọc theo bờ biển gần một pháo đài cổ của Tây Ban Nha ở Cartagena, nơi đã phải chịu đựng vô số các cuộc tấn công của bọn cướp biển, Paula chợt nghĩ ra một cách mà tôi chưa từng nghĩ tới. "Nếu như anh không bao giờ nói ra những gì anh biết thì sao nhỉ?", Paula hỏi.

"Ý của em là... chỉ giữ im lặng?"

"Đúng thế. Không tạo cho họ bất cứ lý do nào để theo dõi anh cả. Tức là, hãy tạo ra một lý do khiến họ để anh yên, không khuấy động mọi thứ lên".

taisachhay https://thuviensach.vn

Ý kiến này rất hay- tôi tự hỏi tại sao trước đây tôi chưa từng nghĩ đến điều này. Tôi sẽ không viết sách hay làm bất cứ điều gì để lộ ra những sự thật mà tôi đã biết và chứng kiến. Tôi sẽ không còn là thành viên của đội quân viễn chinh kia nữa; thay vào đó, tôi sẽ chỉ là một cá nhân, chỉ chú tâm vào hưởng thụ cuộc sống, đi du lịch tìm thú vui, và có thể xây dựng lại gia đình với một người như Paula. Tôi đã chán ngấy mọi thứ rồi, đơn giản là tôi chỉ muốn thoát ra màthôi.

"Tất cả những gì Claudine nói với anh đều là dối trá", Paula nói tiếp. "Cuộc sống của anh là một sự dối trá". Rồi cô ấy mỉm cười độ lượng: "Gần đây anh đã xem lại bản lý lịch của mình hay chưa?"

Tôi phải thừa nhận là tôi chưa từng làm việc đó.

"Hãy xem lại đi", Paula khuyên tôi. "Em đã đọc bản dịch sang tiếng Tây Ban Nha. Nếu bản đó giống với bản tiếng Anh, em nghĩ anh sẽ phát hiện ra nhiều điều rất thú vị đấy".

Chương 23: Bản lý lịch dối trá

Khi đang còn ở Côlômbia, tôi nhận được tin rằng Jake Daber đã thôi không còn giữ chức Chủ tịch MAIN. Đúng như dự đoán, Chủ tịch và Giám đốc điều hành Mac Hall đã chỉ định Bruno thay thế Dauber. Đường dây điện thoại giữa Boston và Barranquilla hoạt động liên tục. Tất cả mọi người đều đoán tôi cũng sẽ sớm được thăng chức; vì dù gì tôi cũng là một trong những người được Bruno tin cậy.

Những thay đổi và tin đồn này càng thôi thúc tôi xem xét lại vị trí của mình. Khi còn ở Côlômbia, đã nghe theo lời khuyên của Paula và đọc bản lý lịch của mình bằng tiếng Tây Ban Nha. Tôi thực sự bị sốc. Trở về Boston, tôi đã tìm cả bản tiếng Anh và cả tờ tạp chí của công ty,

https://thuviensach.vn

MAINLINES số tháng 11/1978. Trong số đó, tôi được nhắc đến trong bài báo có tên là "Các chuyên gia đem lại cho các khách hàng của MAIN những dịch vụ mới" (xem trang 133 và 134).

Tôi từng có thời rất tự hào về bản lý lịch và bài báo đó, nhưng bây giờ, sau khi đọc chúng theo cách nhìn của Paula, trong tôi dấy lên một cảm xúc thất vọng và giận dữ. Tư liệu sử dụng cho bài viết đó cho thấy một sự giả tạo có chủ định, nếu không muốn nói là hoàn toàn dối trá. Và những văn bản này còn có một ý nghĩa quan trọng hơn, một thực tế phản ánh thực tiễn thời đại của chúng ta và động chạm đến cốt lõi của hành trình xây dựng đế chế toàn cầu. Chúng là hình ảnh thu nhỏ của một chiến lược được tính toán để phô diễn những diện mạo bên ngoài và ngụy trang cho sự thật bên trong. Theo một cách nào đó, chúng tượng trưng cho câu chuyện cuộc đời tôi, một lớp sơn láng bóng che đậy cái bề mặt giả dối.

Tất nhiên, tôi chẳng thoải mái gì khi nhận ra rằng tôi phải chịu phần lớn trách nhiệm về những gì được viết ra trong bản lý lịch của mình. Theo quy định làm việc thông thường, người ta yêu cầu tôi phải liên tục cập nhật bản lý lịch cá nhân cơ bản và tập hồ sơ với các thông tin về khách hàng của tôi và những công việc mà tôi đã làm. Nếu một người làm công tác tiếp thị hay giám đốc dự án muốn đưa tôi vào một bản đề xuất hay sử dụng danh tiếng của tôi, họ có thể nhào nặn các thông tin này để đáp ứng một cách tốt nhất các nhu cầu cụ thể của họ.

Ví dụ, họ có thể nhấn mạnh về kinh nghiệm làm việ của tôi ở Trung Đông, hoặc về việc tôi đã phát biểu tại Ngân hàng Thế giới và các diễn đàn quốc tế khác. Bất cứ khi nào những người này sửa đổi xong bản lý lịch của tôi theo ý của họ, họ sẽ phải được tôi chấp thuận rồi mới được công khai bản lý lịch đã sửa đổi đó. Tuy nhiên, giống như nhiều nhân viên khác của MAIN, tôi đi rất nhiều, chính vì thế cũng thường có nhiều trường hợp

taisachhay https://thuviensach.vn

ngoại lệ là tôi không được biết bản lý lịch của mình đã được sửa đổi. Do đó bản lý lịch mà Paula nói để tôi đọc, cả bản tiếng Tây Ban Nha và bản tiếng Anh đều hoàn toàn mới đối với tôi, dù rằng những thông tin ghi trong đó đều đã từng xảy ra trong cuộc đời tôi.

Mới liếc qua, bản lý lịch của tôi có vẻ như rất bình thường.

John M.Perkins là Trưởng ban Kinh tế của ban Hệ thống Môi trường và điện.

Từ khi gia nhập MAIN, ông Perkins đã từng tham gia vào các dự án quan trọng ở Mỹ, Châu Á, Châu Mỹ Latinh và Trung Đông. Công việc của ông bao gồm lập kế hoạch phát triển, dự báo kinh tế, dự báo nhu cầu năng lượng, nghiên cứu thị trường, lựa chọn địa điểm xây dựng nhà máy, phân tích phân phối năng lượng, nghiên cứu tính khả thi kinh tế, nghiên cứu tác động kinh tế và môi trường, tư vấn quản lý và lên kế hoạch đầu tư. Ngoài ra, ông và các đồng sự của mình đã cùng xây dựng nhiều dự án liên quan đến việc đào tạo khách hàng áp dụng kỹ thuật.

Gần đây, ông Perkins đã phụ trách dự án thiết kế chương trình máy tính phục vụ: 1) dự báo nhu cầu về năng lượng và định lượng các mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và sản xuất năng lượng. 2) đánh giá tác động của các dự án đến môi trường và kinh tế xã hội và 3) áp dụng mô hình Markov và các mô hình kinh tế lượng trong hoạch định kế hoạch kinh tế quốc gia và khu vực.

Trước khi làm việc tại MAIN, ông Perkins đã có ba năm làm việc tại Êcuađo để tiến hành nghiên cứu thị trường, tổ chức và quản lý một công

https://thuviensach.vn

ty vật liệu xây dựng. Ông cũng đã tiến hành nhiều nghiên cứu về tính khả thi của việc tổ chức các hợp tác xã tín dụng và các quỹ tích kiệm ở Êcuađo.

TRÌNH ĐỘ HỌC VẤN

Cử nhân quản trị kinh doanh; Đại học Boston

Sau đại học: Xây dựng mô hình, Kinh tế học công trình, Kinh tế lượng, Các phương pháp xác suất.

NGÔN NGỮ

Tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha

THÀNH VIÊN CÁC TỔ CHỨC NGHỀ NGHIỆP:

Hiệp hội Kinh tế Mỹ

Hiệp hội Phát triển quốc tế

CÁC ẤN PHẨM ĐÃ PHÁT HÀNH:

Quy trình Markov áp dụng trong dự báo về năng lượng

Cách tiếp cận vĩ mô trong dự báo năng lượng

Mô hình miêu tả mối quan hệ tác động trực tiếp và gián tiếp giữa kinh tế và môi trường

Năng lượng điện từ hệ thống quan hệ tương tác

Phương pháp Markov áp dụng trong hoạch định kế hoạch

taisachhay https://thuviensach.vn

SỞ TRƯỜNG:

Nghiên cứu dự báo

Nghiên cứu Marketing

Nghiên cứu tính khả thi

Nghiên cứu lựa chọn địa điểm

Nghiên cứu tác động kinh tế

Lập kế hoạch đầu tư

Nghiên cứu nguồn cung nhiên liệu

Lập kế hoạch phát triển kinh tế

Các chương trình đào tạo

Quản lý dự án

Tư vấn quản ly

CÁC KHÁCH HÀNG:

- Công ty dầu Mỹ- Ả rập, Ảrập Xêút
- Ngân hàng Phát triển Châu Á
- Tập đoàn Boise Cascade

https://thuviensach.vn

- Tập đoàn City Service
- Công ty Ánh sáng và Điện Dayton
- Công ty General Electric (GE)
- Chính phủ Cô oét
- Instituto de Recursos Hidraulicó y Electrification, Panama
- Ngân hàng Phát triển Liên Mỹ
- Ngân hàng Quốc tế về Tái thiết và Phát triển
- Bộ năng lượng Iran
- Thời báo New York
- Sở Điện lực bang New York
- Perusahaan Umum Listrik Negara, Inđônêxia
- Công ty Ga & Điện Nam Carolina
- Hiệp hội Kỹ thuật ngành giấy và bột giấy
- Tập đoàn Union Camp

"Bộ Tài chính Mỹ, Vương quốc Ảrập Xêút"

Các chuyên gia đem lại cho khách hàng của MAIN những dịch vụ mới

(Pauline Quellette)

https://thuviensach.vn

Nhìn những gương mặt đang ngồi sau bàn làm việc, có thể dễ dàng nhận thấy là Ban Kinh tế và Hoạch định kế hoạch là một trong những bộ phận mới được thành lập và đang phát triển nhanh tại MAIN. Đến nay trong nhóm này có khoảng 20 chuyên gia, được tập hợp lại trong thời gian 7 năm vừa qua. Các chuyên gia ở đây không chỉ có những nhà kinh tế học mà còn gồm cả các nhà quy hoạch đô thị, các nhà nhân khẩu học, các chuyên gia thị trường và các nhà xã hội học đầu tiên của MAIN.

Mặc dù việc hình thành nhóm kinh tế này là nhờ có đóng góp của một số người, song những thành công của nhóm là nhờ có nỗ lực của một người, ông John Perkins, hiện đang là Trưởng nhóm

Bắt đầu làm việc tại MAIN với vai trò trợ lý cho trưởng nhóm dự báo vào tháng 1/1971, John là một trong số ít nhà kinh tế làm việc cho MAIN trong thời gian đó. Nhiệm vụ đầu tiên của ông là tham gia nhóm chuyên gia gồm 11 người đi đến Inđônêxia để tiến hành nghiên cứu về nhu cầu điện năng.

"Người ta muốn thử xem liệu tôi có thể sống sót trong vòng 3 tháng ở đó không", John cười to khi nhớ lại. Nhưng với trình độ và thành tích của mình, John chẳng khó gì mà không "sống sót" được. Trước đó ông vừa ở Êcuađo ba năm để làm việc cho một hợp tác xã vật liệu xây dựng, giúp những người da đỏ ở Quechua, hậu duệ của người Incas. John kể lại những người da đỏ đó ở đây bị bóc lột để làm công việc đóng gạch, vì vậy một tổ chức của Êcuađo đã đề nghị liên kết với John thành lập hợp tác xã. Sau đó, John đã thuê một chiếc xe tải để học có thể giao gạch trực tiếp cho khách hàng. Kết quả là lợi nhuận của hợp tác xã tăng nhanh chóng, thêm 60%. Phần lợi nhuận này được chia cho các thành viên của hợp tác xã. Chỉ sau hai năm rưỡi, cả hợp tác xã đã có tới 2000 hộ gia đình tham gia.

taisachhay https://thuviensach.vn

Cũng trong thời gian này, John Perkins đã gặp Einar Greve (một nhân viên cũ của MAIN) [Ông đã rời khỏi MAIN và về làm việc tại thị trấn Paute, Êcuađo trong một dự án thủy điện của MAIN. Hai người đã trở thành bạn của nhau. Qua trao đổi thư từ, John được mời làm việc tại MAIN.

Khoảng một năm sau, John trở thành nhà dự báo Kinh tế trưởng. Khi yêu cầu từ các khách hàng và các tổ chức như Ngân hàng Thế giới ngày càng tăng, John nhận ra rằng MAIN cần có thêm nhiều nhà kinh tế nữa.

Ông kể lại: "Khi MAIN chỉ là một công ty làm kỹ thuật, các khách hàng đã nói với chúng tôi rằng chúng tôi cần phải phát triển hơn nữa". Năm 1973, John tuyển thêm các nhà kinh tế nhằm đáp ứng yêu cầu của khách hàng, và hình thành nên bộ phận mà sau đó mang lại cho ông chức danh nhà Kinh tế trưởng.

Dự án mới nhất của John liên quan đến phát triển nông nghiệp ở Panama, nơi ông ở khoảng 1 tháng trước đó. Chính tại Panama, MAIN đã tiến hành nghiên cứu xã hội đầu tiên thông qua nhà xã hội học đầu tiên của công ty là Martha Hayes. Marti đã dành một tháng rưỡi ở Panama nghiên cứu về những tác động của dự án đối với văn hóa và cuộc sống của con người nơi đây. Các chuyên gia trong lĩnh vực nông nghiệp và các lĩnh vực có liên quan khác cũng tham gia vào cùng nghiên cứu này.

Bộ phận Kinh tế và Quy hoạch vùng đã phát triển với tốc độ nhanh chóng, song John còn cảm thấy may mắn vì được làm việc trong một tập thể mà mỗi cá nhân đều là những chuyên gia hết sức nhiệtu tình với công việc.

taisachhay https://thuviensach.vn

Ông nói với tôi rằng ông đánh giá cao sự hăng say công việc và sự hỗ trợ của những thành viên trong nhóm.

MAINLINES

11/1978

Trong phần kinh nghiệm có ghi tôi đã từng tham gia các dự án quan trọng ở Mỹ, Châu Á, Châu Mỹ Lating và Trung Đông, sau đó ở dưới là một danh sách khá hoàn chỉnh về các loại dự án: Lập kế hoạch phát triển, dự báo kinh tế, dự báo nhu cầu năng lượng,... Phần này kết thúc bằng việc miêu tả nhiệm vụ của tôi trong Quân đoàn Hòa bình ở Êcuađo; song lại không nhắc gì đến Quân đoàn Hòa bình, khiến người đọc có cảm giác như tôi là Giám đốc chuyên môn của một công ty vật liệu xây dựng nào đó chứ không phải là một tình nguyện viên có trách nhiệm hỗ trợ một tập thể nhỏ những nông dân Andean thất học làm nghề đóng gạch.

Theo sau là một danh sách dài các khách hàng của tôi. Danh sách này bao gồm Ngân hàng Quốc tế về Tái thiết và Phát triển (tên chính thức của Ngân hàng Thế giới), Ngân hàng Phát triển Châu Á, Chính phủ Cô oét, Bộ Năng lượng Iran, Công ty Dầu Ả rập-Mỹ của Ảrập Xêút, Instituto de Recursos Hidraulicos y Electrificacion, Perusahaan Umum Listrick Negara và nhiều khách hàng khác. Nhưng điều khiến tôi chú ý là phần cuối danh sách có ghi "Bộ tài chính Mỹ, Vương quốc Ảrập Xêút". Tôi vô cùng sửng sốt vì trong các bản lý lịch trước đây không có dòng cuối này, dù nó không sai lệch so với những gì đã diễn ra trong cuộc đời tôi.

taisachhay https://thuviensach.vn

Đặt bản lý lịch xuống, tôi mở xem bài báo trên tờ MAINLINES. Tôi vẫn còn nhớ rất rõ cuộc phỏng vấn giữa tôi và tác giả bài viết đó, một phụ nữ rất tài năng và thiện chí. Trước khi đăng bài báo này, cô ấy đã đưa cho tôi đọc qua. Tôi vẫn còn nhớ cảm giác hài lòng vì cô ấy đã tôn chân dung tôi lên, và ngay lập tức tôi đã đồng ý đăng bài báo đó. Và một lần nữa, tôi phải chịu trách nhiệm về hành động của mình. Bài báo bắt đầu như sau:

Ngắm nhìn những gương mặt đang ngồi sau bàn làm việc, có thể dễ dàng nhận ra rằng nhóm Kinh tế học và quy hoạch vùng là một trong những bộ phận mới được thành lập và đang đi lên nhanh chóng ở MAIN...

Mặc dù có nhiều người góp công vào việc hình thành nên nhóm kinh tế học này, song về cơ bản những thành công của nhóm là nhờ nỗ lực của một người, ông John Perkins, hiện đang là Trưởng nhóm.

Bắt đầu làm việc tại MAIN với vai trò trợ lý cho trưởng nhóm dự báo vào tháng 1/1971, John là một trong số ít nhà kinh tế làm việc cho MAIN trong thời gian đó. Nhiệm vụ đầu tiên của ông là tham gia nhóm chuyên gia gồm 11 người đi đến Inđônêxia để tiến hành nghiên cứu về nhu cầu điện năng.

Bài báo đã tóm tắt ngắn gọn quá trình làm việc của tôi trước đó, miêu tả "ba năm" tôi sống ở Êcuađo như thế nào, và tiếp tục như sau:

Cũng trong thời gian này, John Perkins đã gặp Einar Greve (một nhân viên cũ của MAIN) [Ông đã rời khỏi MAIN và về làm việc tại thị trấn Paute, Êcuađo trong một dự án thủy điện của MAIN. Hai người đã trở thành bạn của nhau. Qua trao đổi thư từ, John được mời làm việc tại MAIN.

https://thuviensach.vn

Khoảng một năm sau, John trở thành nhà dự báo Kinh tế trưởng. Khi yêu cầu từ các khách hàng và các tổ chức như Ngân hàng Thế giới ngày càng tăng, John nhận ra rằng MAIN cần có thêm nhiều nhà kinh tế nữa.

Tất cả những gì được viết trong các tài liệu trên không hoàn toàn dối tra. Tất cả các tư liệu lưu trữ cho cả hai tài liệu đều được lưu trong hồ sơ của tôi. Song những lời lẽ trong bài có phần nào bóp méo sự thật và có vẻ đã được làm nhẹ bớt đi. Và trong một nền văn hóa luôn tôn thờ các tài liệu nguyên bản, những lời lẽ đó còn mang một ý nghĩa kinh khủng hơn. Những lời nói dối trắng trợn có thể bị bác bỏ. Trái lại, ta cũng không thể bác bỏ những gì ghi trong hai văn bản kia vì chúng dựa trên những sự thật mơ hồ, chứ không phải là sự giả dối hiển nhiên và bởi vì chúng lại do chính một tập đoàn đã chiếm được lòng tin của các tập đoàn khác, của các ngân hàng quốc tế và chính phủ viết nên.

Điều này càng đúng với bản lý lịch vì đó là văn bản chính thức. Nó khác với bài viết trên báo vốn chỉ là một cuộc phỏng vấn ngoài lề được đăng trên tạp chí mà thôi. Biểu tượng của MAIN được in ở cuối bản lý lịch và ngoài bìa của tất cả các đề xuất và báo cáo mà bản lý lịch nhắc tới. Nó có trọng lượng trong giới kinh doanh quốc tế; nó là con dấu chứng minh tính xác thực có độ tin cậy như những con dấu đóng trên các bằng cấp và chứng chỉ được lồng khung treo trong các văn phòng của luật sư hay phòng khám của bác sỹ.

Các văn bản này khắc họa như tôi như một nhà kinh tế xuất sắc, Trưởng ban của một công ty tư vấn có uy tín, người đã đi vòng quanh thế giới này văn minh và thịnh vượng hơn. Sự giả dối không phải trong những gì được nêu ra trong các văn bản đó mà ở những gì hai văn bản đó không nhắc tới. Nếu tôi lấy tư cách một kẻ ngoài cuộc- để có một cái nhìn hoàn toàn khách

https://thuviensach.vn

quan- tôi phải thừa nhận rằng, những sự bỏ sót này làm nảy sinh rất nhiều câu hỏi.

Ví dụ, các văn bản này chẳng hề nhắc đến việc tôi từng làm việc cho NSA hay mối liên hệ giữa Einar Greve với quân đội và vai trò làm đầu mối cho NSA của ông ta. Chúng cũng không bàn gì đến thực tế là tôi đã chịu sức ép khủng khiếp và buộc phải đưa ra những dự báo kinh tế cao hơn nhiều so với thực tế, hay cũng không nói rằng, phần lớn công việc của tôi chỉ xoay quanh việc thu xếp các khoản nợ khổng lồ mà các nước như Inđônêxia hay Panama không bao giờ có thể trả được. Hai văn bản đó cũng không nhắc đến sự chính trực của người tiền nhiệm tôi- Howard Parker, cũng không nói rằng tôi trở thành Trưởng nhóm dự báo vì tôi luôn sẵn lòng đưa ra những nghiên cứu sai lệch theo ý muốn của sếp tôi, chứ không như Howard- là nói những gì ông tin là đúng và cuối cùng bị sa thải. Khó hiểu nhất là những dòng cuối trong danh sách khách hàng của tôi: đó là Bộ Tài chính Mỹ, Vương quốc Ảrập Xêút.

Tôi cứ xem đi xem lại dòng này và tự hỏi mọi người sẽ diễn giải hai dòng này như thế nào. Rất có thể họ sẽ đặt câu hỏi là liệu có mối liên hệ gì giữa Bộ tài chính và Ảrập Xêút không. Có lẽ một vài người sẽ coi đó là lỗi in ấn khi hai dòng khác nhau bị ghép vào làm một. Tuy nhiên, phần lớn các độc giả sẽ không bao giờ đoán nổi sự thật là chúng được ghi như vậy vì một lý do đặc biệt. Có như vậy thì nội bộ những người trong giới hoạt động của tôi mới hiểu rằng tôi là một thành viên của nhóm soạn thảo cái thỏa thuận thế kỷ, một thỏa thuận đã làm thay đổi cả tiến trình lịch sử nhưng chưa từng được đưa lên mặt báo. Tôi đã giúp tạo ra một giao kèo đảm bảo nước Mỹ luôn có dầu, bảo vệ các nguyên tắc của Hoàng gia Ảrập Xêút, và hỗ trợ tài chính cho Osama bin Laden cũng như bảo vệ các tội phạm quốc tế như Idi Amin ở Uganda. Dòng duy nhất trong cái sơ yếu lý lịch đó đã

https://thuviensach.vn

báo cho những người trong cuộc biết. Nó cho biết, nhà Kinh tế trưởng của MAIN là một người có thể làm mọi điều.

Đoạn cuối cùng trong bài báo là một quan sát của cá nhân tác giả, và nó khiến tôi giận điên.

Bộ phận Kinh tế và Quy hoạch vùng đã phát triển với tốc độ nhanh chóng, song John còn cảm thấy may mắn vì được làm việc trong một tập thể mà mỗi cá nhân đều là những chuyên gia hết sức nhiêtu tình với công việc. Ông nói với tôi rằng ông đánh giá cao sự hăng say công việc và sự hỗ trợ của những thành viên trong nhóm.

Trên thực tế, tôi chưa bao giờ tự cho mình là một nhà kinh tế trung thực. Tôi đã tốt nghiệp cử nhân về quản trị kinh doanh ở Trường Đại học Boston, chuyên ngành marketing. Tôi luôn học rất kém môn toán và môn thống kê. Ở trường Cao đẳng Middlebury, tôi học chuyên ngành văn học Mỹ, vì vậy đối với tôi viết lách không khó. Vị trí Kinh tế trưởng và Trưởng nhóm Kinh tế và Quy hoạch chẳng phải nhờ vào năng lực của tôi về kinh tế hay quy hoạch vùng mà chỉ đòi hỏi tôi trách nhiệm sẵn sàng cung cấp các loại nghiên cứu và kết luận theo đúng ý sếp và khách hàng, cùng với sự nhạy bén mà tôi vốn có trong việc thuyết phục người khác bằng những từ ngữ tôi viết ra. Bên cạnh đó, tôi cũng đủ khéo léo để tìm kiếm đồng sự là những người xuất sắc, nhiều người trong số họ là thạc sỹ, có hai người là tiến sỹ. Tôi tuyển dụng được những nhân viên hiểu biết hơn tôi về công việc chuyên môn. Vì vậy chẳng có gì lạ khi tác giả bài báo kết luận rằng "Ông đánh giá cao lòng hăng say công việc và sự hỗ trợ của những thành viên trong nhóm."

https://thuviensach.vn

Tôi giữ hai văn bản này cùng một số giấy tờ tương tự trong ngăn kéo trên cùng của bàn làm việc và thường giở chúng ra xem lại. Mỗi lần xem xong, tôi thường ra khỏi phòng, lang thang quanh bàn làm việc của các đồng nghiệp, quan sát những người đang làm việc cho tôi, và tôi cảm thấy có lỗi về những gì tôi đã làm với họ, và về vai trò của chúng tôi trong việc nới rộng thêm khoảng cách giữa người giàu và người nghèo. Tôi nghĩ về những con người đang chết đói hàng ngày trong khi tôi và các đồng nghiệp của mình sống trong những khách sạn hạng nhất, ăn uống ở những nhà hàng tốt nhất và mua thêm nhiều cổ phiếu để làm giàu.

Tôi nghĩ về một thực tế là những người tôi đào tạo nay đã đứng vào hàng ngũ của các EHM. Chính tôi là người đã đẩy họ vào đó. Tôi đã tuyển dụng và đào tạo họ. Nhưng bây giờ, hệ thống đó đã không còn như khi tôi mới bước chân vào. Thế giới đã thay đổi và các tập đoàn cũng đã có những bước tiến mới. Chúng tôi đã kiếm được nhiều tiền hơn hay nói cách khác là đã trở nên thâm hiểm hơn. những người làm việc cho tôi là một thế hệ mới. Trong cuộc đời của họ, không có sự hiện diện của các máy móc dò tìm của NSA hay Claudine. Không ai nói cho họ biết họ đang đảm đương trách nhiệm của đế chế toàn cầu. Họ chưa bao giờ được nghe về khái niệm sát thủ kinh tế hoặc thậm chí cả EHM, cũng chưa có ai bảo cho họ biết cả. Họ chỉ đơn giản học từ những ví dụ của tôi và từ hệ thống khen thưởng và trừng phạt của tôi mà thôi. Họ biết rằng họ phải đưa ra những nghiên cứu và kết quả mà tôi mong muốn. Lương của họ, cả tiền thưởng dịp Giáng sinh, và thực tế là cả công việc của họ nữa, tất cả đều phụ thuộc vào việc họ có khiến tôi hài lòng hay không.

Tất nhiên tôi đã làm tất cả mọi thứ mà tôi có thể mường tượng ra để làm nhẹ bớt gánh nặng cho họ. Tôi đã viết bài, giảng bài và tận dụng tất cả các cơ hội có thể để thuyết phục họ về tầm quan trọng của các dự báo lạc

taisachhay https://thuviensach.vn

quan, của các khoản vay khổng lồ, của việc đầu tư vốn nhằm kích thích tăng trưởng GNP và biến thế giới này thành một nơi tốt đẹp hơn. Không cần phải mất đến một thập niên để đi đến tình trạng hiện nay, khi mà sự cám dỗ, sự áp bức trở nên tinh vi hơn, giống như một kiểu tẩy não nhẹ nhàng. Bây giờ, những người này, đang ngồi ở những chiếc bàn ngoài văn phòng nhìn ra vịnh Boston's Back của tôi, đang vươn ra thế giới để đẩy nhanh sự nghiệp đế chế toàn cầu. Nói một cách thực sự thì tôi đã tạo ra họ, giống như Claudine đã tạo ra tôi vậy. Nhưng không giống như tôi, họ được giữ trong bóng tối.

Nhiều đêm tôi nằm thao thức, suy nghĩ và day dứt về điều đó. Việc Paula gợi ý tôi đọc bản lý lịch đã mở ra mọi sự nghịch lý, và tôi luôn cảm thấy ghen tỵ với các đồng nghiệp của mình, với sự ngây thơ của họ. Tôi cố tình lừa dối họ, và khi làm như vậy, tôi đã bảo vệ họ khỏi bị lương tâm cắn rứt. Họ không phải đấu tranh với những vấn đề đạo đức mà giờ đây đang hành hạ tôi.

Tôi cũng nghĩ nhiều về sự liêm chính trong kinh doanh, về các biểu hiện bên ngoài đối lập với thực tế. Tất nhiên, tôi tự nói với bản thân mình, từ xưa đến nay con người vẫn lừa dối lẫn nhau. Trong truyền thuyết và các câu chuyện dân gian đầy rẫy những dối lừa: Những người buôn thảm lừa đảo, những kẻ cho vay nặng lãi và những người thợ may sẵn sàng thuyết phục nhà vua rằng quần áo ho may cho vua chỉ tàng hình với nhà vua mà thôi.

Tuy nhiên, dù muốn kết luận là mọi thứ vẫn luôn như vậy, rằng bản lý lịch của tôi tại MAIN và sự thật đằng sau nó đơn thuần là phản ánh đúng bản chất con người, trong sâu thẳm trái tim mình, tôi biết là không phải như vậy. Mọi thứ đã thay đổi. Giờ đây tôi hiểu rằng chúng tôi đã đạt đến một mức độ giả dối mới, và nó sẽ hủy hoại chính chúng tôi- không chỉ về mặt

taisachhay https://thuviensach.vn

đạo đức mà là cả về vật chất, toàn nền văn hóa của chúng tôi nếu chúng tôi không sớm có những thay đổi quan trọng.

Tội phạm có tổ chức có thể là một ví dụ phù hợp. Có tên trùm Mafia thường xuất thân từ những tên côn đồ đường phố. Nhưng qua thời gian, những kẻ leo lên được nấc thang cao hơn đều thay đổi vẻ bề ngoài của mình. Chúng sẽ khoác trên mình những bộ vét được may một cách hoàn hảo, sở hữu các doanh nghiệp hợp pháp và tự cuộn mình trong vỏ bọc của một người có vị thế cao trong xã hội. Chúng sẽ tham gia các hoạt động từ thiện tại địa phương và được cộng đồng kính nể. Chúng hào hiệp cho những người đang trong cảnh khốn cùng vay tiền. Giống như hình ảnh John Perkins trong bản lý lịch của MAIN, những kẻ này xuất hiện như những công dân hiện đại. Tuy nhiên, ẩn đằng sau lớp vỏ hào nhoáng đó là máu. Khi những con nợ không trả được nợ, những tên sát thủ này bắt đầu ra tay, ép họ phải trả tiền. Nếu không thu được nợ, lũ chó săn đó sẽ bắt đầu sử dụng đến những chiếc gậy bóng chày. Và cuối cùng là súng.

Tôi nhận ra rằng vẻ hào nhoáng của một nhà Kinh tế trưởng, Trưởng Bộ phận Kinh tế và Hoạch định Kế hoạch không chỉ là sự giả dối đơn thuần của một kẻ buôn thảm bình thường, không phải sự giải dối mà người mua có thể nhận ra ngay được. Sự giả dối đó là một phần trong cả một hệ thống hết sức thâm hiểm, nó không chỉ nhắm đến những khách hàng ngây thơ và khờ khạo, mà còn để phát triển hình thức thực dân tinh vi và hiệu quả nhất từng tồn tại trên thế giới. Tất cả các nhân viên trong văn phòng tôi đều có một chức danh- nhà phân tích tài chính, nhà xã hội học, nhà kinh tế học, nhà kinh tế trưởng, nhà kinh tế lượng, chuyên gia dự báo giá cả,...; song không chức danh nào trong số đó nói được lên sự thật là mỗi người trong số này đều là một sát thủ kinh tế, và họ đang phục vụ cho lợi ích của đế chế toàn cầu.

taisachhay https://thuviensach.vn

Chức danh của các nhân viên của tôi cũng không cho thấy rằng chúng tôi mới chỉ là bề nổi của tảng băng trôi. Tất cả các công ty quốc tế lớn, từ những công ty kinh doanh giày và các sản phẩm thể thao khác đến những công ty sản xuất các thiết bị- đều có một hệ thống sát thủ kinh tế EHM của riêng mình. Chiến dịch đã bắt đầu và nó nhanh chóng lan rộng ra cả hành tinh này. Những tên du côn đã cởi bỏ áo da, khoác vào bộ cánh doanh nhân và trưng ra một bề ngoài đáng kính trọng. Những người đàn ông và những người phụ nữ bước ra từ trụ sở những tập đoàn lớn ở New York, Chicago, San Francisco, London, và Tokyo, đi đến mọi châu lục, thuyết phục những chính trị gia dễ bị mua chuộc để họ trói buộc đất nước của họ vào thế giới của tập đoàn trị, và xúi giục những con người tuyệt vọng bán mình cho các công ty lắp ráp và các xí nghiệp bóc lột tàn tệ.

Những điều ẩn đằng sau những dòng chữ viết trong bản lý lịch và trong bài báo đã hé lộ cả một thế giới mù mịt đầy gian dối đang quyết trói chúng tôi vào cái hệ thống đáng ghê tởm về đạo đức và cuối cùng sẽ bị tự đi đến chỗ diệt vong. Bằng cách khuyến khích tôi hiểu ra những ẩn ý sâu xa đó, Paula đã thúc đẩy tôi bước thêm một bước trên con đường mà cuối cùng sẽ thay đổi cả cuộc đời tôi.

Chương 24: Tổng thống Êcuađo đấu tranh với các công ty dầu lửa

Công việc ở Côlômbia và Panama giúp tôi có nhiều cơ hội qua lại và thăm Êcuađo, đất nước mà tôi coi là quê hương thứ hai của mình. Êcuađo đã từng có thời gian dài đặt dưới ách thống trị của độc tài và các thế lực cánh hữu vốn chịu sự điều kiện của những quyền lợi chính trị cũng như thương mại của Hoa Kỳ. Kinh tế Êcuađo chủ yếu nhờ vào xuất khẩu hoa quả, và chế độ tập đoàn trị đã thâm nhập rất sâu vào đất nước này.

taisachhay https://thuviensach.vn

Từ cuối những năm 60, dầu lửa ở lưu vực sông Amazon của Êcuađo bắt đầu được khai thác, gây nên những cơn sốt mua sắm lu bù của một nhóm các gia đình nắm quyền thống trị Êcuađo, và làm lợi cho các người nước ngoài. Những gia đình này đã chất lên Êcuađo gánh nợ chồng chất, cùng lời hứa sẽ trả nợ bằng nguồn thu từ dầu lửa. Những con đường và các khu công nghiệp, những đập thủy lợi, các hệ thống phân phối và truyền dẫn, cũng như các dự án năng lượng khác mọc lên khắp đất nước. Các công ty kỹ thuật và xây dựng nước ngoài lại một lần nữa phất lên nhanh chóng.

Ngôi sao đang tỏa sáng trên dãy Andy này là một ngoại lệ đối với quy luật về sự tham nhũng gắn liền với chính trị và sự đồng lõa với chủ nghĩa tập đoàn. Jaime Roldos là một giáo sư đại học, một luật sư sắp bước sang tuổi 40, người mà tôi đã có vài dịp gặp trước đây. Ông là một người có sức lôi cuốn và rất thanh lịch. Một lần, tôi đã bốc đồng và đề nghị bay tới Quito và tư vấn miễn phí cho ông bất cứ khi nào ông cần. Tôi nói điều này một phần là đùa, nhưng cũng bởi vì tôi vui lòng được làm điều đó vào kỳ nghỉ của mình- tôi quý ông và, như tôi đã nói ngay với ông rằng tôi luôn tìm cơ hội để đến thăm đất nước quê hương ông. Ông cười lớn và đưa ra một thỏa thuận tương tự, rằng bất cứ khi nào tôi có vướng mắc gì trong việc đàm phán về giá dầu, tôi có thể gọi cho ông.

Ông nổi tiếng là một người theo chủ nghĩa dân túy và là một nhà yêu nước, luôn tin tưởng mạnh mẽ vào quyền lợi của người nghèo và tin rằng trách nhiệm của các nhà chính trị là phải sử dụng các nguồn tài nguyên thiên nhiên của đất nước một cách thận trọng. Khi ông bắt đầu tiến hành chiến dịch tranh cử tổng thống năm 1978, ông đã giành được sự quan tâm của những người dân Êcuađo cũng như những nước có dầu lửa đang bị nước ngoài khai thác- và cả những công dân của tất cả các quốc gia đang mong muốn thoát khỏi ảnh hưởng của các thế lực bên ngoài. Roldos là

taisachhay https://thuviensach.vn

một chính trị gia tân tiến hiếm có, và không bao giờ sợ phải đối mặt với thực tế. Ông theo sát các công ty dầu lửa và cái hệ thống không quá tinh vi đang hỗ trợ chúng.

Chẳng hạn, ông buộc tội Viện Ngôn ngữ mùa hạ (SIL), thực chất là một nhóm truyền giáo từ Mỹ, đã câu kết với các công ty dầu lửa. Tôi có quen những người truyền giáo thuộc viên SIL từ ngày tôi còn trong Quân đoàn Hòa bình. Viện cớ là đi nghiên cứu, ghi lại, và dịch các ngôn ngữ bản địa, tổ chức này đã thâm nhập vào Êcuađo cũng như nhiều nước khác.

Vào những năm đầu đi tìm dầu mỏ, khi SIL đang hợp tác tích cực với bộ tộc Huaorani ở lưu vực sông Amazon, thì những rối loạn bắt đầu xuất hiện. Hễ các nhà địa chất học của các công ty dầu lửa báo về trụ sở công ty rằng một khu vực nào đó có những đặc điểm cho thấy có khả năng có dầu lửa dưới lòng đất thì SIL lại đến và khuyên người dân bản địa di chuyển đi khỏi vùng đất đó, đến những vùng đất truyền giáo dành riêng cho các bộ tộc lạc; nơi họ sẽ được cấp miễn phí nơi ăn, chỗ ở, quần áo, các thiết bị y tế, và một nền giáo dục hướng đạo. Đổi lại, họ phải nhượng đất cho các công ty dầulửa.

Có rất nhiều lời đồn đại cho rằng các nhóm truyền giáo của SIL đã dùng hàng loạt các chiêu thức gian dối nhằm thuyết phục các bộ lạc bỏ nhà chuyển đến sống tại vùng truyền giáo. Có một câu chuyện thường được người ta kể đi kể lại rằng các nhóm này đã phát thức ăn có pha thêm thuốc nhuận tràng- rồi lại tặng thuốc để chữa bệnh ỉa chảy cho các bộ lạc này. Trên khắp lãnh thổ của Huaorani, SIL đã dùng máy bay thả các thùng thực phẩm có đáy giả gắn những máy phát radio nhỏ xíu. Các máy thu đặt tại các trạm liên lạc hết sức tinh vi do quân nhân Mỹ đóng tại căn cứ quân sự ở Shell cung cấp đã bắt sóng các máy phát này. Bất cứ khi nào có một người dân của bộ lạc bị rắn độc cắn hay bị ốm nặng, thì một đại diện của

tảisáchhay https://thuviensach.vn

SIL đều đến, mang theo thuốc chữa rắn cắn hay các loại thuốc thích hợp- thường là bằng máy bay trực thăng của các công ty dầu lửa.

Trong người ngày đầu tìm kiếm dầu lửa, người ta đã tìm thấy 5 người truyền giáo SIL chết với cây giáo của người Huaorani đâm xuyên qua cơ thể. Sau nay, người Huaorani đã tuyên bố rằng họ làm thế để cảnh cáo SIL lã hãy dừng lại. Nhưng không ai để ý gì đến lời cảnh cáo này cả. Trên thực tế thì nó có tác động hoàn toàn ngược lại. Rachel Saint, chị của một trong những người đàn ông bị giết, đi khắp Hoa Kỳ, xuất hiện trên Đài Truyền hình Quốc gia để quyên góp tiền và kêu gọi sự ủng hộ cho SIL và các công ty dầu lửa, những người mà cô ta khẳng định là đang cố giúp "những kẻ man di mọi rợ kia" trở nên văn minh hơn và có văn hóa hơn.

SIL đã nhận được tài trợ từ các tổ chức từ thiện của Rockefeller. Jaime Roldos khẳng định, mối quan hệ với Rockefeller cho thấy SIL thực sự là một đạo quân tiên phòng trong chiến dịch cướp đất của thổ dân và thúc đẩy các hoạt động khai thác dầu lửa; chính John D.Rockefellerm, người thừa kế dòng họ Rockefeller đã thành lập Standard Oil- công ty mẹ của Chevron, Exxon và Mobil sau này.[1]

Tôi có cảm giác Roldos đang đi theo con đường mà Torrijos đã soi rọi. Cả hai đã đứng lên chống lại cường quốc mạnh nhất thế giới. Torrijos muốn lấy lại kênh đào, trong khi quan điểm dân tộc mạnh mẽ của Roldos về dầu lửa đã đe dọa những công ty có thế lực nhất trên thế giới. Giống như Torrijos, Roldos không theo chủ nghĩa cộng sản, mà đang đứng lên giành quyền lợi cho dân tộc để đảm bảo cho vận mệnh của một đất nước. Và cũng ngân hàng với Torrijos, các chuyên gia đã tiên đoán là Washington và các công ty dầu lửa sẽ không bao giờ chịu để Roldos trở thành tổng thống, và nếuông có được bầu thì số phận của ông cũng sẽ chẳng khác nào số phận của Arbenz ở Guatemala hay Allende ở Chile.

https://thuviensach.vn

Với tôi thì dường như cả hai con người này đều dẫn đầu một phong trào mới trên chính trường Mỹ Latinh. Phong trào này có thể sẽ là nền tảng cho những thay đổi có ảnh hưởng đến mọi quốc gia trên hành tinh này. Họ không phải là Castro hay Gadhafi. Họ không có quan hệ gì với Ngay hay Trung Quốc; hay như trong trường hợp của Allende, không có quan hệ gì với phong trào xã hội chủ nghĩa quốc tế. Họ, những người lãnh đạo thông minh, có uy tín, được quần chúng yêu mến, là những người theo chủ nghĩa thực tế chứ không theo chủ nghĩa giáo điều. Họ là những người yêu nước những không phải là những người chống Mỹ. Nếu chế độ tập đoàn trị được xây dựng trên ba trụ cột- các tập đoàn lớn, các ngân hàng quốc tế, và các chính phủ đầy mưu mô- thì Roldos và Torrijos đã không cho phép trụ cột thứ 3 là sự cấu kết giữa các chính phủ tồn tại.

Một phần chính trong cương lĩnh chính trị của Roldos là chính sách Hydrocarbon. Nền tảng của chính sách này là dầu lửa, tiềm năng lớn nhất của Êcuađo và việc khai thác nó trong tương lai phải đem lại lợi ích lớn nhất cho phần lớn người dân nước này. Roldos tin tưởng mạnh mẽ rằng, Nhà nước có trách nhiệm hỗ trợ người nghèo và người bị tước quyền công dân. Ông hy vọng rằng chính sách Hydrocarbon trên thực tế có thể trở thành một phương tiện để tiến hành cải cách xã hội. Song, ông cũng biết cần phải thận trọng vì ông hiểu rằng ở Êcuađo, cũng như ở nhiều nước khác nữa, ông không thể được bầu làm tổng thống nếu không có được sự ủng hộ của ít nhất là một số dòng tộc có quyền thế, và rằng thậm chí nếu ông có tìm cách thắng cử mà không nhờ đến họ đi nữa thì các chương trình cải cách của ông cũng sẽ không thể tiến hành được khi không nhận được sự ủng hộ của những nhóm người này.

Bản thân tôi đã nhẹ nhõm khi Tổng thống Carter đang bám trụ trong Nhà Trắng vào thời khắc quan trọng này. Mặc dù phải chịu áp lực từ Texaco và

taisachhay https://thuviensach.vn

các tập đoàn dầu lửa khác, Washington vẫn duy trì quan điểm của mình. Tôi biết sẽ không thể có điều này nếu đảng Dân chủ hay đảng Cộng hòa nắm quyền.

Hơn hết thảy mọi thứ, tôi tin rằng chính chính sách Hydrocarbons đã thuyết phục những người Êcuađo đưa Jaime Roldos đến Dinh Tổng thống ở Quito- vị Tổng thống đầu tiên của họ được bầu cử một cách dân chủ sau một thời gian dài dưới ách thống trị độc tài. Ngày 10 tháng 8 năm 1979, ông đã đặt ra nền tảng cho chính sách này với lời mở đầu như sau:

Chúng ta phải áp dụng các biện pháp hữu hiệu để bảo vệ nguồn năng lượng của đất nước. Nhà nước phải duy trì sự đa dạng hóa các mặt hàng xuất khẩu và không đánh mất đi tính độc lập về kinh tế của nước mình... Các quyết định của chúng ta phải dựa trên các quyền lợi quốc gia và trong khuôn khổ bảo vệ vô hạn chủ quyền dân tộc.[2]

Một lần khi còn đương chức, Roldos đã phải đối đầu với Texaco, vì trong thời gian đó, Texaco đã trở thành một trong những thế lực mạnh trong lĩnh vực này. Đó là một mối quan hệ gai góc. Kẻ khổng lồ trong lĩnh vực dầu lửa không tin vị Tổng thống mới và không muốn trở thành một phần của cái chính sách đang có nguy cơ trở thành tiền lệ mới. Công ty này hiểu rất rõ rằng những chính sách như vậy có thể sẽ là mô hình cho các nước khác đi theo.

Bài phát biểu của một trong những cố vấn chính cho Roldos, Jose Carvajal, đã tóm tắt thái độ của chính quyền mới:

Nếu một đối tác (Texaco) không muốn chấp nhận rủi ro, không muốn đầu tư để tìm kiếm thăm dò, hay không muốn khai thác các khu khai thác dầu lửa có điều kiện, thì đối tác khác có quyền tiến hành các dự án đầu tư đó và sau đó được quyền sở hữu...

taisachhay https://thuviensach.vn

Chúng ta tin rằng mối quan hệ của chúng ta với các công ty nước ngoài phải là một mối quan hệ công bằng; chúng ta phải cứng rắn trong đấu tranh; chúng ta phải chuẩn bị tinh thần để đương đầu với mọi áp lực, song chúng ta không nên tỏ ra sợ hãi hay cảm thấy kém cỏi hơn khi thương thảo với các đối tác nước ngoài đó.[3]

Vào ngày đầu năm 1980, tôi đã đưa ra quyết định. Đó là sự khởi đầu một thập niên mới. Và 28 ngày nữa tôi sẽ bước sang tuổi 35. Tôi quyết tâm trong năm tới tôi sẽ tạo ra một bước ngoặt lớn trong cuộc đời, và trong tương lai tôi sẽ cố gắng theo gương những người anh hùng thời hiện đại như Jaime Roldos và Omar Torrijos.

Thêm vào đó, một sự kiện chấn động đã xảy ra. Xét về lợi nhuận, Bruno là Chủ tịch thành công nhất trong lịch sử của MAIN. Song, thật bất ngờ và không hề báo trước, Mac Hall đã hạ bệ ông.

Chương 25: Tôi ra đi

Việc Mac Hall hạ bệ Bruno đã gây rung chuyển cả MAIN. Sự kiện này đã gây xáo trộn và chia rẽ trong nội bộ công ty. Mặc dù Bruno cũng có khá nhiều kẻ thù, nhưng ngay cả một vài người trong số họ cũng thất vọng. Đối với những người trong công ty thì hành động này rõ ràng là xuất phát từ sự đố kỵ. Trong các cuộc thảo luận quanh bàn ăn hay quầy giải khát, người ta rỉ tai nhau chắc Hall cảm thấy mối nguy từ một người kém mình đến 15 tuổi, và là người đã giúp đưa công ty đạt đến một mức lợi nhuận mới.

“Hall không thể cho phép Bruno cứ tiếp tục lên như thế này”, một người nói. “Hall chắc chắn phải hiểu rằng việc Bruno sẽ thay thế ông ta chỉ còn là vấn đề thời gian và ông sẽ sớm phải về vườn.”

taisachhay https://thuviensach.vn

Như để chứng minh cho những lời đồn đại. Hall chỉ định Paul Priddy làm Chủ tịch mới. Paul đã làm Phó chủ tịch cho MAIN trong nhiều năm nay và là một kỹ sư dễ hòa đồng và rất say mê công việc. Theo tôi nghĩ thì anh ta cũng chỉ là một người đàn ông ba phải, chậm chạp, người sẽ cúi đầu tuân thủ những ý tưởng nhất thời của Hall và sẽ chẳng thể trở thành một nguy cơ cho Hall vì những mức siêu lợi nhuận. Nhiều người khác nữa cũng cùng chung ý kiến này.

Đối với tôi, sự ra đi của Bruno thật đáng buồn. Cá nhân ông là một người thông thái và là nhân tố chính giúp cho công việc của chúng tôi ở nước ngoài. Trong khi đó, Priddy chỉ tập trung vào công việc trong nước và gần như chẳng biết gì về vai trò thực của chúng tôi ở nước ngoài. Tôi băn khoăn không hiểu công ty này sẽ đi về đâu. Tôi đã gọi điện về nhà cho Bruno và thấy ông đầy triết lý.

"John ạ, ông ta biết rằng ông ta không có một lý do nào cả", ông nói về Hall như vậy, "vì thế tôi đã yêu cầu một khoản tiền đền bù kha khá, và tôi đã có được nó. Mac nắm trong tay một số lượng lớn cổ phiếu có quyền biểu quyết ưu đãi, và một khi ông ta quyết định như thế thì tôi chẳng thể làm gì được nữa." Bruno cũng ngụ ý ông đang cân nhắc một vài đề nghị mời ông vào những vị trí cao cấp tại các ngân hàng đa quốc gia đã từng là khách hàng của chúng tôi.

Tôi hỏi ông xem là tôi nên làm gì.

"Hãy luôn đề phòng", ông khuyên tôi. "Mac Hall đã mất liên hệ với thực tiễn, nhưng chẳng ai nói cho ông ta biết cả- nhất là không phải lúc này, sau những gì ông ấy đã làm với tôi."

Vào cuối tháng 3 năm 1980, do vẫn còn choáng váng bởi sự ra đi của Bruno, tôi đã đi nghỉ bằng thuyền buồm tới đảo Virgin. Đi cùng tôi có

taisachhay https://thuviensach.vn

"Mary", một cô gái cùng làm việc cho MAIN. Mặc dù tôi đã không nghĩ về điều này khi quyết định chọn địa điểm nhưng giờ thì tôi biết rằng chính lịch sử của vùng này là một nhân tố giúp tôi đưa ra quyết định mà nhờ đó tôi có thể bắt đầu thực hiện quyết tâm cho năm mới của mình. Ý niệm đầu tiên chợt nảy đến vào một buổi chiều sớm trong khi tôi đi vòng quanh đảo St. John và đổi hướng chạy vào kênh Sir Francis Drake, ranh giới phân chia địa phận giữa Anh và Mỹ trên quần đảo Virgin.

Tên của kênh đào này dĩ nhiên được đặt theo tên của một gã cướp vàng người Anh. Điều này làm tôi nhớ đến những lần trong suốt thập niên trước đó, tôi đã nghĩ về những tên cướp biển và những nhân vật lịch sử khác, như Drake và Ngày Henry Morgan, người đã cướp bóc và bóc lột của cải nhưng lại được người ta ca tụng- thậm chí còn được phong tước vì hành động của mình. Tôi thường tự hỏi tại sao, dù được nuôi dạy để kính trọng những con người như vậy tôi vẫn cảm thấy day dứt về những hành động ăn cướp, bóc lột của họ đối với các nước như Inđônêxia, Panama, Côlômbia, và Êcuađo. Rất nhiều người anh hùng của tôi như Ethan Allen, Thomas Jefferson, George Washington, Daniel Boone, Davy Crockett, Lewis và Clark, là những người đã bóc lột người da đỏ, các nô lệ, chiếm đoạt đất đai không thuộc về mình. Tôi đã thấy một vài tấm gương như vậy để xoa dịu bớt tội lỗi của mình. Giờ đây, khi đang đi dọc theo kênh đào Sir Francis Drake, tôi nhận ra sự điên rồ trong cách nghĩ trước đây của mình.

Tôi nhớ một số điều mà tôi đã cố tình lờ đi trong nhiều năm. Ethan Allen đã phải ở vài tháng trong các nhà tù hôi hám và chật chội của Anh quốc, gần như luôn bị cột xích sắt nặng 30 pound, và rồi ở trong ngục tối của Anh quốc thêm một thời gian nữa. Ông là một tù nhân chiến tranh, bị bắt trong trận chiến Montreal năm 1775 khi chiến đấu giành độc lập như Jaime Roldos và Omar Torrijos hiện đang đấu tranh để giành độc lập cho

tảisáchhay https://thuviensach.vn

dân tộc mình. Thomas Jefferson, George Washington, và tất cả các vị cha già dân tộc khác đã không tiếc tính mạng của mình cho những lý tưởng như vậy. Chiến thắng không bao giờ được báo trước; và họ đều hiểu rằng nếu thua trân, họ sẽ bị treo cổ như những kẻ phản bội. Daniel Boone, Davy Crockett, và Lewis và Clark cũng đã chịu nhiều gian khổ và đã phải hy sinh rất nhiều thứ.

Thế còn Drake và Morgan? Tôi hơi mơ hồ về giai đoạn đó trong lịch sử, nhưng tôi nhớ rằng những tín đồ Tin Lành người Anh nhận thấy mình bị các tín đồ Công giáo người Tây Ban Nha đe dọa rất nhiều. Do đó, theo tôi, nhiều khả năng là Drake và Morgan quay sang làm cướp biển để chơi khăm những kẻ đó bằng cách giành giật lấy của cải của đế chế Tây Ban Nha nằm ở các chở vàng nhằm bảo vệ sự thiêng liêng của nước Anh, hơn là mong muốn thu lợi riêng cho chính mình.

Khi chiếc thuyền của chúng tôi đang đi xuôi theo kênh đào, lướt đi trong gió, rồi di chuyển đến gần các ngọn núi trên biển- đảo Great Thatch ở phía Bắc và St. John ở phía Nam- tôi không tài nào gạt bỏ được những ý nghĩ này ra khỏi đầu. Mary đưa tôi chai bia và vặn to bài hát của Jimmy Buffet. Song khung cảnh tuyệt đẹp xung quanh và cả cảm giác thanh thản mà việc bơi thuyền thường mang lại vẫn không giúp tôi hết tức giận. Tôi cố gắng xua đuổi cảm giác ấy. Tôi tu cạn chai bia.

Nhưng cảm giác ấy vẫn không buông tha tôi. Những giọng nói trong lịch sử và cái cách tôi dùng chúng để thỏa mãn tính tham lam của mình khiến tôi giận dữ. Tôi giận cả cha mẹ mình, và cả với Tilton- ngôi trường trung học trên đồi luôn tự cho mình là nhất- vì đã buộc tôi phải chấp nhận một lịch sử như vậy. Tôi lại mở một chai bia khác. Nếu được thì tôi đã giết chết Mac Hall vì những gì ông ta đã làm với Bruno.

taisachhay https://thuviensach.vn

Một con tàu gỗ với lá cờ bảy sắc cầu vồng lướt qua trước mặt chúng tôi, những cánh buồm hai bên căng phồng, đi theo gió dọc kênh đào. Nửa tá thanh niên trẻ hét to và vẫy chúng tôi, đó là dân hippies trong bộ sarong sáng màu, một cặp nam nữ hoàn toàn trần truồng trên boong trước. Một điều rõ ràng tóat ra từ chiếc tàu và bề ngoài của họ là họ sống ở trên tàu, một cộng đồng chung, những tên cướp biển thời hiện đại, tự do và phóng đãng.

Tôi cố vẫy họ nhưng không tài nòa làm được. Tôi phải cố thắng cảm giác ghen tỵ dang ngập tràn trong tôi.

Mary đứng trên boong, nhìn theo bóng họ khuất dần. "Anh có thích một cuộc sống như vậy không?", cô hỏi.

Và tôi chợt hiểu. Không phải tại cha mẹ tôi, cũng không phải tại Tilton, hay tại Mac Hall. Mà là bởi tôi căm ghét chính cuộc sống của mình. Người phải chịu trách nhiệm, kẻ mà tôi ghê tởm ấy, chính là bản thân tôi.

Mary bỗng reo to. Cô ấy chỉ về phía mạn phải con tàu. Rồi bước lại gần tôi và nói. "Vịnh Leinster kìa", cô ấy nói, "nơi thả neo đêm nay đây rồi."

Nó kia rồi, cái vịnh nhỏ đang nép mình vào đảo St. John, đó là nơi các con tàu cướp biển thường nằm để phục kích những chuyến tàu chở vàng đi qua vùng nước mênh mông này. Tôi cho thuyền lại gần hơn nữa, rồi trao bánh lái cho Mary và đi lên boong trước. Khi cô ấy lái con thuyền vòng quanh đảo Watermelon vào cái vịnh tuyệt đẹp đó, tôi hạ buồm và lôi mỏ neo ra. Còn cô ấy thì khéo léo hạ cánh buồm chính xuống. Tôi quăng neo ra khỏi tàu: sợi xích rơi ào xuống dòng nước trong vắt như pha lê và con thuyền trôi đi một đoạn trước khi dừng lại.

taisachhay https://thuviensach.vn

Khi con thuyền đã dừng hẳn, Mary nhảy xuống bơi, rồi chợp mắt một lúc. Tôi viết lại cho cô ấy một lời nhắn rồi chèo xuồng vào bờ, neo xuồng ngay sát tàn tích của một đồn điền trồng mía trước đây. Tôi ngồi đó, cạnh dòng nước một lúc lâu, cố gắng không nghĩ ngợi gì, tập trung gạt bỏ mọi cảm xúc. Nhưng tôi không tài nào làm nổi.

Lúc xế chiều, tôi cố gắng hết sức leo lên đỉnh đồi và thấy mình đang đứng trên bức tường loang lổ của đồn điền lâu đời này, nhìn xuống chiếc thuyền đang neo đậu. Tôi ngắm mặt trợi lặn về hướng Caribê. Mọi thứ lúc này đây dường như thật yên bình, nhưng tôi hiểu rằng trước kia khu đồn điền xung quanh mình đã từng là nơi chứng kiến những cảnh đời khổ cực không kể xiết; hàng trăm nô lệ Châu Phi đã bỏ xác ở nơi này- dưới nòng súng, họ bị bắt phải xây dựng lâu đài, trồng và thu hoạch mía, và phải vận hành máy móc để biến đường thô thành nguyên liệu chính của rượu rum. Sự yên tĩnh ở nơi đây đã che giấu cho lịch sử tàn ác của nó, cũng như che giấu cơn giận đang trào lên trong lòng tôi.

Mặt trời khuất sau đỉnh núi trên đảo. Ráng chiều đỏ rực trải trên bầu trời. Rồi mặt biển tối dần đi, và tôi phải đối diện với một thực tế phũ phàng là tôi cũng chỉ là một tên buôn nô lệ mà thôi, và rằng công việc của tôi ở MAIN không chỉ là dùng các khoản nợ để lôi kéo những nước nghèo vào đế chế toàn cầu. Những dự báo được tôi thổi phồng lên không chỉ là phương tiện để đảm bảo rằng khi nào đất nước chúng tôi cần dầu lửa thì chúng tôi có thể đòi cho đủ mới thôi, và vị trí của tôi không đơn giản chỉ là tăng lợi nhuận cho công ty. Mà công việc của tôi còn liên quan đến những người dân và gia đình họ, họ giống như những người đã bỏ mạng để xây dựng bức tường nơi tôi đang đứng, những người tôi đã bóc lột.

Trong 10 năm qua, tôi cũng chỉ là con cháu những tên buôn nô lệ đã từng lũ lượt kéo vào rừng sâu Châu Phi và lùa đàn ông, đàn bà ra những con

taisachhay https://thuviensach.vn

tàu đang chờ sẵn. Chỉ khác là theo một phương thức hiện đại hơn, tinh vi hơn- bởi tôi chưa từng phải trông thấy các xác chết, ngửi thấy mùi thịt thối rữa, hay nghe những tiếng kêu ai oán. Nhưng những gì tôi đã làm thì độc ác chẳng kém gì, và chỉ bởi tôi đã có thể trốn tránh được, cá nhân tôi không phải trực tiếp dính líu gì đến những xác chết, mùi thịt người, và những tiếng kêu bi thương, vì vậy có lẽ rút cục thì tôi là kẻ tội đồ xấu xa nhất.

Tôi liếc nhìn lại con thuyền nhỏ đang neo đậu, và đang phải chống trả với dòng nước chảy xiết. Mary đang đi thơ thẩn trên boong, có lẽ là đang uống một ly Margarita và chờ tôi về để pha cho tôi một ly. Vào lúc đó, khi nhìn thấy cô ấy trong những tia nắng cuối cùng của ngày, trông thật thỏai mái, và đầy tin tưởng, tôi bất chợt cảm thấy day dứt về những gì tôi đã làm với cô ấy và với tất cả những ai đã làm việc cho tôi, cái cách mà tôi đã biến họ thành những EHM. Tôi đang đối xử với họ theo cách mà Claudine đã làm với tôi, nhưng lại không có được sự chân thành như thế. Tôi đang lôi kéo họ bằng việc tăng lương và đề bạt để họ trở thành những tên buôn nô lệ, và cũng như tôi, họ đang bị trói buộc vào hệ thống này. Phải, họ cũng đã bị biến thành những kẻ nô lệ. Tôi quay lưng lại với biển, với vịnh, và với cả ráng chiều đỏ rực. Tôi nhắm mắt lại trước bức tường do những người nô lệ bị buộc phải rời bỏ quê hương xây dựng nên. Tôi nhảy lên, chộp lấy cành cây, và bắt đầu đập mạnh vào những bức tường đá. Tôi cứ đập như thế cho đến khi kiệt sức. Tôi nằm lăn ra cỏ, ngắm những đám mây lững lờ trôi.

Cuối cùng thì tôi cũng quay trở lại xuồng. Tôi đứng trên bờ, nhìn ra chiếc thuyền của chúng tôi đang neo đậu nơi dòng nước trong xanh, và hiểu mình phải làm gì. Tôi biết rằng nếu tôi quay trở lại cuộc sống trước đây, trở lại MAIN và tất cả những gì mà MAIN đang đại diện, tôi sẽ lạc đường

taisachhay https://thuviensach.vn

mãi mãi. Tiền lương cao, tiền hưu trí, bảo hiểm và tiền thù lao, tài sản... Càng ở lại đó lâu tôi càng khó có thể thoát ra được. Tôi đã trở thành một nô lệ. Tôi có thể tiếp tục đánh mình như tử như tôi đã đánh vào những bức tường đá đó, hoặc tôi có thể chạy trốn.

Hai ngày sau tôi trở lại Boston. Vào ngày 1 tháng 4 năm 1980, tôi bước vào văn phòng của Paul Priddly và xin thôi việc.

taisachhay https://thuviensach.vn

PHẦN IV: 1981- HIỆN TẠI

Chương 26: Cái chết của Tổng thống Êcuađo

Đi khỏi MAIN không dễ chút nào. Paul Riddy không thể tin nổi điều đó. "Cá tháng tư", anh ta nháy mắt.

Tôi quả quyết với anh ta là tôi hoàn toàn nghiêm túc. Tôi nhớ Paula đã từng khuyên tôi không nên gây thù địch với bất cứ ai hoặc cho ai biết bất cứ lý do gì để nghi ngời rằng tôi có thể vạch trần công việc EHM của mình, tôi nhấn mạnh rằng tôi đánh giá cao những gì MAIN làm cho tôi nhưng tôi muốn tiến xa hơn nữa. Tôi luôn muốn viết về những người mà tôi được MAIN giới thiệu ở khắp nơi trên thế giới, nhưng không liên quan gì đến chính trị cả. Tôi nói tôi muốn làm cộng tác viên cho National Geographic và một vài tờ tạp chí khác, và tôi muốn được tiếp tục đi du lịch. Tôi tuyên bố luôn trung thành với MAIN và thề rằng tôi sẽ luôn ca ngợi MAIN. Cuối cùng, Paul cũngđồng ý.

Sau đó, đến lượt tất cả những người còn lại ra sức khuyên tôi đừng đi khỏi MAIN. Tôi luôn phải nghe những lời như công việc này thật tốt với tôi, có những người thậm chí còn cho rằng tôi mất trí. Tôi chợt hiểu rằng không ai muốn chấp nhận sự thật là tôi tự đi khỏi MAIN , có lẽ một phần vì điều đó buộc họ phải nhìn lại chính mình. Nếu sự ra đi của tôi không phải là điên rồ, thì có lẽ chính ở lại như họ mới là mất trí. Nhìn nhận tôi như là một người điên rồ có lẽ dễ chịu hơn.

Nhưng phản ứng của đám nhân viên dưới quyền của tôi mới khiến tôi thực sự bối rối. Trong mắt họ, tôi đã bỏ rơi họ trong khi chưa có ai chuẩn bị để có thể kế nhiệm tôi. Mặc dù vậy, tôi đã quyết định. Sau bao nhiêu năm tháng đắn đo, tôi kiên quyết phải xóa sổ mọi thứ.

taisachhay https://thuviensach.vn

Thật không may, mọi việc không suôn sẻ như vậy. Thực sự thì tôi không còn việc làm, nhưng vì tôi vẫn chưa phải là một hội viên có quyền hạn nên số tiền bán cổ phiếu không đủ để tôi có thể bỏ việc, nếu ở lại MAIN thêm vài năm nữa, rất có thể tôi sẽ trở thành một nhà triệu phú 40 tuổi như tôi đã từng hình dung, nhưng giờ đây tôi mới 35 và mục tiêu đó còn quá xa vời. Quả là một ngày tháng tư lạnh lẽo và ảm đạm ở Boston.

Thế rồi một ngày Paul Riddy lấy cớ gọi tôi đến văn phòng. "Một khách hàng đang dọa bỏ chúng ta", anh ta nói. "Họ thuê chúng ta chỉ vì họ muốn anh làm đại diện cho họ với tư cách là nhân chứng chuyên môn".

Tôi cân nhắc. Trong lúc ngồi đối diện chỉ cách Paul một cái bàn tôi đã quyết định. Tôi tự đặt giá cho mình – một cái giá cao gấp ba lần lương tháng cũ của tôi tại MAIN. Không ngờ anh ta chấp nhận, và thế là sự nghiệp mới của tôi bắt đầu.

Những năm sau đó tôi làm việc với tư cách người làm chứng cấp cao- phần lớn cho những công ty điện lực của Mỹ đang cần Ủy ban dịch vụ công phê duyệt để xây dựng các nhà máy năng lượng mới. Một trong số những khách hàng của tôi là công ty dịch vụ công của New Hampshire. Công việc của tôi là chứng minh trước tòa tính khả thi của nhà máy năng lượng hạt nhân Seabrook, một dự án đang gây nhiều tranh cãi.

Tuy không trực tiếp liên quan đến Mỹ Latinh nữa, nhưng tôi vẫn theo dõi những sự kiện vẫn diễn ra ở đó. Với tư cách là một nhân chứng chuyên môn, ngoài những lúc phải ra hầu tòa, tôi có rất nhiều thời gian. Tôi giữ liên hệ với Paula và nối lại những quan hệ mà tôi có từ những ngày còn làm việc cho Quân đoàn Hòa bình ở Êcuađo- đất nước bỗng trở thành tâm điểm của mọi sự chú ý trong nền chính trị dầu lửa quốc tế.

tảisáchhay https://thuviensach.vn

Jaime Roldós đang lên. Ông coi trọng những gì ông đã hứa khi đứng ra tranh cử và đang tìm mọi cách để chống lại các công ty dầu lửa. Dường như ông nhận thấy rất rõ những điều mà người khác ở cả hai bờ kênh đào Panama không thấy hoặc cố tình không thấy. Ông hiểu rằng những gì đang diễn ra có nguy cơ biến thế giới thành một đế chế toàn cầu mà trong đó những người dân nước ông sẽ chỉ đóng một vai trò rất nhỏ, gần như là nô lệ. Những bài báo nói về ông mà tôi đọc gây ấn tượng mạnh không chỉ bởi sự tận tụy của ông mà còn bởi khả năng nhìn nhận vấn đề một cách uyên thâm của ông. Những vấn đề sâu xa mà ông nhìn thấy chính là cái thực tiễn rằng, chúng ta đang bước vào một kỷ nguyên mới của nền chính trị thế giới.

Tháng 11/1980, trong cuộc chạy đua vào Nhà Trắng, Carter đã thua Reagan. Hiệp ước kênh đào Panama mà ông đàm phán với Torrijos, tình hình ở Iran, đặc biệt là sự thất bại trong kế hoạch giải cứu những con tin bị bắt giữ tại sứ quán Mỹ là lý do chính khiến ông thua cuộc. Nhưng một điều gì đó tế nhị hơn cũng đang diễn ra. Một Tổng thống với mục tiêu lớn nhất là hoà bình thế giới, người quyết tâm hạn chế sự phụ thuộc của Mỹ vào dầu lửa đã bị thay thế bởi một kẻ với niềm tin rằng chính sức mạnh quân sự, quyền kiểm soát tất cả các mỏ dầu mới giúp nước Mỹ nắm giữ một cách chính đáng vị trí chóp bu của thế giới, và đó là một phần của Thuyết bành trướng theo định mệnh. Vị Tổng thống, người cho lắp những tấm panen năng lượng mặt trời trên nóc nhà Trắng đã bị thay thế bởi một kẻ mà ngay sau khi chiếm lĩnh được phòng bầu dục đã cho hạ những tấm panen đó xuống.

Có thể Carter không phải là một nhà chính trị tài giỏi, nhưng giấc mơ về nước Mỹ của ông cũng giống như những điều được viết trong bản tuyên ngôn độc lập của chúng ta. Nhìn lại ông thật hoài cổ với những ý tưởng đã

taisachhay https://thuviensach.vn

đúc kết nên dân tộc này và đã đưa tổ tiên chúng ta đến bờ biển của nước Mỹ. Khi chúng ta so sánh ông với những người tiền nhiệm gần ông nhất và với những người kế vị, ông hoàn toàn khác hẳn. Cái nhìn về thế giới của ông khác hẳn với cái nhìn của những EHM .

Trong khi đó, Reagan chắc chắn sẽ là người góp phần xây dựng đế chế toàn cầu, là một bầy tôi của chế độ tập đoàn trị. Vào thời điểm ông ta nhậm chức, tôi thấy việc trước kia ông ta đã từng là một diễn viên Hollywood thật phù hợp, vì như vậy ông ta là người đã từng làm theo những chỉ thị từ trên xuống của những người có thế lực, một người biết nhận mệnh lệnh. Đó sẽ là môt đặc điểm của ông ta. Ông ta sẽ phục vụ cho những người chạy như con thoi từ các văn phòng của những tổng giám đốc công ty đến các hội đồng của ngân hàng và đến những hành lang của chính phủ. Ông ta sẽ phục vụ những người mà nhìn qua tưởng chừng như làm việc cho ông ta nhưng thực ra chính họ lại nắm quyền điều hành chính phủ- những người như Phó tổng thống George H. W. Bush, ngoại trưởng George Strultz, bộ trưởng quốc phòng Caspar Weinperger, Richard Cheney, Richard Helms, và Robert McNamara. Ông ta sẽ bảo vệ những gì mà họ muốn: một nước Mỹ kiểm soát toàn thế giới cùng tất cả nguồn lực của nó, một thế giới tuân theo mệnh lệnh của Mỹ, và quân đội Mỹ sẽ củng cố những luật lệ mà nước Mỹ đặt ra, một hệ thống thương mại và ngân hàng ủng hộ nước Mỹ như vị thủ lĩnh của Đế chế toàn cầu.

Hướng tới tương lai, dường như chúng ta đang bước vào một giai đoạn đầy triển vọng của các EHM. Lại là một trò đủa nữa của số phận khi tôi chọn đúng thời khắc lịch sử này để rút lui. Tuy vậy, càng cân nhắc kỹ tôi càng cảm thấy dễ chịu. Tôi biết tôi đã quyết định đúng.

Điều này về lâu dài sẽ thế nào, tôi không rõ nhưng tôi biết rằng trong lịch sử không có một đế chế nào tồn tại lâu và thời thế thì luôn thay đổi. Theo

taisachhay https://thuviensach.vn

cách nhìn của tôi, những người như Roldos cho phép chúng ta hy vọng. Tôi chắc chắn là vị tổng thống mới của Êcuađo nhìn thấy những điều khó lường trong tình thế hiện nay. Tôi biết ông đã từng ngưỡng mộ Torrijos và đã tán thưởng lập trường dũng cảm của Carter về kênh đào Panama. Tôi có cảm giác Roldos chắc chắn sẽ không chùn bước. Tôi chỉ hy vọng sự kiên cường của ông sẽ soi đường cho những người đứng đầu các quốc gia khác, ông và Torrijos có thể cho họ nguồn cảm hứng mà họ cần.

Đầu năm 1981, chính phủ của Roldos chính thức trình Quốc hội Êcuađo dự luật về khí thải hydrocacbon mới. Nếu được thi hành, dự luật này sẽ làm thay đổi mối quan hệ giữa Êcuađo và các công ty dầu lửa. Trên nhiều giác độ, dự luật này có tính cấp tiến và thậm chí quyết liệt. Rõ ràng nó được lập ra để thay đổi hoạt động của các công ty. Ảnh hưởng của nó sẽ vươn ra ngoài biên giới Êcuađo, đến hầu hết các nước Mỹ Latinh và khắp thế giới.[1]

Các công ty dầu lửa phản ứng đúng như dự đoán- họ tranh thủ hết các thế lực và tiền bạc mà họ có. Những người phụ trách quan hệ cộng đồng của các công ty này bắt đầu chiến dịch bôi nhọ Jame Roldos, và những người chuyên đi vận động hành lang lao đến Quito và Washinton với những cặp tài liệu đầy chặt tiền và những lời hăm dọa. Họ cố thêu dệt hình ảnh vị Tổng thống đầu tiên được bầu một cách dân chủ trong lịch sử cận đại của Êcuađo như một Castro thứ hai. Nhưng Roldos không chịu khuất phục trước bất kỳ sự hăm dọa nào. Ông phản ứng bằng cách vạch mặt những âm mưu chính trị và dầu lửa- tôn giáo. Ông công khai buộc tội Viện ngôn ngữ mùa hè đã cấu kết với các công ty dầu lửa và ngay sau đó, bằng một nước cờ thật táo bạo- thậm chí là liều lĩnh, ông trục xuất viện này khỏi Êcuađo.[2]

https://thuviensach.vn

Chỉ vài tuần sau khi chương trình của ông được trình quốc hội và chỉ vài ngày sau khi ông đuổi cổ những người truyền giáo của Viện Ngôn ngữ mùa hè, ông cảnh báo những tổ chức nước ngoài, có cả công ty dầu lửa và không chỉ dừng lại ở đó, rằng những kế hoạch mà họ định thi hành không có lợi cho người dân Êcuađo, họ sẽ buộc phải rời khỏi đất nước này. Ông thuyết trình một bài diễn văn quan trọng tại sân vận động Olympic Atahualpa ở Quito và sau đó đi tới một làng nhỏ ở nam Êcuađo.

Ông chết ở đó trong một tai nạn máy bay, vào ngày 24tháng 5 năm 1981.[3]

Cả thế giới bị sốc. Những người Mỹ Latinh nổi giận. Báo chí khắp bán cầu loan tin: "Một vụ ám sát của CIA!". Bên cạnh sự thật là Washington và các công ty dầu lửa căm ghét ông, nhiều sự kiện khác dường như cũng ủng hộ lời buộc tội này, và mối nghi ngờ ngày càng tăng lên khi nhiều thông tin được tung ra. Tuy không có bằng chứng cụ thể, nhưng một số nhân chứng khẳng định rằng Roldos đã được báo trước về vụ ám sát và có nhiều biện pháp đề phòng và có dùng hai chiếc trực thăng khác nhau. Đến giờ phút cuối cùng, một sĩ quan đã thuyết phục ông đi bằng chiếc trực thăng nghi trang. Chiếc này đã nổ tung.

Bất chấp phản ứng của thế giới, tin tức hầu như không được đăng tải trên báo chí Mỹ.

Osvaldo Hurtardo lên kế vị chức tổng thống. Ông ta phục hồi lại Viện Ngôn ngữ mùa hè và những công ty dầu lửa tài trợ cho tổ chức này. Cuối năm, ông ta cho bắt đầu môt chương trình đầy tham vọng nhằm tăng sản lượng dầu cho Texaco và một số các công ty nước ngoài khác tại vịnh Guayaquil và vùng vịnh Amazon.[4]

Omar Torrijos, để ca tụng Roldos, nói về ông như nói về một người "anh em". Ông đã thú nhận đã có những cơn ác mộng về vụ ám sát chính mình;

taisachhay https://thuviensach.vn

ông thấy mình rơi từ trên trời xuống trong một quả cầu lửa khổng lồ. Đó là một lời tiên tri.

Chương 27: Panama - Lại một vị Tổng thống nữa bị ám sát

Cái chết của Roldos làm tôi sửng sốt, mặc dù đáng ra tôi không nên sửng sốt như vậy. Tôi đâu có ngây thơ. Tôi đã từng biết đến Arbenz, Mossadegh, Allende- và rất nhiều người khác nữa, những người mà tên tuổi của họ chưa bao giờ được nhắc đến trên báo cí hoặc các cuốn sách lịch sử nhưng cuộc đời của họ đã bị huỷ hoại hoặc bị rút ngắn lại bởi họ đã dám đứng lên chống lại chế độ tập đoàn trị. Song tôi vẫn sửng sốt. Nó diễn ra quá trắng trợn.

Sau thành công vang dội của chúng tôi ở Ả rập Xêút, tôi đã kết luận rằng những hành động trơ trẽn như vậy đã thuộc về quá khứ. Tôi nghĩ rằng những con chó rừng đã được nhốt vào sở thú. Giờ tôi biết tôi đã sai. Tôi dám chắc cái chết của Roldos không phải là một tai nạn. Nó có tất cả dấu hiệu của một vụ ám sát do CIA sắp đặt. Tôi hiểu nó được thực hiện thật trắng trợn để gửi đi một lời đe dọa. Chính phủ Reagan, với hình tượng của một chàng trai cao bồi Hollywood, là một phương tiện lý tưởng để chuyển tải những thông điệp như vậy. Những con chó rừng đã quay trở lại. Chúng muốn Torrijos và bất kỳ ai có ý định tham gia vào chiến dịch chống lại chế độ tập đoàn trị hiểu được vấn đề đó.

Nhưng Torrijos không chịu lùi bước. Giống như Roldos, ông không để bị đe dọa. Ông cũng trục xuất Viện Nghiên cứu mùa hè và kiên quyết từ chối lời đề nghị của chính phủ Reagan về việc đàm phán lại hiệp ước kênh đào. Hai tháng sau khi Roldós bị ám sát, cơn ác mộng của Torrijos trở thành sự thật, ông chết trong một vụ tai nạn máy bay. Đó là vào ngày 31 tháng 7 năm 1981.

taisachhay https://thuviensach.vn

Châu Mỹ Latinh và cả thế giới quay cuồng. Torrijos nổi tiếng trên khắp thế giới; người ta ngưỡng mộ ông vì ông đã buộc Mỹ phải trả lại kênh đào Panama cho những người chủ hợp pháp của nó và vì ông tiếp tục đứng lên chống lại Reagan. Ông là nhà vô địch trong cuộc đua đòi nhân quyền, là lãnh tụ của một dân tộc đã mở rộng vòng tay đón nhận những người tị nạn chính trị, trong đó có cả quốc vương Iran, một tiếng nói thuyết phục cho công bằng xã hội, người mà nhiều người tin rằng phải được đề cử cho giải Nobel vì Hòa bình. Giờ đây ông đã ra đi. "Một vụ ám sát của CIA!". Một lần nữa báo chí và các bài xã luận lại tràn ngập dòng chữ này.

Graham Greene mở đầu với cuốn sách làm quen với vị tướng, cuốn sách mà ông viết từ chuyến đi mà tôi gặp ông tại khách sạn Panama với đoạn sau:

Năm1981, khi đồ đạc đã được sắp xếp cho chuyến thăm lần thứ năm tới Panama của tôi thì chuông điện thoại reo. Herera, một người bạn và là người luôn tiếp đãi tôi nồng hậu mỗi lần tôi đến Panama báo tin tướng Omar Torrijos đã ra đi. Chiếc máy bay nhỏ chở ông đến ngôi nhà của chính mình tại Coclesito ở vùng núi Panama đã nổ tung và không một ai sống sót. Vài ngày sau, trung sĩ Chuchu, biệt hiệu José de Jesus Martinéz, cựu giáo sư triết học Mác tại trường đại học Panama, giáo sư toán và thơ, nói với tôi: "Có một quả bom trong cái máy bay ấy. Tôi biết có một quả bom trong máy bay, nhưng tôi không thể nói với anh qua điện thoại tại sao tôi biết".[1]

Dân chúng ở khắp nơi khóc than cho sự ra đi của một người nổi tiếng là luôn bảo vệ người nghèo và những người bị áp bức và họ căm phẫn đòi Washington mở cuộc điều tra về những hoạt động của CIA. Tuy nhiên, điều này đã không xảy ra. Có rất nhiều người căm thù Torrijos, và trong danh sách ấy có những tên tuổi đầy thế lực. Khi còn sống, ông đã từng bị

taisachhay https://thuviensach.vn

Tổng thống Reagan, Phó Tổng thống Bush, Bộ trưởng Quốc phòng Weinberger và các Tổng tham mưu trưởng cũng như rất nhiều tổng giám đốc các tập đoàn hùng mạnh căm ghét không giấu diếm.

Đặc biệt, các tướng lĩnh quân đội đã phát điên lên vì những điều khoản trong hiệp ước Torrijos- Carter buộc họ phải đóng cửa trường quân sự Mỹ và bộ tổng chỉ huy chiến tranh miền Nam. Điều này buộc họ đối đầu với một thách thức lớn. Một là họ phải tìm cách để không phải làm theo hiệp ước, hai là phải tìm một nước khác sẵn sàng tiếp nhận những căn cứ này- một viễn cảnh không tưởng vào cuối thế kỷ XX. Tất nhiên, còn một giải pháp nữa, thủ tiêu Torrijos và đàm phán lại hiệp ước này với người kế vị của ông.

Nhiều tập đoàn đa quốc gia khổng lồ cũng nằm trong danh sách những kẻ thù của Torrijos. Phần lớn những tập đoàn này có mối liên hệ mật thiết với các chính trị gia ở Mỹ và đều dính líu đến việc bóc lột sức lao động và các nguồn tài nguyên thiên nhiên của Mỹ Latinh- dầu lửa, gỗ, đồng, bôxit, và đất nông nghiệp. Đó là những công ty chế biến, những công ty viễn thông, các tập đoàn hàng hải và vận tải, các công ty xây dựng và công nghệ.

Tập đoàn Bechtel là một ví dụ điển hình về mối quan hệ mật thiết giữa các công ty tư nhân và chính phủ Mỹ. Tôi biết rõ Bechtel; tại MAIN chúng tôi thường làm việc với công ty này và kỹ sư trưởng của công ty đã trở thành một người bạn thân của tôi. Bechtel là công ty xây dựng và lắp ghép có thế lực nhất nước Mỹ. Chủ tịch và lãnh đạo công ty là George Schultz và Caspar Weinberger, những người đã hết sức khinh miệt Torrijos khi ông công khai đồng ý với một kế hoạch của Nhật Bản về việc kênh đào Panama hiện tại bằng một kênh đào khác hiệu quả hơn.[2] Việc này sẽ

tàisáchhay https://thuviensach.vn

không chỉ tước đoạt quyền sở hữu của Mỹ mà còn gạt Bechtel khỏi một trong những công trình xây dựng sôi động và béo bở nhất của thế kỷ.

Torrijos đứng lên chống lại tất cả bọn họ, và ông làm điều này với một óc hài hước thanh lịch, duyên dáng và tuyệt vời nhất. Giờ đây ông đã chết, và thay thế ông là người được ông đỡ đầu, Manuel Noriega, một người không uy tín, không sức thu hút, cũng chẳng có được sự dí dỏm và trí thông minh của Torrijos, người mà rất nhiều người ngờ rằng không hề có khả năng chống lại những Bush, Reagan, và Bechtel của thế giới.

Bản thân tôi bị suy sụp bởi bi kịch này. Tôi ngồi hàng giờ suy nghĩ về những cuộc nói chuyện với Torrijos. Một đêm, tôi ngồi rất lâu nhìn chằm chằm vào bức ảnh của ông trong một tờ tạp chí và hồi tưởng lại đêm đầu tiên của mình ở Panama, đi taxi trong mưa, dừng lại trước tấm áp phích khổng lồ với bức ảnh của ông. "Lý tưởng của Omar là tự do; chưa có thứ vũ khí nào có thể giết chết được một lý tưởng!". Ký ức về câu nói đó kiến tôi rùng mình, hệt như trong cái đêm bão ngày nào.

Khi ấy tôi không hề biết rằng cùng với Carter, Torrijos sẽ trả lại kênh đào Panama cho những người xứng đán được sở hữu nó một cách hợp pháp, rằng chiến thắng này, cùng với những cố gắng hòa giải các bất đồng giữa những người Mỹ Latinh xã hội chủ nghĩa và những tên độc tài, sẽ làm cho chính quyền Reagan- Bush phát điên lên và tìm cách để hãm hại ông.[3] Tôi không thể biết rằng vào một đêm khác ông sẽ bị giết trong chuyến bay thông thường trên chiếc Twin Otter, hoặc là phần lớn thế giới trừ nước Mỹ sẽ tin chắc là cái chết của Torrijos khi mới 52 tuổi chỉ là một vụ ám sát nữa trong hàng loạt các vụ ám sát của CIA.

Nếu Torrijos còn sống, chắc chắn ông sẽ tìm cách dập tắt làn sóng bạo lực đang dấy lên và từng mang tai họa cho biết bao dân tộc ở Trung và Nam

tảisáchhay https://thuviensach.vn

Mỹ. Căn cứ vào những gì ông đã làm được, rất có thể ông sẽ tìm cách đạt được một thỏa thuận để làm giảm bớt sự tàn phá của các công ty dầu lửa quốc tế tại khu vực Amazon như Êcuađo, Colombia, và Pêru. Và hành động này cũng sẽ giúp làm bớt đi những cuộc xung đột khủng khiếp mà Washington nhắc đến như khủng bố và cuộc chiến ma túy, nhưng Torrijos lại nhìn nhận những hành động này như hành động của những con người tuyệt vọng để bảo vệ gia đình và mái nhà của họ. Quan trọng hơn, tôi dám chắc ông sẽ trở thành một hình mẫu cho một thế hệ các nhà lãnh tụ mới ở Châu Mỹ, Châu Phi, và Châu Á- điều mà CIA, NSA và những EHM không bao giờ cho phép xảy ra.

Chương 28: Công ty của tôi, Enron, và George W. Bush

Vào thời điểm Torrijos bị ám sát, đã mấy tháng liền tôi không gặp Paula. Tôi hẹn hò với cô gái khác, trong đó có Winifred Grant, một nhà quy hoạch môi trường trẻ mà tôi gặp ở MAIN; tình cờ bố của cô lại là kỹ sư trưởng của Bechtel. Paula đang hẹn hò với một nhà báo Colombia. Chúng tôi vẫn là bạn nhưng quyết định cắt đứt những sợi dây tình cảm lãng mạn.

Tôi vật lộn với công việc làm chứng chuyên môn của mình, đặc biệt trong vụ biện hộ cho Nhà máy Năng lượng hạt nhân Seabrook. Dường như tôi lại đang bán rẻ mình, lại trở về với vài trò cũ của mình đơn giản chỉ vì tiền. Winifred giúp tôi rất nhiều trong thời gian này. Cô ấy là một nhà môi trường học nhưng đồng thời rất hiểu về sự cần thiết phải cung cấp điện với lượng ngày càng tăng. Cô ấy lớn lên ở vùng Berkeley của vịnh Đông San Francisco và tốt nghiệp đại học UC Berkeley. Cô ấy là một người phóng khoáng, có cái nhìn cuộc sống đối lập hẳn với cách nhìn khắt khe của bố mẹ tôi và Ann.

taisachhay https://thuviensach.vn

Quan hệ của chúng tôi tiến triển tốt. Winifred xin nghỉ phép ở MAIN, và chúng tôi cùng đi trên chiếc thuyền của tôi dọc bờ Đại Tây Dương xuống Florida. Chúng tôi thường để thuyền lại các biến cảng để tôi có thể bay đi làm chứng chuyên môn. Cuối cùng, chúng tôi xuống West Palm Beach, Florida và thuê một căn hộ ở đó. Chúng tôi kết hôn và con gái tôi, Jessica, chào đời ngày 17/05/1982. tôi đã 36 tuổi, già hơn nhiều so với đám đàn ông vẫn đưa vợ đến các lớp học kiến thức chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh.

Một phần công việc của tôi về Seabrook là phải thuyết phục Ủy ban dịch vụ công cộng New Hampshire rằng năng lượng hạt nhân là giải pháp tốt nhất và hiệu quả nhất để cung cấp điện cho bang. Thật đáng tiếc, càng tìm hiểu vấn để kỹ hơn, tôi càng nghi ngờ giá trị của những lý lẽ mà tôi đưa ra. Vào thời điểm ấy, tài liệu, sách báo nói về vấn đề này luôn thay đổi, phản ánh những bước tiến trong nghiên cứu, và ngày càng cho thấy có rất nhiều loại hình năng lượng khác, ưu việt hơn hẳn năng lượng hạt nhân cả về mặt kỹ thuật lẫn hiệu quả.

Rồi cán cân cũng bắt đầu lệch khỏi thuyết cũ cho rằng năng lượng hạt nhân là an toàn. Người ta đặt ra những câu hỏi nghiêm túc về độ tin cậy của các hệ thống hỗ trợ, về việc đào tạo những cán bộ vận hành, về khuynh hướng sơ suất trong yếu tố con người, sự hao mòn máy móc và sự thiếu an toàn của việc loại bỏ các chất thải hạt nhân. Tôi bắt đầu cảm thấy lo lắng, không thoải mái với nhiệm vụ mà người ta đã trả tiền để tôi hoàn thành và phải tuyên thệ để làm cái việc mà rốt cuộc sẽ khiến tôi phải ra tòa. Tôi ngày càng tin chắc rằng có những công nghệ phát điện mới mà không làm hại đến môi trường. Đặc biệt là những công nghệ phát điện từ những chất mà trước đây người ta vẫn coi là chất thải.

Rồi một ngày tôi thông báo với các ông chủ tịch tại công ty dịch vụ New Hampshire là tôi sẽ không làm chứng cho họ nữa. Tôi từ bỏ cái công việc

taisachhay https://thuviensach.vn

mang lại cho tôi rất nhiều tiền và quyết định thành lập công ty để có thể ứng dụng những công nghệ mới này và đưa vào thực tiễn những gì trước đây mới chỉ là lý thuyết. Winifred ủng hộ tôi hoàn toàn, bất chấp những điều không lường trước được của một cuộc mạo hiểm, bất chấp thực tiễn là lần đầu tiên trong đời, cô ây sắp có con.

Vài tháng sau khi Jessica chào đời, năm 1982, tôi thành lập hệ thống năng lượng độc lập (IPS), một công ty với sứ mệnh xây dựng những nhà máy năng lượng có lợi cho môi trường và dựng lên những mô hình để khuyến khích các công ty khác noi theo. Đó là một công việc rất mạo hiểm, và phần lớn những công ty theo đuổi điều này đã thấy bại. Tuy vậy, "những sự trùng hợp ngẫu nhiên" đã luôn xuất hiện để cứu chúng tôi. Thực tế tôi dám chắc là rất nhiều lần đã có người giúp tôi, rằng tôi được đền đáp cho những gì tôi đã làm trước kia và vì tôi đã biết giữ im lặng.

Bruno Zambotti nhận môt vị trí cao cấp tại Ngân hàng phát triển Liên Mỹ. Ông đồng ý vào hội đồng quản trị của IPS và lo về mặt tài chính cho công ty non trẻ. Chúng tôi nhận được sự hỗ trợ từ Bankers Trush; ESI Energy; Prudential Insurance Company; Chadbourne và Parke (một công ty luật lớn trên Wall Street, công ty mà Ed Muskie, cựu thượng nghị sĩ Mỹ, ứng cử viên tổng thống và ngoại trưởng là một cộng sự); và Riley Stoker Corporation (một công ty xây dựng, thành viên của tập đoàn Ashland Oil Company, công ty này đã thiết kế và xây dựng nhiều nồi hơi tinh xảo bằng những công nghệ có tính đột phá cho các nhà máy điện). Chúng tôi thậm chí có được cả hỗ trợ từ quốc hội Mỹ, chúng tôi được miễn một loại thuế đặc biệt, điều này giúp cho IPS có được lợi thế so với những đối thủ khác.

Năm 1986, cả IPS và Bechtel cùng lúc khởi công xây dựng nhà máy năng lượng với những công nghệ tiên tiến và hiện đại nhất để đốt than phế thải không gây nên mưa axit. Đến cuối thập kỷ, cả hai công ty đã làm nên một

taisachhay https://thuviensach.vn

cuộc cách mạng trong ngành dịch vụ công, trực tiếp góp phần củng cố luật chống ô nhiễm quốc gia bằng cách chứng minh một cách dứt khoát rằng rất nhiều thứ mà trước đây người ta vẫn tưởng là chất thải có thể được chuyển thành điện, và than có thể đốt mà không gây nên mưa axit và nhờ vậy bác bỏ những luận điệu trái ngược của các công ty dịch vụ công. Nhà máy của chúng tôi cũng chứng minh rằng có thể huy động vốn cho những công nghệ chưa qua kiểm nghiệm và tiên tiến như vậy thông qua một công ty tư nhân qui mô nhỏ, qua phố Wall và các phương tiện tài chính thông thường.[1] Một lợi ích nữa của việc này là nhà máy năng lượng của IPS thải khí thải nhiệt vào một nhà kính khoảng 1,5 hecta thay vì thải vào không khí hay vào nguồn nước gây ô nhiễm môi trường.

Vai trò Chủ tịch IPS của tôi giúp tôi biết được những gì đang diễn ra trong ngành năng lượng. Tôi quen với những người có thế lực trong các ngành: các luật sư, những người vận động hành lang, các chủ ngân hàng đầu tư, và các viên chức cao cấp của các công ty lớn. Tôi cũng có lợi thế là bố vợ làm việc hơn 30 năm tại Bechtel, giữ cương vị của một kỹ sư trưởng, và giờ ông đang chịu trách nhiệm xây dựng một thành phố ở Ảrập xêút- kết quả trực tiếp của công việc mà tôi đã làm vào những năm 70, trong thời kỳ vụ rửa tiền của Ảrập Xêút. Winifred lớn lên gần trụ sở chính ở Bechtel tại San Francisco và cũng là thành viên của đại gia đình cái công ty ấy; công việc đầu tiên của cô ấy sau khi tốt nghiệp UC Berkeley là ở Bechtel.

Ngành năng lượng đang trải qua một thay đổi lớn. Các công ty công trình lớn đang dùng mọi thủ đoạn để mua lại hoặc chí ít thì cũng cạnh tranh với các công ty trước kia đã từng độc quyền. Bãi bỏ quy định, luật lệ đã trở thành khẩu hiệu, luật lệ liên tục thay đổi. Đầy rẫy cơ hội cho những kẻ tham vọng muốn lợi dụng tình thế hỗn loạn tại tòa án và quốc hội. Những

taisachhay https://thuviensach.vn

người am hiểu trong ngành gọi đây là "Miền Tây hoang dã" của ngành năng lượng.

Một trong số những nạn nhân của quá trình này là MAIN. Đúng như Bruno đã dự đoán, Mac Hall đã mất hết khái niệm về thực tế và không một ai dám nói với ông ta điều đó. Paul Riddy chưa bao giờ nắm quyền và những người đứng đầu MAIN không chỉ không chớp thời cơ, không tận dụng những cơ hội mà những thay đổi lớn lao trong ngành đem lại mà còn phạm một loạt sai lầm. Chỉ vài năm sau khi Bruno đạt được mức lãi kỷ lục, MAIN đã đánh mất vị trí EHM của mình và rơi vào tình trạng kiệt quệ tài chính. Những hội viên của MAIN bán nó cho một công ty xây dựng và lắp ghép lớn biết tận dụng thời cơ.

Trong khi vào năm 80. Tôi nhận được gần 30 đô la cho mỗi cổ phần thì những cổ đông khác chỉ nhận được chưa đến một nửa số đó sau gần bốn năm. Thế là một trăm năm đầy kiêu hãnh của công ty đã kết thúc một cách nhục nhã. Tôi buồn khi nhìn thấy công ty bị xóa sổ nhưng tôi cũng cảm thấy rằng mình đã ra đi đúng lúc. Tên tuổi MAIN còn tồn tại với người sở hữu mới thêm một thời gian nữa, nhưng sau đó nó hoàn toàn biến mất. Cái biểu trưng mà trước đây từng rất có trọng lượng với nhiều quốc gia trên thế giới đã chìm vào quên lãng.

MAIN là thí dụ của một công ty đã không đương đầu được với sự thay đổi của ngành năng lượng. Trái ngược với MAIN là hình ảnh một công ty phát triển nhanh nhất trong ngành bỗng nhiên xuất hiện và ngay lập tức lấy được những hợp đồng khổng lồ. Phần lớn những buổi họp thường bắt đầu bằng những câu chuyện gẫu, người ta uống cà phê, sắp xếp lại giấy tờ, và ở thời điểm này, những câu chuyện gẫu thường xoay quanh Enron. Không một ai ngoài công ty có thể hiểu được làm thế nào mà Enron có thể đạt được những điều kỳ diệu như vậy. Những người trong cuộc chỉ cười

taisachhay https://thuviensach.vn

và giữ im lặng. Đôi khi, vì bị hỏi dồn, họ nói về một cách quản lý mới, cách quản lý các nguồn tài chính đầy sáng tạo và về việc họ cam kết chỉ thuê những nhà quản lý biết cách vận động hành lang trên khắp thế giới.

Với tôi, tất cả những điều này nghe có vẻ như là một kiểu EHM mới. Đế chế toàn cầu đang tiến lên phía trước với một tốc độ tróng mặt.

Với những người quan tâm đến dầu lửa và đến tình hình quốc tế như chúng tôi, một đề tài nóng hổi nữa là con trai của Phó Tổng thống, Geogre W. Bush. Công ty đầu tiên của tay này, Arbusto (tiếng Tây Ba Nha của từ Bush (bụi rậm)) là một thất bại mà cuối cùng cứu được chỉ nhờ sáp nhập với Spectrum 7. Sau đó Spectrum 7 gần như đứng trên bờ vực phá sản và Harken Energy Corporation đã mua lại công ty này vào năm 1986. George Bush được giữ lại trong Hội đồng Quản trị với tư cách là một nhà tư vấn với mức lương 120.000 đô la mỗi năm.[2]

Tất cả chúng tôi đều cho rằng Bush có được vị trí này là nhờ vào ông bố Phó Tổng thống của mình, vì những thành tích của ông ta khi còn là quản lý công ty dầu lửa chắc chắn không đủ đảm bảo cho ông ta vị trí này. Việc Harken nhân cơ hội này bắt đầu mở rộng các chi nhánh kinh doanh ra nước ngoài và tích cực tìm cách đầu tư ở Trung Đông cũng không phải là ngẫu nhiên. Tạp chí Vanityfair đã bình luận: "Từ khi Bush có chân trong hội đồng quản trị, những điều kỳ diệu bắt đầu xảy đến với Harken- các cơ hội đầu tư mới , những nguồn tài chính bất ngờ, quyền được lắp đặt giàn khoan hết sức ngẫunhiên".[3]

Năm 1989, Amoco đang đàm phán với chính phủ của Bahrain về quyền lắp đặt giàn khoan ở ngoài khơi. Khi đó Phó Tổng thống Bush được bầu tổng thống. Liền sau đó, Michael- một cố vấn của Bộ ngoại giao được giao nhiệm vụ hướng dẫn cho Đại sứ Mỹ mới ở Bahrain, Charles Hostler- sắp

taisachhay https://thuviensach.vn

đặt một cuộc gặp mặt giữa chính phủ Bahrain và Harken Energy. Ngay lập tức Amoco được Harken thế chân. Mặc dù Harken chưa bao giờ đặt giàn khoan ngoài khu vực Đông Nam nước Mỹ, và lại càng chưa bao giờ ở ngoài khơi, công ty này đã dành được quyền đặt dàn khoan ở Bahrain, một điều chưa từng xảy ra ở trong thế giới Ảrập. Chỉ trong vòng vài tuần giá cổ phiếu của Harken Energy tăng hơn 20%, từ 4.5$ lên 5,5$ cho mỗi cổ phiếu.

Kể cả những bậc lão làng trong ngành năng lượng cũng bị sốc bởi sự kiện ở Bahrain. "Tôi hy vọng G.W. Bush không làm bất cứ điều gì khiến cha anh ta phải trả giá", một người bạn luật sư của tôi, chuyên làm về lĩnh vực năng lượng và cũng là một người hết sức ủng hộ đảng Cộng hòa nói. Chúng tôi đang uống Cocktail tại một quán bar ở góc phố Wall, trên đỉnh tòa nhà thương mại thế giới. Anh ta nói một cách chán nản: "Tôi không biết có đáng thế không", lắc đầu một cách buồn bã, anh tiếp "chẳng biết sự nghiệp của ông còn có đáng để ông bố phải mạo hiểm cái chức tổng thống không?".

Tôi không ngạc nhiên như những người khác, nhưng có lẽ là vì tôi có một triển vọng độc nhất vô nhị. Tôi đã từng làm việc cho chính phủ Cô oét, Ảrập Xêút, Ai cập và Iran, tôi hiểu nền chính trị Cận Đông, và tôi biết là Bush, cũng giống như những người quản lý Enron, là một phần của cái mạng lưới mà tôi và những đồng sự EHM của mình đã tạo dựng lên; họ là những địa chủ và ông chủ đồn điền.

Chương 29: Tôi nhận hối lộ

Trong quãng đời này, tôi đã nhận ra rằng chúng ta quả thật đã bước vào một thời đại mới của nền kinh tế thế giới. Các sự kiện nối đuôi nhau xảy

taisachhay https://thuviensach.vn

ra khi Robert Mac Namara- người đã từng là thần tượng của tôi- lên nắm giữ cương vị Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Chủ tịch Ngân hàng thế giới, khiến tôi ngày càng cảm thấy khiếp sợ. Cái cách tiếp cận kinh tế học theo trường phái Keynes của Mac Namara, và cách lãnh đạo hung hăng của ông ta đã xâm nhập khắp mọi nơi. Khái niệm EHM đã chi phối tất cả các phong cách quản lý của các giám đốc điều hành trong đủ loại lĩnh vực kinh doanh. Có thể NSA đã không tuyển chọn và lưu giữ hồ sơ của họ, nhưng họ cũng làm công việc, chức năng giống như vậy.

Cái khác biệt duy nhất là giờ đây những vị giám đốc EHM của các công ty không nhất thiết phải dính líu tới hoạt động của giới ngân hàng quốc tế khi mà cái nghề cũ của tôi tiếp tục phát triển, cái kiểu EHM mới này còn phô bày những mặt tai hại hơn nhiều. Trong những năm 1980, đa số lớp trẻ đi lên từ hàng ngũ quản lý bậc trung tin tưởng rằng người ta có thể làm bất cứ điều gì vì mục đích làm tăng lợi nhuận. Cái đế chế toàn cầu chỉ đơn giản là một lối mòn để đến với lợi nhuận.

Ngành năng lượng nơi tôi đang làm việc đã ngay lập tức chạy theo những xu thế mới. Dự luật chính sách điều chỉnh dịch vụ công (PURPA) được Quốc hội thông qua năm 1978, vượt qua một loạt các rào cản luật pháp, và cuối cùng đã trở thành luật vào năm 1982. Ban đầu, Quốc hội hình dung là luật này sẽ là một cách để khuyến khích các doanh nghiệp tư nhân nhỏ như công ty của tôi khai thác các nhiên liệu thay thế và tìm ra mức đột phá trong sản xuất điện. Theo điều luật này, các công ty dịch vụ công lớn phải mua năng lượng do các công ty nhỏ hơn sản xuất với một giá hợp lý phải chăng. Tổng thống Carter đã từng mơ về một nước Mỹ không phụ thuộc vào dầu lửa- dầu lửa nói chung chứ không chỉ là dầu lửa nhập khẩu, và chính sách này kết quả của ước mơ đấy. Mục đích của điều luật rõ ràng là vừa để khuyến khích sử dụng các nguồn năng lượng thay thế vừa để

taisachhay https://thuviensach.vn

ủng hộ các công ty tư nhân nhỏ, vốn đại diện cho sự nhạy bén, năng động của người dân Mỹ, nhưng trên thực tế mọi việc đã không như mong đợi.

Trong suốt thập niên 80 và đầu những năm 90, sự nhạy bén, năng động không còn đóng vai trò quan trọng nữa mà thay vào đó là sự bãi bỏ các quy định. Tôi đã chứng kiến cảnh phần lớn các công ty nhỏ bị các công ty xây dựng và lắp ghép lớn, và chính các công ty dịch vụ công nuốt chửng. Các công ty dịch vụ công đã tìm mọi kẽ hở trong luật pháp để thành lập công ty cổ phần cho phép những công ty này vừa sở hữu cả những công ty dịch vụ phải chịu những quy định ngặt nghèo lẫn những công ty năng lượng độc lập được ưu đãi về nặt pháp lý. Rất nhiều công ty lớn đã phát động những chiến dịch nhằm làm cho các công ty nhỏ phá sản rồi sau đó mua lại chúng. Các công ty khác thì đơn giản là tự đứng ra thành lập những công ty năng lượng độc lập của riêng mình.

Mong muốn giảm bớt sự phụ thuộc của Mỹ vào dầu lửa đã bị gạt sang một bên. Reagan chịu ơn các công ty dầu lửa, Bush đã từng phất lên nhờ kinh doanh dầu lửa. Và phần lớn những người trong cuộc và thành viên nội các của cả hai chính phủ này đều đã từng ở trong ngành dầu lửa hoặc làm việc cho các công ty xây dựng và lắp ghép có quan hệ mật thiết với dầu lửa. Hơn nữa, suy cho cùng, không chỉ riêng đảng Cộng hòa là con nợ của ngành dầu lửa và xây dựng; rất nhiều người thuộc đảng Dân chủ cũng đã được lợi nhờ hai ngành này và chịu ơn chúng.

IPS tiếp tục theo đuổi cái ý tưởng tạo ra một nguồn năng lượng không có hại cho môi trường. Chúng tôi quyết tâm đi theo những mục tiêu gốc của PURPA, và dường như một phép màu đã đến với chúng tôi. Chúng tôi là một trong số ít các công ty nhỏ không những đã sống sót mà còn phát triển. Tôi dám chắc điều này xảy ra là bởi tôi đã từng phục vụ cho chế độ tập đoàn trị.

taisachhay https://thuviensach.vn

Những gì diễn ra trong ngành năng lượng đặc trưng cho một xu hướng đang tác động đến toàn thế giới. An sinh xã hội, môi trường, và những điều làm nên một cuộc sống tươi đẹp đang phải nhường chỗ cho sự tham lam. Lúc này, người ta đang quan tâm quá mức đến việc khuyến khích, hỗ trợ cho kinh doanh tư nhân. Ban đầu, điều này tưởng như được biện minh bởi những cơ sở lý thuyết, trong đó có cả cái thuyết cho rằng chủ nghĩa tư bản là ưu việt. Nhưng cuối cùng, sự biện minh này trở nên không cần thiết. Người ta hoàn toàn công nhận rằng, những dự án do các nhà đầu tư tư nhân giàu có thực hiện thì tốt hơn những dự án của chính phủ. Các tổ chức quốc tế như Ngân hàng thế giới cũng đồng tình với quan điểm này, và ủng hộ cho việc giảm thiểu sự điều tiết của chính phủ, tư nhân hóa các hệ thống cấp thoát nước, các mạng lưới truyền thông, hệ thống dịch vụ công và các trang thiết bị mà từ trước đến nay vẫn nằm dưới sự quản lý của nhà nước.

Kết quả là, cái khái niệm EHM dễ dàng xâm nhập đến khắp mọi nơi, những nhà quản lý từ nhiều lĩnh vực kinh doanh giờ cũng làm cái sứ mệnh MAIN trước kia chỉ dành riêng cho số ít người được tuyển chọn vào cái câu lạc bộ riêng của chúng tôi. Những nhà quản lý này đến khắp nơi trên thế giới. Họ tìm những nơi có nhân công rẻ hơn, những nguồn lực dễ tiếp cận hơn, và những thị trường lớn hơn. Họ rất tàn nhẫn trong những việc họ làm. Giống như những EHM đã đi trước họ, như chính bản thân tôi, ở Inđônêxia , ở Panama, và ở Colombia- họ tìm cách để hợp lý hóa những hành động sai trái của mình. Và cũng giống chúng tôi, họ đưa cả quốc gia và những người dân vào tròng. Họ hứa hẹn một sự giàu sang, hứa tìm ra cách để các quốc gia có thể sử dụng khu vực tư nhân để thoát khỏi cảnh nợ nần. Họ xây dựng trường học và đường cao tốc, tặng không máy điện thoại, ti vi, và các dịch vụ y tế. Nhưng cuối cùng, nếu họ tìm thấy ở một nơi nào khác nhân công rẻ hơn hay nguồn tài nguyên phong phú

taisachhay https://thuviensach.vn

hơn, họ sẽ bỏ đi. Khi họ bỏ những nơi mà họ đã từng reo rắc hi vọng, hậu quả thường rất tang thương, nhưng rõ ràng là họ làm những điều này mà không hề do dự và cũng chẳng mảy may cắn rứt lương tâm chút nào.

Tôi không hiểu những điều này ảnh hưởng thế nào đến tâm hồn họ, có lúc nào họ cảm thấy chùn chân, như tôi đã từng chùn chân? Đã bao giờ họ đứng cạnh một con lạch nhơ bẩn và thấy một nhười phụ nữ cố tắm rửa trong dòng nước ấy ngay trong khi một ông già đại tiện cũng chính trên con lạch đó? Chẳng lẽ không có một Howard Parker nào còn sót lại để đặt ra những câu hỏi hóc búa vậy?

Tuy tôi rất hài lòng với những thành công ở IPS và có một cuộc sống gia đình hạnh phúc, tôi không tránh khỏi những phút giây buồn phiền. Giờ tôi đã là cha của một bé gái, và tôi lo sợ cho tương lai của con gái tôi. Tôi bị ám ảnh bởi những tội lỗi mà tôi đã từng gây ra.

Tôi cũng có thể nhìn lại và thấy những diễn biến lịch sử đầy rối loạn. Hệ thống tài chính quốc tế hiện đại được thành lập cuối Đại chiến Thế giới thứ II, tại một cuộc họp mặt của các nhà lãnh đạo từ rất nhiều quốc gia tại Bretton Woods, New Hampshire- quê hương tôi. Ngân hàng Thế giới và Quỹ Tiền tệ quốc tế được thành lập để khôi phục lại một Châu Âu bị tàn phá, và hai tổ chức này đã đạt được những thành tựu đáng kể. Hệ thống này phát triển rất nhanh, và nhanh chóng chiếm được sự ủng hộ của tất cả những đồng minh lớn của Mỹ và được hoan nghênh như một vị thuốc chống lại sự đàn áp.

Nhưng tôi không khỏi tự hỏi liệu những điều này sẽ đưa chúng tôi tới đâu. Vào cuối thập niên 1980, với sự sụp đổ của Liên bang Xô Viết và sự chuyển mình của Cộng sản, tất cả trở nên rõ ràng là ngăn cản Cộng sản

taisachhay https://thuviensach.vn

không còn là mục tiêu của chúng tôi nữa. Như Jim Garrison, chủ tịch của diễn đàn thế giới, nhận xét:

Nhìn nhận một cách tổng quát, hội nhập thế giới, đặc biệt là dưới hình thức toàn cầu hóa kinh tế và những đặc trưng huyền thoại của cái chủ nghĩa tư bản với "thị trường mở", đại diện cho một "đế chế" thực sự với đầy đủ tư cách... Không có bất cứ một quốc gia nào trên thế giới có thể cưỡng lại viên nam châm đầy hấp dẫn của toàn cầu hóa. Rất ít nước có thể thoát khỏi những "chương trình điều chỉnh cơ cấu" và "những điều kiện" của Ngân hàng Thế giới, Quỹ Tiền tệ quốc tế hoặc những phân xử của Tổ chức Thương mại Thế giới, những thiết chế tài chính mà, cho dù không thỏa đáng đi nữa, vẫn quyết định ý nghĩa của toàn cầu hóa kinh tế, định ra những luật lệ và quyết định ai được thưởng vì sự phục tùng và ai bị trừng phạt vì vi phạm. Chính là nhờ sức mạnh của toàn cầu hóa mà trong đời chúng ta có thể chứng kiến sự hội nhập, ngay cả khi không đồng đều, của tất cả các nền kinh tế trên thế giới vào một hệ thống thị trường tự do toàn cầu duy nhất.[1]

Những vấn đề này khiến tôi quyết định đã đến lúc phải viết một cuốn sách để thú nhận tất cả, cuốn Lương tâm của một sát thủ kinh tế, song tôi không có ý định giữ kín việc này. Ngay cả bây giờ, tôi cũng không thuộc trường phái những nhà văn viết trong sự cô lập. Tôi thấy cần phải trao đổi những gì tôi viết. Tôi lấy cảm hứng từ những người khác, và tôi cần sự giúp đỡ của họ để nhớ lại và sắp xếp các sự kiện theo đúng dòng thời gian. Tôi thích đọc những đoạn mà tôi đang viết cho những người bạn của tôi nghe để có thể thấy phản ứng của họ. Tôi hiểu điều này là mạo hiểm nhưng tôi không thể viết theo cách khác được. Vì vậy chuyện tôi đang viết một cuốn cách về thời gian tôi làm việc ở MAIN không còn là một bí mật.

taisachhay https://thuviensach.vn

Một buổi chiều năm 1987, một hội viên cũ của MAIN liên hệ với tôi và chào mời một hợp đồng hết sức béo bở với công ty Stone & Webster Engineering Corporation (SWEC). Vào thời điểm này, SWEC là một trong những công ty xây dựng và lắp ghép hàng đầu thế giới, và đang tìm cách giành một vị trí trong cái môi trường không nggừng biến đổi của ngành năng lượng. Ông ta giải thích là tôi sẽ làm việc tại chi nhánh mới của họ, một chi nhánh phát triển năng lượng hoạt động độc lập, về hình thức rất giống với các công ty như công ty IPS của tôi. Tôi thở phào khi được biết là tôi sẽ không phải dính líu gì tới những dự án quốc tế hay những dự án theo kiểu EHM.

Sự thật là, như ông ta nói với tôi, tôi cũng sẽ chẳng phải làm gì nhiều. Tôi là một trong số ít những người đã thành lập và điều hành thành công một công ty năng lượng độc lập, và tôi tất có tiếng tăm trong ngành. SWEC chủ yếu muốn sử dụng lý lịch của tôi và đưa tôi vào danh sách cố vấn, đó là điều hoàn toàn hợp pháp và phù hợp với những thông lệ trong ngành. Lời đề nghị này đặc biệt hấp dẫn với tôi vì nhiều lý do, nhất là vì tôi đang có ý định bán IPS. Ý tưởng tham gia tập đoàn SWEC và nhận một khoản thù lao kếch xù thật dễ chịu.

Vào cái ngày Tổng giám đốc của SWEC nhận tôi, ông ta mời tôi đi ăn trưa. Chúng tôi chuyện trò thân mật và khi đó tôi nhận thức được rằng một phần trong tôi khao khát được trở lại với nghề tư vấn, bỏ lại đằng sau cái trách nhiệm điều hành một công ty năng lượng đầy phức tạp. Cứ khi nào có công trình xây dựng một nhà máy mới thì lại phải lo cho cả trăm người, cùng với một loạt các nghĩa vụ gắn liền với việc xây dựng và điều hành những nhà máy điện. Tôi đã bắt đầu tưởng tượng mình sẽ tiêu cái khoản lương hậu hĩnh mà tôi chắc ông ta sẽ trả tôi như thế nào. Tôi quyết định

taisachhay https://thuviensach.vn

sẽ sử dụng số tiền đó- ngoài những việc khác- để thành lập một tổ chức phi lợi nhuận.

Trong lúc thưởng thức món tráng miệng, ông ta nói về cuốn sách đã được xuất bản của tôi: Thói quen không gây căng thẳng. Ông ta nói ông đã được nghe rất nhiều lời ngợi khen cuốn sách này. Sau đó ông ta nhìn thẳng vào tôi. "Anh có ý định viết thêm cuốn sách nào nữa không?". Ông ta hỏi.

Bụng tôi quặn lại. Tôi chợt hiểu ra tất cả. Không một chút nao núng, tôi trả lời:"Không". Tôi nói: "Trong lúc này, tôi không định cho xuất bản một cuốn sách nào cả".

"Tôi rất hài lòng khi anh nói thế," ông ta nói. "Ở công ty này, chúng tôi đánh giá cao sự kín đáo. Cũng như ở MAIN."

"Tôi hiểu".

Ông ta ngồi ngả ra phía sau, mỉm cười và có vẻ thoải mái. "Tất nhiên những quyển sách như cuốn vừa rồi của anh, nói về cách làm giảm căng thẳng và những thể loại như vậy, hoàn toàn được hoan nghênh. Đôi khi chúng thậm chí có thể giúp cho người ta thăng tiến. Là một cố vấn của SWEC, anh hoàn toàn tự do xuất bản loại sách như vậy." Ông ta nhìn tôi như đang chờ đợi một câu trả lời.

"Thật mừng khi được biết điều đó".

"Vâng, hoàn toàn được. Tuy nhiên, chắc tôi không cần phải nhắc là anh sẽ không bao giờ nhắc đến tên tuổi của công ty trong những cuốn sách của anh, và anh sẽ không viết bất cứ điều gì động chạm đến bản chất công việc ở đây cũng như những gì anh đã làm ở MAIN. Anh sẽ không nói đến những vấn đề chính trị hay những gì liên quan đến các ngân hàng quốc tế

taisachhay https://thuviensach.vn

và các dự án phát triển.” Ông ta nhìn sâu vào tôi. “Chỉ đơn giản vì lý do bí mật”.

“Điều đó là dĩ nhiên”. Tôi đảm bảo với ông ta. Trong một lát, tim tôi ngừng đập. Cái cảm giác cũ lại quay trở lại, giống cái cảm giác mà tôi có với Howard Parker ở Inđônêxia, khi lái xe qua thành phố Panama bên cạnh Fidel, và khi ngồi ở quán càfê tại Colombia với Paula. Tôi lại đang bán mình. Đây không phỉ là hối lộ theo đúng nghĩa của nó. Việc công ty này trả tiền cho tôi, yêu cầu tôi tư vấn hoặc thỉnh thoảng tham gia các các cuộc họp chẳng có gì phải che đậy giấu diếm và tuyệt đối hợp pháp, nhưng tôi hiểu rõ lý do vì sao họ muốn tuyển tôi.

Khoản tiền lương mà ông ta đưa ra tương đương với lương của một quản lý cấp cao.

Buổi chiều hôm đó, khi đang ngồi ngoài sân bay chờ chuyến bay về Florida, tôi vẫn chưa hết bàng hoàng. Tôi có cảm giác tôi là một con điếm. Còn tệ hơn, tôi có cảm giác là tôi đã lừa dối con gái tôi, gia đình tôi, Tổ quốc tôi. Tuy vậy, tội tự nhủ là tôi đã không có lựa chọn nào khác. Tôi biết rằng lần này, nếu tôi không nhận hối lộ, tôi sẽ gặp nguy hiểm.

Chương 30: Hợp chủng quốc Hoa Kỳ xâm lược Panama

Torrijos đã chết, nhưng Panama vẫn giữ một vị trí đặc biệt trong trái tim tôi. Sống ở Florida, tôi tiếp cận được với rất nhiều nguồn tin về những sự kiện đang diễn ra ở Trung Mỹ. Sự ngiệp của Torrijos vẫn sống, tuy nó đã bị bóp méo phần nào bởi những người không được trời phú cho lòng thương người và tính cách mạnh mẽ của ông. Những nỗ lực nhằm giải quyết những bất hòa trên bán cầu cũng như quyết tâm buộc Hoa kỳ thực hiện những thỏa thuận trong Hiệp ước kênh đào của Panama vẫn tiếp tục sau khi ông ra đi.

taisachhay https://thuviensach.vn

Người kế nhiệm ông, Manuel Noriega, thoạt tiên tưởng là quyết tâm đi theo con đường của Torrijos. Bản thân tôi chưa bao giờ gặp Noriega nhưng theo những thu thập được, ban đầu, ông ra đã nỗ lực đấu tranh giành quyền lợi cho những người nghèo và bị áp bức. Một trong những kế hoạch quan trọng nhất của ông ta là tiếp tục thăm dò những khả năng xây dựng một kênh đào mới, với sự tài trợ và kỹ thuật của Nhật Bản. Và đúng như dự đoán, ông ta đã phải chịu những áp lực từ phía Washington và từ phía các công ty Hoa Kỳ. Như Noriega đã viết:

Ngoại trưởng George Schultz đã từng là một quan chức cấp cao của Bechtel, một công ty xây dựng đa quốc gia, Bộ trưởng Quốc phòng Caspar Weinberger đã từng là Phó Chủ tịch của Bechtel. Chẳng có gì có thể khiến Bechtel hài lòng hơn là việc kiếm hàng tỷ đô la lợi nhuận từ dự án xây dựng kênh đào. Chính quyền của Bush và Reagan lo ngại người Nhật sẽ chiếm ưu thế trong dự án xây dựng kênh đào, đó không chỉ là sự lo lắng nhầm chỗ về an ninh mà còn là vấn đề tranh chấp thương mại. Các công ty xây dựng Hoa Kỳ chắc chắn sẽ mất hàng tỷ đô la.[1]

Nhưng Noriega không phải là Torrijos. Ông ta không có được sức cuốn hút vì sự chính trực mà người sếp cũ của ông ta từng có. Dần dần, những vụ tham nhũng và buôn bán ma túy khiến ông ta bị tai tiếng ghê ghớm, và thậm chí ông ta còn bị nghi ngờ là có nhúng tay vào vụ ám sát một đối thủ chính trị- Hugo Spadafora.

Noriega đã từng là một Đại tá đứng đầu đơn vị Lực lượng Quốc phòng Panama G-2, Bộ Tư lệnh Tình báo quân đội có quan hệ với CIA. Với tư cách này, ông đã thiết lập một mối quan hệ mật thiết với giám đốc CIA Willwam J. Casey. CIA sử dụng mối quan hệ này để xúc tiến những kế hoạch với Trung và Nam Mỹ. Năm 1983, khi chính quyền Reagan muốn cảnh báo Castro về quan hệ với Grenada, Casey đã nhờ Noriega thông tin

taisachhay https://thuviensach.vn

cho Castro. Noriega cũng đã giúp cho CIA thâm nhập các cacten buôn bán ma túy của Colombia cũng như các nơi khác.

Năm 1984, Noriega lên tướng và là Tổng tư lệnh của Lực lượng Quốc phòng Panama. Người ta kể lại rằng năm đó, khi Casey đến Panama City và được người đứng đầu CIA đóng tại Panama đón, ông ta đã hỏi: "Bạn của tôi đâu? Noriega đâu?" Khi Noriega đến Washington, hai người gặp gỡ tại nhà riêng của Casey. Nhiều năm sau đó, chính Noriega cũng thừa nhận là mối quan hệ mật thiết với Casey khiến vị thế của ông ta trở nên bất khả xâm phạm. Ông ta tin rằng CIA, cũng như G-2, là những tổ chức hết sức có thế lực của chính phủ. Ông ta tin chắc rằng Casey sẽ bảo vệ ông ta, kể cả nếu ông có quan điểm khác về hiệp ước kênh đào Panama và những căn cứ quân sự Mỹ.[2]

Do đó trong khi Torrijos là một biểu tượng quốc tế về sự công bằng và bình đẳng thì Noriega trở thành biểu tượng của tham nhũng và thoái hóa. Tai tiếng của ông ta lại càng tăng lên khi trên trang nhất của tờ New York Times số ra ngày 12 tháng 6 năm 1986 đăng tải dòng tít "Con người đầy thế lực của Panama bị đồn là có dính líu đến buôn lậu ma túy và những đồng tiền mờ ám". Bài báo do một phóng viên đã từng được giải Pulitzer viết, trong đó có đưa ra những dẫn chứng như, ông này đã từng tham gia vào một số vụ buôn bán ở Mỹ Latinh, đã từng là gián điệp cho cả Mỹ và Cuba, là một loại điệp viên hai mang, rằng thực tế là G-2, dưới sự chỉ đạo của ông ta, đã chặt đầu Hugo Spadafora, và rằng Noriega đã đích thân chỉ huy "mạng lưới buôn lậu quan trọng nhất ở Panama". Bài báo này được kèm theo bởi một bức chân dung không lấy gì làm đẹp đẽ của vị tướng và phần hai với nhiều chi tiết hơn được đăng tải ngay ngày hôm sau.[3]

Cộng thêm vào đó, Noriega còn bất hòa với vị tổng thống Mỹ đang có vấn đề về hình ảnh của mình, George H W. Bush bị giới báo chí gán cho cái

taisachhay https://thuviensach.vn

hình ảnh "con người hèn nhát"[4]. điều này càng có ý nghĩa khi Noriega kiên quyết từ chối cho trường quân sự Mỹ được kéo dài thời hạn thêm 15 năm nữa. Hồi ký của vị tướng giúp hiểu rõ hơn điều này:

Chúng tôi quyết tâm và tự hào kế tục sự nghiệp của Torrijos, đó là điều mà Mỹ hoàn toàn không mong muốn. Họ muốn chúng tôi gia hạn hoặc thương lượng việc gia hạn, vịn vào cớ là họ cần căn cứ này để chuẩn bị cho cuộc chiến ở Trung Mỹ. Nhưng trường quân sự Mỹ là cái mà chúng tôi không muốn. Chúng tôi không muốn có một cơ sở đào tào những đội quân giết người và những quân đội cánh hữu tàn ác trên đất nước chúng tôi.[5]

Vì thế, đáng ra thế giới phải đoán trước được điều đó, song thực tế là cả thế giới bị choáng váng khi ngày 20 tháng 12 năm 1989, Mỹ tấn công Panama theo cái cách mà người ta bình luận là cuộc không kích lớn nhất xuống một thành phố kể từ khi Đại chiến Thế giới thứ II xảy ra.[6] Đó là một cuộc tấn công vô cớ xuống những người dân thường. Panama và dân chúng nước này hoàn toàn không phải là mối đe dọa đối với Mỹ hay với bất cứ quốc gia nào. Những nhà chính trị, các chính phủ và giới báo chí lên án hành động đơn phương của Mỹ là hoàn toàn vi phạm luật pháp quốc tế.

Nếu như chiến dịch quân sự này nhắm vào một nước đã từng gây nên một cuộc thảm sát hàng loạt hay có những tội ác vi phạm nhân quyền như Chilê với Pinochet, Paraguay với Stroessner, Nicaragua với Somosa, El Salvador với D'Aubuisson hay Iraq với Saddam, thế giới còn có thể chấp nhận. Nhưng Panama chưa từng làm những điều này, Panama chỉ dám coi thường những mong muốn của một nhúm người trong đó có các nhà chính trị đầy thế lực và các lãnh đạo cấp cao của các công ty. Panama chỉ nhất định muốn hiệp ước kênh đào được tôn trọng, chỉ thảo luận với những nhà cách mạng xã hội, và mới đang thăm dò khả năng xây dựng

taisachhay https://thuviensach.vn

một kênh đào mới với sự tài trợ và kỹ thuật của Nhật Bản. Thế mà kết quả là đất nước này phải chịu những hậu quả thảm khốc. Noriega viết:

Tôi muốn làm rõ điều này: Chiến dịch phá hoại mà Mỹ phát động vào năm 1986, kết thúc bằng cuộc xâm lược Panama vào năm 1989, là kết quả của việc Mỹ bác bỏ bất cứ viễn cảnh nào trong đó kênh đào Panama được giao về tay một nước Panama độc lập, có chủ quyền, với sự trợ giúp từ phía Nhật Bản. Trong lúc đó, Schultz và Weinberger, với cái cớ phục vụ cho lợi ích của quần chúng và tắm mình trong sự ngu dốt không hề biết gì về những lợi ích kinh tế ghê gớm mà họ đại diện, đang phát động một chiến dịch bôi nhọ nhằm hạ thủ tôi.[7]

Washington bào chữa cho hành động của mình là cuộc tấn công chỉ nhắm vào một người duy nhất. Lý do duy nhất của Mỹ cho việc cử hàng loạt người đến Panama, mạo hiểm cuộc sống và lương tâm họ để giết hại những người dân vô tội trong số đó có cả trẻ em, và việc đốt cháy thành phố Panama, chỉ là Noriega. Ông ta được mô tả như một con người xấu xa, là kẻ thù của dân chúng, như con quỷ buôn lậu ma túy, và như vậy ông ra tạo cho chính phủ Mỹ một lời biện hộ cho sự xâm lược ồ ạt vào một đấy nước với hai triệu dân, tình cờ nằm trên một trong những mảnh bất động sản có giá trị nhất của thế giới.

Việc Mỹ xâm lược Panama đã khiến tôi suy sụp trong một thời gian dài. Tôi biết là Noriega có vệ sĩ, nhưng tôi tin rằng những tên giết người có thể xóa sổ ông ta như đã từng làm với Roldós và Torrijos. Phần lớn những vệ sĩ của ông ta được quân đội Mỹ đào tạo, theo như tôi phán đoán, và có thể được trả tiền để không gây cản trở hoặc để tự thực hiện vụ ám sát.

tàisáchhay https://thuviensach.vn

Vì vậy, càng đọc nhiều càng nghĩ đến cuộc xâm lược, tôi càng tin chắc đó là một tín hiệu cho thấy, Mỹ đang quay trở lại với những phương thức cũ để xây dựng đế chế rằng chính phủ của Bush quyết tâm làm tốt hơn chính phủ của Reagan và chứng minh cho toàn thế giới thấy rằng, Mỹ sẽ không ngần ngại sử dụng vũ lực để đạt được mục đích. Và dường như mục tiêu ở Panama là: ngoài việc thế chỗ của Torrijos bằng một chính quyền bù nhìn có lợi cho nước Mỹ, còn hòng đe dọa các nước như Iraq phải phục tùng Mỹ.

David Harris, biên tập viên của tờ New York Times Magazine và là tác giả của rất nhiều cuốn sách đã có một nhận xét thú vị. Trong cuốn Shooting the moon xuất bản năm 2001 của mình, ông nêu rõ:

Trong số hàng ngàn những kẻ chuyên quyền, những tên độc tài, những kẻ đã dùng vũ lực để dành quyền cai trị khắp nơi trên thế giới mà Mỹ đã từng phải đối phó, tướng Manuel Antonio Noriega là người duy nhất mà Mỹ săn đuổi theo kiểu này. Chỉ một lần duy nhất trong lịch sử 225 năm tồn tại, nước Mỹ đã xâm lược một nước khác và đem người cầm quyền của nước này về Mỹ để đưa ra tòa và bỏ tù vì đã xâm phạm luật pháp Mỹ ở trên chính lãnh thổ của ông ta.[8]

Sau vụ ném bom, Mỹ bỗng thấy mình rơi vào một tình thế khó xử một thời gian dài sau đó, dường như toàn bộ sự việc đã đem lại một kết quả ngược với mong đợi. Có thể là chính phủ Bush đã dập tắt được những lời đồn đại về sự hèn nhát, nhưng giờ lại bị mang tiếng là bất hợp pháp, vì đã hành động chẳng khác nào một tên côn đồ bị bắt gặp khi đang thực hiện một hành động khủng bố. Người ta đã vạch trần việc quân đội Mỹ từng cấm báo chí, Hội chữ thập đỏ và những nhà quan sát ngoài cuộc không được bước vào những khu vực bị dội bom nặng trong vòng 3 ngày để có thời gian tiêu hủy và chôn những người tử nạn. Báo giới đặt ra những câu

taisachhay https://thuviensach.vn

hỏi về việc có bao nhiêu bằng chứng liên quan đến hành vi tội ác đó và những hành vi đáng lên án khác đã được tiêu hủy, và có bao nhiêu nạn nhân đã chết trong vụ ném bom vì họ không được cấp cứu kịp thời, nhưng những câu hỏi như vậy không bao giờ được giải đáp.

Chúng ta sẽ không bao giờ được biết sự thật về cuộc xâm lược, hoặc sự thật về quy mô của cuộc thảm sát. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Richard Cheney xác nhận số người thiệt mạng ở vào khoảng từ 500 đến 600, nhưng những tổ chức hoạt động độc lập đấu tranh vì quyền con người ước tính số người chết lên tới khoảng 3 đến 5 nghìn người và khoảng 25 nghìn người khác rơi vào cảnh không nhà.[9] Noriega bị bắt, đưa về Miami và bị tuyên án 40 năm tù: vào thời điểm đó, ông ta là tướng lĩnh duy nhất ở Mỹ được chính thức sếp vào danh sách tội phạm chiến tranh.[10]

Sự vi phạm luật quốc tế và cái chết của hàng ngàn người dân vô tội bởi một trong những quân đội hùng mạnh nhất hành tinh làm cho thế giới căm phẫn, nhưng ít người tại Mỹ nhận thức được những tội ác mà Washington đã gây nên. Rất ít tin tức xuất hiện trên báo chí. Chính sách của chính phủ, những cú điện thoại từ nhà Trắng tới các chủ báo và các biên tập viên của các hãng truyền hình, những nghị sĩ không dám phản đối vì sợ cái hình ảnh hèn nhát vấy bẩn vào họ, và các nhà báo nghĩ rằng cái mà công chúng cần không phải là sự khách quan mà là những anh hùng đã góp phần tạo nên điều này.

Nhưng Peter Eisner, tổng biên tập của tờ Newsday và phóng viên của hội liên hiệp báo chí, người đã từng theo dõi, đưa tin và tiếp tục phân tích sự kiện xâm lược Panama trong nhiều năm sau đó là một ngoại lệ. Trong cuốn hồi ký của Manuel Noriega: Tù nhân của nước Mỹ, xuất bản năm 1997, Eisner viết:

taisachhay https://thuviensach.vn

Sự chết chóc, tàn phá và bất công đã được tiến hành dưới danh nghĩa một cuộc chiến chống lại Noriega- và sự dối trá xung quanh cái sự kiện ấy- là mối đe dọa đối với những nguyên tắc dân chủ cơ bản của nước Mỹ... Những người lính được lệnh giết người ở Panama, và họ làm như vậy bởi người ta bảo với họ rằng họ phải cứu một đất nước thoát khỏi sự kìm kẹp của một tên độc tài tàn ác, suy đồi; và khi họ đã hành động, những người dân đất nước họ (Mỹ) hành quân theo sát họ.[11]

Sau khi đã tìm hiểu rất kỹ và đã phỏng vấn Noriega trong xà lim ở Miami, Eisnier tuyên bố:

Điểm then chốt là tôi nghĩ rằng không có bằng chứng gì để chứng minh những tội danh mà Noriega bị gán cho là đúng. Tôi không nghĩ là những việc mà ông ta đã làm với tư cách là người đứng đầu quân đội và nhà nước Panama có chủ quyền có thể biện minh cho sự xâm lược Panama, cũng như tôi không nghĩ ông ta đại diện cho một mối hiểm họa đối với sự an toàn quốc gia của Mỹ.[12]

Eisner kết luận:

Những phân tích của tôi về tình hình chính trị và những tin tức mà tôi đã đưa trước, trong và sau cuộc xâm lược dẫn đến kết luận là việc Mỹ xâm lược Panama là một sự lạm quyền đáng ghê tởm. Cuộc xâm lược chủ yếu là để phục vụ cho những mục đích của những nhà chính trị ngạo mạn và của Mỹ cùng những kẻ cấu kết với họ ở Panama, và kết cục là sự đổ máu vô lương tâm.[13]

Gia đình Arias và nền chính trị đầu sỏ đã từng phục vụ như những tên bù nhìn cho Mỹ từ khi Panama bị cắt khỏi Colombia cho đến khi Torrijos lên

taisachhay https://thuviensach.vn

nắm quyền, lại được phục hồi. Hiệp ước kênh đào mới được đem ra thảo luận. Về thực chất, một lần nữa đường thủy lại nằm dưới quyền kiểm soát của Washinhton, cho dù những văn bản chính thức có nói thế nào đi nữa.

Càng suy ngẫm về những vụ việc này và về tất cả những gì mà tôi đã trải qua trong thời gian làm việc cho MAIN, tôi lại càng tự hỏi đi hỏi lại mình những câu hỏi như: Có bao nhiêu quyết định- trong đó có cả những quyết định hết sức quan trọng có ảnh hưởng tới hàng triệu người- do những người bị chi phối bởi những động cơ cá nhân đưa ra thay vì mong muốn được làm một việc đúng đắn? Có bao nhiêu trong số những viên chức cao cấp trong chính phủ bị chi phối bởi lòng tham thay vì sự trung thành với đất nước? Liệu có bao nhiêu cuộc chiến tranh diễn ra vì một vị tổng thống không muốn những cử tri của mình thấy mình hèn nhát?

Mặc dù đã hứa với chủ tịch SWEC, sự chán nản và những cảm giác bất lực của tôi về vụ xâm lược Panama hối thúc tôi tiếp tục viết sách, chỉ khác là giờ đây tôi quyết định tập trung vào Torrijos. Tôi thấy câu chuyện của ông sẽ giúp tôi vạch trần rất nhiều những sự bất công đã làm vấy bẩn thế giới của chúng ta, và giúp tôi thoát khỏi những tội lỗi của mình. Tuy thế, lần này tôi quyết tâm giữ im lặng về việc tôi đang làm chứ không tìm kiếm lời khuyên của bạn bè và người quen.

Trong khi viết sách, tôi kinh ngạc bởi tầm quan trọng mà chúng tôi, những EHM đã đạt được ở từng ấy nơi. Tôi cố tập trung vào một số ít những nước không bị chúng tôi làm lũng đoạn, nhưng cái danh sách những nơi tôi từng tới làm việc và sau đó những nước đó bị nghèo đi khiến tôi kinh hoàng. Tôi thấy ghê tởm sự tham nhũng của chính bản thân. Tôi đã làm quá nhiều việc đáng tiếc, tuy vậy tôi nhận thức được rằng trong lúc làm những công việc đó tôi đã quá tập trung vào những công việc hàng ngày mà không nìn thấy được cả bối cảnh lớn. Vì vậy, khi còn ở Inđônêxia tôi

taisachhay https://thuviensach.vn

đã khó chịu vì những gì tôi và Howard Parker bàn luận, hoặc những vấn đề mà những người bạn trẻ Inđônêxia của Rasy đã từng nói. Khi làm việc tại Panama, tôi đã rất xúc động bởi khu nhà ổ chuột, khu vực kênh đào và cái sàn nhảy. Ở Iran, cuộc trò chuyện gữa tôi với Yamin và ông tiến sỹ làm tôi hết sức băn khoăn. Giờ đây, viết cuốn sách này, nó giúp tôi có được một cái nhìn khái quát. Tôi hiểu tại sao lại khó nhìn thấy cái bức tranh toàn cảnh đến thế và vì sao tôi lại có thể bỏ qua tầm quan trọng trong những hành động của mình.

Nghe qua thậ đơn giản, thật rõ ràng hiển nhiên, tuy vậy bản chất của những gì tôi đã trải qua thật sâu xa. Để có thể hiểu được những điều này, tôi phải cần tới hình tượng của một người lính. Lúc đầu, anh ta ngây thơ. Lương tâm anh ta có thể bị cắn rứt khi phải giết những người khác, nhưng phần lớn thời gian anh ta phải đối phó với nỗi lo sợ của chính mình, anh ta phải tập trung vào việc làm thế nào để sống sót. Lần đầu tiên, khi anh ta giết kẻ thù của mình, anh ta tràn đầy xúc động. Có thể anh ta sẽ nghĩ về gia đình của người đã chết và cảm thất hối hận. Nhưng dần dần, anh ta tham gia nhiều trận đánh hơn, giết nhiều người hơn, anh ta trở nên sắt đá hơn. Anh ta trở thành một người lính chuyên nghiệp.

Tôi đã trở thành một người lính chuyên nghiệp. Thú nhận điều đó giúp tôi hiểu rõ hơn về quá trình gây tội ác và về sự hình thành của những đế chế. Bây giờ, tôi có thể hiểu tại sao những người Iran tử tế, hết lòng với gia đình lại có thể làm việc cho lực lượng công an mật tàn ác của Quốc vương, tại sao những người Đức tử tế có thể làm theo mệnh lệnh của Hitler, tại sao những công dân Mỹ có thể ném bom Panama.

Là một EHM, tôi chưa bao giờ trực tiếp nhận một xu từ NSA hay từ bất cứ một tổ chức nào của chính phủ; MAIN trả lương cho tôi. Tôi là một công dân bình thường, làm việc cho một công ty tư nhân. Hiểu được điều này

taisachhay https://thuviensach.vn

giúp tôi thấy rõ hơn vai trò đang lên của những EHM- vai trò quản lý các công ty. Cả một thế hệ lính mới đang xuất hiện trên thế giới, và những người này đang bị tê liệt vì những công việc mà chính họ đang làm. Tôi viết vào cuốn sách:

Ngày nay, người ta đến Thái Lan, Philipin, Botswana, Bolivia,và tất cả những nơi mà họ hy vọng sẽ tìm được những người khao khát có được một việc làm. Họ đi tới những nơi này với một mục đích rõ ràng là để bóc lột những người dân khốn khổ- những người dân mà con cái họ bị suy dinh dưỡng trầm trọng, thậm chí đang chết đói, những người dân sống trong những khu nhà ổ chuột và mất hết hi vọng vào một cuộc sống tốt đẹp hơn, những người dân thậm chí đã thôi không mơ về một ngày mai nữa. Họ bỏ lại sau lưng những văn phòng sang trọng ở Manhattan, San Francisco hay Chicago, đi xuyên lục địa và đại dương trong những chiếc phản lực xa hoa, ở tại những khách sạn hạng nhất, ăn tại những nhà hàng ngon nhất mà nơi ấy có thể có. Sau đó, họ đi tìm những con người tuyệt vọng. Ngày nay, vẫn tồn tại những tên buôn bán nô lệ. Chúng không còn phải đi vào những khu rừng rậm ở Châu Phi để tìm giống người vượt trội có khả năng sinh lời cho chúng tại những cuộc bán đấu giá ở Charleston, Cartagena và Havana. Chúng chỉ cần thuê những con người tuyệt vọng và xây nhà máy để sản xuất áo khoác, quần jeans, giầy thể thao, phụ tùng ôtô, linh kiện máy tính và hàng ngàn những thứ khác mà chúng có thể bán trên những thị trường mà chúng lựa chọn. Thậm chí chúng cũng chẳng cần phải tự làm chủ nhà máy, thay vào đó, chúng thuê một doanh nhân bản địa để làm những công việc bẩn thỉu cho chúng.

Những kẻ đó nghĩ thật chính trực. Họ mang về nhà những bức ảnh phong cảnh lạ và những tàn tích cổ đại cho con cái họ xem. Họ tham dự những buổi hội thảo, vỗ vào lưng nhau và trao nhau những lời khuyên ngắn ngủi

taisachhay https://thuviensach.vn

về cách sử sự với những phong tục tập quán kỳ quặc ở những vùng đất xa xôi. Những ông chủ của họ thuê luật sư để đảm bảo với họ rằng những gì họ làm là hoàn toàn hợp lệ. Họ có cả một đội ngũ những nhà trị liệu tâm lý và các chuyên gia nhân sự mà họ có thể tùy ý sử dụng để thuyết phục rằng họ đang giúp đỡ những con người tuyệt vọng.

Những tay buôn nô lệ kiểu cũ tự bảo với bản thân là hắn đang làm việc với một loài động vật không hoàn toàn là người, rằng hắn đang cho họ cơ hội để trở thành một người Thiên chúa giáo. Hắn cũng hiểu rằng những người nô lệ là nền tảng cơ bản cho sự sống còn của xã hội hắn, rằng họ là nền móng cho nền kinh tế của hắn. Kẻ buôn nô lệ kiểu mới tự trấn an mình rằng, những con người tuyệt vọng sẽ khá hơn với một đô la mỗi ngày thay vì không làm ra đồng nào cả, rằng họ đang có được cơ hội gia nhập vào một cộng đồng thế giới rộng lớn hơn. Hắn cũng hiểu rằng những con người tuyệt vọng này là nền tảng cơ bản cho sự sống còn của công ty hắn, họ là nền móng cho lối sống của bản thân hắn. Hắn không bao giờ dừng lại để nghĩ về những điều mà hắn, lối sống của hắn, và cái hệ thống kinh tế đứng dằng sau hắn có thể gây ra cho thế giới- hoặc về những gì mà những điều trên có thể gây ảnh hưởng đến tương lai của con cái hắn.

Chương 31: Một thất bại của EHM tại Iraq

Cương vị Chủ tịch IPS trong những năm 80 và vai trò tư vấn trong SWEC cuối thập niên 80 và hầu hết thập niên 90 cho phép tôi tiếp cận với những thông tin về Iraq mà phần lớn mọi người không được biết. Quả thật, trong thập niên 80, phần lớn người Mỹ biết rất ít về Iraq. Đơn giản vì nó không được truyền trên màn hình tivi nhà họ. Tuy thế, tôi bị mê hoặc bởi những gì diễn ra ở đó.

taisachhay https://thuviensach.vn

Tôi giữ liên lạc với những người bạn cũ làm cho Ngân hàng thế giới, USAID, Quỹ tiền tệ quốc tế, hoặc một trong những tổ chức tài chính quốc tế khác, với những người ở Bechtel, Halliburton, và ở một số công ty xây dựng và lắp ghép lớn khác, trong đó có cả bố bợ tôi. Rất nhiều kỹ sư làm việc cho những nhà thầu phụ của IPS và các công ty năng lượng độc lập khác cũng tham gia vào các dự án ở Trung Á. Tôi ý thức rõ rằng các EHM ở Iraq đang hết sức bận rộn.

Chính quyền của Reagan và Bush quyết tâm biến Iraq thành một Ảrập Xêút mới. Có quá nhiều lý do hấp dẫn để Saddam Hussein đi theo cái hình mẫu của Hoàng gia Ả rập. Ông ta chỉ cần nhìn vào những lợi ích mà Hoàng gia Ả rập gặt hái được từ vụ rửa tiền. Từ khi thỏa thuận này được tiến hành, những thành phố hiện đại mọc lên từ sa mạc Saudi, những con dê chở rác biến thành những chiếc xe tải bóng bẩy và giờ đây người dân Ảrập Xêút được hưởng thành quả của một trong số những kỹ thuật tiên tiến nhất thế giới: những nhà máy và hệ thống đường điện hiện đại bậc nhất.

Rõ ràng Saddam Husein cũng biết rõ rằng những người Ảrập Xêút cũng được hưởng sự ưu đãi đặc biệt nếu nói đến vấn đề luật pháp quốc tế. Những người bạn tốt của họ ở Washington vờ như không thấy rất nhiều hoạt động của Ảrập Xêút, kể cả việc tài trợ cho các nhóm cuồng tín- mà rất nhiều trong số này được coi là cực đoan nhất thế giới, gần như là những nhóm khủng bố- chứa chấp những kẻ bị truy nã quốc tế. Trên thực tê, Mỹ tích cực tìm và nhận hỗ trợ tài chính từ phía Ảrập Xêút cho cuộc chiến của Osama Bin Laden ở Afghanistan chống lại Liên bang Xô viết. Chính quyền của Bush và Reagan không những chỉ ủng hộ Ảrập Xêút trong chuyện nay mà còn ép buộc rất nhiều nước khác cũng làm như vậy- hay ít nhất thì cũng lờ đi.

taisachhay https://thuviensach.vn

Trong những năm 80, EHM hoạt động rất tích cực ở Baghdad. Họ tin rằng Saddam cuối cùng cũng nhìn ra lẽ phải và tôi cũng đồng ý với nhận định này. Suy cho cùng, nếu Iraq đi đến được một hiệp ước với Washington giống như của Ảrập Xêút thì Saddam về xơ bản có thể tự viết cho mình giấy chứng nhận toàn quyền thống lĩnh đất nước, và có thể nhờ Mỹ để mở rộng tầm ảnh hưởng của mình.

Rằng ông ta là một bạo chúa bệnh hoạn, rằng tay ông ta vấy máu từ những vụ thảm sát hàng loạt, hoặc phong cách và những hành động tàn ác của ông ta làm người ta liên tưởng tới hình ảnh của Adolf Hitler chẳng mấy nghĩa lý gì Mỹ đã từng tha thứ và thậm chí còn ủng hộ những người như vậy rất nhiều lần. Mỹ sẽ rất vui mừng cung cấp cho ông ta những trái phiếu chính phủ để đổi lấy những đồng đô là dầu hỏa, đổi lấy lời hứa tiếp tục được cung cấp dầu lửa, và để đổi lấy thỏa thuận là lãi suất của các trái phiếu này sẽ được sử dụng để thuê các công ty Mỹ cải thiện hệ thống hạ tầng cơ sở khắp Iraq, xây dựng những thành phố mới, và biến sa mạc thành những ốc đảo. Mỹ sẽ sẵn sàng bán cho ông ta xe tăng, máy bay chiến đấu và xây dựng cho ông ta những nhà máy hóa học và điện hạt nhân, như đã từng làm ở rất nhiều nước, kể cả khi những công nghệ này rất có thể sẽ được sử dụng để sản xuất vũ khí tối tân.

Đối với Mỹ, Iraq hết sức quan trọng, quan trọng hơn người ta tưởng nhiều. Trái ngược hẳn với quan niệm thông thường, Iraq không chỉ đơn giản là dầu lửa. Iraq còn là nước và địa chính trị. Cả hai con sông Tigris và Euphrat đều chảy qua Iraq; vì vậy, so với tất cả những quốc gia nằm ở phần này của thế giới, Iraq kiểm soát những tiềm năng quan trọng nhất của những nguồn nước ngày càng có ý nghĩa sống còn. Trong những năm 80, sự quan trọng của nước- cả về mặt chính trị lẫn về mặt kinh tế trở nên rõ ràng với những người làm việc trong ngành năng lượng và xây dựng

taisachhay https://thuviensach.vn

như chúng tôi. Trong cuộc chạy đua tư nhân hóa, rất nhiều trong số những công ty lớn quyết tâm mua lại những công ty năng lượng độc lập nhỏ nếu quan tâm đến hệ thống nước đang được tư nhân hóa ở Châu Phi, Mỹ Latinh và Trung Đông.

Ngoài dầu lửa và nước ngọt, Iraq còn nằm ở một vị trí mang tính chiến lược. Nó giáp với Iran, Kuwait, Ảrập Xêút, Jordan, Syria và Thổ Nhĩ Kỳ và nằm bên cạnh vịnh Ba Tư.

Nó nằm gọn trong tầm phóng tên lửa của cả Israel và Liên bang Xô Viết cũ. Những nhà chiến lược quân sự coi Iraq ngày nay ngang với vùng thung lũng sông Hudson trong thời kỳ chiến tranh giữa thổ dân da đỏ và người Pháp và trong thời kỳ Cách mạng Mỹ. Trong thế kỷ 18, người Pháp, người Anh và người Mỹ đều biết rằng ai kiểm soát được vùng thung lũng sông Hudson sẽ kiểm soát cả lục địa Bắc Mỹ. Ngày nay, tất cả đều biết rằng bất cứ ai kiểm soát được Iraq cũng nắm giữ chiếc chìa khóa kiểm soát Trung Đông.

Hơn tất cả những thứ khác, Iraq là một thị trường rộng lớn cho công nghệ và cho ngành công trình Mỹ. Cái thực tế là nó nằm trên một trong những mỏ dầu lớn nhất thế giới (theo một số đánh giá, thậm chí còn lớn hơn cả mỏ dầu ở Ảrập Xêút) bảo đảm rằng nó có khả năng tài trợ cho những chương trình hạ tầng cơ sở và công nghiệp hóa lớn. Tất cả những tay đua lớn- những công ty công trình và xây dựng; những nhà cung cấp và hệ thống máy tính, những nhà sản xuất máy bay, tên lửa và xe tăng; và những công ty dược và hóa học đều tập trung vào Iraq.

Tuy vậy, vào cuối những năm 80, rõ ràng là Saddam không bị cái kịch bản của EHM mua chuộc. Đây là một thất vọng và điều làm cho chính quyền Bush thứ nhất hết sức khó chịu. Cũng giống như Panama, Iraq góp phần

taisachhay https://thuviensach.vn

gây dựng nên cái hình ảnh hèn nhát của George H.W.Bush. Khi Bush tìm đường thoát ra khỏi cái hình ảnh này, Saddam quả là có lợi cho ông ta. Tháng 8 năm 1990, Saddam cho quân xâm lược vương quốc Kuwait đầy dầu mỏ. Bush phản ứng bằng cách tố cáo Saddam đã vi phạm luật pháp quốc tế, tuy chưa đầy một năm trước bản thân Bush đã cho xâm lược Panama một cách phạm pháp và đơn phương chẳng có gì đáng ngạc nhiên khi cuối cùng tổng thống cũng hạ lệnh dốc toàn lực cho một cuộc tấn công quân sự. 500.000 lính Mỹ được cử tới Iraq làm nên một phần của lực lượng vũ trang quốc tế.

Trong những tháng đầu năm 1991, một cuộc tấn công từ trên không xuống những mục tiêu quân sự và dân sự được tiến hành. Tiếp ngay sau đó là cuộc tấn công kéo dài 100 giờ dưới mặt đất đánh tan tác quân đội Iraq đã hoàn toàn yếu thế. Kuwait được an toàn. Tên độc tài bị trừng phạt, tuy không bị truy tố ra tòa. Sự mến mộ của dân Mỹ với Bush nhảy vọt lên tận 90%.

Vào thời điểm Iraq bị tấn công, tôi đang họp ở Boston- đó là một trong số ít những lần mà tôi thực sự phải làm một việc gì đó cho SWEC. Tôi nhớ rõ mồn một sự phấn khích của mọi người ở Ston&Webster đều rất sôi nổi, không chỉ vì chúng tôi đứng lên chống lại một tên độc tài giết người. Với họ, chiến thắng của Mỹ ở Iraq tạo ra nhiều cơ hội về lợi nhuận, thăng tiến và lên lương.

Sự phấn khích không chỉ dừng ở chúng tôi, những người làm trong một ngành được hưởng lợi trực tiếp từ chiến tranh. Toàn dân tộc dường như hết sức mong mỏi đất nước chứng tỏ rõ sức mạnh quân sự của mình. Tôi tin chắc rằng có rất nhiều lý do cho quan điểm này, trong đó có sự thay đổi tư duy xảy ra khi Reagan thắng Carter, khi những con tin tại Iran được trả tự do, và khi Reagan tuyên bố ông ta có ý định thương lượng lại Hiệp

taisachhay https://thuviensach.vn

ước Kênh đào Panama. Cuộc xâm lược của Bush ở Panama đã cời lên những ngọn lửa vốn đang cháy âm ỉ.

Tuy vậy, đằng sau những bài hùng biện về lòng yêu nước và những kêu gọi hành động, tôi tin chắc đang có một sự biến đổi còn tinh vi hơn nhiều trong cái cách các nhóm lợi ích kinh tế của Mỹ và do đó phần lớn những người làm việc cho các tập đoàn của Mỹ nhìn nhận thế giới. Cuộc hành quân tiến tới một đế chế toàn cầu đã trở thành một hiện thực được phần lớn đất nước tham gia. Cái ý tưởng kép về toàn cầu hóa và tư nhân hóa đang dần ăn sâu vào tâm khảm chúng tôi.

Suy cho cùng, nó không chỉ là Mỹ, cái đế chế toàn cầu đã trở thành đúng như tên gọi, nó trải dài đến tất cả các biên giới. Những tập đoàn mà trước đây chúng ta vẫn coi là của Mỹ nay thực sự đã trở thành đa quốc gia, kể cả về góc độ luật pháp. Nhiều công ty được thành lập ở vô số các quốc gia, họ có thể chọn lựa trong số vô vàn những luật lệ và quy định để tiến hành hoạt động của mình. Và vô số các hiệp định thương mại và những tổ chức toàn cầu khiến cho điều này càng trở nên dễ dàng hơn. Những từ ngữ như dân chủ và tư bản chủ nghĩa dần trở nên lỗi thời. Chủ nghĩa tập đoàn trở thành một thực tế, và nó ngày càng có ảnh hưởng lớn tới kinh tế và chính trị thế giới.

Trong cái vòng quay kỳ lạ của các sự kiện, tôi đã phải đầu hàng chế độ tập đoàn trị khi bán IPS vào tháng 11 năm 1990. Nặc dù chúng tôi đã bán được giá rất hời nhưng cái chính là vì công ty dầu lửa Ashland đã gây áp lực với chúng tôi. Kinh nghiệm cho tôi biết, đương đầu với họ sẽ rất tốn kém trên nhiều phương diện trong khi bán đi lại giúp chúng tôi trở nên giàu có. Tuy vậy, tôi vẫn thấy thật mỉa mai là một công ty dầu lửa lại làm chủ công ty năng lượng của tôi; một phần trong tôi thấy mình như là một kẻ phản bội.

taisachhay https://thuviensach.vn

Công việc ở SWEC không chiếm nhiều thời gian của tôi. Thỉnh thoảng người ta mời tôi tới Boston tham dự những cuộc họp hoặc để giúp chuẩn bị cho các dự án. Có những lúc tôi phải đi tới những nơi như Rio de Janeino, để chén chú chén anh với những chuyên gia đầu ngành. Có lần tôi bay đến Guatemala bằng chuyên cơ. Tôi thường xuyên gọi điện cho những người quản lý các dự án để nhắc nhở họ là tôi được trả lương và luôn sẵn sàng làm việc. Nhận từng đấy tiền mà hầu như chẳng làm gì cả khiến tôi thấy cắn rứt lương tâm. Tôi rất rành nghề này và muốn làm được một việc gì đó có ích. Nhưng đơn giản là điều đó không nằm trong kế hoạch.

Tôi đã bước vào độ tuổi trung niên và điều đó cứ ám ảnh tôi. Tôi muốn làm một điều gì đó để chứng minh cho sự tồn tại của bản thân, một điều gì đó để có thể biến tất cả những gì là tiêu cực trong quá khứ của tôi thành tích cực. Tôi tiếp tục viết một cách bí mật và cũng thất thường- cuốn sách Lương tâm của một sát thủ kinh tế, nhưng tôi cũng không dám hy vọng là một ngày nào đó cuốn sách sẽ được xuất bản.

Năm 1991, tôi bắt đầu công việc dẫn một số người vào rừng Amazon để làm quen với cách sống của người Shuar và học hỏi họ. Người Shuar rất nhiệt tình chia sẻ những gì họ biết về cách bảo vệ môi trường và các mẹo chữa bệnh của người bản xứ. Vài năm sau đó, ngày càng có nhiều người muốn tham gia vào các chuyến đi này và kết quả là một tổ chức phi lợi nhuận được hình thành với tên gọi Liên minh Thay đổi giấc mơ. Được thành lập nhằm thay đổi cách nhìn nhận và mối quan hệ của người dân các nước công nghiệp đối với thiên nhiên, Liên minh Thay đổi giấc mơ được rất nhiều người từ khắp nơi trên thế giới ủng hộ và người ta đã thành lập lên nhiều tổ chức tương tự ở rất nhiều nước. Tạp chí Time bình chọn nó là một trong số 13 tổ chức có trang web phản ánh được rõ nét nhất những lý tưởng và mục tiêu của Ngày Trái đất[1]

https://thuviensach.vn

Trong suốt thập niên 90, tôi tham gia ngày càng tích cực vào các hoạt động phi lợi nhuận, giúp thành lập một số tổ chức và là thành viên trong hội đồng quản trị của một số tổ chức khác. Rất nhiều trong số những tổ chức này được người có tâm huyết đã từng làm việc cho Thay đổi giấc mơ, từng sống với những người thổ dân ở Mỹ Latinh- người Shuar và Achuar ở vùng Amazon, người Quecha ở vùng núi Andi, người Maya ở Guartemala- hoặc đã giảng dạy cho nhiều người ở Mỹ và Châu Âu về những nền văn hóa này thành lập. SWEC tán thành các công việc nhân đạo này; nó phù hợp với cam kết của chính SWEC với United Way (Con đường Đoàn kết). Tôi cũng viết thêm nhiều sách, luôn luôn thận trọng để chỉ tập trung viết về những người bản xứ và tránh nhắc đến những hoạt động EHM của tôi. Bên cạnh việc giúp tôi giết thời gian, viết sách còn giúp tôi giữ liên hệ với Mỹ Latinh và với những vấn đề chính trị mà đối với tôi rất gần gũi.

Nhưng dù tôi cố thuyết phục bản thân là những hoạt động phi lợi nhuận và những cuốn sách tôi viết đem lại cho tôi sự cân bằng, rằng tôi đang sửa chữa những lỗi lầm mà tôi đã mắc phải xưa kia thế nào đi nữa, tôi vẫn thấy điều này thật khó khăn. Sâu thẳm trong trái tim, tôi biết tôi đang lẩn tránh trách nhiệm với con gái tôi. Jessica đang thừa kế cái thế giới nơi mà hàng triệu trẻ em sinh ra với những món nợ mà chúng sẽ chẳng khi nào có thể trả nổi. Và tôi phải chịu trách nhiệm về việc đó.

Những cuốn sách mà tôi viết ngày càng được ưa chuộng, đặc biệt là cuốn Thế giới là những gì mà bạn mong muốn. Nhờ thành công của cuốn sách, ngày càng có nhiều nơi yêu cầu tôi đi giảng bài và thuyết trình hơn. Đôi khi, đứng trước cử tọa ở Boston, New York hay Milan, tôi thấy thật mỉa mai. Làm sao tôi có thể đóng một vai trò tích cực như vậy để mô tả về một cơn ác mộng như thế.

taisachhay https://thuviensach.vn

Năm 1997, tôi được ủy nhiệm dạy một khóa học kéo dài một tuần của học viện Omega, ở một khu du lịch trên đảo St. John tại Caribe. Tôi đến đó vào ban đêm. Sáng hôm sau khi tôi tỉnh dậy, đi ra cái ban công nhỏ và chợt thấy mình đang nhìn xuống cái vịnh nơi mà 17 năm trước, tôi đã quyết định đi khỏi MAIN. Tôi sụp xuống ghế vì quá xúc động.

Suốt một tuần sau đó, vào lúc rảnh rỗi, tôi thường ra ban công đứng nhìn xuống vịnh Leinster, cố tìm câu trả lời cho những cảm xúc của mình. Tôi chợt hiểu rằng tuy tôi đã từ bỏ công việc ấy, nhưng tôi đã không tiến thêm một bước nào nữa, và cái quyết định nửa vời đó đang khiến tôi phải trả giá đắt. Đến cuối tuần, tôi kết luận rằng thế giới xung quanh tôi không như tôi từng mơ ước, rằng mà tôi cần phải làm đúng điều mà tôi đang dạy cho các học sinh của mình: làm thế nào để các giấc mơ phản ánh đúng những gì tôi thực sự mong muốn trên đời.

Khi về nhà, tôi từ bỏ công việc tư vấn. Vị chủ tịch của SWEC, người đã từng thuê tôi giờ đã nghỉ hưu. Người mới thay ông ta trẻ hơn tôi và rõ ràng là không quan tâm đến chuyện tôi định viết câu chuyện của mình. Anh ta đang có ý định giảm chi phí cho công ty và rất mừng là sẽ thôi phải trả cái khoản lương cắt cổ cho tôi.

Tôi quyết định hoàn thành cuốn sách mà tôi đã viết trong một thời gian dài, và chỉ cần quyết định như thế đã đem lại cho tôi một cảm giác nhẹ nhõm tuyệt vời. Tôi kể về những ý tưởng tôi định viết trong cuốn sách với những người bạn thân, phần lớn là những người hoạt động trong lĩnh vực phi lợi nhuận có liên quan tới các nền văn hóa bản xứ và bảo tồn rừng rậm nhiệt đới. Tôi rất ngạc nhiên vì họ có vẻ rất lo lắng. Họ sợ rằng việc nói ra sự thật sẽ hủy hoại công việc dạy học của tôi và gây nguy hại cho các tổ chức phi lợi nhuận mà tôi đang giúp đỡ. Rất nhiều người trong số chúng tôi đang giúp đỡ các bộ tộc Amazon bảo vệ đất đai của họ thoát

taisachhay https://thuviensach.vn

khỏi tay những công ty dầu lửa; họ bảo tôi, viết một cuốn sách như vậy sẽ hủy hoại uy tín mà tôi có, và sẽ cản trở cả tiến trình. Một số người thậm chí còn dọa sẽ rút lui không ủng hộ tôi nữa.

Thế là lại một lần nữa, tôi ngừng viết. Thay vào đó, tôi tập trung vào việc đưa mọi người đi sâu vào rừng rậm Amazon, chỉ cho họ những vùng đất và những bộ lạc gần như chưa hề bị thế giới hiện đại động chạm tới. Trên thực tế, đó chính là nơi tôi đã ở vào cái ngày 11 tháng 9 năm 2001.

Chương 32: Sự kiện 11/9 và những ảnh hưởng xấu tới riêng cá nhân tôi

Ngày 10 tháng 9 năm 2001, tôi và Shakaim Chumpi, người đã cùng tôi viết cuốn sách Linh hồn của Shuar đang xuôi theo dòng một con sông của Amazon thuộc địa phận Êcuađo. Chúng tôi dẫn một nhóm 16 người Bắc Mỹ đến tìm hiểu về bộ lạc của Shkaim ở sâu trong từng nhiệt đới. Những người này muốn tìm hiểu bộ lạc và muốn giúp họ bảo vệ các khu rừng nhiệt đới quý giá.

Shakaim đã từng chiến đấu trong các cuộc chiến tranh giữa Êcuađo và Peru. Phần lớn người dân ở các nước tiêu thụ dầu lửa chưa từng biết đến cuộc chiến tranh này, cho dù người ta chiến đấu chủ yếu là để cung cấp dầu lửa cho họ. Tuy đường biên giới giữa hai nước này là vấn đề gây tranh cãi trong suốt nhiều năm, xong phải đến gần đây người ta mới thấy được sự cấp thiết phải tìm ra một giải pháp cho vấn đề này. Lý do chính do sự cấp bách này là các công ty dầu lửa muốn biết liệu họ phải thương lượng với quốc gia nào để có được quyền khai thác những khu vực có dầu mà họ đã nhắm tới. Chính vì vậy người ta phải phân định lại biên giới.

taisachhay https://thuviensach.vn

Những người Shuar là đội quân tiên phong trong trận chiến bảo vệ Êcuađo. Họ là những chiến binh dũng mãnh, thường đánh bại những đạo quân vượt trội về quân số và được trang bị tốt hơn. nhưng những người Shuar lại không biết gì về động cơ chính trị đằng sau cuộc chiến hoặc không biết rằng cuộc chiến đấu của họ có thể sẽ mở đường cho các công ty dầu lửa. Quyết tâm chiến đấu của họ xuất phát từ truyền thống đấu tranh lâu đời của bộ lạc và vì họ không đời nào cho phép giặc ngoại bang xâm chiếm đất đai của mình.

Khi chúng tôi chèo xuồng dọc bờ sông, ngắm một đàn vẹt đang ríu rít bay qua, tôi hỏi Shakaim xem liệu thời gian ngừng chiến còn không. "Còn", anh ấy nói, "nhưng tôi e là phải nói với anh rằng chúng tôi đang chuẩn bị một cuộc chiến với các anh". Anh ấy nói tiếp rằng tất nhiên anh ấy không ám chỉ gì tới cá nhân tôi hay những người trong nhóm của chúng tôi. "Các anh là bạn của chúng tôi", anh cam đoan với tôi như vậy. Rằng ý anh muốn nói đến các công ty dầu lửa của chúng tôi và những đội quân đang tiến vào khu rừng nơi bộ lạc anh sinh sống.

"Chúng tôi đã được chứng kiến những gì họ làm với bộ lạc Huaoraini. Họ đã phá rừng, làm ô nhiễm các con sông, và giết hại nhiều người, trong đó có cả trẻ em. Thế nên, đến nay thì bộ tộc Huaoraini hầu như không còn tồn tại nữa. Chúng tôi sẽ không để điều đó xảy ra với mình. Chúng tôi sẽ không cho phép các công ty dầu lửa xâm nhập lãnh thổ của mình, với người Peru cũng vậy. Tất cả chúng tôi đã thề sẽ chiến đấu đến người lính cuối cùng"[1]

Đêm đó nhóm chúng tôi ngồi quanh ngọn lửa giữa một ngôi nhà dài rất đẹp của người Shuar được làm bằng tre và lợp bằng tranh. Tôi đã kể cho những người trong nhóm về cuộc nói chuyện giữa tôi với Shakaim. Tất cả chúng tôi đều tự hỏi liệu có bao nhiêu người khác nữa cũng nghĩ như bộ

taisachhay https://thuviensach.vn

lạc của Shakaim đã nghĩ về các công ty dầu lửa và đất nước của chúng tôi. Liệu có bao nhiêu người, như những người Shuar, cũng lo sợ một ngày kia chúng tôi sẽ kéo đến và làm đảo lộn cuộc sống của họ, làm băng hoại các giá trị văn hóa cũng như phá hoại đất đai của họ? Liệu có bao nhiêu người căm ghét chúng tôi?

Sáng hôm sau, tôi đi xuống văn phòng nhỏ nơi chúng tôi để máy bộ đàm. Tôi phải bố chí để phi công có thể bay đến và đón chúng tôi trong vài ngày tới. Nhưng khi tôi đang nói chuyện với họ thì đột nhiên có một tiếng thét lớn.

"Chúa ơi!", người đàn ông ở đầu máy bên kia kêu lên. "Thành phố New York đang bị tấn công". Anh ta vặn to cái đài mà trước đó vừa chơi một bản nhạc. Và trong suốt nửa tiếng sau đó, chúng tôi đã được liên tục nghe tường thuật về sự kiện đang gây trấn động nước Mỹ. Giống như bất kỳ ai, đó là thời khắc mà suốt đời tôi sẽ không bao giờ quên.

Khi quay trở về Florida, tôi biết mình phải thăm lại nơi trước đây đã từng là tòa tháp đôi của Trung tâm Thương mại, và vì thế tôi đã sắp xếp để đáp chuyến bay đi New York. Tôi nhận phòng ở một khách sạn sang trọng vào đầu giờ chiều. Đó là một ngày tháng 11 đầy nắng, không khí êm đềm một cách khác thường. Tôi thả bộ theo dọc Công viên Trung Tâm, đầy phấn khích, rồi đi tới khu vực trước đây tôi đã từng sống, đó là một khu vực gần phố Wall nay được biết đến với cái tên Ground Zezo.

Khi tôi tiến tới khu vực đó, sự phấn khích bị thay thế bởi một cảm giác kinh hoàng. Cảnh tưởng đổ nát và mùi hôi khủng khiếp- thật là một sự hủy diệt kinh khủng; chỉ còn sót lại những khung nhà méo mó và bị nóng chảy của tòa nhà sừng sững trước kia; những mảnh vụn còn sót lại; mùi

taisachhay https://thuviensach.vn

khói khét lẹt, đống tro tàn, và mùi thịt cháy. Cảnh tượng mà tôi chứng kiến chẳng khác xa so với những gì mà tôi được xem qua truyền hình.

Tôi đã không ngờ tới tất thấy những điều này- nhất là về những con người ở nơi đây. Hai tháng đã trôi qua kể từ cái ngày kinh hoàng ấy mà họ vẫn ở quanh đây, những người đã sống và làm việc gần đây. Những người đã thoát chết. Một người Ái Cập đang đi thơ thẩn bên ngoài tiệm giầy nhỏ của mình, lắc lắc đầu một cách tuyệt vọng.

"Thật không thể quen được", anh ta lẩm bẩm. "Tôi đã mất rất nhiều khách hàng, cả bạn bè nữa. Thằng cháu tôi cũng đã chết ở trên đó". Rồi anh ta chỉ lên bầu trời xanh. "Tôi nghĩ là tôi đã trông thấy nó nhảy xuống. Tôi không biết nữa... Có biết bao người đã nhảy xuống, cầm tay nhau và vẫy vẫy cánh tay như thể họ biết bay vậy."

Tôi lấy làm ngạc nhiên, cái cách mà họ nói chuyện với nhau. Ở thành phố New York. Và nó không chỉ dừng lại ở ngôn ngữ người mà họ trao nhau cả ánh mắt. Mặc dù thật ủ rũ, nhưng họ vẫn trao cho nhau những cái nhìn đầy cảm thông, dù không cười thật tươi song còn giá trị hơn cả triệu lời nói .

Nhưng vẫn còn có một cái gì khác nữa một cảm giác về chính nơi này. Bắt đầu tôi không thể hiểu nổi; rồi tôi chợt nhận ra: ánh sáng. Lower Manhatan đã từng là một con hẻm tối tăm, mà tôi được biết khi tôi đến được nơi này để gây quỹ cho IPS, khi tôi ăn tối tại Cửa sổ Nhìn ra Thế giới và lên kế hoạch đầu tư với các chủ nhà băng. Người ta phải lên tận trên đó, một nơi rất cao, trên nóc của Trung tâm Thương mại Thế giới nếu muốn nhìn thấy ánh sáng. Còn giờ đây, chỉ cần đứng trên phố. Con hẻm đã được mở rộng ra, và những ai đứng trên phố cạnh đống đổ nát sẽ được ánh mặt trời sưởi ấm. Tôi không thể không tự hỏi liệu có phải chính cảnh

taisachhay https://thuviensach.vn

bầu trời và ánh sáng đã giúp người ta mở lòng mình không. Tôi bỗng thấy có lỗi khi hỏi những điều như vậy.

Tôi rẽ vào góc phố nơi mà có nhà thờ Trinity và đi xuống phố Wall. Trở lại với New York trước kia, bị bóng tối bao phủ. Không mặt trời không cả ánh sáng. Mọi người đi lại hối hả trên vỉa hè, chẳng hề để ý đến nhau. Một viên cảnh sát đang hét to với người lái xe đang dừng bên lề đường.

Tôi ngồi xuống những bậc thềm đầu tiên mà tôi nhìn thấy, tại số nhà 14. Từ nơi nào đó, tiếng của những cánh quạt lớn hay một cái máy quạt gió át cả những tiếng động khác. Tiếng động lớn này dường như vang lại từ bức tường đá lớn của tòa nhà Thị trường Chứng khoán New York. Tôi ngắm mọi người qua lại. Họ đi lại vội vã, rời khỏi công sở, đi nhanh về nhà, hay tới khách sạn hoặc một quán ba để bàn chuyện công việc. Một số ít đi thành từng đôi và đang nói chuyện phiếm với nhau. Tuy vậy, dường như ai cũng cô đơn và lặng lẽ. Tôi cố trao đôi ánh mắt với họ; nhưng dường như họ khôngnhận thấy.

Tiếng còi báo động kêu inh ỏi phát ra từ một chiếc ôtô đậu trên phố thu hút sự chú ý của tôi. Một người đàn ông vội vã chạy ra khỏi nơi làm việc và lấy khóa ra tắt báo động; tiếng kêu kia lập tức tắt ngấm. Tôi lặng lẽ ngồi xuống. Một lúc lâu sau, tôi thò tay vào túi và lấy ra một mẩu giấy được gấp ngay ngắn có chứa nhiều con số.

Rồi tôi nhìn thấy người đàn ông đó. Anh ta lê bước trên con phố, mặt cúi gằm xuống. Anh ta có bộ râu đen thưa thớt, mặc một chiếc áo khoác tối màu trông hoàn toàn không hợp với một buổi chiều ấm áp trên phố Wall. Tôi biết anh ta là người Afghanistan.

Anh ta liếc nhìn tôi rồi, sau một phút đắn đo, anh ta bước lên bậc thềm. Anh ta lịch sự gật đầu chào và ngồi xuống cách tôi một vài yard. Cứ theo

taisachhay https://thuviensach.vn

cái cách anh ta nhìn thẳng về phía trước, tôi hiểu anh ta có ý chờ tôi bắt chuyện trước.

“Một buổi chiều thậtđẹp”.

“Đẹp thật”. Tiếng Anh của anh ta rất nặng “Trong những lúc như thế này, ánh nắng mặt trời thật dễ chịu.”

“Ý anh là do Trung tâm Thương mại Thế giới?”

Anh ta gậtđầu.

“Anh đến từ Afghanistan có phải không?”

Anh ta chăm chú nhìn tôi và hỏi: “Điều đó dễ nhận thấy đến thế ư?”

“Tôi đã đi rất nhiều nơi. Gần đây, tôi đã tới Himanaya thuộc bang Kashmir.”

“Kashmir.” Anh ta vuốt râu: “Ở đó đang có chiến tranh”.

“Đúng vậy, giữa Ấn Độ và Parkistan, đạo Hindu và đạo Hồi. Anh có cho rằng đó là do mâu thuẫn về tôn giáo hay không?”

Ánh mắt anh bất chợt gặp ánh mắt tôi. Chúng có một màu nâu sâu thẳm, gần như là đen. Chúng đập vào mắt tôi với một vẻ khôn ngoan nhưng u buồn. Anh quay mặt lại phía tòa nhà của Thị trường Chứng khoán New York. Anh ta chỉ tay vào tòa nhà, ngón tay thật dài và xương xẩu.

“Hoặc có thể là vì lý do kinh tế chứ không phải tôn giáo cũng nên.”

“Trước đây anh đã từng là lính?”

taisachhay https://thuviensach.vn

Tôi không thể cười thầm. "Không. Là một nhà tư vấn kinh tế." Tôi đưa cho anh ta mẩu giấy với những con số. "Chúng là vũ khí của tôi.'

Anh ta nhướn người lên và cầm lấy chúng: "Những con số."

"Thống kê về thế giới."

Anh ta ngắm nghía tờ giấy, rồi khẽ bật cười. "Tôi không biết đọc." Rồi anh ta trả lại mẩu giấy cho tôi.

"Những con số này cho chúng ta biết rằng tính ra mỗi ngày có tới 24.000 người chết đói."

Anh ta khẽ huýt sáo, lặng yên suy nghĩ, rồi thở dài. "Tôi cũng đã suýt chết. Tôi có một vườn lựu nho nhỏ gần Kandahar. Những người Nga tới và những chiến sĩ Hồi giáo nấp đằng sau gốc cây và dưới các con mương." Anh ta giơ tay lên và giả bộ như đang bắn. "Phục khích". Anh ta hạ tay xuống. "Tất cả cây cối và các con mương của tôi đã bị phá hoại."

"Sau đó, anh đã làm gì?"

Anh ta cúi xuống nhìn tờ giấy tôi đang cầm: "Danh sách đó có chỉ ra những kẻ ăn mày không?"

Nó không chỉ ra, nhưng tôi nghĩ là tôi đã nhớ ra. "Khoảng 80 triệu người trên thế giới, tôi e là vậy".

"Tôi đã từng là một trong số đó." Anh ta lắc lắc đầu, dường như đang chìm trong suy nghĩ. Chúng tôi ngồi yên lặng một lát rồi bỗng anh lại nói: "Tôi không thích phải đi ăn mày. Con tôi sắp chết. Vậy nên tôi phải trồng cây anh túc."

"Cây thuốc phiện?"

taisachhay https://thuviensach.vn

Anh ta nhún vai. "Không cây cối, không nước non gì. Đó là cách duy nhất để nuôi sống gia đình."

Có cái gì mắc nghẹn trong cổ họng tôi, một cảm giác buồn nản đến tuyệt vọng pha lẫn cảm giác tội lỗi. "Chúng tôi gọi việc trồng cây thuốc phiện là một tội lỗi, mặc dù rất nhiều người giàu có đã phất lên nhờ buôn bán ma túy."

Mắt anh ta lại gặp tôi và dường như xuyên thấu vào tim tôi. "Anh đã từng là một người lính," anh ta nói, gật đầu như muốn xác nhận cái thực tế đơn giản này. Rồi anh ta chậm chạp đứng dậy và lê bước xuống thềm. Tôi muốn anh ta ngồi lại, nhưng cảm thấy bất lực để có thể nói được bất cứ điều gì. Tôi đứng lên và bước theo anh ta. Khi bước tới bậc thềm cuối cùng, tôi bất chợt bị một thứ gì đó ngăn lại. Đó là tấm biển có hình tòa nhà nơi tôi vừa ngồi. Phía trên bức tranh, có một dòng chữ để cho những người qua lại biết được tấm biển đã được Heritage Trails của New York sửa sang. Dòng chữ viết:

Lăng mộ của Halicarnassus nằm trên nóc của tòa tháp chuông thánh Mark ở Venice, tại góc phố Wall và Broad- đó là ý tưởng kiến trúc của nhà số 14 phố Wall. Khi đó là tòa nhà băng cao nhất thế giới, cao 539 feet đã từng là trụ sở chính của Ngân hàng Bankes Trust, một trong những tổ chức tài chính lớn nhất đất nước.

Tôi đứng đó trong khiếp đảm và nhìn lên tòa nhà. Đầu thế kỷ trước, tòa nhà số 14 phố Wall đóng vai trò của Trung tâm Thương mại Thế giới sau này; nó đã từng là một biểu tượng của sự thống trị về quyền lực và kinh tế. Tòa nhà này cũng đã từng là trụ sở của Ngân hàng Bankers Trust, một trong những nơi mà tôi đã đến để tìm nguồn tài trợ cho công ty năng

taisachhay https://thuviensach.vn

lượng của mình. Đó là một phần quan trọng trong ký ức của tôi- cái ký ức của một người lính như người đàn ông Afghanistan đã nói.

Việc tôi đã đứng đây ngày hôm nay, nói chuyện với anh ta dường như là một sự trùng hợp kỳ lạ. Sự trùng hợp. Cái từ đó bỗng ngăn tôi lại. Phản ứng của chúng ta đối với những sự trùng hợp đã nhào nặn cuộc sống của chúng ta thế nào. Tôi nên cư xử ra sao với sự trùng hợp ngẫu nhiên này?

Khi tiếp tục bước đi, tôi lướt nhìn đám đông, nhưng không thể tìm thấy bóng dáng của anh ta. Ở toà nhà tiếp theo, có một bức tượng được phủ bằng một tấm nhựa xanh. Một dòng chữ được khắc trên bề mặt đá của tòa nhà cho thấy đây chính là tòa Tổng hành dinh của Liên bang, 26 phố Wall, nơi mà vào ngày 30 tháng 4 năm1789, George Washington đã tuyên thệ nhậm chức Tổng thống đầu tiên của Hợp chủng quốc Hoa Kỳ. Đây chính là nơi mà người đầu tiên được giao trọng trách bảo vệ cuộc sống, tự do và đem lại hạnh phúc cho toàn thể nhân dân đã đọc lời thề. Sao mà gần với Ground Zero đến thế, gần với phố Wall đến thế.

Tôi đi vòng quanh khu nhà, đến phố Pine. Tại đó, tôi đối diện với trụ sở chính của Chase, ngân hàng do David Rockefeller thành lập, một ngân hàng gắn liền với hoạt động buôn bán đầu lửa và với công việc của những người như tôi. Ngân hàng này, một tổ chức phục vụ cho EHM và là một bậc thầy trong việc hỗ trợ sự phát triển của đế chế toàn cầu, là một biểu tượng của chế độ tập đoàn trị.

Tôi nhớ là đã thấy ở đâu đó viết rằng Trung tâm Thương mại Thế giới là một dự án do David Rockerfeller khởi xướng vào năm 1960, và trong những năm gần đây tòa nhà này được xem như là một con hải âu lớn. Nhưng về mặt tài chính có lại bị coi là một sai lầm, không phù hợp với công nghệ hiện đại như sợi quang và Internet, và có một hệ thống thang

taisachhay https://thuviensach.vn

máy đắt tiền mà không hiệu quả. Hai tòa nhà này đã từng được đặt cho cái tên David và Nelson. Giờ thì con hải âu lớn đó đã chết.

Tôi tiếp tục bước đi chầm chậm, gần như là miễn cưỡng. Mặc dù chiều hôm đó thời tiết thật ấm áp nhưng lòng tôi sao thấy tê tái, và tôi chợt thấy có một cảm giác lo âu đến kỳ lạ, như một điềm báo đang vây chặt lấy mình. Tôi không thể tìm được nguồn gốc của sự sợ hãi, cố tìm cách xua nó đi, và cố bước đi nhanh hơn. Nhưng rút cục tôi lại thấy mình đang dứng nhìn chăm chăm vào cái hố đang cháy âm ỉ ấy, miếng kim loại cong queo, vết sẹo lớn trên bề mặt trái đất ấy. Tôi đứng dựa vào tòa nhà đã thoát khỏi sự tàn phá và nhìn chòng chọc vào cái hố. Tôi cố hình dung cảnh tượng người ta lao ra khỏi tòa tháp đang sụp đổ và những người lính cứu hỏa đang lao vào để cứu họ. Tôi cố nghĩ về những người đã nhảy xuống, về cảm giác tuyệt vọng mà họ đã trải qua. Thế những tôi hoàn toàn bất lực. Thay vào đó, tôi lại thấy Osama Bin Laden đang nhận tiền và vũ khí trí giá hàng triệu đô la từ một người làm việc cho một công ty tư vấn theo hợp đồng của chính phủ Hoa kỳ. Rồi tôi lại thấy mình đang ngồi bên máy tính với màn hình trắng xóa.

Tôi nhìn ra xung quanh, rời mắt khỏi Ground Zero, về phía những con phố của New York đã thoát khỏi ngọn lửa giò đang quay trở lại nhịp sống thường nhật. Tôi tự hỏi không hiểu những người đi trên những con phố ấy hôm nay nghĩ gì về tất cả những điều này- không đơn giản chỉ về sự sụp đổ của hai tòa tháp, mà còn về những nông trang trồng lựu bị tàn phá và hai mươi tư ngàn người chết đói mỗi ngày. Ước giá mà họ nghĩ về những điều như vậy, giá mà họ có thể tách mình ra khỏi công việc, ra khỏi những chiếc xe hơi ăn xăng và các khoản trả lãi để có thể xem xét lại những đóng góp của bản thân mình cho cái thế giới mà họ đang để lại cho con em mình. Tôi không hiểu họ biết gì về đất nước Afganistan- không

taisachhay https://thuviensach.vn

phải là qua tivi với cảnh tượng những đoàn lính và xe tăng Mỹ tràn ngập, mà về một Afganistan của người đàn ông nọ. Tôi tự hỏi hai mươi bốn ngàn người chết đói mỗi ngay đã từng nghĩ gì.

Và rồi tôi lại trông thấy mình đang ngồi đó, trước một màn hình máy tính trắng xóa.

Tôi ép mình trở lại với Ground Zero. Vào lúc này, có một điều chắc chắn rằng: đất nước tôi đang nghĩ tới sự trả thù, và sự trả thù này dành cho những nước như Afghanistan. Nhưng tôi lại nghĩ tới những nước khác, nơi mà người dân ở đó căm ghét các công ty của chúng tôi, quân đội của chúng tôi, các chính sách của chúng tôi, và cả con đường tiến tới thống trị thế giới của chúng tôi nữa.

Tôi băn khoăn không biết các nước như Panama, Êcuađo, inđônêxia, Iran, Guatemala, và hầu hết các nước Châu Phi nữa thì thế nào?

Tôi thôi không dựa vào bức tường nơi tôi đang đứng và định bước đi. Một người đàn ông thấp, da ngăm đen đang khua khua một tờ báo và hét lên bằng tiếng Tây Ban Nha. Tôi dừng lại.

"Venezuela bên bờ vực cách mạng!" Ông ta hét lên, át cả tiếng ồn ào của xe cộ, tiếng còi ô tô inh ỏi, và dòng người đang đi như thác đổ.

Tôi mua báo của anh ta và đứng lại đó một lát để liếc qua các mục chính. Đó là về Hugo Chavez, vị Tổng thống chống Mỹ được bầu cử dân chủ tại Venezuela, và về sự chống đối ngấm ngầm các chính sách của Mỹ tại châu Mỹ Latinh.

Còn Venezuela thì sao?

https://thuviensach.vn

Chương 33: Vênêzuêla được Saddam cứu giúp

Tôi đã theo dõi Vênêzuêla trong nhiều năm. Đó là ví dụ điển hình về một đất nước từ nghèo đói đi lên giàu có nhờ vào dầu lửa. Đây cũng là một ví dụ về những tranh chấp bắt nguồn từ dầu lửa, về sự bất bình đẳng giữa người giàu và người nghèo, và là mô hình của một đất nước bị các tập đoàn dầu lửa bóc lột một cách không thương tiếc. Vênêzuêla là hình ảnh thu nhỏ của một nơi mà ở đó cách thức của các tập EHM cũ kỹ như tôi kết hợp với cách thức mới theo kiểu tập đoàn trị.

Những sự kiện mà tôi đọc trong báo chí ngày hôm đó tại Ground Zero là kết quả trực tiếp cuộc bầu cử năm 1998, khi những người nghèo và những người bị tước quyền công dân ở Vênêzuêla đã tuyệt đối bầu Hugo Chavez làm tổng thống của họ[1]. Tổng thống mới ngay lập tức áp dụng các biện pháp quyết liệt là kiểm soát các tòa án và các tổ chức khác đồng thời giải tán Quốc hội Vênêzuêla. Ông lên án "chủ nghĩa đế quốc vô liêm sỉ" của Hoa kỳ, tuyên bố sẽ mạnh mẽ chống lại toàn cầu hóa, và đưa ra đạo luật hydrocarbon, một đạo luật mà ngay từ cái tên đã làm cho người ta liên tưởng đến đạo luật mà Jaime Roldos đã đưa vào Êcuađo ngay trước khi máy bay của ông đâm xuống đất. Đạo luật này làm tăng gấp đôi tiền khai thác mỏ mà các công ty dầu lửa nước ngoài phải trả. Sau đó Chavez thắt chặt lại công ty dầu lửa Petroleos de Vênêzuêla thuộc sở hữu nhà nước bằng cách thay thế đội ngũ lãnh đạo công ty bằng những người thân tín với ông.

Dầu lửa của Vênêzuêla là một sản phẩm vô cùng quan trọng đối với các nền kinh tế trên thế giới. Vào năm 2002, quốc gia này đã là nước xuất khẩu dầu mỏ lớn thứ 4 thế giới và là nhà cung cấp dầu lửa lớn thứ 3 cho Hoa Kỳ[3]. Công ty Petroleos de Vênêzuêla, với 40.000 công nhân và doanh thu 50 tỷ đô la một năm, đóng góp khoảng 80% vào doanh thu xuất khẩu

taisachhay https://thuviensach.vn

của cả nước. Dầu lửa của nước này cho đến nay vẫn là nhân tố quan trọng nhất đối nền kinh tế Vênêzuêla.[4] Cùng với việc nắm giữ được ngành dầu lửa, bản thân Chavez đã trở thành một đối tác quan trọng trên trường quốc tế.

Nhiều người dân Vênêzuêla nhìn nhận điều này như một định mệnh, như kết quả của một quá trình đã bắt đầu từ 80 năm trước. Vào ngày 14 tháng 12 năm 1922, một vỉa dầu lớn được phát hiện gần Maracaibo. Trong ba ngày sau đó, mỗi ngày lượng dầu phun ra tương đương với một trăm ngàn thùng dầu thô, và từ đó, sự kiện địa chất này đã trở thành nước xuất khẩu dầu mỏ lớn nhất thế giới. Vênêzuêla đã hy vọng dầu mỏ sẽ là giải pháp cho tất cả các vấn đề của đất nước mình.

Nguồn thu từ dầu mỏ trong vòng 40 năm sau đã biến Vênêzuêla từ một trong những quốc gia nghèo nhất thế giới trở thành một trong những nước giàu nhất Mỹ Latinh. Tất cả mọi chỉ tiêu thống kê quan trọng của nước này đều được cải thiện: y tế, giáo dục, việc làm, tuổi thọ, và tỷ lệ trẻ sơ sinh sống sót. Ngành kinh doanh ngày một phát đạt.

Trong thời kỳ cấm vận dầu lửa của các nước OPEC năm 1973, giá dầu mỏ tăng nhanh và ngân sách quốc gia của Vênêzuêla tăng gấp bốn lần. Các EHM bắt đầu vào cuộc. Các ngân hàng quốc tế ồ ạt cho nước này vay để xây dựng hàng loạt những dự án hạ tầng cơ sở và công nghệ cũng như các tòa nhà chọc trời cao nhất châu lục. Sau đó, vào những năm 80, các EHM kiểu doanh nhân đã tới. Đó là một cơ hội tuyệt vời cho họ học hỏi kinh nghiệm. Tầng trung lưu ở Vênêzuêla ngày càng lớn mạnh, và điều này đã tạo ra một thị trường béo bở cho một các sản phẩm, và vẫn có một tầng lớp nghèo khổ sẵn sàng lao động khổ sai trong các nhà máy.

taisachhay https://thuviensach.vn

Thế rồi giá dầu mỏ giảm, và Vênêzuêla không thể thanh toán được các khoản nợ nần của mình. Năm 1989, Quỹ tiền tệ quốc tế đã đặt ra các biện pháp hà khắc và ép Caracas hỗ trợ cho chế độ tập đoàn trị theo nhiều cách khác nhau. Bạo lực nổ ra ở Vênêzuêla, các mỏ sẽ là nguồn hỗ trợ vô tận đã tiêu tan. Từ năm 1987 đến 2003, thu nhập bình quân đầu người ở Vênêzuêla đã giảm hơn 40%.

Nghèo đói gia tăng và oán thù chồng chất. Sự phân cực diễn ra giữa tầng lớp trung lưu và tầng lớp nghèo đói. Như thường thấy ở những nước có nền kinh tế phụ thuộc vào dầu lửa, sự phân hóa tầng lớp trong dân cư đã thay đổi một cách đáng kể. Nền kinh tế tụt dốc gây thiệt hại cho tầng lớp trung lưu, và nhiều người trong số họ đã rơi xuống tầng lớp nghèo đói.

Thực trạng này đã tạo điều kiện cho Chavez- và làm nảy sinh xung đột với Washington. Có được quyền lực trong tay, vị tổng thống mới bắt đầu những hoạt động thách thức chính quyền Bush. Ngay trước vụ 11/9, Washington còn đang cân nhắc những lựa chọn của mình. EHM đã thất bại,liệu đã đến lúc đưa những tên sát nhân vào cuộc chưa?

Sự kiện 11/9 xảy ra đã làm thay đổi tất cả những ưu tiên của chính quyền Washington. Tổng thống Bush và các cố vấn của mình tập trung kêu gọi cộng đồng thế giới ủng hộ các hoạt động của Mỹ ở Afghanistan và cuộc xâm lược Iraq. Trên hết là nền kinh tế Mỹ đang trong tình giai đoạn khủng hoảng. Bởi vậy mà vấn đề Vênêzuêla được gạt sang một bên. Tuy nhiên, một điều rõ ràng là đến một lúc nào đó, Bush và Chavez sẽ lại đối đầu với nhau. Bởi lẽ khi nguồn dầu lửa của Iraq và Trung Đông bị đe dọa thì Washington không thể nào bỏ qua Vênêzuêla quá lâu được.

Lang thang xung quanh Ground Zero và phố Wall, nói chuyện với người đàn ông Afghanistan lớn tuổi, và đọc các tin tức về đất nước Vênêzuêla

taisachhay https://thuviensach.vn

của Chavez, tất cả đã khiến tôi phải suy nghĩ đến một điều mà tôi đã lảng tránh trong nhiều năm, buộc tội tôi phải có một cái nhìn nghiêm túc về hậu quả của những gì tôi đã làm trong ba mươi năm qua. Tôi không thể phủ nhận rằng vai trò của mình hay cái thực tế tôi là một EHM, hiện giờ đã ảnh hưởng hết sức tiêu cực đến thế hệ con gái mình. Tôi biết rằng tôi không thể không làm gì để chuộc lại lỗi lầm của mình. Tôi phải gột sạch mình bằng cách thức tỉnh người dân trước hiện thực của tập đoàn trị và hiểu ra tại sao nhiều nước trên thế giới lại căm ghét chúng ta đến thế.

Một lần nữa tôi bắt tay vào viết, nhưng tôi cảm thấy dường như câu chuyện của mình đã quá cũ. Bằng cách nào đó, tôi phải cập nhật thông tin. Tôi đã nghĩ đến việc đến Afghanistan, Iraq, và Vênêzuêla và viết những bình luận đương thời về ba nước này. Các nước đó như là hiện thân cho sự trớ trêu của các vấn đề quốc tế hiện nay: mỗi nước đều đã trải qua những biến động chính trị đau thương và kết thúc với những người lãnh đạo để lại quá nhiều điều cần phải thay đổi (một thủ lĩnh Taliban tàn nhẫn va chuyên quyền, nhưng chế độ tập đoàn trị đã không hề tìm cách giải quyết những vấn đề cốt lõi của họ. Đúng hơn là, chế độ đó chỉ quan tâm đến việc tìm cách làm hại những nhà lãnh đạo nào cản trở việc thực hiện chính sách dầu mỏ của Mỹ mà thôi. Xét trên nhiều khía cạnh thì Vênêzuêla là trường hợp đặc biệt nhất, bởi lẽ Mỹ đã tiến hành can thiệp quân sự ở Afghanistan và có vẻ như chắc chắn sẽ có mặt ở Iraq, nhưng phản ứng của chính quyền Mỹ với Chavez vẫn còn là điều bí ẩn. Theo như tôi được biết, vấn đề không phải ở chỗ Chavez có phải là một nhà lãnh đạo tốt hay không; mà là ở phản ứng của Washington đối với người lãnh đạo làm cản trở chế độ tập đoàn trị trên con đường tiến tới thống trị thế giới.

Tuy nhiên, trước khi tôi có thể thu xếp một chuyến đi như vậy, những sự kiện lại một lần nữa ngăn cản tôi. Các hoạt động phi lợi nhuận đã cho tôi

taisachhay https://thuviensach.vn

cơ hội đến Nam Mỹ một vài lần vào năm 2002. Một gia đình Vênêzuêla sắp bị phá sản dưới chế độ của Chavez đã cùng tham gia vào chuyến đi này đến vùng Amazon. Chúng tôi trở thành bạn thân của nhau, và tôi đã được nghe về mặt trái của câu chuyện. Tôi cũng đã gặp những người Nam Mỹ, những người đã xem Chavez như là một vị cứu tinh. Các sự kiện xảy ra ở Caracas là triệu chứng của căn bệnh mà chúng tôi, những EHM đã tạo ra.

Tháng 12 năm 2002, tình thế ở Vênêzuêla và Iraq đã lên đến khủng hoảng. Hai nước đang trở thành hai trường hợp hoàn toàn trái ngược nhau. Tại Iraq, mọi mưu đồ đen tối- của cả EHMs và những tên sát nhân đã không thể khiến Saddam phục tùng, và giờ thì chúng tôi đang chuẩn bị cho phương án cuối cùng, đó là xâm lược. Tại Vênêzuêla, chính quyền của Bush đang phát huy cái cách mà trước đây Kermit Roosevelt đã từng áp dụng với Iran. Như tờ thời báo New York đã viết:

Hàng trăm ngàn người Vênêzuêla hôm nay đã đổ xuống đường để bày tỏ cam kết sẽ tiến hành đình công trong cả nước, vào ngày 28 này để buộc Tổng thống Hugo Chavez phải từ chức.

Cuộc đình công, mà theo ước tính có khoảng 30.000 công nhân dầu mỏ tham gia, đe dọa sẽ tàn phá quốc gia này, nước khai thác dầu mỏ lớn thứ 5 trên thế giới, trong những tháng tới...

Trong những ngày gần đây, cuộc đình công đã rơi vào bế tắc. Ông Chavez đang cùng với những công nhân không tham gia đình công đưa hoạt động của công ty dầu mỏ quốc doanh trở lại bình thường. Mặc dù vậy song phe đối lập, mà dẫn đầu là Liên minh các nhà lãnh đạo doanh nghiệp và nghiệp đoàn, cam đoan rằng cuộc đình công của họ sẽ đẩy công ty này, và cả chính phủ của Chavez nữa xuống bờ vực thẳm.[6]

taisachhay https://thuviensach.vn

CIA cũng đã từng hạ bệ Mossadegh và thay bằng Quốc vương Iran theo cách hệt như vậy. Hai sự kiện gần như không khác gì nhau. Dường như lịch sử của 50 năm sau đó đang lặp lại một cách lạ kỳ. Năm thập niên đã qua và dầu mỏ vẫn là động lực chính.

Ngày 4 tháng 1 năm2003, phe ủng hộ Chavez đụng độ với phe đối lập. Hai người bị bắn chết và hơn 12 người khác bị thương. Ngày hôm sau, tôi nói chuyện với một người bạn cũ, người đã từng dính líu tới những kẻ sát nhân trong nhiều năm. Cũng như tôi, anh ấy chưa bao giờ làm việc trực tiếp cho bất cứ chính phủ nào, nhưng đã từng hoạt động bí mật ở nhiều nước. Anh ta kể với tôi rằng một nhà thầu tư nhân đã tìm cách tiếp cận với anh ta để nhờ anh kích động những cuộc đình công ở Caracas và mua chuộc các sĩ quan quân đội- trong số đó nhiều người đã được đào tạo tại trường Mỹ- quay sang chống lại vị tổng thống mà họ đã bầu ra. Anh ta đã từ chối lời đề nghĩ, nhưng cũng tiết lộ rằng: "người nhận công việc này đang làm tốt những gì anh ta được giao".[7]

Cũng vào tháng 1 năm 2003, giá dầu thô tăng cao và dự trữ dầu lửa của Mỹ xuống gần mức thấp nhất trong vòng 26 năm qua. Với những gì diễn ra ở Trung Đông, tôi biết chính quyền Bush sẽ làm mọi điều để hạ bệ Chavez. Thế rồi cái tin họ thành công đã tới, Chavez bị lật đổ. Tờ thời báo New York dùng những diễn biến của sự kiện này để đưa ra một triển vọng lịch sử- cũng như về con người mà dường như đã đóng vai trò của Kermit Roosevelt ở nước Vênêzuêla hiện tại:

Hoa Kỳ ... đã ủng hộ cho các chế độ độc tài ở khắp các nước Trung và Nam Mỹ trong và sau chiến tranh lạnh để bảo vệ những quyền lợi kinh tế và chính trị của mình.

taisachhay https://thuviensach.vn

Tại đất nước Guatemala bé nhỏ, Cục Tình báo Trung ương Mỹ đã bố trí cuộc lật đổ chính phủ được bầu cử một cách dân chủ vào năm 1954 và đứng đằng sau chính phủ cánh hữu sau này chống lại các nhóm phiến quân cánh tả nhỏ lẻ trong 40 năm. Hậu quả là gần 200.000 dân thường đã thiệt mạng.

Tại Chilê, được sự hậu thuẫn của CIA, tướng Augusto Pinochet đã nắm quyền từ năm 1970 đến năm 1990. Tại Pêru một chính phủ dân chủ yếu ớt vẫn đang cố làm sáng tỏ vai trò của CIA trong một thập niên hậu thuẫn cho vị tổng thống giờ đây đã bị phế truất và ruồng rẫy, ngài Alberto K.Fujimori, và trưởng ban Tình báo đầy tai tiếng là Vladimiro N.Montesinos.

Mỹ đã xâm lược Panama năm 1989 và lật đổ tên độc tài buôn lậu ma túy Manuel A.Noriega, người mà gần 20 năm nay, luôn là một tay sai trung thành của CIA. Và nỗ lực thiết lập một phe đối lập để chống lại phe cánh tả của Nicaragua năm 1980 bằng bất kỳ giá nào, kể cả bán vũ khí cho Iran để lấy tiền mặt, đã dấy lên làn sóng lên án các quan chức chính quyền Reagan.

Trong số những người bị điều tra hồi đó có Otto J.Reich, một cựu chiến binh trong cuộc chiến ở Châu Mỹ Latinh. Ông Reich chưa từng bị nhận một lời cáo buộc nào cả. Sau này ông trở thành đại sứ của Mỹ tại Vênêzuêla và hiện đang là Thứ trưởng Bộ Ngoại giao phụ trách khu vực Châu Mỹ Latinh theo chỉ định của Tổng thống. Việc lật đổ ngài Chavez đã mang lại thêm cho ông ta một niềm tự hào.[8]

Khi ông Reich và chính quyền Bush đang ăn mừng các hoạt động chống phá Chavez thì tình thế này bất ngờ bị đảo ngược. Chavez đã dành lại ưu thế và lấy lại được quyền lực trong vòng chưa đến 72 giờ sau đó. Khác với

taisachhay https://thuviensach.vn

Mossadegh ở Iran, Chavez đã tìm cách giữ được quân đội bên phe mình, bất chấp mọi toan tính xúi giục các quan chức cấp cao nhất chống lại ông. Ngoài ra, ông cũng có trong tay công ty dầu mỏ lớn mạnh của nhà nước. Công ty Petroleos de Vênêzuêla từ chối nhượng bộ hàng ngàn công nhân bãi công và đã quay trở lại hoạt động bình thường.

Sau khi dẹp bỏ được các âm mưu chống đối, Chavez siết chặt sự kiểm soát của chính phủ đối với các công nhân công ty dầu mỏ, thanh trừ một số phần tử quân đội không trung thành bị lôi kéo làm phản, và trục xuất nhiều phần tử chống đối chủ chốt. Ông cũng đã ra lệnh kết án hai thủ lĩnh đối lập 20 năm tù, là các gián điệp có quan hệ với Washington và đã từng tham gia vào nhóm những tên sát nhân chỉ huy cuộc bãi công trên toàn quốc.[9]

Suy cho cùng, một chuỗi những sự kiện này là thảm họa đối với chính quyền Bush. Như thời báo Los Angeles đã viết:

Thứ 3 vừa rồi , các quan chức chính quyền Bush đã phải thừa nhận là họ đã bàn bạc với các nhà lãnh đạo quân sự và dân sự ở nước này hàng tháng nay về chuyện lật đổ tổng thống Vênêzuêla là Hugo Chavez... Hiện người ta đang điều tra vụ chính phủ tiến hành âm mưu đảo chính không thành này.[10]

Rõ ràng là không chỉ EHMs mà cả những kẻ sát nhân cũng đã thất bại. Hóa ra Vênêzuêla năm 2003 rất khác với Iran năm 1953. Tôi băn khoăn không hiểu đây có phải là một điềm báo hay đơn giản chỉ là một sự bất thường- và không hiểu Washington sẽ định làm gì tiếp theo. Tôi tin là ít nhất trong lúc này, một cuộc khủng hoảng nghiêm trọng ở Vênêzuêla đã được đẩy lùi và Chavez đã được cứu thoát nhờ có Saddam Hussein. Bởi vì chính quyền của Bush không thể nào đồng thời giải quyết các vấn đề ở Afghanistan,

taisachhay https://thuviensach.vn

Iraq và Vênêzuêla. Hiện tại họ không đủ lực lượng quân sự cũng như không đủ sự hậu thuẫn chính trị để làm điều đó. Vì vậy, tôi biết là tình thế có thể thay đổi rất nhanh, và rằng trong tương lai gần, Tổng thống Chavez rất có thể sẽ phải đối mặt với một phe đối lập khá hùng hậu. Dù gì đi nữa, Vênêzuêla cũng nhắc nhở chúng ta rằng, 50 năm chẳng làm thay đổi được nhiều điều- ngoại trừ kết quả

Chương 34: Thăm lại Êcuađo

Vênêzuêla là một trường hợp kinh điển. Tuy vậy, khi quan sát những sự kiện dần hé mở ra ở đó, tôi kinh ngạc nhận thấy những chiến tuyến thực sự quan trọng lại nằm ở một nơi khác. Những chiến tuyến này quan trọng không phải là vì ở đó chứa đựng nhiều tiền hay nhiều sinh mạng hơn, mà bởi vì chúng liên quan đến những vấn đề vượt ra ngoài những mục tiêu vật chất từ trước đến nay vẫn là nền tảng của các đế chế. Những chiến tuyến này vượt quá tầm với của các chủ ngân hàng, các giám đốc, và các chính trị gia, đi sâu vào linh hồn của xã hội hiện đại. Và chúng đang được hình thành nên trong lòng một đất nước mà tôi biết và yêu quý, đất nước nơi tôi đã từng làm việc như một tình nguyện viên của Quân đoàn Hòa bình: Êcuađo.

Từ lần đầu tiên khi tôi đặt chân đến đây vào năm 1968, qua thời gian đất nước bé nhỏ đã dần trở thành một nạn nhân điển hình của chế độ tập đoàn trị. Những người cùng thời với tôi, và những người đang theo bước chúng tôi, thật sự đã đẩy nó đến bờ vực phá sản. Chúng tôi cho đất nước này vay hàng tỷ đô la để nó có thể thuê các công ty lắp ghép và xây dựng của chúng tôi dựng nên những dự án phục vụ tầng lớp giàu nhất đất nước này. Kết quả là trong vòng 3 thập niên, tỷ lệ nghèo đói chính thức tăng từ 50% lên 70%, thất nghiệp tăng từ 15% lên 70%, nợ công tăng từ 240 triệu USD lên 16 tỷ USD và tỷ lệ nguồn lực quốc gia dành cho những

taisachhay https://thuviensach.vn

người nghèo nhất giảm từ 20% xuống còn 6%. Ngày nay, Êcuađo dành gần 50% tổng ngân sách quốc gia để trả nợ- thay vì dùng số tiền đó để giúp cho hàng triệu người đang chính thức đứng trong danh sách những người bị bần cùng.[1]

Tình hình ở Êcuađo chứng minh rằng, điều này hoàn toàn không phải là hậu qủa của một âm mưu: nó là một quá trình diễn ra cả trong thời kỳ cầm quyền của đảng Dân chủ lẫn đảng Cộng hòa, một quá trình với sự tham gia của tất cả các ngân hàng đa quốc gia lớn, rất nhiều công ty, các chương trình viện trợ nước ngoài của vô số nước. Mỹ đóng vai trò chủ đạo, nhưng Mỹ không hành động một mình.

Trong vòng ba thập niên qua, hàng ngàn người đã cùng đưa Êcuađo đến vị trí ngàn cân treo sợi tóc mà nó đang phải đối mặt vào đầu thiên niên kỷ mới. Một số người, giống như tôi, ý thức được những việc họ đang làm, song đa phần những người khác chỉ hoàn thành công việc theo cách mà họ đã từng được học tại các trường kinh tế, trường kỹ thuật và trường luật, đi theo những ông chủ kiểu như tôi, những người đã lấy lòng tham của bản thân để giải thích cho toàn bộ hệ thống và bằng những hình thức thưởng phạt đã giúp duy trì nó. Ngay trong trường hợp tồi tệ nhất thì những người tham gia vào công việc này cũng chỉ nghĩ rằng họ chẳng gây hại đến ai; còn nếu nhìn một cách lạc quan nhất thì họ đang giúp một dân tộc nghèo đói.

Dù có vô tình bị lừa, và- trong rất nhiều trường hợp- tự lừa dối mình, những người trong cuộc không phải là thành viên của bất kỳ âm mưu bí mật nào, mà họ là sản phẩm của một hệ thống được dựng nên để củng cố cho một hình thức đế quốc tinh vi và hiệu quả nhất mà thế giới từng thấy. Người ta không phải mất công đi tìm những người sẵn sàng nhận hối lộ hay có thể bị dọa dẫm- những người này đã làm việc trong các công ty, các

taisachhay https://thuviensach.vn

ngân hàng, và các cơ quan chính phủ rồi. Các hình thức hối lộ bao gồm tiền lương, thưởng, lương hưu, bảo hiểm, những lời dọa dẫm thường đến dưới hình thức những chuẩn mực xã hội, những áp bức, và những câu hỏi chưa ai nói ra về tương lai của con cái họ.

Hệ thống này đã thành công rực rỡ. Theo thời gian, Êcuađo ngày càng rơi sâu vào bẫy. Chúng tôi đã có được đất nước này. Cũng giống như một tay bố già Mafia đã có trong tay con người tội nghiệp mà đám cưới của con gái ông ta và công việc làm ăn nhỏ lẻ của ông ta do chính hắn tài trợ. Cũng giống như bất kỳ một bố già Mafia tài giỏi nào, chúng tôi biết là dưới những cánh rừng nhiệt đới của Êcuađo là cả một biển dầu, chúng tôi biết là cái ngày ấy rồi sẽ đến.

Và cái ngày ấy đã đến, đầu năm 2003,từ Quito tôi lái chiếc Subaru Outback quay về Shell. Chavez đã củng cố lại địa vị của mình ở Vênêzuêla. Ông đã thách đố Gteorge W.Bush và đã thắng. Saddam giữ vững lập trường và sắp sửa bị xâm lược. Nguồn cung cấp dầu hỏa bị tụt xuống mức thấp nhất trong gần ba thập niên, và triển vọng chúng tôi có thể lấy thêm dầu từ những nguồn then chốt trở nên vô cùng ảm đạm- và vì thế các bảng cân đối kế toán của chế độ tập đoàn trị cũng sẽ chẳng ra gì. Chúng tôi cần một con át chủ bài. Đã đến lúc phải đòi nợ Êcuađo.

Trong lúc lái xe qua con đập khổng lồ trên dòng sông Pastaza, tôi nhận thấy ở Êcuađo, cuộc chiến không đơn thuần trên dòng sông Pastaza, tôi nhận thấy ở Êcuađo, cuộc chiến không đơn thuần là cuộc chiến giữa người giàu và người nghèo, giữa những kẻ chuyên đi bác lột và những người bị bóc lột. Những cuộc chiến này cuối cùng sẽ xác định lại chúng tôi là ai với tư là một nền văn minh. Chúng tôi điềm nhiên ép đất nước nhỏ bé này mở những cánh rừng rậm nhiệt đới Amazon cho các công ty dầu lửa. Và hậu quả của việc này sữ là một sự tàn phá khủng khiếp.

taisachhay https://thuviensach.vn

Nếu chúng tôi cứ khăng khăng đòi nợ, thì hậu quả của việc đó khó mà lường hết được. Không chỉ là vấn đề các nền văn hóa bản địa, mạng người và hàng trăm ngàn loài động vật, loài bò sát, các loài côn trùng, và thực vật- mà rất nhiều trong số này có thể là những loại thuốc chưa được khám phá để chữa một loạt các căn bệnh- sẽ bị tàn phá. Không chỉ là việc những cánh rừng nhiệt đới hấp thụ khí thải chết người phả ra từ nền công nghiệp của chúng tôi, cho khí ôxy cần thiết biết mấy đối với cuộc sống của chúng ta, và tạo ra những đám mây đem đến cho ta phần lớn nguồn nước trên thế giới. Nó vượt quá phạm vi của tất cả những lý luận thông thường mà những nhà môi trường học thường dùng để bảo vệ những nơi như thế này, và chạm đến những nơi sâu thẳm trong tâm hồn chúng ta.

Nếu chúng tôi theo đuổi chiến lược này, chúng tôi sẽ tiếp tục cái hình mẫu đế quốc đã bắt đầu từ trước cả Đế chế La mã. Chúng tôi công khai chỉ trích chế độ nô lệ, nhưng đế quốc chúng tôi đã biến nhiều người thành nô lệ hơn cả đế chế La mã và những cường quốc thuộc địa trước đây. Tôi không hiểu làm sao chúng tôi có thể áp dụng một chính sách thiển cận như vậy ở Êcuađo mà vẫn có thể sống với lương tâm của chính mình.

Qua cửa kính chiếc Subaru, tôi nhìn lên những sườn núi trơ trụi của dãy Andy, nó đã từng tươi tốt với đầy các loại cây nhiệt đới khi tôi còn ở Quân đoàn Hòa bình, tôi bỗng phát hiện thêm một điều nữa. Tôi chợt nhận ra rằng cách nhìn Êcuađo như một chiến tuyến quan trọng chỉ mang tính cá nhân, chứ trên thực tế, tất cả các quốc gia mà tôi đã từng đến làm việc, những quốc gia với nguồn tài nguyên mà đế chế thèm khát, cũng đều quan trọng như vậy. Tôi có cảm tình riêng với đất nước này, tôi cảm tình với nó từ những ngày cuối thập niên 60 khi tôi đánh mất sự vô tội của mình tại đây. Tuy vậy, điều này chỉ là chủ quan, là thành kiến của riêng tôi.

taisachhay https://thuviensach.vn

Tuy những khu rừng nhiệt đới của Êcuađo rất quý giá, song cũng như những dân bản địa và tất cả sự sống trong các khu rừng này, chúng cũng không đáng quý hơn những sa mạc ở Iran hay những di sản của người Ả rập. Không quý giá hơn những dãy núi của Java, những bờ biển Phillipin, những thảo nguyên của Châu Á, những hoang mạc của Châu Phi, những khu rừng Bắc Mỹ, và những chỏm băng của Bắc cực hoặc hàng trăm nơi có nguy cơ bị đe dọa khác. Tất cả những nơi này đều đại diện cho những trận chiến, và mỗi nơi đó lại buộc chúng ta phải tự vấn trong sâu thẳm lương tâm của mỗi người và của tất cả mọi người.

Tôi nhớ đến một con số thống kê tổng hợp được tất cả những điều này: Tỷ lệ thu nhập của 1/5 dân số thế giới sống ở các nước giàu nhất so với thu nhập của 1/5 dân sô sống ở các nước nghèo nhất tăng từ 30/1 năm 1960 lên tới 74/1 năm 1995. Ngân hàng thế giới, USAID, quỹ tiền tệ Quốc tê, cùng những ngân hàng, công ty và các chính phủ khác nhúng tay vào cái gọi là viện trợ quốc tế tiếp tục nói với chúng ta rằng, họ đang làm công việc của họ, và rằng họ đã đạt được những bước tiến.

Và thế là tôi lại đến Êcuađo, tới đất nước chỉ là một trong số những trận chiến nhưng lại chiếm một vị trí đặc biệt trong trái tim tôi. Lần này là vào năm 2003, 35 năm sau lần đầu tiên tôi đặt chân đến nơi này với vai trò là một thành viên của một tổ chức Mỹ mang từ "hòa bình" trong tên gọi của nó. Lần này, tôi đến để ngăn chặn một cuộc chiến mà ba thập niên nay tôi đã kích động.

Những sự kiện ở Afghanistan, Iraq, Vênêzuêla đáng lẽ đã phải làm chúng tôi nản chí; nhưng ở Êcuađo, tình thế khác hẳn. Để tiến hành cuộc chiến ở đây, sẽ không phải huy động quân đội Mỹ, chúng tôi sẽ chỉ phải đối đầu với vài nghìn chiến binh của các bộ lạc, được trang bị bằng giáo mác, dao rựa, những khẩu súng nạp đạn bằng nòng, bắn từng phát một. Những bộ

taisachhay https://thuviensach.vn

lạc này sẽ phải chống lại một quân đội Êcuađo được trang bị hiện đại, vài tay tham mưu mà Mỹ cử sang, và những tên giết người hám lời do các công ty dầu lửa thuê. Cuộc chiến này sẽ chẳng khác nào cuộc xung đột vào năm 1995 giữa Peru và Êcuađo mà phần lớn người dân Mỹ chẳng bao giờ biết đến, và những diễn biến gần đây đã leo thang đến mức chiến tranh rất có thể sẽ xảy ra.

Vào tháng 12 năm 2002, đại diện của công ty dầu lửa buộc tội một bộ lạc đã bắt cóc và giữ một nhóm nhân viên công ty làm con tin, những người đại diện cũng ám chỉ là những người tham gia vụ bắt cóc này là thành viên của một nhóm khủng bố, có thể có liên hệ với Al-Qaeda. Đây là một vấn đề được thổi phồng lên vì công ty dầu lửa này chưa được chính phủ cho phép đặt giàn khoan. Tuy vậy công ty này khẳng định, công nhân của họ có quyền tiến hành điều tra sơ bộ trước khi được phép đặt giàn khoan- vài ngày sau, tuyên bố này đã bị các bộ lạc bản địa kịch liệt phản đối khi họ chia sẽ quan điểm của họ về sự kiện này.

Theo đại diện của bộ lạc, các công nhân của công ty dầu lửa đã xâm phạm vùng đất mà không có quyền đặt chân tới; những người của bộ lạc không mang vũ khí, cũng không đe dọa những người công nhân này bằng bất cứ hành động bạo lực nào. Trên thực tế, họ đã đưa những người này về làng, mời họ ăn và uống chicha, một loại bia địa phương. Sau khi đã thiết đãi nồng hậu, bộ lạc thuyết phục những người dẫn đường cho những công nhân đưa họ ra khỏi nơi này. Tuy vậy, bộ lạc khẳng định là những người công nhân này chưa bao giờ bị bắt giữ, họ được tự do đi bất kỳ nơi nào họ muốn.

Trên đường đi, tôi nhớ lại những gì người Shuar đã nói với tôi năm1990 khi tôi quay trở lại giúp họ bảo vệ những cánh rừng sau khi đã bán IPS. “Thế giới là cái mà anh mơ ước”. Họ từng nói vậy, và họ cũng chỉ ra những

taisachhay https://thuviensach.vn

người phương Bắc chúng tôi đã mơ về những ngành công nghệp khổng lồ, mơ có nhiều ô tô và những ngôi nhà chọc trời. Bây giờ chúng tôi phát hiện ra rằng viễn tưởng của chúng tôi thực tế là một cơn ác mộng mà cuối cùng rồi sẽ hủy hoại tất cả chúng tôi.

"Hãy thay đổi giấc mơ đó đi", những người Shuar đã từng khuyên tôi. Và bây giờ hơn một thập niên sau, bất chấp sự cố gắng của nhiều người và nhiều tổ chức phi lợi nhuận, gồm cả những tổ chức mà tôi đã từng hợp tác, cơn ác mộng ngày càng trở nên khủng khiếp.

Khi chiếc Outback cuối cùng cũng đưa tôi đến Shell, thành phố trong rừng rậm, tôi vội vã đến cuộc họp. Những người tham dự cuộc họp đại diện cho rất nhiều bộ lạc: Kichwa, Shuar, Achuar, Shiwiar,và Zaparo. Nhiều người trong số họ đã đi xuyên rừng hàng ngày trời, một số khác đi bằng những chiếc máy bay nhỏ, do các tổ chức phi lợi nhuận tài trợ. Một vài người mặc váy dân tộc, vẽ mặt và đeo những dải băng buộc đầu làm từ lông chim, trong khi số còn lại cố bắt chước những người dân thị trấn, mặc quần Âu, áo phông và đi giầy.

Các đại diện của bộ lạc buộc tội là bắt giữ con tin đứng lên nói đầu tiên. Họ nói với chúng tôi là ngay sau khi những người công nhân quay trở lại công ty, hơn một trăm lính Êcuađo đã tới bộ lạc nhỏ bé của họ. Họ nhắc lại cho chúng tôi biết những người lính đã đến vào một thời điểm rất đặc biệt với các khu rừng nhiệt đới, khi cây chonta kết trái. Đối với những nền văn hóa bản địa, loài cây này rất thiêng liêng vì nó chỉ kết trái một năm mỗi lần báo hiệu mùa giao phối của rất nhiều loài chim trong vùng trong đó có cả những loài chim quý hiếm đang có nguy cơ bị tuyệt chủng đã bay đến. Những người lính đến đông như vậy sẽ gây nguy hiểm cho các loài chim. Những bộ lạc nghiêm cấm săn bắt chim trong mùa chonta.

https://thuviensach.vn

"Những người lính đã đến vào một thời điểm quá bất lợi", một phụ nữ giải thich. Tôi cảm nhận được nỗi đau của bà và của những người đi theo khi họ kể lại câu chuyện bi thảm khi những người lính cố tình lờ đi lệnh cấm. Họ bắn rơi những con chim chỉ để giải trí và làm thức ăn. Thêm vào đó, họ vào vườn của các gia đình, những khu rừng chuối, và những cánh đồng sắn để ăn trộm, họ tàn phá tất cả những mảnh đất trồng vốn đã thưa thớt. Họ sử dụng chất nổ để bắt cá ở dưới sông, và họ ăn những con vật nuôi của các gia đình. Họ tịch thu súng săn và súng hơi, họ đào hố xí một cách tùy tiện, làm ô nhiễm các dòng sông bằng dầu và các dung dịch hòa tan, quấy nhiễu phụ nữ và vứt rác bừa bãi, khiến côn trùng và sâu bọ sinh sôi nảy nở.

"Chúng tôi có hai lựa chọn", một người đàn ông nói. "Chúng tôi có thể chiến đấu hoặc có thể nuốt hận và cố gắng hết sức mình để phục hồi lại những gì đã tàn phá. Chúng tôi đã quyết định chưa phải lúc chiến đấu". Ông tả lại họ đã tìm cách bù đắp các thiệt hại mà những người lính gây ra bằng cách động viên mọi người nhịn ăn. Ông ta gọi đó là nhịn ăn nhưng thực tình thì có lẽ gọi đó là chết đói một cách tự nguyện thì đúng hơn. Những người già và trẻ em bị suy dinh dưỡng và ngã bệnh.

Họ nói đến những lời hăm dọa và hối lộ. "Con trai tôi," một phụ nữ nói, "biết cả tiếng Anh và tiếng Tây Ban Nha và một vài thổ ngữ. Nó đã từng là hướng dẫn viên du lịch và làm phiên dịch cho một công ty du lịch sinh thái. Họ trả tiền nó rất khá. Công ty dầu lửa đã đề nghị nó một khoản tiền cao gấp mười lần. Nó biết làm gì bây giờ? Giờ nó viết thư tố cáo công ty cũ nó và tất cả những người đã đến giúp chúng tôi, trong những bức thư, nó gọi các công ty dầu lửa là bạn của chúng tôi." Bà lắc người, như một con chó đang lắc mình để rũ nước. "Nó không còn là người của chúng tôi nữa. Con trai tôi..."

taisachhay https://thuviensach.vn

Một ông già đeo chiếc khăn truyền thống theo kiểu của một pháp sư làm từ lông chim tucăng đứng lên. "Các ông có biết về ba người chúng tôi chọn ra để đại diện cho bộ lạc chống lại các công ty dầu lửa và đã chết trong tai nạn máy bay không? Tôi không định đứng đây để nói với các ông điều mà rất nhiều người vẫn nói là chính các công ty dầu lửa đã gây ra vụ tai nạn đó. Nhưng tôi có thể nói với các ông rằng ba cái chết đó đã để lại một chỗ trống trong chúng tôi. Các công ty dầu lửa đã nhanh chóng lấp đầy khoảng trống đó bằng người của họ."

Một người đàn ông khác đưa ra một bản hợp đồng và đọc nó lên. Để đổi lấy 300.000 USD, họ đã nhượng cả một vùng đất rộng lớn cho một công ty cao su. Bản hợp đồng do ba viên chức của bộ lạc ký.

"Đây không phải là chữ ký của họ." Ông ta nói. "Tôi biết, một trong số họ là em trai tôi. Đây là một kiểu ám sát khác. Làm cho những người đứng đầu của chúng tôi bị mất uy tín".

Thật là mỉa mai và ngược đời là điều này xảy ra ở một vùng đất của Êcuađo nơi mà các công ty dầu lửa thậm chí còn chưa được phép khoan. Họ đã khoan ở rất nhiều nơi xung quanh khu vực này, và những người dân bản địa đã nhìn thấy kết quả, đã chứng kiến sự hủy diệt của những người láng giềng. Ngồi ở đó và lắng nghe, tôi tự hỏi bản thân liệu người dân ở đất nước tôi sẽ phản ứng thế nào nếu những cuộc họp như thế này được phát trên CNN trong bản tin buổi tối.

Những buổi họp mặt thật đáng nhớ và đã hé mở những điều gì đáng lo ngại. Nhưng cũng có những điều khác nữa, xảy ra bên lề những buổi gặp chính thức. Trong giờ nghỉ giải lao, lúc ăn trưa, và buổi tối, khi tôi nó chuyện riêng với mọi người, họ thường hỏi tôi tại sao nước Mỹ lại đe dọa Iraq. Cuộc chiến tranh sắp nổ ra được bàn luận trên trang nhất của những

taisachhay https://thuviensach.vn

tờ báo Êcuađo và đã tìm đến được tới thị trấn nhỏ trong khu rừng này và những tin tức được đưa ra rất khác với những tin tức ở Mỹ. Nó đề cập cả việc gia đình Bush sở hữu công ty dầu lửa và United Fruilt, và cả việc Phó Tổng thống Cheney đã từng là Tổng giám đốc của Halliburton.

Những tờ báo này được đọc to lên cho những người chưa bao giờ được tới trường. Tất cả đều có vẻ rất quan tâm đến vấn đề này. Ở nơi đây, trong rừng rậm Amazon, giữa những người không biết chữ, thường bị nhiều người dân Bắc Mỹ coi là "lạc hậu", thậm chí "man rợ", thế mà những câu hỏi thăm dò mà họ đặt ra lại đánh trúng tim đen của cái đế chế toàn cầu.

Lái xe ra khỏi Shell, đi ngang qua cái đập thủy điện về phía những dãy núi Andy, tôi tiếp tục suy nghĩ về sự khác biệt giữa những gì tôi được biết đến ở Mỹ. Dường như các bộ lạc Amazon có rất nhiều điều để dạy chúng tôi; mặc dù được đi học và tốn hàng giờ đọc tạp chí và xem tin tức trên truyền hình, chúng tôi vẫn cái nhận thức mà bằng cách nào đó họ có được. Dòng suy nghĩ này làm tôi nghĩ tới Lời tiên tri về con kền kền và chim đại bàng, cuốn sách mà tôi đã đọc nhiều lần trong những ngày tháng đi khắp Mỹ Latinh, và về những lời tiên tri giống như thế mà tôi đã được nghe trên khắp thế giới.

Gần như tất cả những nền văn hóa mà tôi biết đã tiên đoán là cuối năm 90 chúng ta sẽ bước vào một giai đoạn với nhiều biến chuyển đáng chú ý. Trong những tu viện trên dãy Himalaya, những nghi lễ ở Inđônêxia, những khu bảo tồn dành cho người da đỏ ở Bắc Mỹ, từ sâu trong rừng Amazon tới đỉnh dãy Andy, cho tới những thành phố Maya cổ đại ở Trung Mỹ, tôi đều được nghe nói về thời đại của chúng ta như một thời khắc đặc biệt trong lịch sử loài người, và tất cả những ai sinh ra trong thời điểm này đều có một sự mệnh phải hoàn thành.

taisachhay https://thuviensach.vn

Tên gọi và những lời lẽ của những lời tiên tri có khác đôi chút. Có lúc đó là thời đại mới, là Thiên niên kỷ thứ ba, Thời đại của cung bảo Bình, sự khởi đầu của mặt trời thứ năm, hay kết thúc của những loại lịch cũ và sự khởi đầu của những loại lịch mới. Mặc dù khác nhau về cách gọi, song tất cả những lời tiên tri đều có nhiều điểm chung. Và Lời tiên tri về con kền kền và chim đại bàng là một ví dụ điển hình. Lời tiên tri nói: Trong màn đêm của lịch sử, xã hội loài người đã tách đôi ra và đi về hai con đường: một con đường của chim kền kền (đại diện cho trái tim, trực giác và những điều thần bí) và một của chim đại bàng (đại diện cho trí óc, lý trí và vật chất). Trong những năm 90 của thế kỷ XV, hai con đường sẽ hợp thành một và chim đại bàng sẽ lái con kền kền và đẩy nó tới bờ vực của sự tiêu vong. Sau đó, 500 năm sau, vào những năm 90 của thế kỷ XX, một kỷ nguyên mới bắt đầu, chim đại bàng và con kền kền sẽ có cơ hội hòa giải và cùng nhau bay trên cùng một bầu trời, trên cùng một con đường. Nếu con kền kền và chim đại bàng đón nhận cơ hội này, chúng sẽ làm nên một điều kỳ diệu, chưa từng có trong lịch sử.

Lời tiên tri về con kền kền và chim đại bàng có thể được hiểu ở nhiều mức độ- cách diễn giải thông thường nhất là nó báo trước sự kết hợp của những kiến thức bản địa với những tiến bộ của khoa học, sự cân bằng giữa âm và dương, và một cầu nối cho các nền văn hóa Bắc và Nam. Tuy vậy, điều quan trọng nhất là nó làm chúng ta thức tỉnh; chúng ta đã bước cào một thời kỳ mà chúng ta có thể có lợi từ vô số những cách nhận khác nhau về bản thân chúng ta và thế giới, và điều này sẽ giúp chúng ta đạt đến một trình độ nhận thức mới. Là loài người, chúng ta thật sự có thể thức tỉnh và biến mình trở thành một loài động vất có tri thức hơn. Những con người "kền kền" của rừng Amazon đã chỉ rõ, nếu chúng tôi muốn trả lời câu hỏi về bản chất của con người trong thiên niên kỷ mới, nếu chúng tôi cam kết đánh giá lại những ý định của chúng tôi trong vòng vài thập

taisachhay https://thuviensach.vn

niên tới, thì chúng tôi phải mở mắt để nhìn nhận hậu quả những hành động của mình- những hành động của chim đại bàng- ở những nơi như Iraq và Êcuađo. Chúng tôi phải tự thức tỉnh bản thân. Chúng tôi, những người sống ở một quốc gia hùng mạnh nhất mà lịch sử loài người từng chứng kiến phải thôi không quan tâm đến kết thúc của những bộ phim nhiều tập, kết quả của những trận bóng, những bảng cân đối hàng quý và chỉ số hàng ngày của thị trường chứng khoán Dow Jones, mà thay vào đó phải nhìn nhận lại chúng tôi là ai và chúng tôi muốn thế hệ con cái chúng tôi đi về đâu. Nếu chúng tôi không tự hỏi bản thân những câu hỏi quan trọng như vậy thì quả là nguy hiểm.

Chương 35: Phá vỡ lớp vỏ bọc

Chỉ ít lâu sau khi tôi từ Êcuađo trở về, năm 2003, Mỹ tiến hành xâm lược Iraq lần thứ hai trong vòng hơn mười năm. Các EHM đã thất bại. Lũ chó săn giết người đã thất bại. Vì thế mà có thêm rất nhiều thanh niên, cả nam lẫn nữ, bị đưa đến vùng gió cát sa mạc này để giết chóc và rồi chính họ cũng bị chết. Cuộc xâm lược này đã đặt ra một câu hỏi quan trọng, mà theo tôi chỉ có một số ít người Mỹ có đủ tư cách để trả lời. Câu hỏi đó là cuộc chiến này có ý nghĩa như thế nào đối với Hoàng gia Ảrập Xêút. Một khi Mỹ chiến được Iraq, đất nước mà theo nhiều ước tính có trữ lượng dầu mỏ còn lớn hơn cả Ảrập Xêút, Mỹ hẳn sẽ không phải tiếp tục tôn trọng cái thỏa thuận mà chúng tôi đã ký với Hoàng gia Ảrập Xêút vào thập niên 70, bắt nguồn từ vụ rửa tiền của Ảrập Xêút.

Sự kết thúc của chính quyền Saddam, cũng giống như của chính quyền Noriega ở Panama, có thể sẽ khôi phục lại chính quyền bù nhìn, Mỹ đã kiểm soát được kênh đào Panama, bất chấp tất cả những điều kiện ghi trong Hiệp ước đàm phán giữa Torrijos và Tổng thống Carter. Vậy một khi Mỹ có được Iraq, liệu Mỹ có thể phá vỡ khối OPEC được không? Phải

taisachhay https://thuviensach.vn

chăng Hoàng gia Ảrập Xêút sẽ chẳng còn vai trò gì trên trường chính trị dầu mỏ toàn cầu? Một số học giả đã cho đặt câu hỏi, tại sao chính quyền Bush lại tấn công Iraq mà không dồn toàn lực để truy quét Al-Qaeda ở Afghanistan. Liệu có phải trong con mắt của chính quyền này- cái gia đình dầu lửa này- thì có việc tạo lập các nguồn cung cấp dầu, cũng như việc cần phải có các hợp đồng xây dựng còn quan trọng hơn nhiều so với việc chống khủng bố?

Tuy nhiên, vẫn còn có một khả năng khác nữa là OPEC sẽ cố gắng lên tiếng đòi quyền lợi của mình. Nếu Mỹ chiếm được Iraq, các nước có nhiều dầu mỏ khác cũng chẳng mất gì vì họ có thể tăng giá dầu hoặc giảm lượng cung dầu. Khả năng này gắn liền với một kịch bản khác. Kịch bản đó chỉ xảy ra với một số ít người nằm ngoài thế giới tài chính quốc tế cấp cao, song lại có thể làm nghiêng cả cán cân quyền lực địa chính trị và dần dà sẽ phá vỡ hệ thống mà chế độ tập đoàn trị đã cố hết sức để dựng lên. Trên thực tế, có thể đây là nhân tố duy nhất khiến đế chế toàn cầu thực sự đầu tiên trong lịch sử đi đến chỗ hủy diệt.

Suy cho cùng, đế chế toàn cầu phụ thuộc rất nhiều vào việc đồng đô la hiện đang là đồng tiền tiêu chuẩn của thế giới và chỉ có cơ quan in tiền Mỹ có quyền in những đồng đôla này mà thôi. Vì thế, chúng tôi cho những nước như Êcuađo vay những khoản vay mà chúng tôi biết chắc rằng họ không bao giờ có thể trả được. Trên thực tế, chúng tôi cũng không muốn họ thanh toán các khoản nợ này đúng hạn vì có như thế chúng tôi có quyền và có cớ để thúc nợ. Thông thường, chúng tôi có thể gặp rủi ro vì nguồn vốn của chúng tôi sẽ dần hao kiệt khi làm như vậy vì xét cho cùng, không chủ nợ nào có thể cầm cự được khi có quá nhiều khoản vay không được thanh toán. Tuy nhiên, trường hợp của chúng tôi lại khác. Tiền nước Mỹ in ra không dựa trên kim bản vị. Trên thực tế, sức mạnh của đồng đola

taisachhay https://thuviensach.vn

không dựa trên bất cứ thứ gì ngoài lòng tin nói chung của toàn thế giới đối với sức mạnh của nền kinh tế Mỹ và đối với khả năm kiểm soát được tất cả các nguồng lực và thế lực của đế chế mà Mỹ đã tạo ra để hậu thuẫn cho mình.

Việc có được đồng ngoại tệ mạnh nhất thế giới đã đem lại cho nước Mỹ một sức mạnh vô biên. Điều này có nghĩa là, Mỹ có thể tiếp tục cung cấp những khoản vay không bao giờ được hoàn lại, và chính nước Mỹ cũng có thể tích lũy những khoản nợ khổng lồ. Tính đến đầu năm 2003, nợ quốc gia của Mỹ đã vượt quá mức 6 tỷ USD- một con số khổng lồ và được báo sẽ lên tới 7 tỷ USD trước khi bước sang năm 2004. Như vậy, trung bình mỗi công dân nước Mỹ nợ 24.000 USD. Phần lớn các khoản nợ của Mỹ là nợ các nước Châu Á, đặc biệt là Nhật Bản và Trung Quốc. Những nước này mua trái phiếu kho bạc Mỹ (về cơ bản dưới dạng vay nợ không chính thức) từ tiền tích lũy được qua việc bán đồ tiêu dùng- các mặt hàng điện như đồ điện tử, máy tính, ôtô, các thiết bị và hàng may mặc sang thị trường Mỹ và thị trường thế giới.[1]

Chừng nào cả thế giới còn công nhận đồng đôla là đồng tiền của thế giới, khoản nợ quá mức này sẽ chẳng gây ra cản trở nghiêm trọng nào đối với chế độ tập đoàn trị. Tuy nhiên, trong trường hợp có một đồng tiền khác mạnh lên và đủ sức thay thế đôla, và nếu các chủ nợ của Mỹ, như Nhật Bản hay Trung Quốc, quyết định thu hồi các khoản nợ của Mỹ, tình hình sẽ trở nên hết sức tồi tệ. Khi đó, nước Mỹ sẽ bất thình lình rơi vào tình thế vô cùng nguy hiểm.

Trên thực tế hiện nay, sự tồn tại một đồng tiền như vậy không còn chỉ là một giả thiết. Sau khi xuất hiện trên thị trường tài chính thế giới vào tháng 1 năm 2002, hàng tháng, sức mạnh và vị thế của đồng Euro không ngừng tăng lên. Đồng Euro mang lại một cơ hội hiếm có cho các nước

taisachhay https://thuviensach.vn

OPEC nếu các nước này quyết định trả đũa cho cuộc tấn công của Mỹ vào Iraq, hoặc bất chợt vị một lý do nào đó họ muốn đối đầu trực diện với Mỹ. Quyết định của OPEC sử dụng đồng Euro thay cho đồng đôla làm đồng tiền tiêu chuẩn của tổ chức này sẽ làm rung chuyển đến tận gốc rễ đế chế toàn cầu Mỹ. Một khi điều đó xảy ra, và nếu một hoặc cả hai chủ nợ của Mỹ đòi tới nước Mỹ thanh toán các khoản vay bằng Euro, tác động của chúng tới nước Mỹ sẽ thật khủng khiếp.

Buổi sáng ngày thứ sáu Tuần thánh, 18/4/2003, vừa đi bộ từ nhà ra gara cũ đã được cải tạo lại làm văn phòng, tôi vừa nghĩ về những điều này. Nhưng khi đến nơi, ngồi vào bàn, bật máy tính lên và như thường lệ, mở trang tin của tờ New York Times, một tiêu đề báo đập ngay vào mắt tôi: "Mỹ trao cho tập đoàn Bechtel một hợp đồng quan trọng để tái thiết Iraq". Ngay lập tức, nó khiến suy nghĩ của tôi chuyển từ những cục diện mới của thế giới tài chính quốc tế, về nợ quốc gia và đồng Euro sang công việc trước đây của tôi.

Bài báo viết: "Chính quyền Bush đã ban tặng cho tập đoàn Bechtel ở San Francisco hợp đồng đầu tiên của ngày hôm nay trong một kế hoạch rất lớn về tái thiết Iraq". Ở đoạn dưới, tác giả thông báo cho người đọc biết: "Người Iraq sau đó sẽ làm việc với Ngân hàng Thế giới và Quỹ tiền tệ Quốc tế, những cơ quan quốc tế mà Mỹ có tầm ảnh hưởng lớn, để tái thiết lại đất nước".[2]

Tầm ảnh hưởng lớn! Rõ ràng tác giả đã nói nhẹ đi rất nhiều

Tôi nhấp chuột chuyển sang một bài báo khác của Times có tiêu đề " Một công ty có những mối quan hệ ở Washington, và với Iraq". Tôi bỏ qua vài khổ đầu, chủ yếu là nhắc lại các thông tin đã nêu trong bài báo trước, và đọc tới đoạn:

taisachhay https://thuviensach.vn

Bechtel có những mối quan hệ gắn bó lâu năm với hệ thống cơ quan an ninh quốc gia... Một giám đốc của công ty là Geogre P.Shultz, người trước đây từng giữ chức ngoại trưởng dưới thời tổng thống Ronald Reagan. Trước khi làm việc cho chính quyền Reagan, ông Shultz, người hiện đang giữ cương vị cố vấn cấp cao của Bechtel, đã từng là chủ tịch công ty, làm việc cùng với Caspar W.Weinberger, từng là giám đốc điều hành công ty đặt tại San Francisco trước khi được bổ nhiệm làm bộ trưởng bộ quốc phòng. Trong năm nay, Tổng thống Bush đã bổ nhiệm ông Riley P.Bechtel, Tổng giám đốc của Bechtel tham gía trong hội đồng xuất khẩu của tổng thống.[3]

Những gì viết trong các bài báo này đã tóm gọn lịch sử hiện đại và sự phát triển của đế chế toàn cầu. Những gì đang diễn ra ở Iraq và được miêu tả trong tờ báo buổi sáng đó là kết quả của công việc mà Claudine đã huấn luyện tôi khoảng 35 năm về trước, và công việc mà những người khác đã làm, những người có chung một lòng tự phụ không khác gì tôi trước đây. Nó đánh dấu bước tiến của chế độ tập đoàn trị trên con đường quy phục tất cả mọi người trên thế giới trong vòng ảnh hưởng của mình.

Những bài báo trên viết về cuộc xâm lược Iraq của Mỹ năm 2003 và về những hợp đồng đang được ký kết, cả hai đều nhằm tái thiết đất nước này từ sự điêu tàn do chính quân đội Mỹ gây ra, và xây dựng lại theo một mô hình hiện đại và tây hóa. Tất nhiên, dù không nói thẳng ra nhưng tin tức của ngày 18/4/2003 cũng quay trở lại với giai đoạn những năm đầu thập niên 70 và phi vụ rửa tiền của Ảrập Xêút. SAMA với các hợp đồng của mình đã tạo nên những tiền lệ mới và không thể thay đổi, đó là cho phép-thực tế là ủy thác các công ty chế tác, xây dựng và ngành dầu khí Mỹ tham dự vào sự phát triển một vương quốc trên sa mạc. Cũng với một sự ủng hộ tương tự, SAMA đã thiết lập nên các quy định mới về vấn đề quản lý

taisachhay https://thuviensach.vn

xăng dầu trên toàn cầu, đánh giá lại tình hình địa chính trị và cùng với Hoàng gia Ảrập hình thành một liên minh nhằm bảo đảm vị trí bá chủ của họ cũng như những cam kết của họ về việc tuân thủ các luật chơi của chúng tôi.

Khi đọc những bài báo này, tôi không thể không thắc mắc, có bao nhiêu người, giống như tôi, đã biết rằng Saddam có thể vẫn nắm quyền nếu như ông ta đi theo con đường mà người Ảrập Xêút đã đi. Ông ta sẽ có tên lửa và các nhà máy sản xuất hóa chất; chúng tôi- nước Mỹ sẽ xây dựng chúng cho ông ta, và người của chúng tôi sẽ chịu trách nhiệm nâng cấp và bảo quản những nhà máy và tên lửa đó. Đó sẽ là một thỏa thuận tuyết vời, thậm chí có thể sánh ngang với vụ làm ăn ở Ảrập Xêút.

Mới gần đây, các phương tiện truyền thông chính thống vẫn còn rất thận trọng chưa hề công bố gì về câu chuyện này. Nhưng hôm nay, câu chuyện đó đã xuất hiện trên mặt báo. Đúng là nó vẫn còn là một ý niệm mơ hồ; các bài báo chỉ đưa ra vài nét dễ nghe nhất của một bản tóm tắt, song dường như câu chuyện đó đang nổi lên. Tôi tự hỏi không hiểu có phải tờ New York Times có quan điểm khác với đa số hay không, tôi vào website của hãng CNN và đọc bài báo có tiêu đề "Bechtel giành được hợp đồng tại Iraq". Câu chuyện mà CNN đăng tải khá giống bài báo của Times, ngoại trừ đoạn sau đây:

Có vài công ty khác cũng đã nhiều lần được nhắc đến trong vai trò các đối thủ cạnh tranh đối với hợp đồng đó, hoặc với tư cách là nhà thầu chính hay tham gia trong một nhóm chung, trong đó có Kellogg Brown và Root (KBR), một nhánh của tập đoàn Halliburton- tập đoàn mà trước đây Phó Tổng thống Dick Cheney giữ từng chức tổng giám đốc... Halliburton [đã] thắng một hợp đồng trị giá tới 7 tỷ USD và có thể kéo dài trong hai năm, nhằm sửa chữa khẩn cấp các cơ sở vật chất về dầu của Iraq.[4]

taisachhay https://thuviensach.vn

Câu chuyện về con đường đi lên đế chế toàn cầu có vẻ thực sự đang bị rò rỉ ra bên ngoài. Không phải những chi tiết hay sự kiện cho thấy đó là một bi kịch về những khoản nợ, về sự lừa dối, tình trạng nô dịch hóa, tình trạng bóc lột hay sự chiếm đoạt những trái tim, khối óc, linh hồn và các nguồn lực của nhân loại trên thế giới một cách trắng trợn nhất. Cũng chẳng có chi tiết nào trong các bài báo này ám chỉ rằng câu chuyện Iraq năm 2003 là đoạn tiếp nối của một câu chuyện này, dù đã cũ như chính cái đế chế đó, song giờ đây đang phát triển theo những hướng mới còn kinh khủng hơn cả bởi vì quy mô của trong thời đại toàn cầu hóa và cả vì bản chất tinh vi của nó. Cho dù đã được cắt xén đi, trong câu chuyện thực sự có vẻ đang bị rò rỉ ra bên ngoài, dù là bất đắc dĩ.

Việc này đã đánh trúng suy nghĩ của tôi. Nó làm tôi nhớ tới câu chuyện của chính tôi mà trong rất nhiều năm tôi đã chần chừ không dám kể lại. Tôi đã biết từ lâu rằng tôi có những chuyện cần phải thú nhận; tuy nhiên tôi vẫn cứ lần nữa không làm. Nghĩ lại, tôi thấy, những nghi ngờ, những lời thì thầm về tội lỗi đã xuất hiện trong tôi ngay từ ban đầu. Chúng tôi bắt đầu có trong tôi từ lúc tôi bước vào căn hộ của Claudine, thậm chí trước cả khi tôi cam kết đến Inđônêxia trong chuyến công tác đầu tiên của mình, và không ngừng ám ảnh tôi trong suốt những năm tháng sau đó.

Tôi cũng biết rằng nếu như những nghi ngờ, những đau đớn, dằn vặt và cảm giác tội lỗi đó không liên tục day dứt tôi, tôi sẽ không bao giờ thoát ra được khỏi hệ thống đó. Giống như nhiều người khác, tôi sẽ bị trói buộc vào đó mãi mãi. Tôi sẽ không thể đứng trên bãi biển ở Virgin Island và quyết định rời khỏi MAIN. Mặc dù vậy, tôi vẫn cố trì hoãn, hình như trì hoãn đã trở thành một nét văn hóa của tôi vậy.

Những tiêu đề này dường như ám chỉ đến liên minh giữa các tập đoàn như bản lý lịch của tôi ở MAIN, những bài báo này mới chỉ chạm đến bề

taisachhay https://thuviensach.vn

nổi, đến bề ngoài của vấn đề. Thực chất của câu chuyện chẳng liên quan gì đến việc các công ty chế tác và xây dựng lớn tiếp tục nhận được hàng tỷ đôla để xây dựng lại một đất nước theo tưởng tượng của chúng tôi- cho một dân tộc chắc chắn không muốn điều đó xảy ra. Nó cũng chẳng liên quan gì đến chuyện một nhóm nhỏ tầng lớp quý tộc đang lặp lại cái thói quen xấu có từ xa xưa là lợi dụng chức quyền trong chính phủ để thu lợi bất chính.

Bức tranh đó còn quá đơn giản. Nó hàm ý rằng tất cả những gì chúng tôi cần làm, để sửa đổi cả hệ thống, là vứt bỏ tất cả những con người đó đi. Nó nuôi dưỡng thuyết âm mưu và vì thế tạo lý do chính đáng cho tất cả mọi người bật tivi lên xem, quên đi tất cả những điều sai trái, và thoải mái nhìn nhận lịch sử bằng đôi mắt của học sinh lớp 3 là "Họ" sẽ lo điều đó; con tàu đất nước có thể chống chọi với sóng gió và vẫn luôn được giám sát. Chúng tôi có thể phải đợi tới cuộc bầu cử lần sau, nhưng tất cả diễn ra theo chiều hướng tốtnhất.

Câu chuyện thật về đế chế hiện đại- đế chế của chế độ tập đoàn trị đang bóc lột đến tận xương tủy những con người tuyệt vọng và đang tiến hành những cuộc vơ vét nguồn lực một cách tàn bạo nhất, ích kỷ nhất và cuối cùng sẽ đi đến tự hủy diệt- chẳng liên quan gì đến những điều được tiết lộ trong các bài báo buổi sáng hôm đó, song lại liên quan trực tiếp đến chúng tôi. Và tất nhiên điều đó giải thích tại sao chúng tôi khó lòng muốn nghe câu chuyện thực đó. Chúng tôi muốn tin vào một điều hoang đường là, hàng nghìn năm tiến hóa của xã hội loài người cuối cùng đã hoàn thiện một hệ thống kinh tế lý tưởng chứ không muốn đối mặt với thực tế là chúng tôi đã mang lại một khái niệm sai lầm và rồi chấp nhận nó như một đức tin. Chúng tôi đã tự lừa dối mình rằng tăng trưởng kinh tế luôn đem lại lợi ích cho nhân loại, tăng trưởng càng cao, lợi ích càng rộng khắp. Cuối

taisachhay https://thuviensach.vn

cùng, chúng tôi thuyết phục hết người này đến người khác rằng hệ quả của khái niệm này là đúng đắn và xét về mặt đạo đức là công bằng: Chính những con người có tài nhóm lên ngọn lửa tăng trưởng kinh tế phải được đề cao và được đền đáp xứng đáng, còn những người sinh ra từ tầng lớp hèn kém thì đáng bóc lột.

Khái niệm này và hệ quả của nó được dùng để biện minh cho tất các kiểu cướp bóc- người ta cấp giấy phép cho tất cả các hành động hãm hiếp, cướp bóc và sát hại con người vô tội ở Iran, Panama, Côlômbia, Iraq và còn nhiều nơi khác. Chừng nào những hoạt động của những sát thủ kinh tế, lũ chó săn giết người, và quân đội còn được chứng minh là để tạo ra tăng trưởng- và đúng là các hoạt động này cũng luôn chứng tỏ sự tăng trưởng như vậy thật, chừng đó những con người này vẫn còn chỗ đứng. Nếu anh ném bom một thành phố và sau đó tái thiết nó thì nhờ các ngành "khoa học" sai lệch về dự báo, kinh tế lượng và thống kê, anh sẽ đưa ra được các dữ liệu cho thấy một sự tăng trưởng kinh tế vượt bậc.

Thực sự là chúng tôi đang sống trong sự dối trá. Giống như bản lý lịch của tôi ở MAIN, chúng tôi đã tạo ra một vỏ bọc bên ngoài che giấu đi tất cả những tế bào ung thư chết người bên trong. Những tế bào ung thư này sẽ hiện ra dưới tia X-quang của các số liệu thống kê của chúng tôi, làm hé lộ một thực tế khủng khiếp là trong cái đế chế hùng mạnh và giàu có nhất lịch sử, tỷ lệ tự sát, nghiện ma túy, ly hôn, quấy rối trẻ em, hãm hiếp, và giết người cao đến mức kỳ quặc. Giống như khối u ác tính, những tai họa này di căn đến khắp các tế bào với bán kính không ngừng mở rộng mỗi năm. Trong sâu thẳm trái tim mỗi chúng tôi, ai cũng cảm nhận được sự đau đớn. Chúng tôi thét lên đòi phải thay đổi. Song chúng tôi lại tự lấy tay bịt miệng mình, cố nén tiếng thét đó và vì thế mà chẳng ai nghe thấy chúng tôi cả.

https://thuviensach.vn

Sẽ thật tuyệt vời nếu chúng tôi có thể buộc tội cho một âm mưu về tất cả những điều trên, nhưng chúng tôi không thể. Đế chế này phụ thuộc vào hiệu lực của các ngân hàng lớn, các tập đoàn và các chính phủ- chế độ tập đoàn trị, song nó không phải là một âm mưu. Chế độ tập đoàn trị chính là bản thân chúng tôi- chúng tôi biến nó thành hiện thực và đó chính là lý do vì sao chúng tôi cảm thấy khó có thể vùng lên và chống lại đế chế đó. Chúng tôi đành cứ phải nhìn thấy những kẻ chủ mưu đứng trong bóng tối, bởi vì đa số chúng tôi làm việc cho một trong số những ngân hàng, tập đoàn hay chính phủ đó, hoặc là theo cách nào đó chúng tôi bị lệ thuộc vào những hàng hóa và dịch vụ mà họ đã sản xuất ra và quảng cáo. Chúng tôi không thể phản lại những kẻ đang nuôi sống chúng tôi.

Đó là tình huống mà tôi suy nghĩ khi nhìn chằm chằm vào những tiêu đề báo trên màn hình máy tính trước mặt. Và tôi lại đặt ra vô số câu hỏi. Làm thế nào anh có thể chống lại cái hệ thống có vẻ như đã đem lại cho anh nhà cửa, xe cộ, cơm ăn áo mặc, điện nước và hệ thống y tế, ngay cả khi anh biết rõ rằng cũng chính hệ thống này đã tạo ra một thế giới mà cứ mỗi ngày lại có hai mươi tư nghìn người chết vì đói, cái thế giới khiến hàng triệu người căm ghét anh, hay ít nhất là căm ghét chính sách mà những đại diện cho các anh bầu ra vẽ lên? Làm thế nào anh có đủ can đảm bước ra khỏi hệ thống và thách thức cái khái niệm mà anh cũng như những người xung quanh anh vẫn thường coi là đức tin, ngay cả khi anh nghi ngờ rằng hệ thống đó đang trên đường đi đến chỗ diệt vong? Tôi chậm rãi đứng lên, quay về nhà để uống thêm một tách cà phê nữa.

Tôi đi đường vòng và lấy tờ Palm Beach Post đặt gần hộp thư trên đường lái xe vào nhà. Tờ báo này cũng có một bài về vụ Bechtel- Iraq, trích từ tờ New York Times. Nhưng giờ đây, điều làm tôi chú ý là ngày tháng ghi trên tiêu đề: Ngày 18 tháng 4. Đó là một ngày nổi tiếng, ít nhất là ở New

taisachhay https://thuviensach.vn

England, đã khắc sâu trong trí nhớ của tôi nhờ cha mẹ tôi, những người luôn nhắc đến cuộc Cách mạng giải phóng kể đi kể lại và nhờ những câu thơ của Longfellow.

Hãy lắng nghe, con yêu, và con sẽ thấy

Tiếng vó ngựa trong đêm của Paul Revere,

Vào ngày mười tám tháng tư, năm bảy mươi nhăm;

Liệu có ai đang sống vẫn còn nhớ đến

Những tháng năm hào hùng bi tráng đó.

Năm nay, ngày Thứ sáu Tuần thánh rơi đúng vào ngày kỷ niệm hành động dũng cảm của Paul Revere. Ngày tháng trên trang bìa tờ báo Post khiến tôi liên tưởng đến hình ảnh người thợ bạc đang rạp mình phóng ngựa qua những dãy phố tối tăm trong các thị trấn của New England, vừa vẫy mũ vừa thét lớn: "Quân Anh đang tới!" Revere đã dám mạo hiểm tính mạng của mình để truyền thông điệp đó, và những người Mỹ trung thành với Tổ quốc đã đáp lại. Họ đã chặn đứng đế chế Anh ngay từ ngày ấy.

Tôi băn khoăn tự hỏi điều gì đã thôi thúc họ, tại sao những người Mỹ thuộc địa đó lại dám trái lệnh? Những người cầm đầu quân nổi dậy chống chính quyền khi đó đã rất giàu có. Vậy cái gì đã thôi thúc họ dám mạo hiểm cả công việc làm ăn của họ, chống lại chính quyền người đã nuôi sống họ và mạo hiểm cả cuộc sống của họ nữa? Không nghi ngờ gì, hẳn là mỗi người trong số đó đều có những lý do riêng song chắc chắn đã có một động lực chung, một năng lượng hay một cái gì đó thôi thúc họ, một tia lửa giúp thổi bùng lên những ngọn lửa nhỏ trong từng con người vào cái thời khắc duy nhất đó của lịch sử.

taisachhay https://thuviensach.vn

Và tôi đã tìm ra: Đó chính là từ ngữ.

Việc kể lại câu chuyện thật về đế chế Anh, về hệ thống trọng thương đầy ích kỷ và cuối cùng đã đi đến chỗ tự diệt vong đã nhóm lên tia lửa đó. Phơi bày những ý nghĩa sâu xa qua từng câu chữ của những người như Tom Paine và Thomas Jefferson đã kích thích trí tưởng tượng của những người đồng hương, mở rộng trái tim và tâm hồn của họ. Dân đi khai phá những vùng đất mới bắt đầu đặt ra câu hỏi, và khi làm việc đó, họ phát hiện ra một thực tế mới đã bị che lấp bởi sự dối trá. Họ nhận thức được sự thật ở dưới lớp vỏ bóng bẩy bề ngoài, hiểu được cái cách mà đế chế Anh đã thao túng, lừa dối và nô dịch hóa bản thân họ.

Họ nhận ra rằng, những ông chủ người Anh đã dựng lên một hệ thống và sau đó thuyết phục những người khác tin vào một điều dối trá- rằng đó là hệ thống tốt nhất mà con người có thể nghĩ ra, rằng việc đó được một thế giới tốt đẹp hơn phụ thuộc vào việc chuyển các nguồn lực qua vị Vua của nước Anh, và rằng cái cách tiếp cận kiểu đế quốc về thương mại và chính trị là phương pháp hiệu quả nhất và nhân đạo nhất để giúp đỡ đa số nhân dân. Trong khi đó, trên thực tế, hệ thống này chỉ làm giàu cho một số rất ít người bằng mồ hôi nước mắt của số đông những người còn lại. Sự dối trá này, và hậu quả của nó là sự khai thác đến cạn kiệt các nguồn lực đã tồn tại và vươn xa trong nhiều thập niên, cho đến khi xuất hiện một nhóm các nhà triết học , các doanh nhân, những người nông dân, ngư dân, những người dân quê sống ở các vùng biên giới, các nhà văn, nhà diễn thuyết dám đứng lên nói ra sự thật.

Từ ngữ. Tôi cứ nghĩ mãi về đến sức mạnh của từ ngữ khi rót cho mình một tách cà phê, quay lại văn phòng và ngồi trước máy tính.

taisachhay https://thuviensach.vn

Ra khỏi trang web của CNN và quay trở lại với tập tài liệu tôi đang làm tối hôm qua. Tôi đọc lại khổ cuối cùng tôi đã viết:

Câu chuyện này phải được kể ra. Chúng ta đang sống trong thời đại của những cuộc khủng hoảng trầm trọng - và cả của những cơ hội vô cùng lớn lao. Câu chuyện về sát thủ kinh tế này kể lại công việc chúng tôi đã vươn tới vị trí hiện tại như thế nào và tại sao giờ đây chúng tôi phải đối mặt với những cuộc khủng hoảng tưởng chừng không thể vượt qua. Cần phải kể ra câu chuyện này bởi vì chỉ khi chúng ta hiểu ra những sai lầm trong quá khứ, chúng ta mới có thể tận dụng những được những cơ hội trong tương lai; bởi sự kiện 11/9 đã xảy ra, và chiến tranh Iraq lần thứ 2 cũng đã xảy ra; bởi vì ngoài 3000 người đã chết vào ngày 11/9/2001, mỗi ngày còn có thêm 24000 người chết đói, vì họ không thể kiếm nổi thức ăn[1] . Quan trọng nhất là, câu chuyện này cần phải được kể ra vì đây là lần đầu tiên trong lịch sử, một quốc gia có đủ khả năng, tiền bạc và quyền lực để thay đổi tất cả những điều này. Đó là quốc gia đã sinh ra tôi và tôi đã từng phụng sự với vai trò là một EHM : Hợp chủng quốc Hoa Kỳ.

Lần này tôi sẽ không dừng lại. Những gì tôi đã làm mỗi khi gặp các sự kiện ngẫu nhiên trong cuộc đời đã đưa tôi đến ngày hôm nay. Tôi phải tiến lên phía trước.

Tôi lại nghĩ về người anh hùng đó, người kỵ sỹ đã một mình phi ngựa qua những dãy phố tối tăm của New England và thét to lời cảnh tỉnh. Người thợ bạc đó biết rằng những từ ngữ của Paine và Jeffeson đã đi trước anh, rằng nhà nhà, người người đều đang đọc những từ ngữ đó và tranh luận với nhau về chúng trong một quán rượu. Paine đã chỉ ra sự thật về sự chuyên chế của đế chế Anh. Jeffeson đã tuyên bố đất nước chúng tôi đã nguyện chung thành với những nguyên tắc cơ bản về cuộc sống, quyền tự do và sự mưu cầu hạnh phúc. Và Revere, khi phi ngựa xuyên qua màn

taisachhay https://thuviensach.vn

đêm, cũng hiểu rằng những người đàn ông, đàn bà trên khắp các thuộc địa đang được những từ ngữ đó tiếp thêm sức mạnh. Họ sẽ vùng lên và chiến đấu vì một thế giới tốt đẹp hơn.

Từ ngữ...

Tôi không cho phép mình chần chừ thêm nữa. Tôi quyết định phải kết thúc cái việc mà tôi đã định làm rất nhiều lần trong những năm qua để nói hết, để thú tội- và viết những từ ngữ trong cuốn sách này.

taisachhay https://thuviensach.vn

LỜI KẾT

Chúng ta đã đi đến phần cuối của cuốn sách, và cũng là điểm khởi đầu. Hẳn bạn đang băn khoăn liệu sẽ phải đi tiếp như thế nào, có thể làm gì để ngăn chặn chế độ tập đoàn trị và chấm dứt cuộc hành quân điên cuồng, tự hủy diệt để xây dựng lên đế chế toàn cầu này. Bạn đã sẵn sàng gập cuốn sách lại hùng dũng bước ra thế giới.

Bạn muốn có những ý tưởng, và tôi có thể cho bạn một số gợi ý.

Tôi có thể chỉ ra rằng, những thông tin chứa đựng trong chương cuối mà bạn vừa đọc Bechtel và Halliburton ở Iraq đã cũ rồi. Đến thời điểm bạn đọc những dòng này, thì câu chuyện đó có thể trở thành thừa. Song tầm quan trọng của những bài báo đó vượt ra ngoài cái khung khổ thời gian của nội dung. Tôi hy vọng, chương đó sẽ giúp bạn thay đổi cách nhìn đối với tin tức, giúp bạn đọc được ẩn ý đằng sau những tiêu đề báo mà bạn đọc và giúp bạn đặt câu hỏi về những hàm ý đằng sau những tin tức mà bạn nghe được trên đài hay trên tivi.

Mọi thứ đều không giống như vẻ ngoài. NBC thuộc quyền sở hữu của General Electric, ABC thuộc Disney, CBS thuộc Viacom, và CNN là một bộ phận của tập đoàn khổng lồ AOL Time Warner. Các phương tiện truyền thông của chúng tôi đều bị các tập đoàn quốc tế khổng lồ sở hữu hoặc chi phối. Phương tiện truyền thông đại chúng của chúng tôi là một phần của chế độ tập đoàn trị. Các quan chức và các giám đốc, những người kiểm soát gần như tất cả các phương tiện liên lạc của chúng tôi ý thức được chỗ đứng của mình. Trong cuộc đời mình, họ luôn được dạy rằng một trong những công việc quan trọng nhất của họ là duy trì, củng cố và mở rộng hệ

taisachhay https://thuviensach.vn

thống mà họ đang được thừa hưởng. Họ có thể trở nên hết sức tàn nhẫn. Vì thế trách nhiệm của bạn là phải nhìn thấu sự thật ẩn dưới lớp vỏ bọc bề ngoài và để cho mọi người cùng biết nó. Hãy nói những sự thật mà bạn biết cho gia đình và bạn bè của bạn, hãy để sự thật được lan truyền khắp thế giới này.

Tôi có thể đưa ra một danh sách những việc mà bạn có thể làm. Ví dụ, giảm mức tiêu thụ năng lượng của chính mình. Năm 1990, trước cuộc tấn công đầu tiên vào Iraq, nước Mỹ nhập khẩu 8 triệu thùng dầu; đến năm 2003 và đến cuộc tấn công thứ hai, số dầu nhập khẩu của nước Mỹ đã tăng hơn 50%, lên đến hơn 12 triệu thùng dầu[1] Lần tới thay vì đi mua sắm, bạn hãy cố đọc một cuốn sách, tập thể dục, hoặc ngồi thiền. Thu hẹp diện tích nhà của bạn, của tủ quần áo, ô tô, văn phòng, và hầu như tất cả mọi thứ trong cuộc sống của bạn. Hãy phản đối các hiệp định thương mại "tự do", chống lại các công ty đã vắt kiệt sức lao động của những con người khốn khổ trong các xí nghiệp, hay những công ty đang tàn phá môi trường.

Song tôi có thể nói với bạn rằng, vẫn còn có thể đặt nhiều hy vọng vào hệ thống hiện tại, và về cơ bản các người, các tập đoàn và các chính phủ- hoặc những người đang điều hành các tổ chức này không có gì xấu và rằng chắc chắn họ không phải là những người tạo nên chế độ tập đoàn trị. Những vấn đề hiện nay đang thách thức chúng ta không phải là kết quả của những định chế độc ác, thực ra, chúng bắt nguồn từ những khái niệm sai lầm về phát triển kinh tế. Sai lầm không nằm trong bản thân các định chế mà là trong nhận thức của chúng ta về cách thức mà các định chế đó hoạt động và tương tác qua lại, và về vai trò của những nhà quản lý các định chế đó trong quá trình.

taisachhay https://thuviensach.vn

Trên thực tế, những hệ thống viễn thông và mạng lưới phân phối có hiệu quả cao trên thế giới có thể được dùng để đem lại những thay đổi tích cực và nhân đạo. Hãy tưởng tượng nếu các biểu tượng hình vảy Nike, hình vòng cung của MacDonald và lôgô của Coca-Cola trở thành biểu tượng của những công ty với những mục tiêu chính là tạo cơm ăn áo mặc cho người nghèo trên thế giới mà không làm hại đến môi trường. Giờ đây, điều này cũng thực tế như việc đưa con người lên mặt trăng, sự sụp đổ của Liên bang Xô Viết, hay việc tạo ra cơ sở vật chất cho phép các công ty có thể đến được mọi ngóc ngách của hành tinh này. Chúng ta cần một cuộc cách mạng trong cách thức tiếp cận đến giáo dục để tạo thêm sức mạnh cho bản thân chúng ta và cho con cháu chúng ta suy nghĩ, đặt câu hỏi và dám hành động. Bạn có thể đưa ra một ví dụ. Hãy vừa là người thầy, đồng thời cũng là một người học trò; hãy truyền cảm hứng cho những người xung quanh bạn bằng ví dụ mà bạn đưa ra.

Tôi có thể khuyến khích bạn nên làm những hành động cụ thể để tác động đến các thể chế trong cuộc sống của chính bạn. Hãy nói ra tại bất cứ diễn đàn nào mà bạn tham gia, hãy viết thư và email, gọi điện để chất vấn và suy nghĩ, bỏ phiếu cho các ban giám hiệu trường học, hội đồng địa phương, và các sắc lệnh địa phương sáng suốt.

Tôi có thể nhắc cho bạn nhớ những gì người Shuars đã nói với tôi năm 1990, rằng thế giới này giống như những gì bạn mơ về nó, và chúng ta có thể đánh đổi cơn ác mộng về những ngành công nghệp đầy ô nhiễm, những con đường cao tốc luôn tắc nghẽn và những thành phố đông đúc quá mức lấy một giấc mơ mới dựa trên lòng kính trọng mẹ trái đất và có trách nhiệm với một xã hội bền vững và bình đẳng. Chúng ta có sức mạnh để thay đổi bản thân chúng ta, thay đổi mô hình mà chúng ta đang sống.

taisachhay https://thuviensach.vn

Tôi có thể liệt kê những cơ hội tuyệt vời mà chúng ta có để tạo ra một thế giới tốt đẹp hơn, ngay từ bây giờ: đủ thức ăn và nước uống cho tất cả mọi người, thuốc chữa bệnh và phòng ngừa các bệnh hiện đang hoành hành hàng triệu con người; các hệ thống giao thông có thể vận chuyển các hành hóa thiết yếu cho cuộc sống tới những vùng hẻo lánh nhất trên hành tinh; khả năng nâng cao lỷ lệ biết chữ và cung cấp các dịch vụ Internet giúp mọi người trên trái đất này có thể liên lạc với nhau; các công cụ có thể giúp giải quyết các xung đột và khiến các cuộc chiến tranh trở nên lỗi thời; các công nghệ có khả năng khai thác cả sự rộng lớn của không gian cũng như những nguồn năng lượng nhỏ nhất, năng lượng siêu nguyên tử để từ đó xây dựng những ngôi nhà phù hợp với hệ sinh thái và hiệu quả hơn cho tất cả mọi người; có đủ các nguồn lực để thực hiện tất cả các điều trên và còn nhiều hơn nữa.

Tôi có thể gợi ý một số bước mà bạn có thể thực hiện ngay lập tức để giúp những người khác nhận thức được những cuộc khủng hoảng và những cơ hội của chúng ta.

“Lập ra một nhóm nghiên cứu về cuốn sách này ở thư viện hoặc các hiệu sách ở địa phương của bạn, hoặc ở cả hai nơi đó (bản hướng dẫn thực hiện công việc này được đăng trên trang web).

“Viết một bài diễn văn phát biểu ở một trường tiểu học gần nơi ở của bạn về đề tài yêu thích của bạn (có thể là về thể thao, nấu ăn, về các loài kiến- bất cứ thứ gì bạn muốn), và dùng bài phát biểu đó để thức tỉnh các em học sinh về bản chất thực của cái xã hội mà họ đang được thừa hưởng.

“Gửi email cho tất cả các địa chỉ trong danh sách của bạn, bày tỏ những suy nghĩ của bạn sau khi đọc xong cuốn sách này và các cuốn sách khác mà bạn đã đọc.

taisachhay https://thuviensach.vn

Song tôi ngờ rằng, có thể bạn đã nghĩ đến tất cả những cách này. Bạn chỉ cần chọn lấy một vài cách mà bạn thấy phù hợp nhất và thực hiện chúng. Rồi bạn sẽ nhận ra rằng tất cả những cách đó là một phần của một cam kết với bản thân mình một cách chắc chắn và rõ ràng rằng chúng ta sẽ làm cho chính bản thân mình và những người xung quanh thức tỉnh. Chúng ta phải mở rộng trái tim và tâm hồn mình trước mọi khả năng, phải nhận thức và bắt tay vào hành động.

Tuy nhiên, bạn không buộc phải làm theo những gì cuốn sách này nói; đó chỉ đơn giản và đơn thuần là một lời thú tội mà thôi. Đó là lời thú tội của một người đàn ông đã từng cho phép mình trở thành một quân tốt thí trong ván cờ của người khác, một sát thủ kinh tế; một người đã chấp nhận một hệ thống bẩn thỉu chỉ bởi vì hệ thống đó khiến anh ta có được một vẻ bề ngoài hào nhoáng, và bởi vì có rất nhiều lý do để biện minh cho việc tham gia vào hệ thống đó; một người biết rõ có thể làm cho mọi chuyện trở nên tốt hơn nhưng anh ta luôn tìm được cách để thanh minh cho lòng tham của bản thân, cho việc bóc lột tàn tệ những con người khốn khổ và cướp bóc cả hành tinh này; một người đã lợi dụng triệt để cái lợi thế được sinh ra trong một xã hội giàu mạnh nhất trong lịch sử, và là người luôn thương hại chính bản thân mình vì cha mẹ anh ta không thuộc tầng lớp hàng đầu của xã hội; một người đã từng lắng nghe lời thầy cô giáo, đọc những cuốn sách giáo khoa về phát triển kinh tế, và sau đó đi theo những ví dụ của những người đàn ông, đàn bà khác- những người luôn hợp pháp hóa mọi hành động của mình là nhằm thúc đẩy đế chế toàn cầu, ngay cả khi kết quả của những hành động đó là những vụ giết người, những vụ thảm sát, phá hoại môi trường; một người đã từng đào tạo những người khác bước theo bước chân của anh ta. Đó là lời thú tội của chính tôi.

https://thuviensach.vn

Việc bạn đã đọc hết cuốn sách cho tới tận đây cho thấy, có lẽ bạn, trên phương diện cá nhân nào đó, đã hiểu và thông cảm với những hối lỗi của tôi, bạn và tôi có thể chia sẻ với nhau nhiều điểm tương đồng. Chúng ta có thể đang đi trên những con đường khác nhau, nhưng chúng ta đang sử dụng cùng một loại phương tiện, cùng một loại nhiên liệu, và đã dùng bữa tại những nhà hàng do cùng một số tập đoàn sở hữu.

Đối với tôi, thú tội là một phần không thể thiếu để thức tỉnh. Giống như tất cả các lời thú tội khác, đây là bước đầu tiên chuộc lỗi của tôi.

Và bây giờ đến lượt bạn. Bạn cũng cần phải có lời thú tội của riêng mình. Khi nào bạn có thể trả lời được hết những câu hỏi nha bạn là ai, tại sao bạn lại ở vị trí hiện tại trong giai đoạn này của lịch sử, tại sao bạn lại làm những việc bạn đã từng làm, trong đó có cả những việc khiến bạn tự hào và xấu hổ, và bạn định sẽ đi đâu, ngay lập tức bạn sẽ có cảm giác được giải thoát. Nó sẽ khiến bạn thấy thật thanh thản.

Hãy tin tôi khi tôi nó rằng viết quyển sách này mang lại cho tôi những cảm xúc sâu sắc, và đã là một trải nghiệm đau đớn và tủi nhục với riêng tôi. Nó gây cho tôi cảm giác sợ hãi mà trước đây tôi đã từng có. Nhưng nó cũng mở ra cho tôi cảm giác được giải thoát mà tôi chưa bao giờ được biết cho đến tận lúc này, một cảm giác mà tôi chỉ có thể miêu tả là rất tuyệt vời.

Hãy tự hỏi bản thân mình những câu hỏi như: Tôi phải thú tội về điều gì? Tôi đã lừa dối bản thân và những người khác ra sao? Tôi còn chần chừ ở điểm nào? Tại sao tôi lại để bản thân mình tham gia vào một hệ thống mà tôi biết rõ là không công bằng? Tôi sẽ phải làm gì để chắc chắn rằng con cháu tôi và tất cả trẻ em trên thế giới có thể hoàn thành giấc mơ của cha ông ta, giấc mơ về cuộc sống, về quyền tự do và quyền được mưu cầu hạnh phúc? Tôi cần phải làm gì để chấm dứt nạn đói không cần thiết và để

taisachhay https://thuviensach.vn

đảm bảo rằng sẽ không xảy ra sự kiện nào tương tự như sự kiện ngày 11/9? Làm thế nào tôi có thể giúp con cháu chúng ta hiểu rằng những người đang sống những cuộc sống thiếu lành mạnh và tham lam cần được thương hại, chứ đừng bao giờ bắt chước họ, ngay cả khi những người này luôn tự thể hiện bản thân mình, thông qua những phương tiện truyền thông mà họ đang kiểm soát, như những biểu tượng văn hóa và cố gắng thuyết phục chúng ta rằng những căn nhà và du thuyền có thể đem lại hạnh phúc? Tôi sẽ cam kết thay đổi những gì trong quan niệm và thái độ của mình? Tôi sẽ sử dụng những diễn đàn nào để nói điều đó cho những người khác và để chính bản thân tôi học hỏi thêm?

Có rất nhiều câu hỏi được đặt ra trong thời đại của chúng ta. Mỗi người trong chúng ta cần phải trả lời những câu hỏi đó theo cách riêng của mình và cần thể hiện rõ ràng câu trả lời của mình. Pain và Jefferson và tất cả những người yêu nước khác đang dõi theo chúng ta. Ngày hôm nay, những lời nói của họ vẫn tiếp tục khích lệ chúng ta. Linh hồn của những người đã dám từ bỏ những trang trại, những chiếc thuyền đánh cá, vùng lên chống lại đế chế Anh, những người đã đấu tranh để xóa bỏ chế độ nô lệ trong cuộc Nội chiến, và những người đã hy sinh mạng sống của mình để bảo vệ thế giới trước chủ nghĩa phát xít, đang nói với chúng ta. Và chúng ta cũng đang lắng nghe linh hồn của người dân sống ở hậu phương, sản xuất ra thức ăn, quân áo và cổ vũ tinh thần cho những người chiến sỹ, và của tất cả những người đàn ông, đàn bà đã chiến đấu bảo vệ những thành quả đạt được trên những chiến trường đó: Những thầy cô giáo, nhà thơ, nhạc sỹ, các doanh nhân, những nhân viên y tế, những người lao động chân tay..., bạn và tôi.

Thời khắc này là của chúng ta. Đây là thời điểm để mỗi người và tất cả chúng ta đứng lên làm thành một chiến tuyến, đặt ra những câu hỏi quan

taisachhay https://thuviensach.vn

trọng, tự vấn tâm hồn mình để tìm ra những câu trả lời của riêng chúng ta và bắt tay vào hành động.

Những ngẫu nhiên trong cuộc đời bạn, và những lựa chọn mà bạn đã quyết định trước những ngẫu nhiên đó, đã đưa bạn đến cuộc sống ngày hôm nay.

Biên tập Ebook: http://www.taisachhay.com

Ebook thực hiện dành cho những bạn chưa có điều kiện mua sách.

Nếu bạn có khả năng hãy mua sách gốc để ủng hộ tác giả, người dịch và Nhà Xuất Bản

https://thuviensach.vn

TIỂU SỬ JOHN PERKINS

1963 Tốt nghiệp trung học cơ sở, vào học Trường Cao đẳng Middlebury

1964 Kết bạn với Farhad, con trai của một tổng tư lệnh Iran. Rời Middlebury.

1965 Làm việc cho tờ Hearst ở Boston.

1966 Vào Trường Đại học Quản trị Kinh doanh ở Boston.

1967 Kết hôn với bạn học cũ ở Middlebury, có chú là Frank, một quan chức cấp cao trong Cơ quan An ninh Quốc gia (NSA).

1968 Được NSA coi là một EHM lý tưởng. Được sự bảo trợ của chú Frank, gia nhập Quân đoàn Hòa bình và được cử đến vùng Amazon ở Êcuađo, nơi các bộ lạc bản xứ đang chiến đấu chống lại các công ty dầu mỏ của Mỹ.

1969 Sống trong rừng nhiệt đới và vùng núi Andes. Trực tiếp tham gia vào các công việc mang tính hủy diệt và lừa dối của các công ty dầu mỏ và các cơ quan chính phủ, gây tác động tiêu cực tới văn hóa và môi trường địa phương.

1970 Tại Êcuađo, gặp Phó Chủ tịch Công ty Tư vấn Quốc tế MAIN, cũng là một điệp viên của NSA.

1971 Làm việc cho MAIN, được đào tạo bí mật ở Boston để trở thành 1 EHM, và được gửi đến Java, Inđônêxia trong một nhóm gồm 11 người. Đấu tranh với lương tâm khi chịu áp lực phải bóp méo các nghiên cứu kinh tế.

taisachhay https://thuviensach.vn

1972 Do sẵn sàng "hợp tác", ông được đề bạt làm chuyên gia kinh tế trưởng và được xem như là "một người thành đạt sớm". Gặp gỡ các nhà lãnh đạo quan trọng, trong đó có Giám đốc Ngân hàng Thế giới Robert McNamara. Được cử sang Panama làm nhiệm vụ đặc biệt. Kết bạn với lãnh tụ tôn giáo và là Tổng thống Panama, Omar Torrijos; hiểu được về lịch sử đế quốc Mỹ và quyết tâm của Torrijos chuyển quyền sở hữu kênh đào từ Mỹ sang Panama.

1973 Lên như diều gặp gió. Tạo dựng quyền lực ở MAIN; tiếp tục công việc ở Panama; đi rất nhiều nơi và tiến hành các nghiên cứu ở Châu Á, Châu Mỹ Latinh, và Trung Đông.

1974 Có công giúp EHM đạt được thành công to lớn ở Ảrập Xêút. Gia đình Hoàng gia của nước này đồng ý đầu tư hàng tỷ đô la thu nhập từ dầu mỏ vào cổ phiếu của Mỹ và cho phép Bộ Tài chính Mỹ được sử dụng lợi nhuận đầu từ này để thuê các công ty Mỹ xây dựng các hệ thống điện nước, đường cao tốc, bến cảng, và thành phố ở Ảrập Xêút. Đổi lại, Mỹ phải đảm bảo cho gia đình Hoàng gia tiếp tục nắm quyền ở nước này.

1975 Tiếp tục được thăng chức- trở thành hội viên trẻ nhất trong lịch sử 100 năm của MAIN- và được bầu làm Trưởng phòng Kinh tế và Quy hoạch vùng. Xuất bản hàng loạt các tài liệu quan trọng; giảng bài ở Đại học Harvard và các tổ chức khác.

1976 Chủ trì các dự án quan trọng trên khắp thế giới ở Châu Phi, Châu Á, Châu Mỹ Latinh, Bắc Mỹ, và Trung Đông. Học hỏi từ vua nước Iran một cách thức hoàn toàn mới để tạo dựng quyền lực cho EHM.

1977 Do những quan hệ cá nhân ở Côlômbia, ông đã tận mắt chứng kiến cảnh khốn cùng của những nông dân đang cố gắng bảo vệ gia đình và mái

taisachhay https://thuviensach.vn

ấm của mình song lại bị quy là những kẻ khủng bố cộng sản và buôn lậu ma túy.

1978 Cùng Farhad chạy khỏi Iran. Sau đó, họ cùng bay đến Rome, nơi có nhà của cha Farhad, một viên tướng người Iran. Ông này đã tiên đoán rằng vua Iran sẽ sớm bị hạ bệ. Ông cũng buộc tội cho các chính sách của Mỹ, các nhà lãnh đạo tham nhũng và các chính quyền chuyên chế đã gieo rắc hận thù trên khắp Trung Đông. Ông cảnh báo rằng nếu Hoa Kỳ không chịu khoan nhượng, tình hình sẽ trở nên ngày càng tồi tệ.

1979 Cắn rứt lương tâm khi vua Iran phải trốn khỏi đất nước và người Iran tấn công sứ quán Mỹ, bắt giữ 52 người làm con tin. Nhận ra rằng Mỹ đang cố phủ nhận sự thật về vai trò đế quốc của mình trên thế giới. Sau nhiều năm căng thẳng và liên tục ly thân, quyết định ly hôn người vợ đầu tiên.

1980 Rơi vào khủng hoảng sâu sắc, mặc cảm tội lỗi, và nhận thức được rằng tiền bạc và quyền lực đã trói buộc ông với MAIN. Rời bỏ MAIN.

1981 Bất ổn nặng nề khi Tổng thống Êcuađo là Jaime Roldos (người đã vận động chiến dịch chống lại các công ty dầu mỏ Hoa Kỳ) và Tổng thống Panama Omar Torrijos (người đã vấp phải cơn thịnh nộ của chính quyền Washington do lập trường của mình đối với kênh đào Panama và các căn cứ quân sự Mỹ) bị chết trong những tai nạn máy bay có bàn tay của CIA. Kết hôn lần thứ hai với một người mà cha là Tổng công trình sư của Tập đoàn Bechtel, chịu trách nhiệm thiết kế và xây dựng các thành phố ở Ảrập Xêút- công trình được tài trợ nhờ một phi vụ do EHM tiến hành vào năm 1974.

taisachhay https://thuviensach.vn

1982 Thành lập Tập đoàn Các hệ thống cung cấp điện độc lập (IPS), cam kết sản xuất điện không gây ô nhiễm môi trường. Trở thành cha của Jessica.

1983- 1989 Thành công lừng lẫy trong vai trò Giám đốc điều hành IPS, phần nhiều là nhờ "những sự trùng hợp ngẫu nhiên"- quen thân những người có địa vị, được miễn thuế... Là một người cha, ưu phiền về những cuộc khủng hoảng trên thế giới và vai trò EHM trước đây. Bắt đầu viết một cuốn truyện tả thực, nhưng sau đó được giữ lại làm tư vấn với mức lương hậu hĩnh với điều kiện không được viết cuốn sách đó nữa.

1990-1991 Tiếp theo sự kiện Mỹ xâm lược Panama và việc bỏ tù Noriega, bán tập đoàn IPS và nghỉ hưu ở tuổi 45. Dự định viết tự truyện về cuộc đời của một EHM, nhưng sau đó lại bị thuyết phục tập trung công sức thành lập một tổ chức phi lợi nhuận. Người ta nói với ông rằng, một cuốn sách như vậy sẽ có những tác động tiêu cực.

1992-2000 Chứng kiến những thật bại của EHM ở Iraq mà hậu quả là chiến tranh vùng vịnh lần đầu tiên. Đã 3 lần bắt tay vào viết cuốn sách về cuộc đời của một EHM, nhưng lại phải đầu hàng trước những lời đe dọa và những món đút lót. Cố gắng xoa dịu lương tâm bằng cách viết sách về những người dân bản xứ, ủng hộ cho các tổ chức phi lợi nhuận, tham gia giảng dạy tại các diễn đàn Thời đại mới, tới thăm vùng Amazon và đỉnh Himalaya, gặp gỡ với Dalai Lama...

2001-2002 Dẫn đầu một nhóm người Bắc Mỹ đi sâu vào vùng Amazon, và đang ở cùng bộ lạc bản xứ vào ngày 11/9/2001. Dành ra 1 ngày ở Ground Zero và cam kết sẽ viết sách để có thể hàn gắn vết thương và tiết lộ sự thật đằng sau các EHM.

taisachhay https://thuviensach.vn

2003-2004 Trở lại vùng Amazon thuộc Êcuađo để gặp gỡ với các bộ lạc bản xứ, những người thề sẽ đấu tranh chống lại các công ty dầu mỏ, viết Lời thú tội của một st (EHM).

taisachhay https://thuviensach.vn

GHI CHÚ

Lời tựa

1. Chương trình Lương thực của Liên Hợp Quốc, http://www.wfp.org/index.asp?section=1 (được truy cập vào ngày 27/12/2003). Ngoài ra, Hiệp hội Quốc gia về chống đói nghèo đã ước tính rằng "Mỗi ngày có tới 34000 trẻ em dưới 5 tuổi chết vì đói hay vì bệnh tật do đói nghèo mà có thể ngăn chặn được" (http://www.napsoc.org , truy cập ngày 27/12/2003. Starvation.net ước tính rằng "Nếu tính thêm cả 2 nguyên nhân gây ra cái chết của người nghèo nhất (sau chết đói), thì con số tử vong có thể tăng lên 50000" (http://www.starvation.net, truy cập vào ngày 27/12/2003).

2. Các nghiên cứu của Bộ Nông nghiệp Mỹ, do Trung tâm Nghiên cứu lương thực và hành động (FRAC), http://www.frac.org (được truy cập vào 27/12/2003).

3. Báo cáo phát triển con người của Liên Hợp Quốc (New York: Liên Hợp Quốc, 1999).

4. Năm 1998, Chương trình Phát triển của Liên Hợp Quốc đã tính toán rằng sẽ phải mất thêm 9 tỷ đô la ($) (ngoài chỉ tiêu hiện hành) để cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường cho mọi người trên hành tinh này. Họ nói rằng phải mất thêm 12 tỷ $ để cung cấp các dịch vụ chăm sắc sức khỏe sinh sản cho tất cả phụ nữ trên thế giới. Thêm 13 tỷ $ sẽ cung cấp không những cho mọi người trên hành tinh này đủ thức ăn mà còn cung cấp đầy đủ cho họ dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu. Thêm 6 tỷ $ nữa thì có thể đem lại nền giáo dục cơ bản cho tất cả mọi người... Tổng cộng là phải có thêm 40 tỷ $."- John Robbins, tác giả của Thực đơn cho

taisachhay https://thuviensach.vn

một nước Mỹ kiểu mới và Cuộc cách mạng lương thực, http://www.foodrevolution.org, (được truy cập vào ngày 23/12/2003).

Phần mở đầu

1. Gina Chavez et al., Tarimiat- Firmes en Nuestro Territorio: FIPSE vs. ARCO, eds. Mario Melo và Juana Sotomayor (Quito, Êcuađo: CDES và CONAIE, 2002).

2. Sandy Tolan, Êcuađo: Thất hứa, Đài phát thanh Quốc gia, Bản tin sáng, 9/7/2003, http://www.npr.org/programs/morning/features/2003/jul/latinoil (được truy cập vào ngày 9/7/2003).

3. Juan Forero, Tìm kiếm sự cân bằng: Tăng trưởng với văn hóa vùng Amazon, tờ Thời báo New York, 10/12/2003.

4. Abby Ellin, Suit nói rằng Chevron Texaco đổ thuốc độc xuống Êcuađo, tờ Thời báo New York, 8/3/2003.

5. Chris Jochnick, Hiểm họa trước mắt, New Internationalist, tháng 7 năm 2001, http://www.newint.org/issue335/perilous.htm. Để biết thêm thông tin, xem Pamela Martin, Toàn cầu hóa chính trị: Phong trào đòi quyền của những bộ lạc Amazon (New York: Rutledge, 2002); Kimerling, Amazon hoang dã (New York: Ủy ban Bảo vệ tài nguyên, 1991); Leslie Wirpsa, trans... Sự biến động ở sân sau: các khoản vay nợ và quyền con người không chính đáng- Trường hợp của Êcuađo- Nauy (Quito, Êcuađo: Centro de Derechos Economicos y Sociales, 2002); và Guardian, ngày 8 tháng 10 năm 2000.

6. Để biết thêm thông tin về tác động của dầu mỏ lên nền kinh tế các nước và nền kinh tế thế giới, xin xem Michael T. Klare, Các cuộc chiến giành giật nguồn tài nguyên thiên nhiên: Mảnh đất mới cho xung đột toàn cầu (New York: Henry Holt và công ty, 2001); Daniel Yergin, Giải thưởng: Cuộc săn lùng trường kỳ dầu mỏ, tiền bạc và quyền lực (New York: Tạp chí miễn phí, 1993); và Daniel Yergin và Joseph Stanislaw, Độ cao kỳ vĩ: Cuộc chiến vì nền kinh tế thế giới (New York: Simon & Schuster, 2001).

7. James S. Henry, Tiền đi đâu, Trên mọi lĩnh vực; tháng 3, tháng 4, năm 2004, trang 42-25. Để biết thêm chi tiết, xin xem sách Ngân hàng máu: Chuyện kể về nền kinh tế thế giới ngầm của Henry (New York: 4 bức tường 8 cánh cửa, 2003).

taisachhay https://thuviensach.vn

8. Gina Chavez et al., Tarimiat- Firmes en Nuestro Territorio: FIPSE vs. ARCO, eds. Mario Melo & Juana Sotomayor (Quito, Êcuađo: CDES & CONAIE, 2002); Petroleo, Ambiente y Derechos en la Amazonia Centro Sur, Edition Victor Lopez A, Centro de Derechos Economicos y Sociales, OPIP, IACYT-A (được tài trợ của Tổ chức Oxfam America) (Quito, Êcuađo: Sergrafic, 2002).

9. Để biết thêm thông tin về jackals và các loại hình báo kinh tế, xem P.W. Singer, Tập đoàn: Sự nổi lên của lĩnh vực quân sự thuộc sở hữu tư nhân (Ithaca, NY & London: Cornell University Press, 2003); James R. Davis, Các chiến binh của số phận: Những quân nhân và trật tự thế giới mới (Vancouver & Toronto: Douglas & McIntyre, 2000); Felix I. Rodriguez & John Weisman, Các chiến binh giấu mặt: Người hùng CIA của 100 trận đánh không tên (New York: Simon & Schuster, 1989).

Chương 2. "Không đường lui"

1. Để biết thêm chi tiết về hoạt động tội ác này, xem Stephen Kinzer, Mọi thần dân của vua Iran: Hành động tội ác của Mỹ và những căn nguyên của sự khủng bố ở Trung Đông (Hoboken, NJ: John Wiley & Sons, Inc., 2003).

2. Jane Mayer, Thể thao: Vị phó chủ tịch đã làm được gì cho Halliburton?, New Yorker, ngày 16 & 23 tháng 2 năm 2004, trang 83.

Chương 3. Những bài học cho một EHM

Để hiểu thêm đất nước Inđônêxia và lịch sử của nó, xem thêm Jean Gelman Taylor: Inđônêxia: Con người và lịch sử (New Haven & London).

Chương 13. Nói chuyện với Tướng toàn quyền

1. William Shawcross: Chuyến đi cuối cùng của vua Iran: Số phận của một liên minh (New York: Simon & Schuster, 1988); Stephen Kinzer, Mọi thần dân của vua Iran: Hành động tội ác của Mỹ và những căn nguyên của sự khủng bố ở Trung Đông (Hoboken, NJ: Công ty của John Wiley & Sons, Inc., 2003), trang 45.

2. Nhiều điều đã được tiết lộ về Arbenz, United Fruit, và lịch sử tàn bạo của Guatemala; xem ví dụ Howard Zinn (giáo sư khoa học chính trị của tôi thuộc Trường Đại học Boston), Lịch sử dân tộc Mỹ (New York: Harper & Row, 1980); Diane K. Stanley, Kỷ lục: 66 năm hoạt động ở Guatemala của Công ty United Fruit (Guatemala City:

taisachhay https://thuviensach.vn

Centro Impresor Piedra Santa, 1994). Tham khảo nhanh: Cộng hòa Banana: Công ty Hoa quả tổng hợp, http://www.mayaparadise.com/ufcle.html; CIA tham gia vào việc làm táo bạo ở Guatemala, 1954, http://www.english.upenn.edu/afilreis/50s/guatemala.html Để biết thêm thông tin về sự liên đới của gia đình Bush: Tập đoàn dầu khí Zapata., Fortune, tháng 4 năm 1958, trang 248.

Chương 14. Một chặng đường mới đầy gian nan của lịch sử kinh tế

1. Robert S. McNamara: Bộ trưởng Quốc phòng thứ 8, http://www.defenselink.mil (được truy cập vào ngày 23-12-2003).

Chương 15. Vụ rửa tiền của Ảrập Xêút

1. Để biết thêm về những sự kiện dẫn đến lệnh cấm vận dầu lửa năm 1973 và tác động của lệnh cấm này, mời xem: Thomas W. Lippman, Đằng sau ảo ảnh: Sự cộng tác lỏng lẻo với Ảrập Xêút (Boulder CO: Tạp chí Westview, 2004), trang 155-159; Daniel Yergin, Phần thưởng Cuộc tìm kiếm trường kỳ dầu mỏ, tiền bạc và quyền lực (New York: Free Press, 1993); Stephen Schneider, Cuộc cách mạng về giá dầu mỏ (Baltimore: Tạp chí của Trường Đại học Johns Hopkins, 1983); Ian Seymour, OPEC: Công cụ của sự thay đổi (London: McMillan, 1980).

2. Thomas W. Lippman, Đằng sau ảo ảnh: Sự cộng tác lỏng lẻo với Ảrập Xêút (Boulder CO: Tạp chí Westview, 2004), trang 160.

3. David Holder và Richard Johns, Ngôi nhà của Saud: Sự nổi lên và luật lệ của một đế chế hùng mạnh nhất trong thế giới Ảrập Xêút (New York: Holt Rinehart và Winston, 1981), trang 359.

4. Thomas W. Lippman, Đằng sau ảo ảnh: Sự cộng tác lỏng lẻo với Ảrập Xêút (Boulder CO: Tạp chí Westview, 2004), trang 167

Chương 16. Dẫn khách và đổ tiền cho Osama bin Laden

1. Robert Baer, Ngủ với quỷ dữ: Washington đã bán linh hồn của mình để lấy dầu lửa của Ảrập Xêút như thế nào (New York: Nhà xuất bản Crown, 2003), trang 26.

2. Thomas W. Lippman, Đằng sau ảo ảnh: Sự cộng tác lỏng lẻo với Ảrập Xêút ((Boulder CO: Tạp chí Westview, 2004), trang 162.

https://thuviensach.vn

3. Thomas W. Lippman, Đằng sau ảo ảnh: Sự cộng tác lỏng lẻo với Ảrập Xêút ((Boulder CO: Tạp chí Westview, 2004), trang 62.

4. Henry Wasswa, Idi Amin, tên độc tài Uganda đầy sát thí, đã chết, Tạp chí Associated, 17 tháng 8/2003.

5. Liên kết Ả rập, Báo cáo tình hình thế giới và nước Mỹ, 15 tháng 12/2003, trang 21.

6. Liên kết Ả rập, Báo cáo tình hình thế giới và nước Mỹ, 15 tháng 12/2003, trang 19, 20, 26.

7. Craig Unger, Cứu giúp Ảrập Xêút, Hội chợ Vanity, tháng 10/2003. Để biết thêm thông tin về sự liên đới của gia đình Bush, Bechtel,... xin xem: Tập đoàn dầu khí Zapata., tạp chí Fortune, tháng 4 năm 1958, trang 248; Darwin Payne, Sáng kiến về năng lượng: Các ngành thuộc da, 1880-1978 (New York: Simon và Schuster, 1979); Nathan Varid, Cơn bão sa mạc: nhóm Bechtel đang dẫn đầu cuộc tập kích, và Giao thiệp để lấy hợp đồng, tạp chí Forbes, ngày 23/6/2003, từ trang 63 đến 66; Graydon Carter, Bức thư của nhà biên tập: Bay trong bầu trời thân thiện... Hội chợ Vanity, tháng 10/2003; Richard A. Oppel với Diana B. Henriques, Một đất nước đang chiến tranh: Hợp đồng. Công ty có những mối quan hệ với Washington, và với Iraq, Tạp chí New York, ngày 18/4/2003.

Chương 17. Các cuộc đàm phán về kênh đào Panama và Graham Greene

1. Xem ví dụ: John M. Perkins, Không có chỗ cho chủ nghĩa thực dân ở Panama vào năm 1975, tờ Boston Evening Glob, trang Op-Ed, ngày 19/9/1975; John M. Perkins, Hiệp định giữa Mỹ và Brazil khiến Êcuađo lo lắng, tờ Boston Globe, trang Op-Ed, ngày 10/5/1976.

2. Lấy ví dụ về những tài liệu của John Perkins xuất hiện trong các tạp chí kỹ thuật, xem: John M. Perkins et al., Một quy trình Markov áp dụng cho dự báo, Phần I- Phát triển kinh tế và Một quy trình Markov áp dụng cho dự báo, Phần II- Nhu cầu về điện năng, Viện Cơ khí điện và Điện tử, Tài liệu hội thảo C 73 475-1 (tháng 7/1973) và C74 146-7 (tháng 1/1974); John M. Perkins và Nadipuram R. Prasad, Mô hình mô tả mối quan hệ tương tác trực tiếp và gián tiếp giữa nền kinh tế và môi trường, Tư vấn về cơ khí, tháng 4/1973; Edwin Vennard, John M. Perkins, và Robert C. Ender, Nhu cầu về điện từ và các hệ thống kết nối, TAPPI Journal (Hiệp hội Kỹ thuật giấy và bột giấy), Tài liệu hội thảo lần thứ 28, 1974; John M. Perkins et al., Ngành thép của Iran: Tác động tới nền kinh tế và nhu cầu về điện năng và Phương pháp Markov áp dụng

taisachhay https://thuviensach.vn

cho kế hoạch hóa, được trình bày tại Hội thảo về cơ khí tại Iran lần thứ 4, Trường Đại học Pahlavi, Shiraz, Iran, 12-16 tháng 5; và Các lý thuyết kinh tế và những ứng dụng: Tuyển chọn các tài liệu kỹ thuật với lời giới thiệu của John M. Perkins (Boston: công ty Chas. T. MAIN, 1975)

3. John M. Perkins, Không có chỗ cho chủ nghĩa thực dân ở Panama vào năm 1975, tờ Boston Evening Glob, trang Op-Ed, ngày 19/9/1975

4. Graham Greene, Tiến tới biết cái đại thể (New York: Sách cầm tay, 1984), trang 89-90.

Chương 18. Vua của những vị vua

1. William Shawcross, Chuyến đi cuối cùng của vua Iran: Số phận của một liên minh (New York: Simon & Schuster, 1988). Để biết thêm cuộc chiến giành quyền lực của vua Iran, mời xem H.D.S. Greenway, Mưu đồ của Iran, Sách New York, ngày 23/9/2003; Stephen Kinzer, Mọi thần dân của vua Iran: Hành động tội ác của Mỹ và những căn nguyên của sự khủng bố ở Trung Đông (Hoboken, NJ: John Wiley & Sons, Inc., 2003).

2. Để biết thêm về Yamin, Dự án sa mạc hoa, và Iran, xem John Perkins, Thay đổi hình dạng (Rochester, VT: Sách đạo đức, 1997).

Chương 20: Sự sụp đổ của một vị vua

1. Để biết thêm cuộc chiến giành quyền lực của vua Iran, mời xem H.D.S. Gr Greenway, Mưu đồ của Iran, Sách New York, ngày 23/9/2003; Stephen Kinzer, Mọi thần dân của vua Iran: Hành động tội ác của Mỹ và những căn nguyên của sự khủng bố ở Trung Đông.

2. Xem các bài xã luận ở tờ tạp chí Time về Ayatollah Ruhollah Khomeini, ngày 12 tháng 2 năm 1979, ngày 7 tháng 1 năm 1980, và ngày 17 tháng 8 năm 1987.

Chương 21: Côlômbia: trung tâm của Châu Mỹ Latinh

1. Gerard Colby và Charlotte Dennet, Chúng tôi sẽ được thực hiện, chinh phục vùng Amazon: Neison Rockefeller và Evangelism trong thời đại dầu lửa (New York: HarperCollins, 1995), trang 381.

taisachhay https://thuviensach.vn

Chương 14: Tổng thống củ Êcuađo chiến đấu để giành dầu lửa

1. Để biết thêm chi tiết về SIL, lịch sử của nó, và các hoạt động, và mối quan hệ với các công ty dầu lửa và Rockefellers, xem Gerard Colby và Charlotte Dennet, Chúng tôi sẽ được thực hiện, chinh phục vùng Amazon: Neison Rockefeller và Evangelism trong thời đại dầu lửa (New York: HarperCollins, 1995); Joe Kane, Savages (New York: Alfred A. Knopt, 1995) (để biết thêm thông tin về Rachel Saint, trang 85, 156, 227).

2. John D. Martz, Chính trị và dầu lửa ở Êcuađo (New Bruswick và Oxford: Sách giao dịch, 1987), trang 272.

3. Jose Carvajal Candall, Objetivos y Politicas de CEPE (Quito, Êcuađo: Primẻ Seminario, 1979), trang 88.

Chương 26. Cái chết của Tổng thống Êcuađo

1. John D. Martz, Chính trị và dầu lửa ở Êcuađo (New Bruswick và Oxford: Sách giao dịch, 1987), trang 272.

2. Gerard Colby và Charlotte Dennet, Chúng tôi sẽ được thực hiện, chinh phục vùng Amazon: Neison Rockefeller và Evangelism trong thời đại dầu lửa (New York: HarperCollins, 1995), trang 813.

3. John D. Martz, Chính trị và dầu lửa ở Êcuađo (New Bruswick và Oxford: Sách giao dịch, 1987), trang 303.

4. John D. Martz, Chính trị và dầu lửa ở Êcuađo (New Bruswick và Oxford: Sách giao dịch, 1987), trang 381, 400.

Chương 27. Panama: Lại một vị Tổng thống nữa bị ám sát

1. Graham Greene, Tiến tới biết cái đại thể (New York: Sách cầm tay, 1984), trang 11.

2. George Shultz là Bộ trưởng Bộ Tài chính và là Chủ tịch Hội đồng Chính sách kinh tế dưới thời Tổng thống Nixon và Ford, 1972-1974, Chủ tịch Tập đoàn Bechtel, 1974-1982, làm Ngoại trưởng dưới thời Tổng thống Reagan và Bush, 1982-1989; Caspar Weinberger là Giám đốc Văn phòng Quản lý và Ngân khố và làm Bộ trưởng Bộ Y tế, Giáo dục, và Phúc lợi dưới thời Nixon và Ford, 1973-1975, Phó chủ tịch và Tư vấn

taisachhay https://thuviensach.vn

trưởng của Tập đoàn Bechtel, 1975-80, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng dưới thời Reagan và Bush, 1980-87.

3. Trong suốt năm 1973 là năm diễn ra vụ nghe trộm Watergate, trong bản điều trần trước Quốc hội, John Dean là người đầu tiên tiết lộ âm mưu của Mỹ là ám sát ngài Torrijos; năm 1975, theo yêu cầu của Quốc hội đối với CIA, do thượng nghị sĩ Frank Church chủ tọa, bản tường trình bổ sung và việc lập kế hoạch ám sát cả ngày Torrijos và Noriega được đệ trình. Xem, chẳng hạn như, Manuel Noriega với Peter Eisner, Hồi ký của Manuel Noriega, một tù binh của Mỹ (New York: Random House, 1997), trang 107.

Chương 28. Công ty của tôi, Enron, và George W. Bush

1. Để biết thêm thông tin về IPS, Tập đoàn Năng lượng Archbald, và ngài Giám đốc điều hành John Perkins, xem Jack M. Daly và Thomas J. Duffy, Đốt thn ở Archbald, Cơ khí dân dụng, tháng 7/1988; Vince Coveleskie, tờ The Scranton Times, ngày 17/10/1987; Nhà máy Archibald sẽ biến bụi than thành năng lượng, Citizen's Voice, Wilkes-Barre, PA, ngày 6/6/1988; Tài sản nợ cho tới tài sản có: Từ bụi than cho đến ánh sáng, thức ăn; xã luận, tờ Citizen's Voice, Wilkes-Barre, PA, ngày 7/6/1988.

2. Joe Conason, Câu chuyện thành công của ngày George W. Bush, Tạp chí Harpers, tháng 2/2000; Craig Unger, Cứu giúp Ảrập Xêút, Hội chợ Vanity, tháng 10/2003, trang 165.

3. Craig Unger, Cứu giúp Ảrập Xêút, Hội chợ Vanity, tháng 10/2003, trang 165

4. Xem George Lardner Jr. Và Lois Romano, Bước ngoặt sau khi cạn kiệt, tờ Bưu điện Washington, ngày 30/7/1999; Joe Conason, Câu chuyện thành công của ngày George W. Bush, Tạp chí Harpers, tháng 2/2000; và Sam Parry, Tập đoàn dầu lửa của gia đình Bush-Phần II: Thế hệ thứ ba, http://www.newnetizen.com/predidential/busholigarchy.htm (đc truy cập vào ngày 19/4/2002.

5. Học thuyết này mang một ý nghĩa mới mẻ và dường như đã sắp sụp đổ đến nơi khi chịu nhiều sự săm soi của công chúng, và khi mà vài năm sau đó công ty kế toán có tiếng là Arthur Andersen đã câu kết với các giám đốc của Enron để lừa gạt những người tiêu dùng năng lượng, công nhận của Enron, và công chúng Mỹ hàng tỷ đô la. Cuộc chiến ở Iraq năm 2003 đã gạt tâm điểm này sang một bên. Trong suốt cuộc

taisachhay https://thuviensach.vn

chiến, Bahrain đã đóng một vai trò quyết định trong chiến lược của Tổng thống George W. Bush.

Chương 29. Tôi nhận hối lộ

1. Jim Garrison, Đế chế Mỹ: Kẻ vay nợ toàn cầu hay quyền lực xấu xa? (San Francisco: Nxb. Berret- Koehler, 2004), trang 38.

Chương 30. Hợp chủng quốc Hoa Kỳ xâm lược Panama

1. Manuel Noriega với Peter Eisner, Hồi ký của Manuel Noriega, một tù binh của Mỹ (New York: Random House, 1997), trang 56.
2. David Harris, Bắn mặt trăng: Câu chuyện có thật của kẻ cuồng sĩ người Mỹ không giống bất kỳ ai (Boston: Little, Brown và công ty, 2001), trang 31-34.
3. David Harris, Bắn mặt trăng: Câu chuyện có thật của kẻ cuồng sĩ người Mỹ không giống bất kỳ ai (Boston: Little, Brown và công ty, 2001), trang 43.
4. Manuel Noriega với Peter Eisner, Hồi ký của Manuel Noriega, một tù binh của Mỹ (New York: Random House, 1997), trang 212; mời xem Craig Unger, Cứu giúp Ảrập Xêút, Hội chợ Vanity, tháng 10/2003, trang 165
5. Manuel Noriega với Peter Eisner, Hồi ký của Manuel Noriega, một tù binh của Mỹ (New York: Random House, 1997), trang 114.
6. Xem www.farmousexans.com/georgebush.htm, trang 2.
7. Manuel Noriega với Peter Eisner, Hồi ký của Manuel Noriega, một tù binh của Mỹ (New York: Random House, 1997), trang 56-57.
8. David Harris, Bắn mặt trăng: Câu chuyện có thật của kẻ cuồng sĩ người Mỹ không giống bất kỳ ai (Boston: Little, Brown và công ty, 2001), trang 6.
9. www.farmousexans.com/georgebush.htm, trang 3.
10. David Harris, Bắn mặt trăng: Câu chuyện có thật của kẻ cuồng sĩ người Mỹ không giống bất kỳ ai (Boston: Little, Brown và công ty, 2001), trang 4.
11. Manuel Noriega với Peter Eisner, Hồi ký của Manuel Noriega, một tù binh của Mỹ (New York: Random House, 1997), trang 248.

taisachhay https://thuviensach.vn

12. Manuel Noriega với Peter Eisner, Hồi ký của Manuel Noriega, một tù binh của Mỹ (New York: Random House, 1997), trang 211.

13. Manuel Noriega với Peter Eisner, Hồi ký của Manuel Noriega, một tù binh của Mỹ (New York: Random House, 1997), trang xxi.

Chương 31. Một thất bại của EHM tại Iraq

1. Morris Barret, Thế giới hoang dại của Web, tờ Time, ngày 26/4/1999, trang 62.

Chương 32. Sự kiện 11/9 và những ảnh hưởng xấu tới riêng cá nhân tôi

1. Để biết thêm về Huaranis, mời xem Joe Kane, Những kẻ hoang dã (New York: Alfred A. Knòp, 1995).

Chương 33. Vênêzuêla: được Saddam cứu giúp

1. Vênêzuêla bên bờ vực, xã luận trên tờ Thời báo New York, ngày 18/12/2002.

2. Cuộc cách mạng sẽ không được phát đi, do Kim Bartley và Donnacha O'Briain làm đạo diễn (liên kết với Hội đồng phim của Ireland, 2003). Xem www.chavezthefilm.com.

3. Tổng thống Vênêzuêla bị buộc từ chức, Association Press, ngày 12/4/2002.

4. Simon Romeo, Thời điểm ngừng bắn rất mong manh ở Vênêzuêla, tờ Thời báo New York, ngày 24/4/2002.

5. Bob Edwards, Điều gì đã khiến giấc mơ về dầu lửa ở Vênêzuêla trở nên sai lầm, Đài phát thanh Quốc gia, Bản tin buổi sáng, ngày 8/7/2003.

6. Ginger Thompson, Những người biểu tình ở Vênêzuêla tiếp tục gây áp lực đối với ngày Chavez và việc xuất khẩu dầu mỏ, tờ Thời báo New York, ngày 30/12/2002.

7. Để hiểu thêm về những tay sát thủ và các loại tình báo kinh tế khác mời xem: P.W. Singer, Các chiến binh: Sự nổi lên của ngành công nghiệp quân sự được tư nhân hóa (Ithaca, NY và London: báo của trường Cornell, 2003); James R. Davis, Những chiến binh của số mệnh: Quân đội tư nhân và Trật tự thế giới mới (Vancouver và Toronto: Douglas & McIntyre, 2000); Felix I. Rodriguez và John Weisman, Các chiến binh giấu

taisachhay https://thuviensach.vn

mặt: Người hùng CIA của 100 trận đánh không tên (New York: Simon & Schuster, 1989).

8. Tim Weiner, Một hành động dũng cảm, tờ Thời báo New York, ngày 14/4/2002.

9. Nhà lãnh đạo Vênêzuêla mất 20 năm mới dẹp được bạo loạn, Association Press, ngày 22/2/2003.

10. Paul Richter, Mỹ đã thương lượng để phế truất Chavez, tờ Thời báo Los Angeles, ngày 17/4/2002.

Chương 34. Thăm lại Êcuađo

1. Chris Jochnick, Sự thịnh vượng nguy hiểm, báo Quốc tế mới, tháng 6/2001, http://www.newint.org/issue335/perilous.htm.

2. Liên Hợp Quốc, Báo cáo phát triên con người (New York: Liên Hợp Quốc, 1999).

3. Để biết thêm thông tin về tình hình bắt giữ con tin, xem Alan Zibel, Những người bản địa tìm tiền bồi thường do ô nhiễm, Oakland Tribune, ngày 10/12/2002; Tàu nhỏ (Quito, nhật báo Êcuađo) tạ chí ra ngày 10-2-2003; Achuar giải phóng 8 còn tin, El Commercio (nhật báo Quito), ngày 16/12/2002 (cũng được Reuters đưa tin); Êcuađo: Công ty dầu lửa ngừng hoạt động do nhân viên yêu cầu chính phủ phải hành động và Những người bản địa Sarayacu họp mặt để bàn cách giải phóng những công nhân dầu lửa dang bị bắt cóc, El Universo (Guayaquil Êcuađo, nhật báo), http://www.eluniverso.com, ở vùng Amazon, tờ Thời báo New York, ngày 10/12/2003. Thông tin cập nhật về người dân vùng Amazon ở Êcuađo có tại trang web Pachamama Alliance: http://www.pachamama.org.

Chương 35. Phá vỡ lớp vỏ bọc

1. Thống kê về nợ quốc gia từ Vụ công nợ, được báo cáo tại www.publicdebt.treas.gov/opdpenny.htm; thống kê tài khoản quốc gia từ Ngân hàng Thế giới tại www.worldbank.org/data/databytopic/GNIPC.pdf.

taisachhay https://thuviensach.vn

2. Elizabeth Becker và Richard A. Oppel, Một quốc gia đang có chiến tranh: Tái kiến thiết. Mỹ đưa Bechtel một hợp đồng chính để tái kiến thiết Iraq, tờ Thời báo New York, ngày 18/4/2003, http:// www.nytimes.com/2003/04/18/ quốc tế/ chuyên mục quốc tế đặc biệt/18REBU.html.

3. Richard A. Oppel với Diana B. Henriques, Một quốc gia đang có chiến tranh:Nhà thầu Công ty có mối quan hệ với Washington, và với Iraq, tờ Thời báo New York, ngày 18/4/2003, http:// www.nytimes.com/2003/04/18/ quốc tế/ chuyên mục quốc tế đặc biệt/18REBU.html.

4. http://money.cnn.com/2003/04/17/news/companies/war-bechtel/index.htm.

Phần kết

1. Quản lý thông tin về năng lượng, tờ Nước Mỹ ngày nay, ngày 1/3/2004, trang 1.

https://thuviensach.vn

VỀ TÁC GIẢ

Trong đời mình, John Perkins đã đóng 4 vài: một EHM, giám đốc điều hành của một công ty năng lượng phát đạt, người đã được khen thưởng vì đã không tiết lộ thân phận là một EHM của mình; một chuyên gia về văn hóa bản địa và samn giáo; một giảng viên và một nhà văn, người đã dùng chuyên môn của mình để thúc đẩy công tác nghiên cứu về sinh thái học và tính bên vững trong khi vẫn tiếp tục tôn trọng lời thề không tiết lộ về quãng đời làm EHM; và giờ đây lại đóng vai trò một nhà văn, người đang kể một câu chuyện có thật về những mối quan hệ lạ thường khi còn là một EHM, tiết lộ bí mật về một thế giới với đầy những âm mưu và thủ đoạn tầm cỡ quốc tế, đang biến nền cộng hòa Mỹ trở thành một đế chế toàn cầu mà ngày càng bị nhiều người trên khắp toàn cầu khinh miệt.

Là một EHM, công việc của John là thuyết phục các nước thuộc thế giới thứ ba chấp nhận các khoản vay khổng lồ để phát triển cơ sở hạ tầng- các khoản vay này lớn hơn rất nhiều so với nhu cầu của họ- và phải đảm bảo rằng các dự án phát triển đó sẽ rơi vào tay các tập đoàn của Mỹ như Halliburton và Bechtel. Một khi các nước này chồng chất bởi gánh nặng nợ thì chính phủ Mỹ và các tổ chức cứu trợ quốc tế liên minh với Mỹ sẽ có thể kiểm soát được nền kinh tế các nước này và đảm bảo rằng dầu mỏ và các nguồn lực khác sẽ được dùng để phục vụ lợi ích từ việc xây dựng một đế chế toàncầu.

https://thuviensach.vn

Với tư cách là một EHM, John đã đi khắp nơi trên thế giới và tham gia trực tiếp hay chỉ chứng kiến một số những sự kiện gây chấn động lịch sử hiện đại, bao gồm vụ án rửa tiền ở Ảrập Xêút, vụ phế truất vua Iran, cái chết của Tổng thống Panama Omar Torrijos, cuộc xâm lược Panama sau đó, và các sự kiện dẫn đến việc xâm lược Iraq năm 2003.

Năm 1980, Perkins sáng lập nên tập đoàn IPS, một công ty năng lượng thay thế. Dưới sự lãnh đạo của ông với tư cách là giám đốc điều hành, IPS đã trở thành một công ty cực kỳ thành đạt trong một lĩnh vực kinh doanh nhiều rủi ro đến mức phần lớn các đối thủ cạnh tranh của nó đều đã thất bại. Nhiều "sự trùng hợp ngẫu nhiên" và những ưu ái của những người có quyền thế đã giúp IPS trở thành một tập đoàn kinh doanh hàng đầu trong lĩnh vực đó. John cũng đã từng được trả lương hậu hĩnh để tư vấn cho một số tập đoàn mà trước đó ông đã giúp để có được lợi nhuận- sở dĩ ông đảm nhận vai trò này một phần là vì chịu rất nhiều mối đe dọa trắng trợn và còn vì các khoản trả lương hậu hĩnh.

Sau khi bán IPS và năm 1990, John trở thành người đi đầu trong các phong trào bảo vệ môi trường và bảo vệ quyền lợi của người dân bản địa. Ông cũng hợp tác đặc biệt chặt chẽ với các bộ lạc ở Amazon để giúp họ bảo vệ các cánh rừng nhiệt đới của họ. Ông đã viết 5 cuốn sách, được xuất bản nhiều thứ tiếng về các nền văn hóa bản địa, saman giáo, sinh thái học, và tính bền vững; giảng dạy tại các trường đại học và các trung tâm giáo dục ở cả 4 lục địa. Ông là người sáng lập và cũng là thành viên ban quản trị của một vài tổ chức phi lợi nhuận hàng đầu.

Một trong những tổ chức phi lợi nhuận mà ông đã sáng lập và điều hành, với cái tên là Dream Change Coalition (sau này được gọi đơn giản là Dream Change, hay DC), đã trở thành một mô hình nhằm thôi thúc mọi người đạt được những mục tiêu của mình, đồng thời giúp họ nhận thức rõ

taisachhay https://thuviensach.vn

hơn về những ảnh hưởng mà cuộc sống của họ tạo ra với những người khác và với cả hành tinh này. DC tìm cách tạo thêm sức mạnh cho các cá nhân để họ tạo lập nên những cộng đồng bền vững và cân bằng hơn. chương trình Pollution Offset Lease for Earth của DC (POLE) có mục tiêu bù đắp những tổn hại từ sự ô nhiễm bầu khí quyển do mỗi chúng ta gây nên, giúp người dân bản địa bảo vệ những khu rừng của họ, và thúc đẩy những thay đổi về nhận thức hướng tới sự tôn trọng tự nhiên. DC đã tạo dựng một nhóm những người ủng hộ trên khắp thế giới và thúc giục người dẫn ở nhiều quốc gia hình thành nên các tổ chức với những sứ mệnh tương tự.

Trong suốt những năm 90 cũng như khi bước sang thiên niên kỷ mới, John vẫn luôn tôn trọng lời thề giữ im lặng về cuộc đời làm một EHM của ông và tiếp tục nhận được các khoản phí dịch vụ tư vấn công ty hết sức hậu hĩnh. Ông đã tìm cách chuộc lại lỗi lầm bằng cách dùng phần nhiều số tiền kiếm được từ nghề tư vấn của mình vào các công việc phi lợi nhuận. Kênh truyền hình Nghệ thuật & Giải trí đã phác họa chân dung ông trong một dòng tít đặc biệt "Những kẻ săn đầu người của vùng Amazon", do Leonard Nimoy phác họa lại. Tờ Cosmopolitan của Italia lại cho đăng một bài báo dài về những hội thảo "Thay đổi trạng thái" do ông tổ chức. Tờ Time thì lại xếp Dream Change là một trong 13 tổ chức trên thế giới có trang web phản ánh tốt nhất những lý tưởng và mục tiêu của Ngày Trái đất.

Rồi sự kiện 11/9 năm 2001 xảy ra. Những cảnh tượng kinh khủng của ngày hôm đó đã khiến John quyết định sẽ vén bức màn bí mật về cuộc đợi làm một EHM của ông, để viết nên cuốn Lời thú tội của một sát thủ kinh tế bất chấp những lời đe dọa và mua chuộc. Ông dần dần tin tưởng rằng ông có trách nhiệm phải chia sẻ những kiến thức của bản thân về việc chính

taisachhay https://thuviensach.vn

quyền Mỹ, các tổ chức "cứu trợ" đa quốc gia, và các tập đoàn phải chịu trách nhiệm những gì khi buộc cả thế giới phải gánh chịu một hậu quả như vậy. Ông muốn tiết lộ một thực tế rằng các EHM chưa bao giờ lại phát triển ở nhiều nơi như thế. Ông cảm thấy mắc nợ với đất nước mình, với con gái mình, với tất cả những ai trên thế giới này bị ảnh hưởng bởi công việc của ông và những người đồng nhiệm, và thấy có lỗi với chính bản thân mình. Trong cuốn sách này, ông đã phác họa nên con đường nguy hiểm mà đất nước ông đang đi vì nó đang rời xa những lý tưởng bắt đầu của một nền cộng hòa Mỹ khi hướng tới mục tiêu tìm kiếm quyền thống trị thế giới.

Những tác phẩm trước đó của John Perkins gồm có: Thay đổi trạng thái, Thế giới như những gì bạn mơ ước, Định hướng tâm lý, Tập thói quen tránh căng thẳng, và Tinh thần của người Shuar.

Để hiểu thêm về John, có thể tìm kiến những nơi mà ông đang giảng dạy, để đặt mua sách của ông, hay liên lạc với ông, xin vào trang web:

www.JohnPerkins.org.

Để hiểu thêm về công việc của Dream Change, một tổ chức phi chính phủ đang thay đổi nhận thức của cả thế giới, xin mời vào trang: www.dreamchange.org.

taisachhay https://thuviensach.vn